

Thư viện
LÀU DẠ XANH

Thiên tài BÍ HIỂM

JARSON DANH



Đã in một lần
THÀNH NHÊN

Sach-in

Thiên tài bí hiểm

Jarson Dark

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Đôi lời về tác giả và tác phẩm](#)

[- 1 -](#)

[- 2 -](#)

[- 3 -](#)

[- 4 -](#)

[- 5 -](#)

[- 6 -](#)

[- 7 -](#)

[- 8 -](#)

[- 9 -](#)

[- 10 -](#)

[- 11 -](#)

[- 12 -](#)

[- 13 -](#)

[- 14 -](#)

[- 15 -](#)

[- 16 -](#)

[- 17 -](#)

[- 18 -](#)

[- 19 -](#)

[- 20 -](#)

[- 21 -](#)

[- 22 -](#)

[- 23 -](#)

[- 24 -](#)

Đôi lời về tác giả và tác phẩm

Jarson Dark khởi đầu sự nghiệp viết văn của mình vào năm 1966 với một tiểu thuyết giả tưởng. Sau đó, ông tiếp tục viết một vài tiểu thuyết hình sự và Western, cho tới khi sáng tác ra nhân vật John Singlair, một chàng thám tử tại London, nhân viên của Scotland Yard. Đối tượng theo dõi, diệt trừ của John không phải là những tội phạm bình thường. Cùng các bạn bè, cây thánh giá thần và khẩu Beretta bắn đạn bạc, John Singlair là một chuyên gia đuổi ma diệt quỷ. Thành công của những chuyến phiêu lưu mà John thực hiện đã đẩy sáng kiến thành một loạt truyện với số lượng độc giả không ngừng tăng.

Jarson Dark sử dụng tất cả mọi “ngóc ngách” của thế giới bí hiểm, từ những huyền thoại cổ đại bao trùm châu lục như quỷ Medusa, ma cà rồng, cương thi... những câu chuyện của đạo Thiên Chúa, đạo Phật, đạo Hồi, các nhóm đạo Á, Mỹ, Âu, những truyền thuyết của từng địa phương cụ thể, trộn lẫn với những lý thuyết khoa học viễn tưởng hết sức hiện đại như trường thời gian, các trường vật chất, dòng điện sinh học cực mạnh... Chất huyền thoại được tác giả dùng để “xử lý” những vấn đề thời sự nóng bỏng theo một nhân sinh quan dương bản: bảo vệ môi trường, giữ gìn nền tảng gia đình, giữ gìn lòng tin vào cái thiện...

Trong mỗi một tiểu thuyết, tác giả cho người anh hùng của mình ra trận tại một địa điểm cụ thể tại các nước châu Âu và kể cả các địa điểm tại châu Phi, châu Mỹ. Những yếu tố đặc thù trong những huyền thoại của địa phương được sử dụng làm nền tảng cho một cuộc đụng đầu quyết liệt giữa cái tốt và cái xấu. Mạch chuyện nhanh gọn là sức thu hút chính. Những nét miêu tả tuy thoáng qua song sắc sảo về phong cảnh, tập tục của địa phương cũng tạo nên một khía cạnh hấp dẫn khác. Một điểm cần nhấn mạnh trong loạt truyện John Singlair là giới hạn tuân thủ *Luật Bảo vệ Thanh Thiếu niên* của nước Đức được tác giả Jason Dark luôn luôn giữ vững: rất hấp dẫn, song không quá đẫm máu, không quá căng thẳng, không quá nhiều xác chết. Cái tốt, cái dương bản luôn vượt lên, luôn chiến thắng bản thân mình, đạt tới những đỉnh cao mới.

Hết ca - Vào giờ nghỉ!

Người dân London hồi hả về với những căn hộ, về với những ngôi nhà và tận hưởng buổi chiều.

Chỉ có tôi là không. Tôi vẫn còn ngồi trong văn phòng của sếp, Sir James, đối diện với ông. Tôi nhìn vào khuôn mặt nghiêm trang của ông và biết chắc lại có chuyện nghiêm trọng.

- Tôi có một nhiệm vụ giao cho anh, John ạ. - Ông vào việc ngay.

- Hay quá! - Tôi vừa đáp vừa nhăn mặt.

- Chuyện gì vậy?

- Một người đàn bà.

- Càng hay hơn!

- Chờ đã! Anh sẽ phải bảo vệ người đàn bà đó, tên cô ta là Diondra Mayne, người ta gọi cô ta là *Thiên Tài Bí Hiểm*.

Đó là một căn phòng lạnh lùng khô khan đến không thể lạnh lùng khô khan hơn được nữa. Những ống đèn néon rất dài bên dưới trần nhà và các bức tường cách âm đóng vai trò thống trị. Những màn hình, bàn phím và các nhà khoa học trong màu áo blouse trắng cũng gây ấn tượng khô khan y như vậy.

Năm người đàn ông, tuổi từ ba mươi tới bảy mươi, ngồi trước những chiếc bàn để máy tính được kê thành một vòng tròn rộng.

Dù vẻ bên ngoài rất khác nhau, nhưng tất cả đều mang một điểm chung: Nghệ thuật tính toán. Họ là những nhà toán học, những chuyên gia công nghệ thông tin có khả năng nhất quốc gia. Họ là những học giả mà khối lượng kiến thức trong đầu có thể khiến một người bình thường đâm sợ hãi. Họ sống cùng những khả năng phi thường đó và sống một cách hạnh phúc. Họ không chỉ nắm vững và làm chủ bộ não bản thân, mà còn làm chủ những chiếc máy tính phức tạp nhất với những phần mềm phức tạp nhất. Vậy mà lúc này, toàn bộ nhóm chuyên gia thượng thặng đó đang đứng trước một câu đố bí hiểm, chẳng một ai tìm được lời giải thích cho hiện tượng thần bí đang ngồi trên một chiếc ghế gỗ đơn giản kê chính giữa vòng tròn các bàn máy tính, điềm tĩnh đặt hai bàn tay vào lòng và gây một ấn tượng rụt rè đến thoáng ngượng ngùng.

Thực thể đó là một người đàn bà!

Cô ta tên là Diondra Mayne, không một ai biết cô ta từ đâu tới. Nhưng cô ta là một thiên tài. Cô ta giỏi hơn tất cả các máy tính và năm nhà toán học đầu bang cộng lại, bởi những con toán cực kỳ phức tạp thường phải cần đến những máy tính siêu hạng nay lại được người đàn bà còn rất trẻ, có nét mặt nhợt nhạt, thân hình gầy gò cùng một mái tóc cũng nhạt màu, giải quyết chỉ trong vài giây. Mặc dù cô ta cũng suy nghĩ, nhưng thời gian suy nghĩ thật sự không đáng kể, lời giải cứ trào khỏi miệng cô ta như nước trào ra khỏi nguồn.

Cô gái trẻ khiến cả năm người đàn ông tuyệt vọng. Dù các chuyên gia có cố gắng đến bao nhiêu, thậm chí viện trợ đến cả sự trợ giúp của các máy tính và phần mềm chuyên ngành,

Diondra cứ điềm nhiên bỏ xa tất cả. Cô ta lẩm bẩm nói lời giải bằng một giọng vô cảm, thỉnh thoảng lại đột ngột nở ra một nụ cười ngắn ngủi hoặc đưa một bàn tay mỗi một vuốt qua mái tóc mỏng. Thỉnh thoảng, hai làn môi nhợt nhạt cũng có hơi run. Lúc đó, trông như thể cô ta đang muốn cười giễu các chuyên gia.

Người đứng đầu nhóm là giáo sư tiến sĩ Robert Palmer, một người đàn ông 62 tuổi với mái tóc bạc khả kính. Ông là một trong những nhà khoa học hàng đầu thế giới trong chuyên ngành công nghệ thông tin, đa phần thu nhập của ông có xuất xứ từ một khối lượng phát minh đáng kể. Vậy mà trong suốt quãng đời nghề nghiệp của mình, giáo sư Robert Palmer chưa bao giờ gặp một hiện tượng bí hiểm như hiện tượng Diondra Mayne. Cách cô ta vừa giải quyết một bài toán thiên văn - vật lý học thật chỉ có thể gọi bằng một khái niệm duy nhất: thiên tài.

Còn bài toán nào nữa, còn cuộc kiểm tra nào nữa mà người ta có thể áp dụng với Diondra? Câu trả lời là con số không tròn trĩnh. Cô ta giải được tất cả các bài toán, cô ta nhanh hơn và tốt hơn những chiếc máy tính, và cô ta cũng biết điều đó, bởi một nụ cười mơ hồ mỏng như mạng nhện đang chấp chờn bay trên làn môi người đàn bà trẻ tuổi.

Giáo sư Palmer tuyệt vọng đến mức chỉ muốn đập nát bàn phím. Thế rồi ông suy nghĩ lại và thay vào đó, ông vỗ hai bàn tay vào nhau.

- Nghỉ đã! - Ông nói ngắn.

Các bạn đồng nghiệp nhẹ nhõm thở ra. Có người thậm chí còn đưa tay quạt mồ hôi trán trước khi đứng dậy. Không một ai quên ném cái nhìn thật dài về phía người con gái có vẻ ngoài gây ấn tượng rất mãnh mai kia kia. Có người nhìn với vẻ thán phục kinh ngạc, người khác biểu lộ nét nghi ngờ, thậm chí thoáng màu bất an.

Giáo sư Palmer là người cuối cùng đứng dậy. Ông nhìn qua bàn về phía người đàn bà trẻ tuổi.

- Cô có muốn nghĩ một chút không, Diondra?

Người đàn bà hơi ngẩng đầu lên. Khuôn mặt cô ta thon nhỏ, làn tóc mỏng để thẳng khiến nó càng có vẻ thon nhỏ hơn.

- Chẳng lẽ tôi phải nghĩ sao?

- Tùy cô thôi.

- Vậy ông không còn công việc nào cho tôi nữa à?

Suýt nữa thì giáo sư Palmer đã bật cười. Không, chẳng còn một công việc và chẳng còn một bài toán nào cho cô gái này nữa, bởi cô ta quá giỏi. Hiện bản thân ông chẳng nghĩ ra vấn đề nào đủ phức tạp để có thể dùng làm đề bài thẩm tra, nhưng giáo sư không muốn nói điều đó với người đối diện.

- Tôi cần phải bàn bạc lại với các bạn đồng nghiệp của tôi. Có khả năng trong ngày hôm nay chúng ta sẽ không tiến hành thêm một thử nghiệm nào nữa.

- Thật tiếc!

Giáo sư Palmer lắc đầu.

- Vâng, chẳng lẽ cô không mệt mỏi chút nào sao?

Diondra ngược mắt lên. Cô ta có đôi mắt thật lớn, màu xanh nhạt. Độ lớn của đôi mắt hầu như không phù hợp với khuôn mặt.

- Tại sao tôi phải mệt mỏi mới được chứ? Không, tôi rất khỏe.

- Nhưng những công việc vừa rồi không đơn giản chút nào cả.

- Đối với tôi thì đơn giản.

- Kể cả bài toán cuối hay sao?

Một phần mái tóc rũ xuống phía bên trái, che một bên mặt cô gái như một tấm rèm.

- Dĩ nhiên, thưa ông.

- Để giải quyết bài toán đó, người ta phải biết rất nhiều kiến thức về thiên văn học, nếu tôi không lầm.

- Chuyện đó không thành vấn đề, thưa ông.

Giáo sư Palmer nuốt khan.

- Làm ơn cho tôi hỏi, cô học đại học ở đâu vậy?

- Đơn giản là tôi biết.

Người đồng nghiệp cuối cùng đã đóng cánh cửa lại. Trong phòng bây giờ chỉ còn lại Palmer và cô gái. Nhà khoa học đứng lên. Với những bước chân mỗi mét, ông đi về hướng Diondra, dừng lại sát trước mặt cô ta.

- Ra thế, đơn giản là cô biết. Nhưng phải có ai đó truyền những kiến thức đó cho cô, nếu tôi không lầm.

- Tôi cũng nghĩ vậy.

- Hay lắm, vậy là chúng ta ít nhất đã có một điểm chung. Người đó là ai vậy? Thầy giáo của cô là ai, Diondra? - Giáo sư Palmer mừng rỡ vì được nói chuyện riêng với cô gái thần đồng, bởi ông đang muốn nhìn ra những gì đang ẩn đằng sau thiên tài nọ.

- Tôi không biết tên họ.

- Đó chẳng phải là điều tôi muốn hỏi.

- Vậy thì là điều gì?

- Tôi muốn nói khái quát hơn!

Diondra hắng giọng.

- Họ không còn sống nữa, ngài giáo sư. Họ qua đời đã từ lâu rồi.

- Ô, tôi rất tiếc!

Những dòng suy nghĩ xoay như chong chóng trong đầu óc vị học giả, bởi ông tin người đàn bà trước mặt đang muốn lừa dối ông. Dĩ nhiên là họ vẫn còn sống, bởi suy cho cùng Diondra chưa tròn 25 tuổi. Có thể vị giáo sư này hay vị giáo sư khác cũng đã qua đời thật, nhưng đa số những người thầy của cô ta chắc chắn sẽ biết đến Palmer hoặc được ông biết tới trong hàng ngũ chuyên gia. Vị giáo sư rất ngạc nhiên, bởi chưa bao giờ có người thầy nào thổ lộ điều gì về một cô học trò thần đồng tới mức này. Suy cho cùng, tìm được một đứa trẻ thần đồng thật khó, nhưng che giấu nó trước những phương tiện thông tin đại chúng lại càng khó khăn hơn. Một năng khiếu xuất sắc như thế phải được người trong ngành ri tai nhau từ lâu rồi mới đúng chứ. Sao ông chưa hề nghe được một lời nào?

- Họ đã từng dạy ở trường đại học nào vậy?

Diondra lại mỉm cười, như đang vui thú với câu hỏi đó. Câu trả lời dĩ nhiên cũng thể hiện sự vui thú này, mặc dù khó hiểu hơn một chút.

- Họ dạy ở trường đại học của cuộc đời, nếu ông hiểu điều đó, thưa ông?

- Không, tôi không hiểu.
- Thế thì rất tiếc! Tôi không biết phải nói thế nào.

Ngài giáo sư phẩy tay.

- Cô không cần bận tâm. Nếu không muốn nói đó là việc của cô, Diondra. - Ông gật đầu với cô gái - Chắc sau này chúng ta sẽ còn quay lại với đề tài đó, tôi nghĩ vậy. Giờ ta nghỉ một lúc đã.

Diondra đứng dậy với những cử chỉ hết sức chậm rãi. Cô ta chờ cho giáo sư đi trước rồi sau đó mới cất bước. Chưa ra đến cửa, người đàn ông đã nghe tiếng cô ta gọi.

- Giáo sư Palmer...?
- Vâng. - Ông dừng bước, xoay người lại - Có gì chẳng?
- Ông không nên hỏi nhiều như vậy!

- Tôi sao? - Ngài giáo sư ngạc nhiên. - Trời đất ạ, tôi đâu có hỏi gì nhiều! Những gì cô đã làm được thật quả là có một không hai, một hiện tượng rất lạ lùng, rất thiên tài. Đơn giản là trong trường hợp đó người ta sẽ có rất nhiều câu hỏi.

- Mặc dù vậy...

- Không, không! Cô bạn thân mến. Cô không thể cấm đoán tôi điều đó. Tôi là một nhà khoa học và tôi sẽ là một nhà khoa học tồi tệ nếu tôi không có tính tò mò khoa học.

Diondra giơ một bàn tay lên. Ngón tay trỏ của cô ta chỉ lên trên.

- Nhiều khi tính tò mò có thể trở thành nguy hiểm đấy!
- Nhưng không phải trong giới khoa học chúng ta.

Một ánh mắt rất sắc đập vào mặt ông. Đột ngột, giáo sư có cảm giác đây không phải là ánh mắt của người đàn bà đó nữa, mà hoàn toàn khác. Nó lạnh như băng, không một chút tình cảm con người. Nhưng trước khi ông kịp tỏ vẻ ngạc nhiên thì ánh mắt đó đã ngay lập tức biến mất. Trước mặt ông lại là cô gái gầy gò, đang nhún vai, thậm chí mỉm cười rất dễ thương và hỏi rằng cô có thể tìm một ngụm nước ở chỗ nào.

- Nhà ăn vẫn còn mở.
- Thế thì tốt.
- Cô biết đường đi chứ?

- Tôi hy vọng vậy. - Cô gái đi ngang qua ông, lách qua cửa, rồi xoay người sang khoảng hành lang phía phải.

Cả giáo sư Palmer cũng bước ra khỏi căn phòng, ông đóng cửa lại, lắc đầu và tự hỏi thêm một lần nữa, liệu có nên tiếp tục thử nghiệm với cô gái ấy không? Cô ta rõ ràng giỏi hơn ông và tất cả những người đồng nghiệp cộng lại. Những gì người khác không bao giờ hiểu nổi, đối với cô ta chỉ là trò trẻ con.

Một thiên tài...

Trầm ngâm lắc lắc mái tóc bạc, người đàn ông đi tiếp. Các cộng tác viên đang chờ trong phòng làm việc của ông, phòng làm việc lớn nhất tại viện nghiên cứu này. Ông muốn cùng với họ bàn bạc một lần nữa về hiện tượng Diondra. Hy vọng ai đó sẽ có sáng kiến mới, giúp người ta có thể tìm ra dấu vết của con người bí hiểm, bởi cô ta phải tìm và nhận được kiến thức từ ai đó, khối lượng hiểu biết đó không thể được đặt sẵn cho cô ta từ trong nôi. Và dù ông có tò mò hay không, đó là chuyện của riêng ông. Một nhà khoa học không được phép bịt mắt mà đi qua

thế giới, một nhà khoa học luôn phải nghi ngờ, tìm tòi, giải thích, và không một ai được phép nghiêm cấm anh ta làm điều đó.

Nhưng mặt khác, giọng cô ta nói nghe như lời cảnh báo. Cả một quãng thời gian đã qua mà giáo sư Palmer vẫn chưa hết bực mình.

Trong tâm trạng giận dữ, ông bước vào phòng làm việc. Các bạn đồng nghiệp khác đã có mặt đông đủ. Họ ngồi đó và ngượng ngùng nhìn xuống đất. Không một ai trong số họ có lời giải thích cho những gì vừa xảy ra. Diondra Mayne đúng là một câu hỏi bí hiểm.

Các nhà khoa học bàn luận thẳng thắn, phân tích kỹ lưỡng.

Nhưng có cố gắng đến bao nhiêu, họ cũng không rút ra được một kết luận nào. Cho tới khi nhà toán học trẻ tuổi nhất trong nhóm đặt ra một câu hỏi. Một câu hỏi chắc chắn sẽ chỉ khiến mọi người bật cười nếu nó được đưa ra trong những trường hợp bình thường.

- Cô ta có phải người không? Hay cô ta là một thực thể người máy sinh học, một thực thể nhân tạo?

Những người đàn ông còn lại im lặng. Họ nhìn anh bạn đồng nghiệp trẻ tuổi, ánh mắt chứa đựng vô vàn ngôn từ. Nhà toán học mỉm cười, tiếp tục diễn giải cụ thể hơn điều nghi vấn.

- Những gì chúng ta vừa trải qua, thật không thể tin nổi. Nhanh đến như thế, giỏi đến như thế, thiên tài đến như thế thì không thể là một con người bằng xương bằng thịt. Nói một cách nôm na, tôi cảm giác vừa có kẻ trà trộn vào hàng ngũ của chúng ta.

- Thế ư. Kẻ nào vậy? - Một người khác hỏi rồi thông thả uống cà phê.

- Tôi không biết.

Người vừa uống cà phê hỏi tiếp.

- Chẳng lẽ anh nghĩ đến những người đàn ông màu xanh da trời trên sao Hỏa chẳng, Francis?

- Vớ vẩn!

- Thì theo ý anh mà, họ cũng có thể xuất phát từ một hành tinh khác, tôi thật chẳng dám quả quyết điều gì cụ thể. Một vị khách từ vũ trụ. Đã có không ít người thi nhau kể lể và phỏng đoán tranh cãi về chuyện đó. Ít ra thì cũng là một câu trả lời, đúng không? Các ngài thử tưởng tượng xem, chúng ta là những người đầu tiên trên toàn thế giới đã tìm ra điều đó. Giật gân biết mấy! Hay ho biết mấy!Ồ, không đâu, anh bạn Francis thân mến, như thế thì đơn giản quá, đẹp đẽ quá. Nó không thể là sự thật đâu.

Từ phía cuối phòng, giáo sư Palmer nói vọng lên.

- Có thật nó không thể là sự thật không?

Theo sau câu hỏi của ông là một bầu không khí im lặng ngượng ngùng.

Giáo sư Palmer quyết định không tiếp tục thử nghiệm Diondra nữa, bởi ông biết dù có thử cũng chẳng được ích gì. Ngoài ra, ông và các bạn đồng nghiệp cần một khoảng thời gian để suy nghĩ, thậm chí cần nhiều đêm yên tĩnh để có thể đánh giá mọi việc cho chính xác. Rất có thể người này hoặc người nọ sẽ nghĩ ra một kế hoạch mới. Nếu không, họ sẽ bắt tay vào việc thu thập kết quả.

Ngoài ra, giáo sư còn định liên hệ với một người bạn khác, một bác sĩ và một nhà thần kinh học xuất sắc. Ông sẽ gửi Diondra đến cho vị bác sĩ kia kiểm tra, đo đạc từ đầu đến chân, và nhất là tìm hiểu thật kỹ não bộ của cô.

Nhưng giáo sư không đề lộ ý định với một ai. Ông đi tìm Diondra để báo cho cô biết là thời gian ngưng kiểm tra có thể sẽ kéo dài.

Robert Palmer tìm thấy cô gái trẻ trong nhà ăn. Cô ta đang ngồi, giơ cả hai bàn tay ôm lấy tách cà phê trước mặt. Người đàn ông ngồi xuống trước mặt cô, mỉm cười.

- Uống cà phê giờ này thật dễ chịu, đúng không?

- Tôi muốn nói với cô một chuyện, Diondra. - Cô ta gật đầu không đáp.

- Nếu không thì chắc ngài đã chẳng ra đây, giáo sư ạ. - Cô ta buột miệng.

- Đúng vậy. - Giáo sư giơ tay sửa kính. Cặp kính không hề khiến người đối diện để ý, bởi gọng kính rất mỏng, rất nhẹ, hầu như hòa lẫn vào làn da rám nắng - Các bạn đồng nghiệp và tôi sẽ nghỉ một thời gian. Có nghĩa là phải vài ngày nữa chúng tôi mới tiếp tục cuộc thử nghiệm. Chắc cô cũng thấy như vậy là thoải mái.

Đôi bàn tay thon mảnh nâng tách cà phê lên. Diondra nhìn qua miệng tách thẳng vào mắt ngài giáo sư. Người đàn ông muốn chống chọi với tia nhìn đấy, nhưng có cái gì trong đôi mắt khiến ông không thể phản kháng. Một ánh sáng bất thường trộn lẫn vẻ hiểu biết tận cùng khiến ông kinh sợ. Chỉ tới khi cụp mắt nhìn xuống mặt bàn, giáo sư Palmer mới thấy trong người nhẹ nhõm hơn đôi chút.

- Vâng, như thế cũng tốt. - Cô gái trẻ đặt tách cà phê xuống.

Ngài giáo sư hài lòng.

- Dĩ nhiên, chúng tôi sẽ liên lạc lại với cô chỉ có điều tôi chưa biết trước thời điểm. Chúng tôi cần phải suy nghĩ và chắc chắn cũng rút ra kết quả, nhưng không phải là hôm nay. Tôi chỉ muốn hỏi là tới lúc đó tôi có thể gặp cô ở đâu?

- Qua công ty.

- Bây giờ cô quay trở lại công ty Phoenix?

- Vâng.

- Hừm. - Giáo sư cân nhắc - Về phòng làm việc của cô sao?

- Điều đó tôi chưa nói được. - Thế rồi đột ngột, cô gái trẻ lắc đầu - Không, thật ra tôi không muốn vậy. Có lẽ tôi sẽ quay về nhà.

- A, cô có nhà?

Diondra mỉm cười.

- Vàng, thậm chí một ngôi nhà rất lớn. Nó nằm giữa một khuôn viên rộng mênh mông, một khuôn viên có rất nhiều điều thú vị. Ở đó ông có thể đi dạo trong rừng, có thể tắm trong một cái hồ. Đó là một thế giới riêng, khép kín, người lạ không lọt vào được.

Ngài giáo sư hắng giọng.

- Cô thứ lỗi, nếu tôi hỏi có chút riêng tư. Nhưng một ngôi nhà như vậy chắc đắt tiền lắm phải không?

Diondra lại mỉm cười.

- Rất đắt tiền. Có điều tôi không phải trả, đó là nhà của công ty Phoenix. Ở đó tôi có thể làm mọi việc mà tôi thích. Tôi có thể suy nghĩ, cũng có thể nghỉ ngơi khi cần thiết.

Câu cuối cùng nghe chẳng có vẻ gì hào hứng. Diondra Mayne là loại người thích làm việc hơn tất cả, và không hề coi công việc của mình là lao động.

Giáo sư Palmer thật ra chẳng biết gì nhiều về Diondra. Ông chỉ biết cô đang làm việc trong một công ty đa quốc gia lớn nhất hiện thời và được kể vào hàng nhân viên đứng đầu tại đó. Bao quanh cô gái bao giờ cũng là một làn không khí bí hiểm, bởi chỉ một số ít người biết được hoạt động thật sự của cô. Ông mỉm cười, hỏi tiếp.

- Chắc ở công ty Phoenix cô cảm thấy dễ chịu lắm, Diondra?

- Vàng, người ta làm rất nhiều cho tôi.

- Thế thì tôi cũng mừng cho cô. Cô có phải là người ở đây không? Xin lỗi, nếu câu hỏi hơi có vẻ riêng tư, nhưng tôi quan tâm tới chuyện đó, bởi cô là một con người hết sức đặc biệt.

- Ý ông muốn nói từ London?

- Không trực tiếp như vậy mà... ví dụ như nước Anh hoặc là châu Âu.

- Tôi là người châu Âu.

- Tôi cũng đã nghĩ như vậy. Diondra, cái tên nghe như tiếng Tây Ban Nha.

- Vàng, nó là một cái tên Tây Ban Nha. - Cô ta gõ gõ đầu ngón tay trở xuống mặt bàn - Còn nếu ông quan tâm tới cha mẹ tôi thì tôi cũng nói luôn, họ không còn sống nữa. Tôi là một người phụ nữ hoàn toàn không có quá khứ. Vì thế mà chuyện tôi sống ở đâu hoàn toàn chẳng đóng vai trò nào cả. Người ta đã giới thiệu tôi với công ty Phoenix, và người ta nhận tôi vào làm tư vấn. Chỉ có thế thôi.

Vị giáo sư nhìn cô, nhìn như thể lần đầu gặp mặt.

- Nhưng cô còn trẻ lắm, Diondra!

- Đúng, giáo sư, chỉ có điều tôi nghĩ đó không phải là một lỗi lầm, đúng không?

- Không, không. - Ông cười và vẫy cả hai bàn tay - Hoàn toàn ngược lại. Điều mà tôi thấy lạ ở tuổi trẻ của cô, làm ơn hiểu tôi cho đúng, là cô có một năng khiếu rất lớn. Cô quật ngã tất cả các máy tính của chúng tôi. Dĩ nhiên cả tôi và các bạn đồng nghiệp đều không dễ dàng chấp nhận chuyện này. Đây là một sự kiện rất khó xảy ra, rất bất thường. - Ông đưa tay vỗ lên trán mình - Tôi thật không có lời giải thích. Có phải cô chỉ có năng khiếu thôi không, Diondra?

- Về chuyện đó ta đã nói với nhau nhiều lần rồi.

Vị giáo sư cầm lấy bàn tay người đối diện và có cảm giác rất ấm, ấm một cách bất thường. Cô gái trẻ rút tay về. Một nét nhăn khó chịu xuất hiện trên vầng trán nhợt nhạt, vẻ nôn nóng, cô ta giơ tay vuốt tóc.

- Tôi không nói được gì nhiều với ông, thưa giáo sư. Nó là năng khiếu. Tôi đã nhận được nó từ thuở sinh ra, và tôi còn muốn nói với ông một điều nữa.

- Vâng, tôi nghe đây.

Diondra gạt tách cà phê sang bên.

- Chẳng phải mọi chuyện trên thế giới này đều có thể được giải thích bằng lý trí khô khan. Có một số sự việc mà ta đơn giản phải chấp nhận, điều đó cũng đúng với tôi. Ông hãy đơn giản chấp nhận tôi như hiện thời. Dù là một nhà khoa học chẳng nữa, ông cũng nên chấp nhận điều đó.

- Thì tôi cũng đang làm như vậy thôi.

- Rất hay.

- Mặc dù vậy, xin cô đừng giận tính tò mò của tôi. Tôi là một nhà khoa học, bản chất của tôi là tò mò. Tôi phải nghiên cứu, đó là cuộc sống của tôi.

- Điều đó thì tôi hiểu.

Câu đó được nói bằng giọng kết thúc. Giáo sư Palmer đủ nhạy cảm để hiểu ra. Ông gật đầu với cô gái rồi đứng dậy. Một bức tường vô hình đã xuất hiện giữa hai người.

- Cô sẽ nhận được tin của tôi, Diondra.

- Vâng, liên lạc qua công ty.

- Chính xác.

Cô gái không đứng dậy, mà chỉ gật đầu thật ngắn rồi nhìn theo người đàn ông đang bước về phía cửa. Ngoài cô ra, trong quán ăn chỉ còn lại ba người lao công. Tất cả các nhân viên khác đã rời viện nghiên cứu.

Vị giáo sư đi thẳng ra xe. Như mọi buổi tối thứ sáu khác, ông không muốn về căn hộ tại London, mà muốn xuống với ngôi biệt thự nằm bên bờ biển phía Nam. Ngôi nhà nằm trong một vùng đất rất đẹp, có cửa sổ nhìn thẳng ra mặt biển, vốn là của thừa kế của vợ ông. Rebecca là một nhà văn, rất quan tâm đến thời sự và vấn đề phụ nữ. Tác phẩm của cô đã được in trong rất nhiều các tạp chí và những lời nhận xét dũng cảm của cô đã gây không ít xôn xao trong xã hội. Thêm vào đó, Rebecca trẻ hơn giáo sư đúng hai mươi tuổi và là một người đàn bà quả quyết, tự tin.

Vợ chồng Palmer không có con và nhà khoa học rất buồn vì chuyện đó. Đây là cuộc hôn nhân thứ hai của ông, sau khi cuộc hôn nhân thứ nhất đổ vỡ. Hai vợ chồng giáo sư chung quan điểm là tạo không gian tự do cho nhau, cho mỗi người thoải mái đeo đuổi những thiên hướng riêng của mình.

Con đường xuống miền Nam tương đối vắng. Ông đi theo xa lộ M23 về hướng Brighton, nhưng rồi lại rẽ sang hướng Đông để có những đoạn đường vắng vẻ, nơi người lái xe vẫn còn được thụ hưởng cảm giác cô đơn.

Palmer là người ưa tĩnh lặng. Ông yêu cảnh cô đơn đứng nhìn ra mặt biển, để những dòng suy nghĩ tự do bay bổng. Cả vợ ông cũng thích như vậy. Những giây phút ngồi ngắm mặt biển thường mang lại cho nữ văn sĩ nguồn cảm hứng sáng tác. Vào cuối tuần, hai người có thói quen đi dạo rất lâu để trao đổi với nhau về mọi chuyện.

Giáo sư Palmer hết mực yêu thích những buổi cuối tuần của mình. Nó mang lại cho ông sức lực để theo đuổi một nghề nghiệp rất vất vả, nhất là khi Robert Palmer không còn trẻ nữa. Đã

có không ít người đang nôn nóng muốn ngồi lên cái ghế hiện thời của ông, ghế giám đốc của một viện nghiên cứu danh tiếng.

Nhưng vào buổi tối hôm nay, không hiểu tại sao ngài giáo sư không thể nào vui được. Ông chìm quá sâu vào dòng suy nghĩ của mình, không chú ý đến tốc độ xe. Bình thường, Robert Palmer thích phóng xe nhanh, nhưng buổi tối hôm nay ông đi rất chậm bởi có quá nhiều suy nghĩ mâu thuẫn đang hoành hành trong đầu óc ông. Giáo sư Palmer biết là Rebecca đang chờ chồng tới để cùng ăn tối. Nếu ông tới muộn, cô sẽ phải hâm nóng lại toàn bộ thức ăn.

Không muốn để vợ lo lắng, giáo sư Palmer giơ tay về phía chiếc điện thoại. Sau vài tiếng chuông reo Rebecca mới lên tiếng, giọng tương đối bức tức và mệt mỏi, như thể nữ văn sĩ vừa bị kéo ra khỏi những suy nghĩ rất tập trung.

- Anh đây!

- A, Robert. - Rebecca hắng giọng - Có chuyện gì xảy ra phải không? Tối nay anh không đến sao?

- Đừng lo, anh sẽ tới. Chỉ có điều muộn hơn bình thường chút thôi.

- Nghe qua tiếng động, chắc anh đang ở trên xa lộ?

- Đúng, anh đang trên đường.

- Tốt, vậy là em rõ rồi. - Rebecca e hèm lần nữa - Anh này, sao hôm nay giọng anh nghe rất khác. Có việc gì không?

- Giọng anh nghe làm sao?

- Em không thể diễn tả được. Chỉ biết là khác thôi. Có lẽ mệt, hơi có phần chậm rãi, không như...

- Ngày hôm nay vất vả.

Rebecca cười.

- Với Diondra?

- Đúng.

- Các anh đã tiến được bước nào chưa?

Nhà khoa học thở dài và giật mình khi thoáng thấy có một vật đen lướt qua mé phải chiếc Mercedes. Một chiếc xe tải đang vượt lên. Giáo sư Palmer nhìn vào dãy đèn đằng sau chiếc xe tải và thở dài thành tiếng.

- Vậy là không kết quả?

- Đúng. - Ông thú nhận.

Rebecca cười.

- Thế thì lạ quá. Làm sao mà năm người bọn anh lại không thể nhìn thấu cô bé đó được?

- Cô ta biết quá nhiều. Cô ta là một hiện tượng huyền bí, và đáng tiếc là anh phải thú nhận thêm một điều nữa. Dần dần anh có cảm giác Diondra Mayne vượt ra ngoài tầm hiểu biết của bọn anh.

Người đàn bà im lặng. Ngài giáo sư có một chút thời gian để tập trung vào việc lái xe.

- Điều đó có nghĩa là các anh không xử lý được cô ta?

- Đúng.

- Có phải cô ta chơi trò mèo vờn chuột với các anh không?

Ông khen ngợi vợ.

- Rebecca, em giỏi thật đấy! Đúng vậy, không hiểu bằng cách nào em đã nói trúng hồng tâm. Cô ta là một hiện tượng huyền bí, một thiên tài. Bọn anh đã đặt ra những bài toán phức tạp nhất, cô ta đã giải quyết tất cả thật nhanh và chính xác. Anh không biết não bộ cô ta hoạt động ra sao, nhưng anh muốn thuyết phục cô ta đồng ý một chuyến thử nghiệm y học.

- Với anh bạn Max của anh phải không?

- Đúng thế, với anh ấy.

Rebecca im lặng, người chồng chỉ nghe thấy tiếng ào xào nhẹ nhàng trong đường dây. Một lúc sau, giáo sư Palmer lại nghe vợ mình lên tiếng.

- Mặc dù em không biết người học trò đó của bọn anh, nhưng em có thể tưởng tượng được rằng cô ta sẽ chẳng lấy làm hứng thú gì với chuyện đó đâu.

- Anh chưa nói với Diondra chuyện này.

- Tại sao chưa?

- Bởi đầu tiên anh muốn bàn luận chuyện này với em đã, Rebecca.

Nữ văn sĩ ngạc nhiên.

- Làm sao mà em lại vinh dự đến thế?

- Thôi đi, đừng chế giễu anh! Niềm vinh dự là rất lớn, bởi anh cũng đủ thực tế để biết rằng em hiểu con người tốt hơn anh rất nhiều. Em nhìn mọi vật bằng con mắt của một phụ nữ, nhạy cảm hơn, uyển chuyển hơn, còn anh chỉ là một nhà khoa học khô khan. Đó chỉ là một trong rất nhiều nguyên nhân mà thôi.

- Ái chà! Anh còn khó khăn gì khác vậy?

- Không phải những khó khăn trực tiếp. Đúng hơn chỉ là cảm giác. Ngày hôm nay, đã có lúc anh thấy Diondra trở nên rất khó hiểu, trở nên rất kỳ bí.

Giờ thì Rebecca bật cười lớn.

- Anh, một nhà khoa học khô khan, mà lại thấy có chuyện kỳ bí hay sao?

- Em không nghe lầm đâu.

- Chuyện gì vậy?

- Anh không nói rõ được.

Rebecca thở thành tiếng qua điện thoại.

- Khoan đã, anh muốn giấu em chuyện gì vậy, Robert?

- Em nhầm rồi, làm sao anh lại giấu em? Chỉ có điều anh không diễn tả được. Người đàn bà đó là một câu hỏi bí hiểm. Anh không biết nhiều thông tin về cô ta. Cô ta là một nhân vật hoặc là hoàn toàn không có quá khứ hoặc là có một quá khứ rất đặc biệt mà cô ta luôn che giấu.

- Ở địa vị anh, em sẽ hỏi thẳng cô ta.

- Kìa Rebecca, em nghĩ anh là ai vậy? Dĩ nhiên là anh có nói chuyện với cô ta...

- Rồi sao nữa? Cô ta nói sao?

- Chẳng nói gì cả. Chỉ nói rằng cha mẹ cô ta không còn sống.

- Nếu là em thì em sẽ hỏi tiếp.

- Em chẳng hỏi được đâu, nếu em ngồi đối diện với cô ta, giống như hoàn cảnh của anh.

- Thôi được rồi, thôi được, vậy bây giờ anh định làm gì?
- Anh sẽ đi chậm chậm, anh sẽ suy nghĩ và tìm cách xua đuổi cảm giác bất an này đi.

Câu trả lời khiến Rebecca tò mò.

- Anh đang nói đến cảm giác nào vậy?

Đã sắp tới đoạn cuối của xa lộ. Ngài giáo sư nhìn qua cửa sổ.

- Nếu anh biết rõ đó là cảm giác gì thì đã đỡ hơn rồi, nhưng anh thật không biết.
- Anh biết đấy, chỉ có điều chưa diễn tả được mà thôi.

- Có lẽ em nói đúng, anh không phải là nhà văn, nhưng chắc chắn đây là một cảm giác nặng nề. Anh đang ngồi trong xe mà cứ như đang ngồi trong một cái chuồng. Mặc dù anh đang ở một mình, anh không nhìn thấy ai xung quanh đây cả.

- Thế thì tốt, Robert.

- Không, Rebecca, chẳng tốt chút nào! Không hiểu tại sao anh không thấy yên tâm, không biết em có hiểu không. Mọi thứ sao khác bình thường, anh có cảm giác rất bất an. Hình như đang có những bóng đen bao quanh anh, không rời mắt khỏi anh, chúng đang nhảy múa xung quanh đây, quan sát anh và cho anh biết anh đang bước chân trên một con đường nguy hiểm.

Rebecca húng hắng ho.

- Em thật bất ngờ, Robert. Anh đã nhiều lần có cảm giác như vậy chưa?

- Chưa, mãi tới hôm nay, sau cuộc nói chuyện rất kỳ lạ với Diondra. Cô ta thật kỳ lạ. Cô ta cũng đã gián tiếp cho anh hiểu rằng người ta bắt buộc phải chấp nhận một số sự việc nhất định. Cô ta là một hiện tượng phi thường, anh đã luôn kể với em như vậy, Rebecca, và chắc em cũng nghĩ như thế. Chỉ có điều đối với anh cô ta giờ đã trở thành một hiện tượng phi thường khó hiểu và mang màu sắc đe dọa. Anh sẽ rất vui khi đến được bên em, nhưng anh không thể lái xe nhanh như mọi ngày, nguyên nhân thì anh đã nói cho em biết.

- Chắc chắn là em sẽ đợi anh. Sau khi ăn xong, chúng ta sẽ uống với nhau một chai rượu vang và nói với nhau chi tiết về mọi vấn đề. Những vấn đề nghe có vẻ thú vị đây.

- Thế thì anh sẽ rất vui. - Ngài giáo sư thổi một nụ hôn gió vào ống nghe, rồi ông đặt máy xuống.

Không sớm một phút, bởi đó chính là lúc Robert Palmer phải rời xa lộ, rẽ xuống con đường bên dưới. Có một chiếc xe đằng sau đang nháy đèn lên. Trong một thoáng, chiếc Mercedes chìm trong luồng sáng gay gắt của ngọn đèn pha và giáo sư Palmer có cảm giác sa vào ảo ảnh.

Đột ngột, ông nhìn thấy gương mặt Diondra, cả phần cổ và một phần cơ thể của cô ta. Hình ảnh trôi lên, hiện ra hai bàn tay đang cầm một vật thể, máu nhỏ xuống từ đó.

Có phải đó là một cánh tay...?

Da và thịt tưa ra khi người đàn bà trẻ tuổi cắn vào vật thể đó. Nửa phần dưới vật thể chìm trong máu và một tiếng còi rất lớn đập đến tai ngài giáo sư. Ông tỉnh khỏi cơn ác mộng và vội vã đánh tay lái, chỉ chậm một giây nữa thôi là chiếc xe của ông sẽ tông phải một thanh chắn vệ đường. Chiếc Mercedes chòng chành, nhưng vẫn bám được vào làn đường. Cơn sốc khiến nhịp tim nhà khoa học tăng vọt. Hai bàn tay ông đột ngột run rẩy. Robert Palmer biết ông phải nghỉ một lúc, ông đã trở thành một yếu tố nguy hiểm cho dòng giao thông. Đây là lúc cần phải cư xử cho đúng đắn.

Bầu trời đêm đã phủ xuống vạn vật. Con đường dẫn vào nhà ông rẽ ở lối này. Những tấm biển đường rất cao óng ánh trong quầng sáng đèn pha. Những triền đồi nhấp nhô phía xa xa, đằng sau một khoảng ruộng bằng phẳng. Trông chúng như những cái bướu trên lưng của những con quái vật khổng lồ đang ngủ. Ngài giáo sư nhanh chóng gạt xe sang vệ đường, dừng lại. Con đường tương đối rộng, chiếc xe đậu không ảnh hưởng đến dòng giao thông đang trôi. Ông cứ để cho đèn pha cháy và buông người xuống ghế ngồi, toàn thân run rẩy, tim vẫn đập rất nhanh. Người đàn ông đổ mồ hôi như tắm. Không gian bên trong chiếc xe đột nhiên trở thành một lò lửa, mỗi lúc một nóng hơn.

Ông phải ra ngoài, phải thở hít luồng không khí lạnh và trong lành ở ngoài kia, phải bình tĩnh lại, phải tìm cách gạt bỏ những cảm giác không hay, gạt bỏ thật nhanh nếu có thể. Ngài giáo sư mở cửa xe. Không khí lạnh giá của mùa đông ập tới khiến ông tỉnh hơn. Hầu như hốt hoảng, ông bước xuống. Cảm nhận đôi đầu gối run run, ngài giáo sư bỗng thấy mình như đã trở thành một ông già.

Điều gì đã xảy ra? Giáo sư Palmer không tìm được lời giải thích. Đầu cúi xuống, người đàn ông tiếp tục đi, không để ý đến đôi giày đang chìm xuống trong vùng đất ẩm. Tâm trí ông mang linh cảm rằng có một cái gì đó khủng khiếp đang trôi dạt về phía mình...

Đến khoảng giữa cánh đồng, giáo sư Palmer dừng chân. Ngọn gió thổi qua những khoảng trống, mong muốn cất đi những gánh nặng cho ông, nhưng đó chỉ là mong ước. Giáo sư Palmer đứng như một cây cột trên đất mềm và nhìn về hướng xa xa, nơi có những ngọn đồi thẫm màu đang nhô lên, nhìn chăm chú như thể chúng sẽ giúp ông tìm ra câu trả lời.

Nhưng liệu có câu trả lời không?

Liệu có câu hỏi hay chẳng? Cả hai thứ chắc chắn phải tồn tại, chỉ có điều ông không diễn giải nổi những câu hỏi đó trong một dạng thể nhất định. Ngài giáo sư như trôi bồng bềnh trong một không gian không có không khí, ông không biết ông cần phải đưa tay về đâu, bởi mỗi lần bàn tay tinh thần của ông duỗi ra là thêm một lần nó chỉ chạm vào chân không. Vạn vật đột ngột không còn tồn tại và lời giải thích đáng tiếc cũng không có. Người đàn ông chỉ biết rằng tình trạng bất an của ông hiện nay có liên quan đến Diondra Mayne, cô ta là một câu đố, một hạt dẻ có cái vỏ rất chắc, chắc đến nỗi những người cắn nó phải gãy răng.

Cô ta không chỉ là một thiên tài toán học. Không, đằng sau cô ta còn một cái gì khác nữa, một thứ mà ông không hiểu, nhưng lờ mờ cảm nhận nó mang nét đe dọa. Như một đám mây u ám vừa trôi lên từ những nếp gấp bí ẩn của tâm linh, nó ra vẻ vui sướng vì đã tự giải thoát được mình.

Giáo sư Palmer chẳng quên một từ của cô ta, lại càng không thể quên được ánh mắt. Đó là người đàn bà với một bí mật sâu đậm, kỳ quái và cũng nguy hiểm nữa. Nếu không cẩn thận, rất có thể bí mật này sẽ bẻ gãy ông. Thế rồi đến hình ảnh ban nãy, hình ảnh đã đột ngột hiện lên trước mắt khi ông đưa xe rời xa lộ. Một hình ảnh khủng khiếp khiến người đàn ông không muốn nghĩ tới nó nữa. Một cảnh tượng tàn nhẫn đã hiện lên trước con mắt tinh thần của ông. Trung tâm là khuôn mặt của Diondra, rồi đến đôi tay, cầm một vật gì đó trông giống như một cánh tay người. Rồi hai hàm răng cắn vào thịt, máu...

Một hình ảnh như vậy không thể xuất hiện vô nguyên cớ.

Giáo sư Palmer là một nhà toán học và là một người theo chủ nghĩa duy vật. Một người không quan tâm tới nay hoàn toàn không quan tâm đến khía cạnh tâm lý. Đây là những vấn đề mà ông khoán trọn cho một chuyên gia là vợ mình. Bản thân ông đã chọn đối tượng là những vấn đề khác, bởi ông thuộc nhóm người luôn bám theo ảo vọng là đến một lúc nào đó, con người sẽ hiểu được toàn bộ thế giới này và diễn giải nó qua một công thức toán. Nhà khoa học thiên tài Haeking cùng cuốn sách về trường thời gian đã tạo nên điểm bắt đầu, đã kích thích những người cùng chí hướng suy nghĩ tìm tòi. Mục tiêu cao cả đó phải được tiếp tục theo đuổi, bây giờ đến lượt những nhân vật đàn em đối mặt với những lý thuyết của Haekings. Giáo sư Palmer là một người trong nhóm này. Vậy là cùng với Diondra Mayne, ông đang phải chìa lưng ra gánh thêm một gánh nặng mới. Một cánh cửa u ám vừa mở ra, nhả ra những sự vật và những hiện tượng mà ông chưa tìm được lời giải thích khoa học.

Dĩ nhiên thế giới này là có ảo ảnh. Ông đã nghe nhiều người nói như vậy, cũng đã đọc nhiều bài báo về nó và không khỏi cười thầm. Nhưng chuyện đó bây giờ xảy ra với chính ông khiến Robert Palmer cảm thấy bất an. Mà làm sao kẻ đóng vai chính lại là Diondra?

- Cô là ai, cô gái? - Ông lẩm bẩm vào ngọn gió - Cô từ đâu tới đây? Điều gì ẩn đằng sau cô? - Chính những từ ngữ đó khiến ngài giáo sư rợn da gà. Ông đưa tay vuốt mặt mới hay lòng bàn tay đầm mồ hôi.

Đôi mắt cay xè như vừa qua một đêm mất ngủ. Có cái gì gõ gõ bên dưới lớp xương sọ. Chẳng ai đánh ông cả, đơn giản chỉ là những suy nghĩ u tối đang dồn về.

Tại sao lại là những suy nghĩ u tối? Hay còn là một thứ khác nữa? Nỗi sợ chẳng? Có phải những ảo ảnh thật sự là những hình ảnh từ tương lai trôi ngược về? Sẽ có lúc ông phải tận mắt chứng kiến cảnh tượng khủng khiếp đó ư?

Cổ họng người đàn ông thoát đắng ngắt. Ông không thể tưởng tượng là chuyện đó lại có thể xảy ra. Mà tại sao xảy ra với một nhà khoa học khô khan như ông?

Nửa giờ đồng hồ qua đã lay động ông đến tận gốc rễ. Giáo sư Palmer thấy mình già nua và yếu ớt, ông thấy ngọn gió đang thổi lồng lộng qua cánh đồng thoáng đãng không còn dễ chịu như trước nữa.

Trên đầu ông là vô vàn những đám mây u ám đang lừ đừ trôi như những quái vật thuở hồng hoang. Những ngọn đồi phía xa gây ấn tượng đe dọa, mảnh đất bằng phẳng trước mặt ông trở thành một mặt phẳng u tối và những chòm sao trên trời đã rút lui như thể ngưng ngừng.

Ngài giáo sư không biết mình đã đứng giữa cánh đồng bao lâu. Thế rồi ông nhớ tới vợ mình, nhớ ngôi nhà, nhớ quầng lửa ấm áp trong lò sưởi. Kỳ lạ làm sao, tất cả những thứ thân thương đó bây giờ nằm xa tít tắp, xa như đã vượt khỏi tầm tay, đã trở thành quá khứ.

Có cái gì đó đang ở bên ông...

Giáo sư Palmer giật nảy người lên. Có cái gì chạm nhẹ vào vai ông, tuột xuống dưới cánh tay, trơn và lạnh, như có một bóng đen bò xuống dưới làn áo khoác, lướt dọc somi rồi thăm qua làn vải đó.

Người đàn ông rợn người...

Cả điều này cũng không bình thường. Giáo sư Palmer tự hỏi tại sao mình lại đứng chịu lạnh và rợn người lên. Trong khi những việc ông cần làm chỉ là quay người lại, đi về với chiếc xe, ngồi vào trong đó, khởi động máy và đi nốt đoạn đường về nhà. Chỉ thế thôi, chẳng hơn cũng chẳng kém. Nhất định ông phải làm được.

Lại một lần chạm nhẹ nữa. Lần này ông quay đầu lại. Trong khi quay đầu, ông có cảm giác như một quầng tối đang lướt thẳng qua trán và mắt mình.

Phải chăng ông nhầm lẫn? Ông đưa tay đập theo vệt tối, đồng thời lùi hai bước, người như lão đảo.

Bóng tối biến mất.

Nhưng hồi ức về nó ở lại. Nó kết đôi với cái lạnh bất thường mà ông cảm nhận trong nội tâm. Nó như một lời cảnh báo, từ ngọn gió hình như vẳng ra những giọng nói rất khế, muốn thổi thẳng vào trí não ông, truyền cho ông một thông điệp từ một trường thời gian xa cách.

Đó có phải là những lời cảnh báo? Có phải ông đã đi quá xa? Phải chăng bây giờ có kẻ ra đón trở lại? Ông lại nhìn thấy hình ảnh Diondra trước mặt mình, ông nhìn thấy ánh mắt của cô ta, đôi mắt rất lạ với con người hoàn toàn thay đổi. Không phải đôi người của con người, mà là của một thực thể đã nhìn thấy rất rất nhiều điều trên thế giới này và ghi nhớ không thiếu một chi tiết nhỏ.

Giáo sư Palmer chớp chớp mắt. Rồi ông lắc đầu. Ông muốn bám chắc vào mảnh đất hiện thực, không muốn để cho kẻ khác thúc ép ông phát cuồng. Những gì không là hiện thực, không được giải thích bằng logic, cũng sẽ không được phép tồn tại. Vạn vật đều là thành phần của hiện thực chẳng có gì kỳ ảo bí hiểm. Có lẽ nguyên nhân nằm ở chỗ thời gian cuối ông đã làm việc quá nhiều và vì thế mà đâm mệt mỏi. Ông chỉ cần nghỉ ngơi, cần yên lặng, cần thư giãn. Hãy bay đến một hòn đảo cô đơn nào đó, hay ở lì trong tòa biệt thự bên bờ biển của mình, tắt điệiìi thoại đi, đơn giản sống với một mình mình và không cho kẻ nào quấy rối.

Nó có thể là một khả năng, và Palmer nghĩ tới khả năng này khi chân ông bước trở lại hướng chiếc xe. Nó vẫn đứng bên vệ đường như ban nãy. Phía bên trái là con đường nhỏ rẽ từ xa lộ xuống. Cả bây giờ cũng còn tương đối nhiều xe trên xa lộ. Xe nối đuôi xe, những ngọn đèn pha hắt ra những tín hiệu sáng chói, lạnh lùng, trước khi hoặc rẽ sang phải, hoặc trái, chia tay với xa lộ.

Hình chiếc xe chỉ hiện lên lơ mờ trong ánh đèn pha. Nó là một chiếc xe hoàn toàn bình thường, một sản phẩm của nước Đức, nhưng sao bây giờ ông có cảm giác như đó là một vật thể vừa được các vị khách ngoài trái đất để lại.

- Dần dần thì mình bắt đầu nổi điên thật rồi. - Ông tự nói với bản thân - Phải bình tĩnh lại đi...

Người đàn ông nhanh bước hơn. Nền đất dưới chân ông ẩm và mềm. Thỉnh thoảng có những vật mờ mờ sáng, vẽ nên những hình ảnh rối rắm. Đó là những khúc rơm còn sót lại, đang ngược nhìn lên từ nền đất thẫm màu. Ông đạp lên trên những cọng rơm đó, đi tiếp. Cuối cùng, ông đến gần con đường. Hào nước rộng ngăn cách giữa con đường và cánh đồng thở ra một quãng tối khiến ông kinh hãi.

Mặc dù âm thanh của những chiếc xe đang vẳng qua cánh đồng đập đến tai, sao ông vẫn cảm thấy bị bỏ rơi. Người đàn ông lầm lũi bước trong im lặng và cả chiếc xe đằng trước mặt ông kia cũng giữ nguyên vẻ xa lạ khác thường.

Giáo sư Palmer dừng bước.

Ngăn cách giữa chiếc xe và ông bây giờ chỉ còn là hào nước. Chỉ một bước nhảy, hay một bước đi dài hơn bình thường, ông sẽ vượt qua được khoảng cách đó. Mặc dù vậy, giáo sư Palmer vẫn chần chừ, e ngại. Đột ngột, sao nhiệm vụ cản con đó mang màu sắc nặng nề, khó khăn. Có gì đó giữ ông lại. Một hình ảnh so sánh găm như tia chớp vào đầu óc: Robert Palmer thấy mình là một quán quân trượt tuyết đường dài, giờ đứng trước một ngọn đồi rất nhỏ mà không dám lướt qua. Song sự thực ông không phải quán quân trượt tuyết, mà cũng không bị ngăn oản bởi hai tấm ván trượt rất dài dưới chân, ông chỉ đứng đó, và chỉ cần vượt qua một hào nước nhỏ. Tại sao mình lại không làm điều đó? Ông tự hỏi: “Khốn khiếp, có cái gì giữ mình lại ở đây?”

Chẳng có gì giữ ông cả, thật ra thì chẳng có gì. Vậy mà sao ông vẫn thấy mình rất lạ. Ông cảm nhận sự run rẩy trong cơ thể. Có vẻ như máu ông bây giờ đã trộn đầy axit cacbonic, ông nghe thấy cả tiếng rì rào của người say rượu trong tai. Nguyên nhân không phải là mình, ông nghĩ thầm, là một cái gì khác. Thế giới ở đây đã thay đổi, đã có những sự việc xảy ra mà mình không thể hiểu được.

Nhảy đi!

Ông không nhảy. Thay vào đó, giáo sư Palmer nhìn về chiếc xe và chỉ một tích tắc sau, ông

thấy mình như người vừa tỉnh dậy khỏi một giấc ngủ rất sâu, nhưng chưa quên nổi những hình ảnh của cơn ác mộng, và thấy chúng rất sống động và rõ ràng trước mắt.

Nhưng thật ra không có cơn ác mộng nào cả. Ở đây chắc phải là một chuyện khác. Nhưng là chuyện gì?

Đằng sau làn cửa kính phía sau có một chuyển động. Đầu tiên còn lơ mờ trong quảng tối trong xe, thế rồi nó tiến về phía làn kính và một bóng sáng xuất hiện.

Một đường viền...

Lung lay và run rẩy, một quá trình vật chất hóa? Một bóng ma? Một thực thể từ chiều sâu không ai biết tới? Có phải những thế giới khác đã mở cửa và phun ra thực thể đó?

Có phải là một khuôn mặt?

Người đàn ông rên lên, bởi đường viền sáng màu kia đang rời phần sau xe, tiến đến gần làn kính hơn và ông nhìn thấy nó rõ hơn.

Một mặt người!

Ngài giáo sư nuốt khan dữ dội khi ông nhìn thấy đó là mặt một người đàn bà. Lung ông ớn lạnh như có làn nước giá băng đang chảy xuống, bởi ông biết khuôn mặt đó. Ông đã nhìn thấy nó nhiều lần, thậm chí chính trong ngày hôm nay.

Diondra Mayne!

Ông muốn giơ tay ôm lấy đầu, nhưng ông không thể chuyển động được. Không thể chuyển động được, khổ nạn thật! Làm sao lại như thế được? Làm sao Diondra lại vào xe của ông được? Phải chăng lại là một ảo ảnh mới?

Khuôn mặt ghê sợ kia tiến mỗi lúc một sát làn kính hơn, cuối cùng trông như nó đang dán chặt vào khung cửa và bị lực cản ấn bẹt ra. Ông nhìn đôi mắt, cái mũi, khuôn miệng, tất cả đã bị biến dạng khủng khiếp. Nó là từng đồng những cục bột nhỏ, những cục bột cứ tan bẹt ra rồi lại tách khỏi làn kính, tạo lại khuôn mặt của người đàn bà bí hiểm.

Thế rồi, có một yếu tố thay đổi.

Một thứ chất lỏng thẫm màu đang bao quanh làn môi. Chúng chia đều quanh khuôn miệng như một lớp nhựa đường, nhưng là thứ nhựa đường rất mềm.

Ngài giáo sư lại rơi trở lại hồi ức. Ông nhớ tới ảo ảnh đầu. Lúc bấy giờ ông cũng đã nhìn thấy một cái gì đó thẫm màu, chỉ có điều lúc đó nó không phải nhựa đường mà là máu.

Vành miệng trên khuôn mặt kéo banh ra. Có lẽ nó muốn mỉm cười với giáo sư Palmer, nhưng kết quả đạt được chỉ là một cái nhếch mép ghê sợ.

Người đàn ông rùng mình. Bàn tay ông lại đầm mồ hôi. Ông cảm giác có một con quỷ vừa chui lên từ những tầng đất rất sâu của địa ngục đến thăm ông và biến thành hình Diondra, biến thành cô gái đó, bởi cô ta chính là người đang khiến cho đầu óc ông phải bận rộn. Có thể vì thế mà ông đã bị sa vào ảo ảnh này. Những suy nghĩ của ông đã từ lâu xoay vòng xung quanh nhân vật đó, chỉ duy nhất cô ta và không một người nào khác. Vì thế mà ảo ảnh xuất hiện. Sản phẩm ánh xạ của trí tưởng tượng vào một bộ não quá mệt mỏi do đã tập trung quá nhiều.

Nỗi thông khổ lớn nhất là nỗi khổ mà một con người mang đến cho bản thân mình, ngài giáo sư thầm nghĩ và bám víu vào lý thuyết đó để mong hóa giải nỗi kinh hoàng cùng tình trạng đờ đẫn giá băng hiện thời.

Ông cũng thành công, nhưng chỉ thành công khi khuôn mặt kia đã biến mất. Nó chẳng đi chỗ

khác mà đơn giản tan ra.

Ngài giáo sư đứng không nhúc nhích. Hình như đã qua một thời gian dài, đây là lần đầu tiên ông lại cảm nhận được rõ ràng và thực sự khung cảnh xung quanh. Ông cảm nhận ngọn gió, ông cảm nhận độ lạnh của nó khiến cho những ngón tay cứng lại và ông thấy mình lại chuyển động được như bình thường.

Giáo sư Palmer hơi nhún đầu gối xuống. Ông đạp xuống đất rồi nhảy qua bờ hào. Bước tiếp, rồi dừng lại bên chiếc xe của mình, chống cả hai bàn tay lên vỏ xe, chờ đợi.

Ảo ảnh liệu có quay trở lại?

Ông nhìn vào làn kính thâm màu của chiếc Mercedes, thấy không gian trong xe trống vắng.

Giáo sư Palmer đột ngột cất tiếng cười. Tiếng cười bùng nổ từ trong ra ngoài. Ảo ảnh cuối cùng lại biến mất, ông lại có thể thở tự do, ông lại cảm nhận trong đầu óc mình sự rõ ràng, rành mạch, những đám mây thâm màu và dày đặc đã biến đi.

Giáo sư Palmer mở khóa trung tâm, kéo cánh cửa bên tay lái ra. Xe ông đang đỗ bên rìa phải của con đường. Đã muốn cúi người bước vào với làn không khí ấm áp trong xe thì ông đột ngột phát hiện ra một vật. Giữ dáng lom khom, ông giật lùi người lại, cửa xe vẫn mở. Ngọn đèn nhỏ trong xe tiếp tục cháy và ông chỉ cần lùi thêm vài bước nữa là đã đến bên cửa kính phía sau.

Ông đã nhìn thấy khuôn mặt đó chính đằng sau tấm kính này.

Khuôn mặt không còn đây, nhưng nó đã để lại một dấu vết trên làn kính.

Một vết thâm màu, một vết ố, hơi loang ra.

Khi giáo sư Palmer mở cánh cửa phía sau, một tiếng thét đột ngột bật qua bờ môi ông. Nó không chói gắt, nhưng tràn ngập sợ hãi và tuyệt vọng. Lời giải thích về những ảo ảnh tan ra như bong bóng xà phòng. Ánh đèn trong xe đủ sáng để ông nhận ra cái gì đang hiện lên trên làn kính và lờ lờ chảy xuống.

Máu!

Khi hai chúng tôi được đưa đến bãi đậu xe có lính gác, tôi sực nhớ ra và nhắc nhở Sir James.

- Nếu đảng nào Suko cũng đóng vai trong hậu trường thì thật ra tôi rất muốn có anh ấy cùng tới đây.

Sir James ấn chiếc mũ xuống sâu hơn, lắc đầu.

- Không, John, không! Chúng ta sẽ làm theo đúng quy định.

- A ha!

Ông nói tiếp.

- Phía bên kia yêu cầu chỉ có một người duy nhất được đóng vai trò canh gác, mặc dù tôi cho điều đó là không tốt, nhưng cũng có những thứ mà tôi đơn giản phải chấp hành. Một số người có những mối quan hệ xuất sắc và họ lợi dụng nó như lợi dụng một thứ bí mật quốc gia.

- Tôi hiểu rồi, thưa ngài. Diondra Mayne có lẽ được coi như một bí mật quốc gia.

- Nếu anh nghĩ thế thì cũng đúng.

- Tôi đang rất hồi hộp đây.

- Anh sẽ còn gặp cô ta ngay ngày hôm nay. Người ta chỉ còn cần thông báo cho anh biết một số chi tiết khác.

Những chi tiết đó tôi sẽ nhận được trong đại bản doanh của công ty Phoenix, trực tiếp từ ông giám đốc là huân tước Anthony Rowles.

Công ty này rất giàu có, công ty này kiếm được rất nhiều tiền. Người ta nhận rõ điều đó ngay từ phía bên ngoài của ngôi nhà, một công trình xây dựng khổng lồ, vươn thẳng lên trời cao như một tháp canh dài mảnh, nhọn góc, làm bằng thép và kính phản quang. Công trình xây dựng này nằm không xa bờ sông Themse bao nhiêu.

Chúng tôi đã được đưa đến bãi đậu xe này, cả bãi đậu xe cũng có mái che. Những tảng mái nhựa uốn sóng vươn rộng ra, hứng mưa. Ở đây những rãnh nhựa đã thấp thoáng một vài vũng nước nhỏ, nhìn xuống chúng tôi trần trần như những con mắt vô hồn.

Cánh cửa vào rất rộng ở phía lưng ngôi nhà mở ra tự động. Đại sảnh gây ấn tượng chẳng phải chỉ vì độ lớn của nó, mà bởi cả những chất liệu vô giá đã được sử dụng khi xây dựng. Rất nhiều đá hoa cương, nhưng cũng rất nhiều gỗ và thật nhiều thảm. Tất cả đều được bao phủ bởi một lớp ánh sáng rất mềm, tỏa ra từ những chiếc đèn đang trôi bồng bềnh như những vật thể ngoài trái đất.

Sự đón tiếp ở đây trịnh trọng như đón tiếp trong một khách sạn hạng sang và những nhân viên làm việc ở đây trông cũng tề chỉnh và trau chuốt y như vậy. Hai cô gái trẻ, một người đàn ông, nét mặt nhất nhất gào toáng lên rằng họ rõ là nhóm người hạnh phúc nhất hành tinh. Những dạng người quảng cáo, thường được người ta bày ra làm bộ mặt bên ngoài cơ sở.

Những nụ cười hoàn hảo, những đôi mắt biết cả cười theo khi chào khách. Trong khi Sir James thực hiện các thủ tục, tôi tận dụng cơ hội để xoay người, quan sát chung quanh.

Phía bên trong có một loạt đàn ông mặc complé màu xám. Họ phân bố vị trí rất tốt, đến mức độ đây chỉ có thể là những nhân viên bảo vệ. Công ty Phoenix có lẽ là một doanh nghiệp

rất rất quan trọng. Dĩ nhiên tôi đã nghe đến tên nó, nhưng hiện tôi vẫn chưa biết nó tham gia hoạt động ở những lĩnh vực nào. Tôi không phải là một nhà kinh tế học, tôi quan tâm đến những chuyện khác.

Người đàn ông trẻ tuổi ở bộ phận tiếp tân ngay lập tức chuyển động khi anh ta nghe thấy cái tên Sir James.

Anh ta lướt tới bên và giải thích một cách dịu dàng rằng huân tước Anthony đang chờ chúng tôi.

- Cho phép tôi được đi trước chứ ạ? - Anh ta lịch sự hỏi.

Chúng tôi gật đầu.

Thật ra, tôi đã tính đến khả năng được dẫn vào một chiếc thang máy bình thường. Nhưng không, chúng tôi bước vào một thang máy riêng, chỉ đến duy nhất một nơi là tầng giám đốc, nằm ở trên cùng.

Cabin thang máy đưa chúng tôi lên rất nhanh. Trang phục của nam nhân viên thật hoàn hảo, veston xanh thẫm, sơ mi trắng muốt, một chiếc cà vạt kẻ sọc, bên dưới là một chiếc quần màu xám trắng tấp. Mái tóc vàng được cắt tỉa rất cẩn thận, và nhìn toàn bộ khuôn mặt anh ta tôi không phát hiện thấy một sợi râu nào cả.

Anh ta mỉm cười với chúng tôi, nhưng không nói một lời. Chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã tới nơi.

- Mời quý ngài ra trước. - Chàng trai trẻ nói. Hai chúng tôi bước vào phòng thư ký hay nói khác hơn là một phòng lớn, bởi ở đây có nhiều cô gái trẻ đang ngồi bên bàn, hoặc đánh máy hoặc gọi điện thoại.

Người ta hầu như không hề để ý khi hai chúng tôi đi xuyên qua căn phòng. Một cánh cửa sơn màu trắng dịu dàng được mở ra, Sir James và tôi bước vào khu linh thiêng nhất của công ty Phoenix. Một căn phòng được trải thảm rất dày, có màu nâu như lông hươu con, tất cả những cửa sổ của nó đều cho người ta một cái nhìn tuyệt vời xuống thành phố London bên dưới. Một cái nhìn mà không ít người chỉ dám thầm mong ước. Hai thư ký, một nữ thư ký và một cánh cửa lớn, cánh cửa đang mở sẵn để chúng tôi có thể nhìn vào phần bên trong.

Đó là nơi sếp ngồi!

Người ta báo rằng chúng tôi đã tới, nhưng người đàn ông đang đứng dậy bên bàn viết của mình chỉ phẩy tay.

Tôi cố gắng giữ nét mặt nghiêm nghị, bởi bình thường người ta hay tưởng tượng một viên quản trị phải khác hẳn như thế này. Khi đứng dậy, người đàn ông kia chẳng cao hơn khi ngồi trên ghế là bao nhiêu. Ông ta rất thấp, cái đầu lóng bóng, hình như vàng trán hói được cọ rửa và phết sơn mỗi sáng.

Huân tước Anthony Rowles mặc một bộ complé màu xanh thẫm, được cắt bởi một bàn tay điêu nghệ. Nụ cười của ông ta quá rộng và trên làn môi là hai cánh mũi xòe rộng ra, tạo thành những lỗ mũi cũng rất rộng. Tôi có cảm giác người đàn ông này có thể ngửi được mùi tiền lời ngược chiều gió cả hàng ngàn dặm.

Vàng trán cao và rộng, cũng có lẽ càng cao và rộng hơn bởi cái đầu hói. Nhưng giữa vàng trán và cái mũi là một đôi mắt và ánh mắt của tôi bây giờ đang đổ dồn về đó.

Huân tước Anthony hầu như không có lông mày, ai đối diện với ông ta cũng phải nhìn vào

con người. Hai con người lạnh lùng, quan sát, cũng có phần tính toán, chẳng phải hoàn toàn vô cảm, nhưng ánh mắt này cho tôi rõ chủ nhân của nó biết chính xác ông ta đang làm gì. Đây là người không bao giờ tạo cơ hội cho sự tình cờ, một người luôn mạnh mẽ tỉnh táo, không dễ gì qua mặt.

- Tôi đã sắp xếp để trong khoảng thời gian tới, chúng ta sẽ không bị quấy rầy, thưa quý ngài. Nếu quý ngài có nhu cầu dùng gì, xin làm ơn cho tôi biết! - Ông ta hướng tay về phía một nhóm ghế bành bọc da màu xanh olive và chúng tôi ngồi xuống.

Tôi để ý thấy huân tước Anthony chào hỏi Sir James rất tận tình, nhưng chỉ ban cho tôi một cái gật đầu rất nhẹ. Tôi cho người đôi mắt với mình là loại cao ngạo. Nhưng ông ta rõ là vẫn quan tâm tới tôi, thể hiện qua vẻ ông ta nhìn tôi khi một nữ nhân viên mang cà phê tới.

Sir James uống nước lọc, tôi uống cà phê và vẫn đứng dưới sự kiểm tra của ánh mắt ngài giám đốc.

- Người tôi có cái gì không ổn sao, thưa ông? - Tôi hỏi.

Rowles lắc đầu.

- Không, điều đó thì không, hoàn toàn không. - Ông ta mỉm cười. - Tôi chỉ đang cân nhắc, liệu ông có phải là người đàn ông thích hợp cho nhiệm vụ này hay không?

Tôi giơ hai bàn tay lên.

- Nếu ông quen một người tốt hơn, thưa ông, tôi rất sẵn sàng rút lui.

- Không, không.

- Anh ấy là người tốt nhất cho công việc này. - Sir James ủng hộ tôi.

- Dĩ nhiên, tôi biết là có thể tin tưởng nơi ông. Nhưng nhiệm vụ này không đơn giản. Nó đòi hỏi một người đặc biệt tinh tế.

- Trong tư cách cận vệ? - Tôi nói.

Huân tước Anthony Rowles nhìn tôi, vừa giận dữ vừa ngạc nhiên.

- Cận vệ ư? Ông Singlair, tôi xin ông! Ông không thể nói như thế được. Làm cận vệ là nhiệm vụ dành cho những người khác. Kể cả làm cận vệ cho nhân vật mà ông muốn nói tới?

- Dĩ nhiên rồi!

- Thế thì tôi phải làm gì ở chỗ cô ta?

Huân tước Anthony uống thử một ngụm cà phê, tỏ vẻ hài lòng rồi quay trở lại vấn đề.

- Tôi sẽ lại dùng khái niệm cận vệ mặc dù nó không hẳn khiến tôi hài lòng. Ông Singlair, đã có bao giờ ông canh chừng cho một thiên tài chưa?

Tôi hắng giọng.

- Sao kia?

- Một thiên tài.

Tôi nhìn Sir James. Ông không giúp được gì tôi.

- Ừ thì, còn tùy xem ông hiểu thế nào là một thiên tài. - Tôi bắt đầu - Rất có thể chúng ta có hai định nghĩa khác nhau.

- Cho tôi biết định nghĩa của ông đi.

- Thưa ông huân tước, tôi nghĩ đến một chuyện tương đối đơn giản. Những bà mẹ nào ngày hôm nay còn đủ nghị lực và kiến thức để nuôi nhiều đứa con cùng một lúc, người đó đối với tôi

là một thiên tài, bởi bà mẹ đó ít nhất phải biết thực thi đồng thời khoảng chừng hai mươi ngành nghề khác nhau.

Lập luận của tôi khiến ông ta không nuốt được. Rowles nhăn mặt như trong cốc không đựng cà phê mà là dấm chua.

- Vâng. - Ông ta thú nhận - Thế thì quả thật hai chúng ta có hai định nghĩa khác nhau.

Tôi nhún vai.

- Tôi đã nghĩ như vậy mà. Bây giờ làm ơn cho tôi biết định nghĩa của ông. Ông hiểu thế nào là một thiên tài?

- Rất sẵn lòng. Ông sẽ phải bảo vệ cho một thiên tài như vậy. Một thiên tài đang làm việc cho công ty chúng tôi.

- Diondra Mayne?

- Chính xác, cô ấy là một thiên tài, cô ấy là một thần đồng toán học. Cô ấy giỏi hơn tất cả các nhà khoa học lẫn máy tính. Tôi đã tình cờ gặp gỡ cô ấy và mời cô ấy về công ty chúng tôi làm việc từ một nửa năm nay. Ở đây cô ấy có một thế giới riêng của mình, cô ấy có thể làm việc hoàn toàn độc lập. Chúng tôi đã tạo riêng một phòng mới cho cô ấy.

- Phòng nào?

- Phòng nghiên cứu khuynh hướng phát triển xã hội.

Tôi nhếch mép.

- Đó là một khái niệm rất chung chung, huân tước Anthony. Ông có thể giải thích kỹ hơn không?

- Tôi sẽ tìm cách. Chúng ta đang chuyển sang một thiên niên kỷ mới, lịch sử dạy cho chúng ta biết rằng ở những năm cuối cùng của một thế kỷ và ở những năm bắt đầu của một thiên niên kỷ mới luôn xảy ra những sự kiện đặc biệt. Điều đó chắc chắn cũng sẽ không khác đối với thế kỷ thứ hai mươi mốt. Ông hãy thử nhớ lại sự thay đổi của các hệ thống đối địch giữa Đông và Tây, những sự kiện xảy ra ở miền Balear, kể cả hai miền nước Đức cũng đã hợp nhất, đó chỉ là một vài yếu tố mà tôi muốn nhắc tới. Trong tư cách giám đốc của công ty, tôi chịu trách nhiệm trước các cổ đông và dĩ nhiên rất quan tâm tới tương lai. Tôi muốn biết con đường sắp tới sẽ ra sao? Các cơ hội bán hàng sẽ phát triển như thế nào? Liệu chúng ta có thể bành trướng và tạo ra những thị trường mới ở phía Đông? Những con người nơi đó ứng xử như thế nào? Vậy là tôi phải thu thập rất nhiều thông tin, để sau đó có thể tạo một cái nhìn toàn cảnh.

- Tôi rõ rồi, thế nhưng điều đó không phải do ông làm.

- Chính xác. Tôi đã mời Diondra. - Ông ta uống cạn tách cà phê rồi nhìn xuống dưới hai bàn tay đang gấp vào nhau, đặt trên đầu gối - Diondra là một lời đảm bảo cho tương lai của công ty. Cô ta xử lý mọi dòng thông tin về khuynh hướng hiện thời, về cách ứng xử của những con người ở những miền đất khác nhau, về những khuynh hướng phát triển xã hội và chính trị về những bước thay đổi đột ngột của những quốc gia trong thế giới thứ ba, bởi đó mới chính là thị trường tương lai...

- Chỉ dưới điều kiện người ta đừng bóc lột họ quá đáng. - Tôi nói và ngay lập tức nhận một cái nhìn quở trách của sếp, thế nhưng đối tượng là huân tước Anthony vẫn bình tĩnh như không.

- Dù sao chẳng nữa, chúng tôi cần những thông tin đó, chúng tôi cũng nhận được chúng,

nhưng qua đó chưa phải là đã tìm được giải đáp. Những thông tin cần phải được xử lý, cần phải được tính toán để đưa ra những phương án thử nghiệm. Phải tiên hành công việc phân tích, phải nhân thông tin lên gấp đôi gấp ba lần nữa. Để đạt tới trạng thái cân bằng, tôi đã mời cô gái trẻ đó về đây, đó là một thiên tài, một thiên tài mà tôi không những chỉ kính trọng. Nếu có ai trên trái đất này có khả năng xử lý cả một biển thông tin thì người đó chỉ có thể là Diondra. Cả một giáo sư đã thử nghiệm với cô ta cũng phải đồng ý với tôi như vậy. - Người đàn ông lúc lắc cái đầu hói bóng nhẫy - Cô gái đó chắc chắn phải có một bộ não khổng lồ. Những gì đang xảy ra bên trong đó thật nằm ngoài sức tưởng tượng của con người. - Ông ta đưa tay vuốt sống mũi - Tôi thật sự quan tâm tới thành công của công ty và tôi muốn đảm bảo rằng không gì có thể cản trở được nó.

- Nhưng thành công là chưa chắc chắn.

- Chính vậy. - Ông ta giơ bình cà phê lên, rót cho mình. Trong khi cái luồng dung dịch màu nâu đó còn đang chảy, ông ta đã nói tiếp - Tôi có thể tưởng tượng được rằng, tin này đã lan ra xa, người ta đã biết chúng tôi câu được con cá tầm cỡ như thế nào. Ông hiểu chứ? - Ông ta đặt bình cà phê xuống mặt bàn.

- Lực lượng cạnh tranh?

- Vâng.

- Ai?

Huân tước Anthony nhún vai.

- Tôi không biết. Dĩ nhiên tôi có thể kể cho ông nghe tên một vài công ty, nhưng chưa có bằng chứng gì chắc chắn.

- Ông nói với Diondra chuyện đó chưa?

Anthony cười. Ông ta cười mà nghe như tiếng chó sủa.

- Chính cô ta nói với tôi.

- Tại sao?

- Cô ta đến gặp tôi. Cô ta nói cô ta có cảm giác bị đe dọa. Chính cô ta mới dẫn tôi tới suy nghĩ này.

- Ông có thể nói cụ thể hơn không?

- Không!

- Thế thì tệ thật. - Tôi thẳng thắn.

Ông ta tự bào chữa.

- Không phải lỗi của tôi, ông Singlair, vấn đề chủ yếu là Diondra.

- Tại sao lại là cô ta?

- Cô ta không muốn diễn tả, không muốn thổ lộ. Tôi đã yêu cầu cô ta kể cụ thể hơn, nhưng cô ta từ chối. Tôi đã hỏi nhiều lần, cuối cùng cô ta đưa cho tôi một câu trả lời khiến tôi rúng động. Câu trả lời không phù hợp với nhân sinh quan thế giới của tôi, bởi nó có liên quan đến... chà... tôi không biết phải nói như thế nào. - Ông ta nhăn trán như cố tìm từ ngữ - Có liên quan đến chuyện siêu tự nhiên.

- Nhưng chung chung như thế thì không giúp gì được cho tôi cả, huân tước Anthony.

- Tôi hiểu. Cô ta đã nói đến khái niệm những thế lực của quá khứ.

- Ngoài ra không còn gì nữa sao?

- Không!

- Ông không hỏi chi tiết sao?

- Tôi có hỏi nhưng Diondra không diễn tả được. Lúc đó, tôi có cảm giác bản thân cô ấy cũng chưa chắc chắn.

Sir James hắng giọng, rồi ông nhăn trán lại.

- Dĩ nhiên, thông tin như vậy là hơi ít, huân tước Anthony. Lẽ ra ông phải hỏi chi tiết hơn.

- Vâng, tôi hiểu điều đó, nhưng tôi quan tâm đến chuyện khác. Tôi là một quản trị gia chứ không phải một giáo sư thần học.

- Tôi cũng không phải một nhà thần học. - Tôi nói - Nhưng tôi cần một số thông tin nhất định. Nếu tôi phải bảo vệ thiên tài của ông, thì bây giờ tôi đứng đây như một kẻ chẳng biết gì.

- Đúng vậy! Thật không phải là một điểm xuất phát tốt.

- Cũng may mà ông cũng nhìn ra điều đó. - Tôi nhếch môi.

- Nhưng tôi biết làm gì hơn? - Ông ta nhìn Sir James rồi nhìn tôi - Tôi đâu thể ép buộc Diondra mở miệng. Nếu cô ấy không muốn nói, thì tôi đành phải chấp nhận. Đằng nào thì cô ấy cũng là một người khác biệt hẳn những người khác, ông Singlair.

- Khác như thế nào?

Ông giám đốc cầm lên một chiếc hộp nhỏ có nắp dát vàng lá, mở hộp lấy ra một chiếc xì gà rất mảnh, rồi châm lửa bằng một chiếc bật lửa cũng bằng vàng, nhả khói lên trần.

- Nếu tôi muốn diễn tả một cách lạc quan thì tôi sẽ nói rằng, đây là một con người hướng nội, ông Singlair.

- Tức là rất kín đáo?

- Cũng đúng.

- Nhưng cô ta đã làm việc cho ông. Chính ông đã nhận Diondra vào công ty. Làm cách nào để ông thuyết phục được cô ta, ông gặp nhân vật đó ở đâu?

- Trong một kỳ nghỉ mát. - Người đàn ông mỉm cười - Cô ta đột ngột xuất hiện trước mặt tôi. Lúc đó tôi đang ở Sardinien, và cô ta xuất hiện. Trong một quán ăn nhỏ bên bãi biển. Cô ta ngồi ở bàn bên cạnh và nhìn tôi. Nhìn rất nhiều và rất lâu. Thế rồi cô ta giải thích rằng tôi là một người đàn ông đặc biệt.

- Cô ta phải làm điều đó sao?

Huân tước Anthony không hề để ý đến nụ cười thú vị của tôi.

- Có lẽ vậy, cô ta nói thẳng vào mặt tôi rằng tôi là người đàn ông giữ nhiều trọng trách và luôn luôn suy nghĩ về chuyện đó, bởi tình trạng kinh tế trong các quốc gia công nghiệp hiện thời không được tốt đẹp cho lắm. Chúng tôi đã nói chuyện với nhau suốt một đêm, và mỗi lúc tôi mỗi ngạc nhiên hơn về cô gái trẻ đó. Từ lúc đó tôi đã nhận ra rằng, cô ấy rất giỏi, nói đúng hơn, cô ấy là một thiên tài.

- Sau đó ông đã mời cô ta về đây làm việc?

- Vâng.

- Và từ đó cô ấy làm việc ở đây?

Ông ta gật đầu.

- Tôi đã đưa cô ấy đến gặp một người bạn là giáo sư, người mà tôi quen từ thời còn học đại học. Robert Palmer là một nhà toán học xuất sắc và đã thử nghiệm rất kỹ với Diondra.

- Nếu thế ông ấy phải tìm ra một kết quả nào đó chứ, Anthony? - Sir James nói.

- Dĩ nhiên, anh ấy đã tìm ra. Anh ấy rất hào hứng với Diondra, anh ấy đã khẳng định rằng con người này là một thiên tài.

- Ta hãy quay trở lại chủ đề đe dọa.

- Tôi rất tiếc, James. Nhưng ở vấn đề này thì kể cả giáo sư Palmer cũng không giúp được tôi. Cô ta không cởi mở với anh ấy, cô ta đóng kín. Thậm chí anh ấy còn dùng tới khái niệm bí hiểm. Nhưng khi gặp tôi, cô ta giải thích rằng mỗi đe dọa đó mỗi lúc một mạnh hơn. Cô ta cũng nói đến những bóng tối của quá khứ, nhưng cô ta chưa bao giờ nói đến những thế lực tài chính cạnh tranh. Vì thế mà tôi đã không mời đến thám tử, có làm vậy cũng chẳng được ích chi. Bởi tôi cho rằng, kẻ thù của cô ấy là... là... - Anthony lại nhăn trán tìm từ ngữ, và lần này thì Sir James nhảy ra giúp đỡ.

- Những kẻ thù rất khác biệt.

- Vâng, chính thế. Những kẻ thù thật khác biệt. Vì thế mà tôi đã nhờ tới ông, James. Tôi biết nghề nghiệp của ông, tôi biết ông đang đứng đầu một bộ phận đặc biệt và cũng gặt hái rất nhiều thành công. Tôi muốn ông đồng ý với kế hoạch của tôi.

Sir James giơ tay sửa lại gọng kính. Ông uống một ngụm nước lọc. Bầu không khí chìm xuống trong tĩnh lặng và chỉ bị ngắt quãng bởi những âm thanh nước chảy qua cổ họng của sắp tôi.

- Lẽ ra thì ông phải hỏi John Singlair xem liệu anh ấy có sẵn sàng hay không?

- Khoan đã. - Rowles ngay lập tức trở lại một thương gia lạnh lùng, một con người thực tiễn. - Đây là nghề của anh ấy mà.

- Đúng thế, nhưng nếu tôi giúp đỡ ông thì trường hợp này hoàn toàn mang tính cá nhân. Ông phải hiểu rằng cho tới nay vẫn hoàn toàn chưa có hiện tượng gì xảy ra. Nếu chỉ là một mối nghi ngờ thuần túy thì thật sự chúng tôi chưa thể ra tay. Người ta phải nghĩ tới khía cạnh đó.

- Khốn khiếp! - Anthony nuốt khan - Chẳng lẽ phải xảy ra chuyện đầu rơi máu chảy đã hay sao?

- Đáng tiếc là như vậy. Nếu Diondra đã trải qua một sự đe dọa thật sự, một mối đe dọa nằm trong vùng quan tâm của bộ phận chúng tôi thì đó lại là chuyện hoàn toàn khác. Nhưng theo như tôi nghe kể thì chuyện đó chưa hề xảy ra.

- Đáng tiếc, người ta phải công nhận như vậy thật. Cho tới nay nó mới chỉ là một mối nghi ngờ. Còn thiếu bằng chứng.

- Nếu có bằng chứng, James, có lẽ Diondra cũng không còn sống nữa.

- Cũng có thể.

Huân tước Anthony Rowles nhìn tôi.

- Thế còn ông, ông Singlair? Ông có đồng ý với tôi không?

Tôi hắng giọng.

- Ý ông muốn nói liệu tôi có sẵn sàng nhận vụ này không?

- Đúng thế!

- Còn tùy.
- Tùy thuộc vào điều gì?
- Tôi cần nhiều chi tiết hơn. Những gì tôi nghe cho tới nay chưa đủ.

Ông ta chĩa đầu xì gà đang cháy về phía tôi.

- Giờ thì tới lượt ông phải nói cụ thể hơn, và cho tôi biết cụ thể quan niệm cũng như đòi hỏi của ông.

- Tôi sẵn sàng, nhưng ta hãy nói chuyện lý thuyết chung chung trước đã. Ông tưởng tượng rằng tôi sẽ ngồi vào trong căn phòng làm việc của nữ nhân viên đầu bảng của ông và không rời mắt khỏi cô ta?

Lần đầu tiên, người đàn ông bật lên một tiếng cười nghe có vẻ thành thật.

- Trời đất ơi, ai nói với ông điều đó vậy?

- Đối với tôi thì là chuyện logic thôi, nhưng có lẽ sẽ rất nhàm chán.

- Tôi hiểu, tôi cũng sẽ không bắt ông làm việc nhàm chán đó đâu. Không, điều đó sẽ không xảy tới.

- Vậy là chuyện gì?

- Công ty của chúng tôi có một ngôi nhà cổ ở miền Nam. Nó nằm ở phía Tây Brighton. Một ngôi nhà rất cô độc, trong một mảnh đất hoang vắng, giữa một cánh rừng. Chúng tôi đã đưa Diondra về đó. Cô ta rất thích nơi ấy. Cô ta được nối với chúng tôi bằng những công cụ liên lạc hiện đại nhất. Qua cách này, cô ta nhận được toàn bộ thông tin cần thiết. Có một đường dây dẫn trực tiếp nối cô ta với tôi. Ngoài ra, cô ấy sống ở đó một mình.

- Thật sự một mình?

- Không, không hẳn. Nếu như thế cô ấy sẽ trở thành một miếng mồi dễ dàng cho các lực lượng cạnh tranh. Sống quanh cô ta có những người khác, một người đàn bà nấu bếp và làm những việc trong nhà cũng như một nhóm cận vệ.

- Thế thì tôi sẽ trở thành thừa thãi.

- Rất đúng, hầu như vậy nhưng thật sự thì không thừa, ông sẽ phải quan tâm tới những mối đe dọa khác, hoàn toàn không dính dáng gì đến sự mời mọc của những lực lượng cạnh tranh. Nhưng có lẽ tôi nghĩ nguyên nhân chủ yếu ở đây cũng chẳng phải là những thế lực cạnh tranh đâu.

- Nếu ông quan niệm thế thì tốt.

- Người ta chỉ có thể quan niệm như vậy thôi. - Ông ta nhìn tôi căng thẳng - Tôi rất sẵn sàng gửi ông một món tiền bồi dưỡng, nhưng mà...

- Xin lỗi, tôi là cảnh sát viên, tôi chỉ còn những câu hỏi xoay quanh chuyện bảo an. Đã có biện pháp bảo an nào được thực hiện chưa? Toàn bộ khuôn viên đó có dàn điện tử canh chừng không? Có máy quay phim...?

- Có, có tất cả. Trong tầng hầm của ngôi nhà có một trung tâm bảo an. Ở đó có bốn màn hình theo dõi, thật ra không nhiều cho một khuôn viên rộng đến như thế, nhưng cũng có thể là tạm đủ.

- Không nhiều hơn sao?

- Không.

- Thế thì không tốt.

- Tôi biết, ông Singlair. Tôi cũng sẽ cho thay đổi từ lâu rồi, nếu tôi biết tin về mối đe dọa này sớm hơn.

- Bao giờ thì tôi có thể bắt đầu công việc của mình?

- Ngay lập tức.

Tôi cười méo mó.

- Cứ nói là hôm nay đi. Vẫn còn một chuyện khác. Người đàn bà đang quan tâm đến Diondra tên là gì?

- Gilda Moore.

- Hay lắm. Diondra có tin bà ta không?

- Có. - Giờ đến lượt Anthony cười - Trong chừng mực mà người ta có thể tin tưởng vào một người lạ. Nhưng cho tới nay tôi chưa hề nghe thấy một câu than phiền nào.

- Thế thì tốt. Tôi sẽ tự tìm ra tên tuổi của những người cận vệ kia, nhưng tôi phải nói trước với ông rằng, tôi không thể đảm bảo cho thành công, huân tước Anthony. Nếu tôi có cảm giác cũng như có bằng chứng rằng mọi thứ chỉ là trò tưởng tượng hảo huyền của nữ nhân viên của ông, thì tôi sẽ chấm dứt công việc ngay lập tức.

- Dĩ nhiên, đó là quyền tự do của ông.

- Tốt, thế thì mọi việc đều được giải thích xong. - Tôi đứng dậy, không khỏi cảm thấy mừng vui vì đổi được tư thế ngồi chán ngán.

- Bộ phận thư ký phòng bên sẽ trao cho ông tất cả những hồ sơ cần thiết.

- Cảm ơn!

Lần này, huân tước Anthony Rowles chìa tay cho tôi, mặc dù tôi không hề biểu lộ là đang quá mong mỏi cái cử chỉ ban ơn đó. Bước chân khỏi căn phòng làm việc rộng rãi của ông ta, đôi mắt tôi tận hưởng một lần nữa cái nhìn London từ trên cao. Trời ngoài kia bây giờ đã tạnh mưa. Sir James nán lại trao đổi với ngài giám đốc. Sang đến phòng ngoài, tôi hướng tới nữ thư ký, người này phản ứng một cách thành thực và lành nghề. Cô ta ngay lập tức đưa cho tôi một phong bì. Những ngón tay đặt trên nền giấy có móng sơn đỏ như máu.

- Xin mời ông tự nhiên.

Tôi cầm lấy phong bì, không mở ra.

- Xin lỗi cô, cô có biết Diondra không?

Người đàn bà khoảng chừng bốn mươi tuổi, ăn vận và ứng xử một cách hoàn hảo, cố hít một hơi thật sâu qua hai lỗ mũi, đáp :

- Không, thưa ông, tôi không biết cô ấy.

- Nhưng chắc chắn cô đã nghe nói về cô ta?

- Có thể.

Tôi mỉm cười. Những ai tỏ vẻ kín đáo như vậy chắc chắn là người đã bị sắp địch thân buộc rọ mõm. Tôi vẩy vẩy cái phong bì về hướng cô ta, mắt nhìn thấy Sir James bước khỏi phòng Anthony.

- Cũng không sao, thưa cô. Rồi chúng ta sẽ gặp lại nhau.

Cô ta nhìn tôi bằng nét mặt lạnh như băng, chắc trong lòng đang thầm nguyện rửa quỷ sứ

bắt tôi xuống địa ngục. Hình như nhân viên của công ty này không quen có người cư xử thoáng đãng kiểu tôi.

Chuyến đi bằng thang máy xuống dưới xảy ra trong im lặng. Mãi tới khi bước khỏi cabin, tôi mới thở phà ra.

- Anh sao vậy, John?
- Bị làm việc ở đây thì kinh khủng quá.
- Tại sao?
- Không khí ở đây lạnh như băng vĩnh cửu.
- Ra bây giờ anh thích cái văn phòng của chúng ta hơn?
- Thích quá đi chứ.
- Tôi cũng vậy, John. Tôi cũng vậy...

Chẳng bao lâu sau, tất cả chúng tôi đã ngồi trong căn phòng mà Sir James và tôi vừa nhắc tới. Sir James cởi áo bành tô ra, cẩn thận treo mũ rồi chậm chậm quệt cùi tay gạt những giọt nước trên lớp da. Ông cần một chút thời gian để chuyển công tắc, quay trở về với không khí làm việc nơi đây. Tôi nhanh nhẹn ngồi xuống chỗ của mình, hít một hơi thật sâu, lòng thầm nghĩ dù ở đây không được ngắm London từ trên cao, nhưng thay vào đó xung quanh tôi bây giờ là một bầu không khí ấm nóng tình người. Dễ chịu hơn nhiều so với tất cả những kiểu cách tạo dáng hiện đại, nơi con người bị biến thành những chức năng vô cảm.

Trong những căn phòng đó, bao giờ tôi cũng có cảm giác gượng gạo, ngưng đọng, và không xua đuổi được cảm giác rằng lớp cà phê màu đen trong bình thật ra đang sôi không phải vì sức điện, mà vì ánh mắt nghiêm khắc của những nữ thư ký trưởng gây ấn tượng hoàn hảo đến siêu nhiên.

Khi đã ngồi xuống đằng sau bàn viết của ông, Sir James mỉm cười với tôi.

- Về đến đây đúng là dễ chịu thật, John. - Ông nói và đặt hai chiếc bút chì ngay ngắn cạnh nhau.

- Đúng thế, đúng như vậy.

Sau một tiếng gõ nhẹ nhàng, cánh cửa mở ra và Suko xuất hiện. Anh gật đầu chào rồi nhìn tôi.

- Thế nào, tay cận vệ nực cười, đã thành công chưa?

- Mình chưa biết.

Anh ngồi xuống.

- Trông cô ấy như thế nào?

- Làm sao mình biết được.

Anh bạn tôi đảo tròn mắt lên trời.

- Mình cứ tưởng đây là ca sĩ Whitney Houston nổi tiếng toàn thế giới.

- Giá mà mình là nam diễn viên Kevin Kostner.

Anh nhìn tôi từ đầu xuống chân.

- Để đẹp trai được như hấn ta, cậu buộc phải trải qua khoảng năm mươi cú phẫu thuật thẩm mỹ đấy.

- Chờ xem!

Sir James cầm lên một cây bút chì và gõ gõ đầu bút xuống mặt gỗ.

- Nào, sau khi đã quay trở lại với văn phòng quen thuộc, ta bàn vào việc thôi.

Suko nhăn trán lại, nhìn tôi ngạc nhiên. Tôi chỉ phì cười, để Sir James tiếp tục nói.

- Điều cần bàn bây giờ chính là anh đây, Suko.

- Tôi nghe đây ạ!

- Anh chính là con bài át ở trong tay áo, ở hậu trường của chúng ta, anh sẽ tìm cách ẩn mình lâu như có thể. Ngoài hai chúng tôi, không một ai biết đến sự tồn tại của anh, anh sẽ liên lạc với

John bằng điện đàm, và phải làm sao để đừng biến thành một ngôi sao truyền hình bất đắc dĩ trên các màn hình cạnh chừng của họ.

Suko chẳng hiểu gì cả, mặt anh ngó ngẩn đến tức cười.

- Vâng, vậy là tôi đã nghe xong, chỉ có điều còn thiếu đôi chút.

- John sẽ nói hết cho anh.

Cứ cái gì nặng nhọc là đẩy xuống đầu kẻ dưới, tôi nghĩ thầm, nhưng vẫn nhất mực tận tụy vào công việc và kể các chi tiết cho Suko nghe.

Nghe xong, nét ngạc nhiên trên khuôn mặt anh cũng chẳng biến đi cho. Thậm chí còn tăng lên.

- Việc như thế mà cậu nhận lời hả John?

- Không thể khác được. - Sir James ủng hộ tôi. Trán ông hằn thành những vết nhăn rất sâu, chắc sắp cũng đang rất bức - Suko, anh phải biết là trong trường hợp này chúng ta đang phải chịu đựng một số sức ép nhất định. Mặc dù không lớn như đối với một số đảng phái cầm quyền, nhưng tôi rất khó trốn tránh. Mệnh lệnh được phát từ một nơi rất cao, huân tước Anthony Rowles là một người đàn ông rất quan trọng trong nền kinh tế của nước Anh và dĩ nhiên cũng có những mối quan hệ tương ứng. Từ chối trong trường hợp này là rất thiếu thông minh, tôi sẽ phải giải thích biết bao nhiêu thứ với biết bao nhiêu người nghe khó tính. Vì thế mà hai chúng tôi đã đồng ý, và hy vọng việc cũng không đến nỗi trầm trọng quá. - Ông cúi người tới trước, dịch cả hai khuỷu tay về phía chúng tôi - Nhưng quả nếu có chuyện xảy tới thì việc ta có mặt gần hiện trường cũng là điều rất tốt. Hiện tôi chưa biết liệu cái cô Diondra đó có phải là một thiên tài bí hiểm như người ta nói hay không. Tôi không quen cô ta, tôi chỉ nhận được bản vẽ này.

- Nhưng đâu có sự đe dọa trực tiếp nào đến cô ta? - Suko vẫn chưa chịu phục tùng.

- Không. Hai chúng tôi tin là như vậy. Chỉ mình cô ta cho rằng hiện đang tồn tại những thế lực hoặc quyền lực khác, chúng muốn đến gần cô ta và vì thế mà đe dọa cô ta.

- Đó là những thế lực nào, chắc chẳng một ai biết.

- Đúng vậy.

- Có lẽ cả Diondra cũng chẳng biết nốt. - Tôi nói - Tôi cũng thấy chuyện này quá mù mờ. Hay có kẻ đang nuôi âm mưu riêng và muốn dùng chúng ta làm công cụ để cải tạo nội bộ?

Sir James mở lớn mắt nhìn tôi.

- Anh đang nghĩ tới ai vậy, John?

Tôi nhếch mép.

- Huân tước Anthony chẳng gây chút thiện cảm nào cả.

Chánh thanh tra không phản đối.

- Tại sao anh lại nghĩ tới ông ta, John?

- Ông ta đang cầm đầu một công ty đa quốc gia rất quyền thế, nhưng phải chăng những công ty lớn thì không bao giờ lung lay?

- Dĩ nhiên là có chứ.

- Ta nên xem lại các bảng quyết toán của họ.

- Ta không có lý do.

- Theo tôi, - Suko chen vào - những lời nhận xét của John có lẽ đang hướng đến những lực lượng cạnh tranh. Có thể huấn tước Anthony đang muốn rằng các lực lượng cạnh tranh sẽ chạy vào trong một cái bẫy do chính tay chúng ta đặt nên. Như thế sẽ là một cơ hội rất tốt để vinh vang trên các mặt báo, nhất là khi kẻ ghen tị là người nước ngoài. Khả năng này có lẽ cũng nên cân nhắc tới.

Sir James gật đầu.

- Tôi sẽ làm việc đó. Nhưng chuyện này không dính dáng gì đến nhiệm vụ của các anh. Khi điều tra thông tin về công ty Phoenix, tôi cũng sẽ phải cẩn trọng y như các anh. Không được để lộ một điều gì ra ngoài, không được gây chú ý, nhưng cả hai anh vẫn cứ phải quan tâm hết sức đến Diondra, phải quan tâm đến cô thiên tài của huấn tước Anthony.

- Tôi đang mong tới lúc gặp cô ta đây. - Suko nói - Cậu thậm chí cũng chẳng có lấy một cái ảnh của cô nàng hả John?

- Mình không có.

- Aha, chuyện này không thể chấp nhận được. - Anh đập tay vào vai tôi - Cậu là thứ cận vệ gì thế? Cậu không biết người cần được cậu bảo vệ mặt mũi như thế nào.

- Người ta không thể đổ lỗi cho John được đâu. - Sếp chen vào - Tôi đã đòi cung cấp ảnh. Nhưng chẳng ai có ảnh của cô ta cả. Đến bản thân Diondra cũng chẳng có. Cô ta không muốn chụp ảnh, anh có hiểu không? Diondra muốn tiếp tục tình trạng vô danh của mình. Và cô ta rất cấm kỵ chuyện chụp ảnh. Tôi phải nói rõ như vậy. Suko ném cho tôi cái nhìn khinh thường.

- Cô nàng có vẻ khó dễ đây, anh bạn già!

Tôi bắt chéo chân lên nhau.

- Mình vốn luôn có nhu cầu kết bạn với những người khó tính. Ta quen nhau bao nhiêu lâu rồi nhỉ, anh bạn?

- Chưa đủ lâu đâu.

Tôi bật cười, cả Sir James cũng bật cười. Rồi ông nhìn xuống đồng hồ.

- Các anh có thể đi được rồi. Nếu muốn, các anh có thể lấy hai xe. - Ông nhìn Suko.

- Chắc chắn anh sẽ lại bám vào chiếc BMW của mình, tôi nghĩ vậy.

- Ông nghĩ đúng, thưa sếp.

- Ngoài ra, toàn bộ chiến dịch này phải được giữ tuyệt mật. Nếu gọi điện thoại, thì chỉ là với tôi.

- Dĩ nhiên rồi.

Khi chúc chúng tôi gặp may mắn, giọng nói ông đột ngột thấp xuống.

- Có chuyện gì không sếp? - Tôi hỏi.

Ông đưa tay vuốt mái tóc đã bắt đầu thưa thớt vì không còn khả năng tái mọc.

- Tôi không biết chính xác, nhưng sao vụ này tôi chẳng thích thú chút nào?

- Tại sao?

Sir James nhún vai.

- Tôi không muốn nói là vụ này tầm thường, nhưng nó bắt đầu với một dáng vẻ hết sức tầm thường. Kinh nghiệm cho biết, đây sẽ chính là những vụ án khiến chúng ta tỉnh giấc trong bất ngờ độc hiểm.

Tôi đang rộng hai cánh tay ra.

- Hy vọng không phải vậy. Diondra làm sao có thể trầm trọng hơn quý cái Asmodina cùng những con quý cái khác mà tôi đã gặp cho tới nay.

- Tôi hy vọng rằng anh không lầm, John. - Sir James đáp lời tôi và đích thân mở cửa văn phòng cho chúng tôi ra...

* * * * *

- Sao anh không thể quên được cô gái đó. - Robert Palmer vừa nói vừa nhìn vợ đang ngồi ở phía bàn đối diện. Rebecca vẫn giữ nụ cười thường trực trên môi. Hai lần môi chỉ khẽ nhếch lên, như cô muốn nói rằng cô biết hết, chỉ có điều chưa muốn nói ra - Chẳng lẽ anh mê cô bé kia?

Giáo sư Palmer kinh hãi nhìn vợ mình.

- Ở tuổi anh làm gì có chuyện đó! Em nghĩ gì về anh vậy? Hơn nữa, Diondra Mayne không phải dạng phụ nữ mà một người đàn ông luống tuổi có thể say mê. Anh tự hỏi, liệu có người đàn ông nào yêu được cô ấy không, dù anh ta trẻ hay già. Bản thân anh coi cô ta như một thực thể trung tính và các bạn đồng nghiệp của anh cũng vậy. Đối với họ, Diondra không phải đàn bà, mà là một cái máy.

Rebecca phẩy tay.

- Từ xưa tới nay đã xảy ra rất nhiều vụ việc, bên ngoài nhìn tưởng vậy nhưng kết quả lại không phải vậy. - Nữ văn sĩ khẳng định - Anh đã bao giờ nghe đến ngành tâm lý học nói về khái niệm “con gái cứng suốt đời” cần người tình đồng thời là người cha tinh thần chưa?

- Có! - Giáo sư lầm bầm.

- Thì thế...

- Nhưng không phải với anh. - Giáo sư gạt đi với vẻ bức bối.

Rebecca đưa tay nghịch nghịch chiếc cốc đựng rượu vang.

- Làm sao ai biết được? - Cô vừa hỏi vừa mỉm cười.

- Thôi đi em!

Rebecca Palmer lắc đầu.

- Anh thậm chí chưa nói cho em biết, liệu cô ta có sống gần nhà chúng ta hay không?

- Cô ta sống trong một tòa biệt thự của công ty Phoenix. Có lẽ cách chúng ta mười dặm về phía Đông. Bản thân anh chưa tới đó. Kỳ lạ thật. - Ông nhún vai - Thật ra thì nó nằm rất gần nhà mình. Người ta có thể đi bộ tới đó được. Anh thậm chí không biết trông nó ra sao. Nhưng nghe người ta nói nó nằm rất cô độc trong một công viên rất lớn.

Rebecca đề nghị.

- Nếu thời tiết không tệ đi, chúng ta có thể tới thăm ngôi nhà đó. Đi dạo một vòng chắc sẽ tốt cho cả hai.

- Đúng, một sáng kiến hay. - Vị giáo sư đồng ý với vợ mình và chợt nhận ra rằng Rebecca có vẻ ngoài thật khác với Diondra. Cô chẳng phải chỉ lớn tuổi hơn, không, cô là một dạng người trái ngược. Mái tóc đen được cô trải ra phía sau, có lúc búi lại bên gáy, có lúc buộc cao thành đuôi ngựa như buổi tối hôm nay. Robert Palmer rất thích thân hình vợ mình, mặc dù nó hoàn toàn chẳng giống những cô người mẫu gầy trơ xương hiện thời. Chưa bao giờ ông thích những

người quá gầy. Mà hơn nữa, kể cả đám đông dần dần cũng không còn ưa những “cây gậy biết đi”, dù là chỉ trên sân khấu.

Rất hợp với mái tóc thẫm màu là làn môi đầy đặn, đôi mắt cũng màu đen cùng với đôi lông mày cong vút. Sống mũi Rebecca hơi cong, nét đặc trưng của người Nam Âu. Buổi tối hôm nay, nữ văn sĩ mặc một bộ áo dài rất thoải mái. Làn vải màu đỏ thẫm bao quanh thân hình cô như một tấm rèm. Đôi vợ chồng đang ngồi ở hàng hiên. Khu vực hiên được xây toàn bằng kính để họ luôn có cảm giác ngồi giữa lòng thiên nhiên mà không bị quấy rối bởi những con côn trùng khó chịu.

Phần còn lại trên con đường về nhà của giáo sư Palmer đã diễn ra trôi chảy. Ông đã tỉnh táo trở lại sau cơn sốc và đủ sức nói chuyện bình tĩnh với vợ mình. Sau khi ăn cơm xong, họ ngồi uống rượu vang bên nhau và nữ văn sĩ lắng nghe chồng kể lại tất cả những việc đã xảy ra, nhưng cả Rebecca cũng chẳng biết tới một giải pháp nào.

- Tối đây anh định cư xử với cô ta như thế nào, Robert?

- Anh chẳng biết.

- Thế thì tệ quá.

- Chắc chắn rồi, nhưng anh cứ luôn phải nghĩ đến những ảo ảnh đó. Mà ảo ảnh cuối cùng đâu có thật là ảo ảnh, bởi anh đã thật, sự phát hiện thấy vết máu trong xe.

- Rất khó tin.

- Dĩ nhiên rồi.

Rebecca nhướn lông mày.

- Em sống đã lâu với anh và hiểu về anh rất rõ. Chắc chắn anh đã nghĩ nhiều về chuyện này.

- Anh thấy khó khăn quá.

- Tại sao?

Người đàn ông nhún vai.

- Có thể là có quá nhiều cảm xúc. Mọi việc đối với anh hoàn toàn không thể giải thích được, nhưng rõ ràng là anh có một mối quan hệ bất thường với con người đó.

Làn môi của Rebecca lại nhếch lên trong một nụ cười hơi có vẻ giễu cợt :

- Anh khiến em tò mò.

- Chẳng phải theo hướng em nghĩ đâu. - Palmer đã quan sát vợ của ông rất kỹ - Đó là một mối quan hệ hoàn toàn khác, và anh hoàn toàn chẳng hạnh phúc vì chuyện này.

- Anh có lối liên hệ kỳ lạ quá, Robert. Anh có công nhận thế không?

- Đúng, em có lý.

- Anh có thể giải thích rõ hơn không?

- Anh sẽ cố. Nó hoàn toàn không phải là mối quan hệ giữa một người đàn ông và một người đàn bà, hoàn toàn không dính dáng đến tình dục. Nó cũng không phải là mối quan hệ mà người ta thường có giữa thầy giáo và sinh viên, tức là trên phạm vi tinh thần, rằng một giáo sư vui mừng khi thấy học trò của mình đạt được những thành tựu xuất sắc. Ở đây, cái cô gọi là học trò đó đẳng nào cũng giỏi hơn tất cả những ông thầy rất nhiều. Không, nó là một thứ khác hẳn.

- Giờ thì anh làm cho em tò mò thật sự, Robert.

- Anh cũng muốn như vậy đấy, bởi rất có thể em sẽ cho anh được một lời khuyên.

- Em rất hy vọng.

- Mỗi quan hệ này, nhìn từ phía cô ta, có vẻ như là một thứ ràng buộc. - Palmer không giải thích thêm. Ông nhìn thấy vợ ông nhăn trán lại trước khi nữ văn sĩ đưa tay vuốt tóc - Giờ thì anh yêu cầu quá sức em thật sự, Robert.

- Có lẽ. Bản thân anh cũng đang nghĩ về chuyện đó đây. Phải chăng có khả năng Diondra cần tới anh?

Rebecca giơ tay với lấy bao thuốc lá, châm cho mình một điếu. Nữ văn sĩ bật cười.

- Kìa anh, anh mới chính là người có thể nhận xét tốt nhất.

- Không!

- Tại sao không?

- Bởi mọi cố gắng của anh đều rơi vào khoảng trống. Rất có thể là cô ta cần tới anh, nhưng chưa tìm ra con đường đúng đắn để đến với anh.

- Cô ta có thể cần anh cho việc gì?

- Chà. - Người đàn ông thở dài - Dĩ nhiên là chuyện này rất khó nói. Trên đường về đây, anh đã có đủ thời gian để suy nghĩ. Rất có thể cô ấy bị giam cầm bởi chính sự hiểu biết, chính sự thông thái, chính năng khiếu hoặc là tâm hồn của cô ta. Tất cả những thứ đó hợp lại tạo thành một cái lồng nhốt, và cô ta không có khả năng vượt ra ngoài.

- Em chúc mừng anh, anh sắp thành một chuyên gia tâm lý đấy. - Rebecca buột miệng khen.

- Vớ vẩn, anh chỉ suy nghĩ mà thôi. Những gì xảy ra với anh thật lạ kỳ.

- Đúng vậy.

- Và chắc chắn phải có lời giải thích.

- Đúng, chỉ có điều không phải một lời giải thích logic. Em nghĩ vậy.

Ngài giáo sư cân nhắc.

- Mà là lời giải thích nào?

- Một lời giải thích khác.

- Anh biết, Rebecca. Em có thể diễn giải cụ thể hơn không?

Nữ nhà văn uống một ngụm vang đỏ.

- Điều này không đơn giản, Robert. Anh biết là hai chúng ta rất khác nhau. Anh là nhà khoa học, một con người của thực tế, còn em thì khác, bởi em luôn tìm cách nhìn ra đằng sau sự vật. Em đã có thời theo đuổi chuyên ngành siêu tâm lý, đã đọc rất nhiều sách, và ngày đó anh đã cười giễu em.

- Đúng vậy!

- Hôm nay thì sao?

Robert Palmer không trả lời thẳng.

- Vậy là em nghĩ, đằng sau việc này có những thế lực khác?

- Em hầu như tin chắc như vậy. Có cái gì đó vừa rơi ra hay vừa được giải phóng. Nó liên quan trực tiếp với người đàn bà trẻ tuổi đó. Cô ta không phải người bình thường, những gì cô ta làm được đã bước qua ngưỡng cửa của siêu nhiên. Cô ta là một thiên tài toán học. Cô ta có những khả năng khiến cho máy tính phải nể sợ. Tại sao, Robert?

Người đàn ông đưa tay vuốt trán. Cứ như thể bằng cách đó ông có thể tóm chặt được một

suy nghĩ nào.

- Đối với anh, đó là một câu đố. Ai cũng quan tâm tới cô ta. Diondra đang làm cho công ty Phoenix. Anh biết như vậy. Anh bạn cũ Rowles của anh đã đưa cô ta về đây.

- Em không thích ông ta.

- Chuyện đó không quan trọng.

- Có đấy! - Rebecca khẳng định. - Em rất nghi rằng điều này sẽ đóng một vai trò nào đó, Robert.

- Vai trò nào?

- Để em nói cho anh biết. Anh bạn Rowles của anh chỉ nghĩ đến chuyện làm ăn, chỉ nghĩ đến tiền lời. Ông ta chắc chắn không coi Diondra là con người, ông ta chỉ muốn tận dụng những khả năng của cô ta mà thôi. Ông ta cung cấp cho cô ta tất cả, và cô ta chắc chắn sẽ còn nhận được nhiều hơn nữa, chỉ có điều cô ta thiếu một thứ. Đó là tình người ấm áp. Cô ta đang vật lộn tìm một ai đó có thể hiểu được cô ta, và cô ta tin rằng đã tìm được người đó trong anh. Vì thế mà cô ta đã nổi quan hệ, Robert.

- Lẽ ra cô ta phải làm khác đi chứ. - Giáo sư nói với trạng thái không rõ quan điểm.

Rebecca cười thông thái.

- Anh rõ ràng là một con người chỉ suy nghĩ theo dòng logic. Có lẽ cô ta không thể làm khác được. Cô ta không đủ sức, không vượt ra khỏi cái bóng của chính mình. Cô ta có thể là một tù nhân của chính bản thân cô ta, của một thế giới mà cô ta tạo ra cho mình. Anh phải nghĩ đến tất cả những yếu tố đó. Cô ta không thoát ra được. Em nghĩ, Diondra chắc chắn không phải một người hạnh phúc. Đã có lúc nào anh thấy cô ta sung sướng chưa?

Giáo sư Palmer cân nhắc một hồi lâu.

- Thật ra thì chưa. Mỗi khi cô ta giải xong một bài toán, cô ta không vui sướng hạnh phúc, mà chỉ hài lòng thôi. Nét mặt cô ta như có vẻ nói: "Thấy chưa, tôi là người giỏi hơn".

- Em rất tin anh. Bao giờ cô ta cũng quá giỏi và vì thế mà không nhìn ra những khiếm khuyết khác. Cô gái đó không có một tuổi thơ bình thường, em tin chắc như vậy. Chắc chắn cô gái đó khổ sở vì năng khiếu của mình, mặc dù cô ta không bao giờ thú nhận, bởi cô ta chẳng có ai để mà trò chuyện thật lòng.

Ngài giáo sư nhăn trán và suy nghĩ về những lập luận vợ mình vừa đưa ra.

- Có lẽ em đúng, nhưng điều đó không giải thích được những ảo ảnh mà anh phải trải qua. Anh nhìn thấy cô ta trước mặt mình, nhìn thấy cô ta cắn vào một cánh tay người nếu anh không làm...

- Anh nghĩ vậy sao?

- Anh tin chắc như vậy. Rồi sau đó là khuôn mặt trong xe, là vết máu trên cửa kính, nó phải từ đâu đó mà ra chứ!

- Nó có thể là một thông điệp, Robert. Cũng có thể là một lời kêu cứu.

Đến đây thì giáo sư Robert Palmer không theo kịp.

- Tại sao lại là một thông điệp hoặc một lời kêu cứu? - Ông uống cạn cốc rượu của mình - Anh chẳng nghe thấy lời kêu cứu nào cả.

- Không, ý em không muốn nói thế. Người ta cũng có thể kêu cứu bằng cách khác, chứ không

nhất nhất phải thét lên.

- Bằng cách nào?

Rebecca nhăn trán.

- Biết nói với anh thế nào đây? Chắc anh sẽ chẳng tin cho mà xem. Em đã viết không ít sách và dĩ nhiên phải điều tra nghiên cứu rất nhiều. Trong quá trình đó, nhiều khi em đã lạc vào những khu vực vượt qua mảnh đất siêu tâm lý. Người ta có nhắc đến khu vực này, em có thể gọi nó là những thế giới khác, những thế giới vô hình trước con mắt của chúng ta - những thế giới được tạo bằng những chất liệu khác.

Palmer hiểu ra.

- Em muốn nói đến chuyện ma quỷ, Rebecca!

- Vừa đúng mà vừa sai. Em muốn nói đến chuyện vật chất hóa những thực thể xa lạ từ những thế giới khác, Robert. Đó mới chính là vấn đề.

- Chuyện đó chẳng có được!

- Anh có chắc không?

Người đàn ông nhìn thẳng vào mắt vợ mình.

- Trước đây vài ngày có lẽ anh sẽ cười giễu em, nhưng hôm nay anh nghĩ khác. Cuộc gặp gỡ này đã xáo trộn trong anh một số thứ, một số yếu tố mà anh hầu như không thể miêu tả. Khó giải thích, nhưng anh nghĩ đúng là có chuyện nằm ngoài logic.

- Dù sao cũng là một bước tiến bộ.

- Chỉ là lý thuyết thôi.

- Anh coi lý thuyết này không đáng kể phải không? - Nữ văn sĩ nói và mỉm cười với chồng - Em cũng chẳng giận được anh. Cả em cũng đâu có bằng chứng nào. Nhưng em đang chuẩn bị sẵn tinh thần để sau này không quá hoang mang nếu những chuyện đó xảy ra với em. Anh là một nhà nghiên cứu, Robert, anh là nhà khoa học đứng đầu trong phạm vi của anh, nhưng nếu em không lầm thì anh đã bỏ lơ một số yếu tố khác. Trên đời này không phải chỉ có môn toán, em nghĩ thế giới phức tạp hơn như thế rất nhiều, người ta không thể tóm tắt toàn bộ vạn vật vào chỉ một công thức toán. Em cũng nghĩ rằng con người là một thực thể riêng tư và thậm chí còn phức tạp hơn cả thế giới này. Nhưng đó chỉ là những suy nghĩ của em, chắc anh khó theo.

- Hiện thời thì anh vẫn theo được. - Người chồng lẩm bẩm - Dù em có tin hay không, nhưng chắc chắn anh sẽ cố gắng để suy nghĩ khác đi, mặc dù chuyện này là rất khó khăn.

- Có lẽ chỉ khó trong giai đoạn đầu, bởi em tin rằng Diondra sẽ giúp anh. Cô ta đang cần một người che chở cho cô ta. Anh là người mà cô ta chọn. Anh sẽ không quên được chuyện này đâu. Em sẽ giúp anh, bởi em thấy chuyện này thú vị.

- Ừ, thế thì tốt. - Người đàn ông lẩm bẩm và xoay người sang bên. Giáo sư Palmer cảm thấy đã tới lúc phải đứng lên, chân ông đã bắt đầu tê. Hơn nữa, ông đã uống tới một nửa chai vang đỏ và hơi rượu giờ đang bốc lên đầu.

Với những bước đi rất ngắn, ông tiên lại gần cửa sổ, vợ ông ngồi tại chỗ và quan sát chồng mình. Cô cũng không đứng dậy khi người chồng đã đến sát khoảng cửa kính rất rộng. Ông nhìn ra ngoài, nhìn về hướng mặt biển xa xa. Ngày hôm nay gió tương đối mạnh, từng đợt sóng ào ạt theo đuôi nhau đập vào vách đá bên bờ, nổi bọt trắng xóa. Đoạn bờ biển này chưa được khai thác, những bãi tắm nằm xa xa về hướng Tây, khách du lịch còn chưa tới đây nhiều. Từ chỗ

ngôi nhà của họ cho tới vách đá là một khoảng đất bằng phẳng đang mở ra trước ánh mắt ngài giáo sư. Ông quan sát bầu trời, nhìn theo những đám mây u ám đang bay, cứ như thể đâu đó đang có một cái lưới mở ra, bắt lấy chúng.

Giáo sư Palmer biết rằng cuối tuần này sẽ khác mọi cuối tuần trước đó. Đã có quá nhiều chuyện xảy ra, nó đã tạo ra một vết rạn trong cuộc sống tương đối an bình của họ và họ phải thắng được sự thay đổi này. Ông giơ tay vuốt trán, nghĩ tới chuyện ông đã quá quen suy nghĩ bằng những công thức và mô hình phức tạp. Có lẽ đó là một sai lầm. Có lẽ sẽ tốt hơn nếu ông nghĩ khác đi, đơn giản hơn, không nhất nhất tuân theo logic.

Ma quỷ, suýt nữa thì ông đã bật cười lên khi nhớ lại chuyện này, nhưng chỉ là suýt nữa mà thôi. Vợ ông đã đưa ra một lập luận mà ông không thể đơn giản gạt sang bên, sau tất cả những gì đã chứng kiến. Cả đời ông chưa bao giờ quan tâm đến vấn đề này, toán học đối với ông là tất cả, và vì thế mà bây giờ ông không khỏi cảm thấy ngộp thở.

Trên làn kính hiện lên dáng hình Rebecca. Nữ văn sĩ đã đứng dậy, đang đi tới. Dừng lại sau lưng ông, cô dang hai tay ôm lấy thân thể chồng và siết thật chặt.

- Em biết, đầu óc anh bây giờ đang hoang mang, Robert. Em cũng biết, xử lý chuyện này đối với anh là rất khó, vì thế mà em xin anh đừng bao giờ làm điều gì một mình.

- Em muốn nói sao?

- Nó có thể trở thành nguy hiểm. - Người vợ nói.

- Diondra?

- Đúng vậy!

- Không, cô ta...

- Đừng nói nữa, Robert, hãy nghĩ đến sự xuất hiện của cô ta trong những ảo ảnh. Hay bây giờ anh lại muốn nói rằng những ảo ảnh đó là do anh tưởng tượng ra?

- Chắc chắn không.

- Bởi vậy. Nếu phải đối mặt với những thế lực khác thường, thì chúng ta phải hiểu rằng đó là những thế lực chưa được nghiên cứu kỹ. Chúng có thể mang đến những bất ngờ nhưng bây giờ ta chưa nên nói đến chuyện đó vội. - Người vợ buông tay ra - Anh còn muốn đi dạo không?

- Bây giờ sao?

- Vâng, không khí trong lành ngoài trời chắc sẽ tốt cho cả hai ta.

Robert Palmer đưa hai tay ôm má vợ.

- Không, hôm nay thì thôi. Bây giờ anh chỉ muốn thấy cái giường của mình, ngày hôm nay đã rút kiệt sức lực anh rồi.

- Em hiểu.

- Nếu em còn muốn đi chơi...

Nữ văn sĩ lắc đầu, đưa ngón tay trở đặt lên môi chồng.

- Không, Robert, em cũng muốn nằm, cả hai chúng ta cần phải nghỉ rằng, ngày mai cũng sẽ là một ngày mới.

- Ý anh cũng muốn nói vậy đó.

Ngủ, ngai giáo sư nghĩ, ngủ là một sự kiện tuyệt vời nếu người ta ngủ được.

Đêm nay ông không ngủ được. Cả rượu vang đỏ cũng không giúp đỡ được gì, kể cả sự vất vả trong những tiếng đồng hồ đi đường cũng không mang lại sự mệt mỏi cần thiết để đưa ông vào một giấc ngủ sâu.

Ông nằm, tỉnh như sáo.

Rebecca nằm bên cạnh, tay ôm chặt lấy ông. Người chồng ghen tị với vợ vì giấc ngủ ngon, lòng thầm hy vọng đến một lúc nào đó ông cùng sẽ nhắm mắt được.

Robert quá mệt mỏi, ông thấy cơ thể mình kiệt lực, nhưng những dòng suy nghĩ cứ xoáy cuộn mãi không thôi. Mà lạ lùng, nó chẳng tạo nên thành giấc ngủ.

Phòng ngủ của họ không hoàn toàn tối. Thật ra thì nó không bao giờ tối, bởi làn gió không lúc nào ngừng xé ra những lỗ hổng trong tấm chăn mây trên trời, để làn ánh sáng mờ mờ của trời đêm lọt qua khuôn cửa sổ hình chữ nhật, tạo nên trong phòng ngủ một vệt mờ mờ hâu như ma quái.

Robert Palmer chưa bao giờ nghĩ thế, vậy mà đêm nay so sánh đó đột ngột xuất hiện trong tâm trí ông. Nó thật sự là một quầng sáng mờ mờ, nó chảy trên những món đồ gỗ nhưng không bao giờ đến được phần cuối của chiếc giường. Toàn bộ giường chìm trong bóng tối, nhưng người nằm đây nhìn thấy cửa sổ rất rõ. Rèm cửa hiện được kéo sang bên nên ánh mắt Robert Palmer có thể hướng đến tận bầu trời phủ đầy mây.

Bình thường, ông rất yêu bức tranh toàn cảnh hoang đại này. Nhưng trong đêm nay, không hiểu tại sao nó khiến ông cảm thấy bất an.

Hình dáng của những đám mây trông như đe dọa, giống những tảng đá rất lớn có thể rơi xuống đất bất cứ lúc nào và nghiền nát ông ra. Thỉnh thoảng ông lại nghe tiếng gió tru lên quanh góc nhà, giống tiếng ma quỷ đang bức bối vì không được mời vào trong.

Trong phòng không ấm lắm, vậy mà giáo sư Palmer vẫn thấy trán mình đầm mồ hôi. Ngày vừa qua không dễ gì quên và thật khó rũ bỏ. Những sự kiện vẫn còn quá song động và gần gũi.

Chuyện gì đã xảy ra? Tại sao lại có thể xảy ra chuyện đó? Tại sao cuộc đời của ông thay đổi đến như vậy trong chỉ một ngày? Thế giới của Palmer bây giờ không còn là thế giới của trước đây. Ông biết chính xác, từ bây giờ trở đi sẽ ông thậm chí sẽ nghi ngờ cả ý nghĩa của công việc mình làm, bởi rõ ràng là ông đang dần quan tâm đến thế giới ma quỷ, mặc dù quy trình “vật chất hóa” mới chỉ nằm trên bình diện tiên đoán, dò xét, bởi người ta chưa chứng minh được bất cứ một chuyện gì, người ta phải chấp nhận sự việc nhiều khi giống như một điều kỳ diệu.

Không bao giờ ông tưởng tượng được rằng, sẽ có lúc ông nghĩ như vậy, nhưng hiện thực bây giờ là thế, và ông sẽ dồn tâm lực vào dòng suy nghĩ này, sẽ bàn bạc với các bạn đồng nghiệp của mình ở trường đại học, những người hiểu biết nhiều hơn ông về lĩnh vực đó.

Ông có quen biết một nhà vật lý học, người đang theo dõi dấu vết của những hiện tượng siêu nhiên. Cho tới nay giáo sư Palmer chỉ biết cười giễu ông ta, nhưng bây giờ thì ông quan sát công việc của anh bạn bằng con mắt khác.

Dần dần, ông thấy mí mắt mình nặng trĩu. Rebecca đang nằm cạnh và thở thật đều. Nữ nhà văn đang ngủ rất sâu, chẳng dễ gì đánh thức được cô ấy lúc này. Robert Palmer thầm thán phục những sợi dây thần kinh của vợ ông, bởi chính bản thân cô cũng đã bị khuấy đảo không ít từ những lời kể chuyện của người chồng. Nhưng có lẽ cô có khả năng chấp nhận nhiều hơn ông.

Người đàn ông chợt giật nảy người lên khi những suy nghĩ của ông trôi tuột đi và hai mí mắt ông sụp xuống. Vậy là ông đã mơ màng được một quãng thời gian. Có thể chỉ vài giây, cũng có thể là vài phút. Giờ thì ông lại tỉnh như sáo và ông nhận thấy trong phòng đã có chuyện thay đổi.

Không phải vì hình dạng bên ngoài, tất cả những đồ gỗ vẫn còn nằm ở vị trí cũ. Palmer thoát đầu không hiểu, ông suy nghĩ lại xem sự thay đổi có thể là yếu tố nào, nhưng ông không tin là mình cảm nhận nhầm.

Nhiệt độ trong phòng đã lạnh hơn, vợ ông đột ngột rùng mình. Đã có kẻ để lại trong căn phòng này một hơi thở băng giá, nhưng người đàn ông cho rằng chuyện đó chẳng thể xảy ra, bởi cửa sổ vẫn đóng kín.

Ông ngồi lên. Rebecca cựa quậy nặng nề, xoay người sang hướng bên kia, ngủ tiếp.

Robert Palmer cân nhắc xem có nên gọi vợ dậy để hỏi xem cô có cảm nhận được hơi lạnh. Thế rồi ông bỏ ý định. Đây là khó khăn của riêng ông, ông phải một mình đối mặt.

Giáo sư Robert Palmer ngồi trên giường, da rợn lên, ông nhìn trân trối vào khuôn cửa sổ như thể đó là nguồn tỏa ra khí lạnh. Nhưng cửa sổ đâu có mở, ông có nhìn kỹ bao nhiêu cũng thế thôi. Luồng khí lạnh bên ngoài kia chẳng có cơ hội thổi qua bất kỳ một kẽ hở nào, dù là nhỏ nhất.

Nó phải có một nguyên nhân khác.

Palmer cảm nhận rõ sức căng trên miệng. Môi ông đã khô, ông nhắm nước bọt vào môi, đưa tay nặn nặn da trên mặt. Hai con mắt cay xè, rất có thể vì ông đã quá mệt hoặc vì ông vẫn tiếp tục nhìn không chớp mắt về hướng cửa sổ, nơi đang hiện lên một chuyển động.

Palmer nín thở.

Có ai đó đang đi ngang qua, không phát lên một tiếng động. Nó là... nó là một người mà ông không quen hay là ông có quen đó, một tiếng rên bật ra vì những suy nghĩ rối loạn trong đầu.

Một con người ư?

- Đúng. - Ông thì thảo - Đó phải là một con người... Nhưng thật tình ông không tin chắc, bởi con người ta bình thường ra không giống dáng hình kia.

Còn một yếu tố khác. Phòng ngủ của ông nằm ở lầu một của ngôi nhà, mà phía ngoài cửa sổ chẳng hề có gờ tường cho người ngoài bám vào đó mà trèo lên. Dù người đi ngang cửa sổ kia có là ai chẳng nữa, thật ra chuyện này không thể xảy ra. Nhưng mặc khác, ông đâu có nằm mơ hay tưởng tượng ra bức tranh kia.

Dáng người không đi ngang qua toàn bộ khuôn cửa sổ rộng. Nó dừng lại ở khoảng giữa, rất sát làn kính, và nhìn vào trong phòng. Palmer tuyệt vọng tìm một lời miêu tả, bởi một con người trông không như vậy.

Hay là có đấy?

Một làn da nhợt nhạt, óng ánh sắc thép xanh xanh, gần như một lớp gương mờ mờ. Một thân hình trần trụi, một khuôn mặt trần trụi.

Palmer tập trung vào khuôn mặt, bởi một linh cảm nhất định đã tràn tới trong ông. Suốt cả ngày hôm nay và cả một phần đêm này ông đã luôn nghĩ tới Diondra, và đột ngột ông tin rằng hình dáng bên cửa sổ kia là cô gái đó.

Có phải cô ta, hay là không?

Ngài giáo sư nghe thấy mình rên, ông đưa tay dụi mắt một lần nữa, cứ như thể nó sẽ khiến ông nhìn rõ hình ảnh bên cửa sổ hơn. Không kết quả.

Hình ảnh không thay đổi.

Một thân người óng ánh màu xanh với một khuôn mặt cũng óng ánh y như vậy, đôi mắt với những bờ viền rất đen và làn môi được tô son quá đậm.

Dáng hình này có giống Diondra không? Hay ông chỉ tưởng tượng ra?

Palmer không biết. Ông chẳng biết một điều gì nữa cả. Mọi thứ đối với ông quá bí hiểm, ông chẳng còn biết xét đoán ra sao, một thế giới đang đổ sụp xuống trong con mắt tinh thần của vị giáo sư.

Một Diondra đã thay đổi, vậy mà vẫn là người cũ.

Bởi bây giờ ông mới để ý đến những yếu tố khác. Con người bên cửa sổ kia không mặc quần áo. Cô ta hoàn toàn trần thể, nhưng lại trung tính trong một kiểu cách nhất định nào đó. Robert Palmer không suy nghĩ tiếp, ông tập trung sức nhìn vào những vết thắm màu trên cổ cũng như trên cơ thể cô ta.

Trông chúng như máu...

Có thể chúng không là máu, nhưng ngài giáo sư nhớ lại những ảo ảnh ông đã phải trải qua. Chất lỏng thắm màu đã đóng một vai trò rất quan trọng trong những ảo ảnh đó, thậm chí sau đó đã trở thành bằng chứng.

Ngài giáo sư không bao giờ tưởng tượng rằng ông lại có thể ngừng thở lâu như vậy. Chỉ tới khi hai cánh phổi đau dội lên, Robert Palmer mới lại lấy hơi thật sâu và nghe thấy rõ tiếng không khí được rút vào trong khí quản.

Đúng vào lúc đó, có chuyện thay đổi xảy ra với dáng người bên khuôn cửa sổ. Cho tới nay nó vẫn đứng yên, nhưng bây giờ có một cơn sóng chuyển động đang chạy suốt chiều dọc cơ thể đó, một chuyển động kỳ quái. Dáng người kia nhún vai thật cao nhiều lần, rồi chợt dừng lại ở tư thế vai giong cao. Đồng thời, những đường viền bên rìa rách tươm ra, có nghĩa là những nét cong biến mất đi, thay cho những đường tả tơi sắc cạnh, hơn thế nữa còn được thổi vọt lên cao, nhắc người ta nhớ tới những lưỡi giáo giong thẳng lên trời. Dáng người tiếp tục dừng lại ở chuyển động đó, nó càng ngày càng kéo dài ra, giống hệt cao su.

Cả những vết thắm màu trên dáng người kia cũng thay đổi. Nếu trước đây chúng chỉ là những điểm nhỏ, thì giờ đổi hình oval hoặc xé thành những vết dài dài rách tươm ở hai bên, rồi sau đó dừng lại như vết mực in trên nền da sáng màu bên dưới.

Cả mái tóc cũng chuyển động như bị một luồng gió mạnh thổi vào. Nó bắn tóe ra về hai phía. Khi nó tìm được vị trí thì luồng gió đột ngột trở thành cơn bão, khiến mái xoả tung ra, bốc thẳng lên trên. Những lọn tóc bây giờ đứng thẳng, tạo thành một cái lược cắm vuông góc với da đầu, những chiếc răng lược thật dài, lởm chởm, nhọn hoắt.

Rồi những chiếc răng lược bằng tóc đó chuyển động từ bên này sang bên nọ, như tuân theo lời một điệu nhạc nổi lên ở ngoài kia nhưng không tràn được vào trong nhà này.

Giáo sư Robert Palmer rất bối rối, ông không biết tất cả những chuyện đó có ý nghĩa gì. Ông không còn là nhà khoa học nữa, trong trường hợp này, ông chỉ còn là một con người bình thường đang sợ hãi.

Diondra...

Đúng, chính là cô ta. Giờ thì ông đã nhìn rất rõ, mặc dù thân hình cô ta đã méo mó và dị dạng đi trong một cung cách kỳ quái. Không còn khả năng nào khác, nó chính là cô ta, và cô ta vẫn tiếp tục cái điệu nhảy kỳ quái, không lời giải thích. Hình như cô ta không bao giờ chạm vào kính cửa sổ, ít ra thì Robert Palmer cũng không nghe thấy một âm thanh nào vang lên nhưng người đàn ông vẫn bị những cử chỉ ma quái âm thầm đó hút hồn.

Còn một chuyện khác khiến ông chú ý.

Ông không nhìn thấy cánh tay!

Giờ ông mới có đủ khả năng để nghĩ đến chuyện này. Ông tự hỏi liệu cô ta không còn tay nữa hay hai cánh tay đã hòa vào cơ thể bị thay đổi một cách kỳ quái kia khiến ông không thể nhìn thấy được.

Một cơ thể đang giật nháy, cũng là một cơ thể không có chân. Một con ma đang thối qua thối lại, nhưng vẫn dừng lại trong khuôn cửa kính, nó không phá vỡ làn cửa kính, nhưng tỏa ra một bầu không khí lạnh tràn ngập phòng ngủ của giáo sư Palmer.

Thế rồi nó biến mất!

Robert Palmer thoát đầu không tin nổi. Ông lại đưa tay vuốt ngang mắt, thế nhưng rõ ràng là cái thực thể kỳ quái kia không còn nữa.

Nó đã biến mất đi, không, nó đã tan ra thì đúng hơn. Nhà khoa học trong Robert Palmer chấp nhận khái niệm tan ra.

Ông ngồi thẳng đứng trên giường ngủ không biết phải làm gì. Ông tìm cách sắp xếp những suy nghĩ của mình lại nhưng không thực sự thành công. Những suy nghĩ của ông cứ bay tung tóe ra bốn hướng và ông hoàn toàn không có nổi một chuỗi logic trong cái đám lộn xộn đó.

Robert Palmer không biết ông đã ngồi cứng đờ như vậy trên giường bao lâu. Ông chỉ giật mình khi giọng nói của Rebecca vang tới, một giọng nói hoàn toàn không ngại ngủ.

- Sao trong phòng lạnh quá, Robert. Anh có thấy lạnh không?

Ông gật đầu, nhưng hầu như cũng không hiểu rõ cử chỉ đó của mình. Rebecca chuyển từ thế nằm cạnh ông.

- Có chuyện gì vậy, Robert? Anh sao thế? Tại sao trong phòng lại lạnh thế?...

Người đàn ông nhún vai.

Cô lay lay người ông.

- Nay, Robert, anh có còn ở đây không, hay là hồn anh đã bay đi chỗ khác rồi? Chuyện gì xảy ra vậy? Em muốn nói chuyện với anh.

- Nó lạnh. - Ông nói đều đều.

- Đúng, em cũng thấy thế.

- Anh không ngủ được, Rebecca.

- Rồi sao nữa?

Ông tiếp tục nói bằng cái giọng vô cảm.

- Anh không ngủ được, em hiểu không? Những suy nghĩ đó... anh không kiểm soát được chúng nữa. Chúng cứ đơn giản bắt đi. Chúng trượt đi nơi khác, anh nằm trên giường, rồi đột ngột anh nghe thấy có tiếng động.

- Anh nghe thấy tiếng gì vậy?

- Chỉ là anh...

Giờ thì nữ văn sĩ bật cười.

- Robert, đúng là anh bịa chuyện vớ vẩn.

- Cô hôn rất nhanh một bên má của chồng.

- Hay lại có chuyện gì dính dáng đến Diondra? Kể cả bầu không khí lạnh lẽo này?

- Đúng, đúng. - Ông nói khẽ. Đúng hơn chỉ là một lời thì thào - Em có lý, đó là Diondra.

- Anh cứ phải nghĩ tới cô ta phải không? Đôi môi ông mấp máy, dù rất mong muốn nhưng không tạo nổi một nụ cười.

- Không, em yêu của anh. Anh không bắt buộc phải suy nghĩ đến người đàn bà này. Hoặc cũng là có thể anh đã nghĩ đến cô ta, nhưng là một chuyện khác hẳn. Đầu tiên là khí lạnh tới, thế rồi... thế rồi anh nhìn thấy cô ta.

Rebecca im lặng một thoáng.

- Anh có thật nhìn thấy cô ta không? - Nữ văn sĩ hỏi, giọng đầy vẻ rình mò - Anh đã...

- Đúng, cô ta đã hiện lên trước mắt anh. Đầu tiên là khí lạnh thế rồi anh nhìn thấy cô ta ngoài cửa sổ. - Người đàn ông lắc đầu - Cả anh cũng không hiểu nổi chuyện gì nữa. Một thế giới đã sụp đổ. Anh nghĩ rằng...

- Anh nghĩ gì vậy, Robert?

Người đàn ông đưa ra một câu trả lời hoàn toàn khác.

- Cô ta lõa lồ và cơ thể cô ta đầy những vết thương chảy máu. Nhưng đó không phải là làn da của cô ta, không, anh không tin như vậy. Cô ta thật khác. Làn da đó nhợt nhạt, màu xanh, óng ánh như thép. Vòng quanh đôi mắt có những vết thật đen, thay vào đó thì môi lại óng ánh, cứ như thể nó vừa được bôi bằng máu. Anh.. anh chẳng hiểu gì nữa cả, Rebecca, anh thật không hiểu được.

- Vâng, em tin anh.

Ông quờ quạng tìm bàn tay vợ và cảm thấy dễ chịu hơn một chút khi những ngón tay ông cảm nhận được làn da ấm áp.

- Giờ thì anh tin rằng anh phải suy nghĩ lại. Diondra không phải là con người mà anh tưởng. Cô ta là một người hoàn toàn khác. Có lẽ cô ta chẳng phải thứ mà húng ta nhìn thấy. - Ông nhún vai - Có lẽ bon anh đã chạm phải một cánh cửa nào đó dẫn vào một thế giới hoàn toàn khác. Nhưng rõ ràng là anh không nhìn nhầm. Nếu em nghi anh nằm mơ thì anh bắt buộc phải trả lời là không.

Rebecca hỏi thêm nữa. Cô hiểu chồng mình rất rõ. Một thế giới đã sụp đổ xuống trong con mắt của nhà toán học khô khan, một sự kiện mà ông không thể ngờ tới. Ông thậm chí sẽ không đời nào chấp nhận nó, nếu không được cung cấp những bằng chứng như thế này.

Nữ nhà văn đã cởi dây buộc tóc ra, cô đưa một bàn tay tách đôi mái tóc hất qua hai bên rồi đưa tay sang trái, nơi có chiếc đèn pin đang nằm trên bàn phấn trang điểm.

Robert Palmer nhận ra cử chỉ đó.

- Em định làm gì vậy?

- Em vừa phát hiện ra một thứ.

- Ở đâu?

- Bên cửa sổ. - Vừa nói, Rebecca vừa bật đèn lên. Quầng sáng nhợt nhạt chiếu đúng vào làn kính, ánh sáng hắt qua cả làn kính, nhưng nó thực hiện đúng mục đích mà Rebecca muốn đạt tới. Ở giữa quầng sáng hình tròn hiện lên rất rõ ràng một vết thâm màu.

- Chiều hôm nay nó còn chưa có ở đây. - Cô nói.

- Ý em muốn nói sao?

- Khoan đã. - Giữ nguyên cây đèn pin trong tay, Rebecca đứng dậy. Cả cô cũng thấy lạnh, cô kéo một chiếc áo khoác ngoài bằng vải bông lên người. Cánh tay ánh sáng nhún nhảy theo những cử chỉ, theo những bước chân khi cô đi về hướng cửa sổ.

Cô không mở nó ra, mà đưa tay vuốt lên mặt kính rồi khẽ kêu lên.

- Em sao vậy? - Robert vội hỏi.

Rebecca quay người lại. Robert bây giờ thấy vợ mình là một dáng người nhợt nhạt, run rẩy.

- Anh nhìn thấy cô ta ở đâu, Robert?

- Phía bên ngoài.

- Có thật không?

- Đúng, anh nhìn thấy cô ta đứng bên ngoài.

Rebecca lắc đầu. Với những bước chân rất ngắn, nữ văn sĩ đi lại giường ngủ.

- Thế thì anh nhìn cái này đây. - Cô nói và chìa quầng sáng của đèn pin xuống tay mình.

Robert Palmer thấy tim mình đập rộn lên. Ông biết người vợ muốn chỉ cho ông xem điều gì, nhưng ông vẫn cúi người về phía trước để nhìn thật rõ bằng chứng. Những gì hiện ra trong ánh sáng của đèn pin là một lớp máu thâm màu.

- Sao đây?

Palmer ngả người ra phía sau.

- Trời đất ạ! - Người đàn ông chỉ còn biết thì thào - Ta đã sa vào những chuyện gì đây?

Ông không nhận được câu trả lời, bởi cả Rebecca cũng hoang mang.

Tôi đến được mục tiêu của mình vào một buổi chiều, một buổi chiều mặc dù u ám nhưng không mưa. Tôi đã phải rẽ khỏi con đường nhựa, đi theo một đoạn đường đất lại gần cái khuôn viên khổng lồ đó rồi dừng lại trước cửa. Đó là một khuôn cửa được xây vào giữa một hàng rào bằng cây xanh rất cao. Trong những chùm lá rậm rạp, tôi nhìn thấy con mắt của một ống kính quay phim rồi ngay lập tức phát hiện ra hệ thống loa. Xuống xe, tôi bấm chuông ngay lập tức. Đầu tiên không có phản ứng. Chắc chắn có kẻ quan sát đang ngồi đâu đó và kiểm tra tôi qua màn hình.

Khu vực này chẳng khiến tôi hài lòng chút nào. Nó gây cảm giác bất an, và nguyên nhân chẳng phải chỉ nằm ở hàng rào rất cao. Toàn bộ khu vực trông rất u ám, bởi trong công viên có nhiều chùm cây cao, nhiều bụi cây um tùm, tạo thành một dãy rừng nhỏ. Có một con đường đi xuyên suốt dãy rừng ấy. Chắc chắn nó sẽ dừng lại ngay trước ngôi nhà.

- Anh là ai?
- John Singlair. Tôi đã báo trước.
- Đúng, chúng tôi biết.
- Thế thì mở cửa đi.
- Anh ngồi vào xe đi đã!

Tôi thực hiện theo lời yêu cầu. Cửa xe vừa sập lại thì cánh cửa trước mặt tôi đã trượt sang bên trái. Tôi từ từ cho xe tiến vào đoạn uốn theo một số khúc quanh mới tới được một đoạn rừng thưa hơn. Cho tới lúc này, tôi chưa nhìn thấy một người nào và điều đó cũng không thay đổi khi ánh mắt của tôi lướt qua một khu đất trống rất rộng, bao quanh ngôi nhà ở phía tay phải.

Đúng là một nhà mồ! So sánh bật lên trong tâm tưởng ngay khi tôi nhìn thấy công trình xây dựng đó, một ngôi nhà gây ấn tượng u ám và ghê sợ. Thật khó tưởng tượng lại có người cảm thấy dễ chịu khi sống trong đây. Ít ra thì đó cũng phải là kẻ đã cương quyết và tự nguyện chia tay với cuộc đời.

Trước ngôi nhà có một chiếc xe địa hình bánh rất cao, trên lớp sơn màu đen của nó có phủ mờ mờ một làn hơi ẩm.

Tôi dừng lại bên cạnh chiếc xe đó, bước xuống. Giơ tay với lấy vali, sập cửa xe lại rồi đi về hướng những bậc thang rất rộng, nằm ngay trước cửa vào nhà.

Tôi không phải là người thạo môn kiến trúc và cũng không thể biết ngôi nhà khổng lồ với những bức tường rất dày và những cửa sổ rất cao này đã được xây dựng từ thời nào. Ngôi nhà trông đe dọa như một thành lũy, mặc dù không có những lỗ châu mai và những tháp canh.

Đứng trước cửa, tôi dừng lại và xoay người một lần nữa. Ánh mắt tôi rơi xuống thảm cỏ trống trước nhà. Tôi nhìn thấy một cái ao nhỏ, phía bờ ao đôi diện mọc lên một dãy bụi rậm, đằng sau đó đất bắt đầu thoải thoải dốc lên, dẫn tới một đỉnh đồi có mọc một đám cây cao.

Cánh cửa vào nhà là một phong thái xây dựng khác hẳn.

Nó đã được xây sau ngôi nhà. Một tảng gỗ rất phẳng, rất dày, một cái khóa hiện đại, không

một hoa văn, không một hình khắc hoặc một nét vẽ trang trí.

Người ta tỏ ra không muốn mở cửa ngay. Tôi nhìn quanh tìm nút chuông, không kết quả. Đứng vào lúc tôi định giơ tay đập thì cửa được mở ra.

Chậm rãi, thật chậm rãi, cánh cửa từ từ xoay vào trong. Đầu óc tôi bật lên sự so sánh nó với chiếc nắp quan tài, nhưng trước mặt tôi bây giờ không xuất hiện một cương thi, mà là một con người bằng xương bằng thịt, mặc dù có gây ấn tượng bất thường khiến tôi phải cố gắng đè nén nỗi ngạc nhiên. Người đàn ông đó cao hơn tôi, vai cũng to hơn vai tôi và mặc một cái áo khoác bằng da đi kèm áo sơ mi bằng vải jean màu xám. Quần của anh ta cũng được may bằng một thứ vải rất dày, tôi nhìn thấy cán súng thò ra từ bản thắt lưng rất rộng. Trong túi áo khoác da có cắm một chiếc máy điện đàm vô tuyến, nhưng tất cả những sự vật đó không khiến cho ánh mắt tôi dừng lại.

Tôi tập trung vào khuôn mặt và đột ngột hiểu ra rằng hai chúng tôi sẽ không đời nào nên bạn nên bè. Từ mái tóc cắt ngắn hai phân cho tới khuôn cằm, mọi đường nét đều lởm chởm, cứng quèo, góc cạnh, cứ như thể người ta đã dùng dao thô cắt nên khuôn mặt đó. Làn da nhợt nhạt khiến những vết râu cằm trông thẫm màu hơn. Hai làn môi rất mỏng, một cái mũi nhỏ và hai con mắt tàn nhẫn với đôi ngươi thẫm màu. Đôi hàng lông mày bên trên là hai đường kẻ thật thẳng, thẳng như không còn gì thẳng hơn. Cái trán qua đó gây ấn tượng cao hơn. Tôi tự hỏi, liệu người đàn ông này có bao giờ cất lên được một câu nói tứ tế hay không.

- Tôi là Cusor. - Người đàn ông nói và chìa tay phải về phía tôi.

Tôi cũng giơ tay ra không thể khác.

Lực nắm thật mạnh của bàn tay muốn chứng tỏ cho tôi biết, ai ở đây là người có quyền ăn nói. Tôi không phản ứng, thậm chí còn đủ sức mỉm cười với gã ta và nói tên của tôi lên.

- Phải, tôi biết. - Cuối cùng thì gã đàn ông cũng buông tay tôi ra - Anh là một tên cóm.

Tôi nhăn trán.

- Tôi nghĩ ta đã quá tuổi nói năng kiểu đó rồi, đúng không?

- Có lẽ, nhưng tôi thích thế.

- Vậy ra anh không thích cảnh sát?

- Không!

- Kinh nghiệm tệ phải không?

- Hầu như không. - Gã xoay người, nhường cho tôi bước vào trước.

Tôi xách va-li lên, lòng thầm hy vọng những tay cận vệ khác sống trong khuôn viên này chẳng phải đều nhất nhất giống gã Cusor. Đáng tiếc là ở đây tôi không có quyền lựa chọn. Tôi sẽ phải làm việc chung với họ, dù muốn hay không.

Cusor đã dừng lại trong đại sảnh. Ngay cả khi có nhiều ngọn đèn hơn nữa được bật lên thì căn phòng rộng mênh mông này trông cũng chẳng vui vẻ hơn được bao nhiêu, bởi đơn giản nó không có cả thảm lẫn đồ gỗ. Tôi đứng trên nền gạch trần trụi, nền gạch thêm vào đó lại còn mang màu nâu khiến căn phòng càng thêm u ám.

- Anh có muốn nhìn qua gian phòng của anh không?

- Có!

- Tôi đưa anh về chỗ đó, Singlair.

Gã chẳng thèm nhìn xem tôi có đi theo gã hay không mà đơn giản cất bước vào một khoảng hành lang nằm kề đại sảnh. Hành lang này ngắn và dừng lại trước một cầu thang rất rộng. Chúng tôi phải theo cầu thang đi lên trên. Bây giờ thì tôi bước sau Cusor, ngắm nghía thân hình được luyện tập kỹ lưỡng của gã. Tay này chắc chắn biết một vài môn võ nào đó, cũng có thể gã ta đang kiếm tiền bằng nghề lính đánh thuê, mọi cử chỉ của gã đều toát lên một vẻ tự tin bất thường. Tôi tự hỏi mình, không biết gã Cusor sẽ phản ứng ra sao nếu đột ngột phải đối mặt với những hiện tượng siêu nhiên huyền bí.

Lúc bấy giờ, mọi môn võ trên đời này sẽ chẳng giúp ích gì được nữa, lúc bấy giờ người ta sẽ phải cần đến trí khôn.

Hai chân gã mang giày thể thao, khiến những bước đi của gã không gây tiếng động. Sau khi đã trèo hai đoạn cầu thang tôi dừng lại trước một khuôn cửa sổ. Phía bên ngoài kia là cả hai chiếc xe, làn gió đang chơi đùa với mặt nước trong ao khiến chúng gợn sóng lăn tăn.

- Anh muốn nhìn quanh khu vực này hả? - Gã hỏi tôi.

Tôi từ từ xoay người lại.

- Không, tôi không định làm điều đó. Tôi đang quan tâm đến một câu hỏi khác. Tôi nghe nói khu này có bồn cận vệ tất cả.

- Đúng.

- Họ đang ô đâu?

Cusor kéo mặt thành một vệt cười, như muốn ngầm nói: “Anh không xứng đáng được nghe câu trả lời thật sự”! Thế nhưng gã lại nói một câu khác.

- Bình tĩnh đi, người của tôi làm việc rất tốt.

- Anh là nhóm trưởng.

- Không nhận ra hả? - Gã xoay người bước đi.

Tôi chỉ có thể ngạc nhiên trước một kiểu trá lời như vậy. Đời này quả thật vẫn có những loại người tự đánh giá mình cao đến mức người đối diện không biết nói năng chi.

Chúng tôi đã đi đến khu vực ở. Nhưng chẳng một dấu hiệu nào cho thấy sự ấm áp. Không có tranh treo trên những bức tường trần trụi, không một hóc tường nào được trang điểm bằng một bình hoa. Tôi thậm chí chẳng nhìn thấy chân cắm nến, thay vào đó là những chiếc đèn hình tròn lạnh lùng. Chúng được treo vào những thanh thép thông từ trên trần xuống. Cusor tỏ ra tử tế, với tay bật đèn. Gã dừng chân trước một cánh cửa màu nâu thẫm.

- Anh có thể sống ở đây, Singlair.

- Hay quá. Thế tôi phải tìm cô Mayne ở đâu bây giờ?

- Bên dưới.

- Nói như thế thì chung chung quá.

- Tôi sẽ dẫn anh tới đó, nếu anh muốn.

- Mười lăm phút nữa, được không?

- Tùy anh.

Gã chỉ tay vào cửa.

- Anh có thể đi vào trong. Cửa mở.

- Cảm ơn vì sự giúp đỡ tận tình! - Tôi đáp bằng giọng giễu cợt sắc cạnh.

Gã nhận ra điều đó. Gã kéo tôi dừng lại. Bàn tay của gã thô bạo tóm lấy vai tôi.

- Tôi muốn anh phải hiểu ra một điều, Singlair. Ở đây tôi là sếp chứ không phải anh! Tôi cũng nói thẳng cho anh biết, tôi không thích sự xuất hiện của anh ở đây. Theo ý tôi thì anh cứ việc chui vào cái phòng chứa giấy của anh thì tốt hơn.

- Anh không gặp may, Cusor. - Tôi bướng bỉnh trả lời.

- Liệu hồn thì nghe theo những quy định của nhà này! - Gã hấn giọng.

- Còn anh, tốt nhất là thả tay ra ngay lập tức. Quần áo tôi vừa mới giặt xong.

Trong một thoáng, tôi nhìn thấy nỗi giận dữ nổ bùng lên trong gã đàn ông trước mặt tôi. Bàn tay gã tóm mạnh hơn, rồi lại thả tôi ra, thu về. Tôi sẽ còn phải vui đùa không ít với thằng cha này đây, chắc chắn là như vậy. Thật mừng là sau lưng tôi còn có Suko, mặc dù anh vẫn đang giấu mặt trong bóng tối. Cùng với những suy nghĩ đó, tôi mở cửa và bước vào một căn phòng có nét duyên dáng của một túp lều bằng trên Bắc cực. Căn phòng thật ra không trống rỗng. Tôi nhìn thấy một cái giường lớn bằng gỗ, một cái tủ cao gần tới trần nhà và chắc chắn là đã nhìn thấy ánh mặt trời từ tám mươi cho đến chín mươi năm rồi. Khuôn cửa sổ cũng phù hợp với kích thước của căn phòng, và trong một góc phòng, có treo một chiếc bồn rửa tay.

Không có chỗ tắm đứng, không có phòng tắm. Rất có thể tôi sẽ còn tìm thấy khu vệ sinh trong một góc phòng khuất.

Khi đã đóng cửa lại sau lưng mình, tôi ném va-li lên giường, bước chân về phía tủ và mở cả hai cánh cửa ra. Một mùi vị kỳ quặc xông lên. Nó thối như một hỗn hợp của bột chống mối và bùn lưu cữu.

Tôi đánh hơi một vài lần, xem xét cái tủ trong ánh sáng của cây đèn pin mà tôi đem theo, và chỉ tìm thấy bụi bặm. Mặc dù tủ có một thanh bằng thép chắn ngang, nhưng chắc chắn người ở đây không biết đến khái niệm mắc treo quần áo.

Tôi đóng cửa tủ lại. Qua khuôn cửa sổ, tôi nhìn được phần đất đằng sau ngôi nhà. Rất nhiều bụi rậm hoang dại, không có cây lớn, nhưng thay vào đó là một ngôi nhà vườn đã mục nát, mái của nó lệch về một phía, thậm chí đã có những lỗ hỏ, nhưng đứng trên này tôi không nhìn được vào bên trong túp lều đó. Từ phía xa, tôi nhìn thấy một vệt thẫm màu, chắc chắn đó là phần bên trên của hàng rào cây.

Rời cửa sổ, tôi xoay qua tìm công tắc đèn. Nó được gắn cạnh cửa ra vào, còn đèn thì gắn trên trần, làm sao khác được, nó chỉ là một hình tròn trần trụi. Ánh sáng của nó đủ mạnh, đây là yếu tố rất cần thiết, bởi tôi đang muốn xem xét căn phòng.

Tôi không tìm thấy con bọ điện tử nghe lén nào, mà thật ra căn phòng ít xó xĩnh.

Tủ quần áo đã được xem xét xong, tôi rất muốn phòng có thêm một chiếc bàn và một chiếc ghế nhưng không được. Sau cùng tôi gặp may và tìm thấy một cái ghế đẩu gấp lại trong một góc phòng.

Mặt ghế gỗ quá cứng, thế là tôi ngồi lên giường và rút từ trong túi ngàm khâu bên trong áo khoác ra chiếc máy điện đàm. Rút cần ăng ten ngấn lên trên, tôi khẽ gọi tên Suko. Bọn tôi lên tiếng ngay lập tức.

- Có, mình nghe đây, John.

- Tốt lắm. Cậu đang ở đâu?

- Ở bên cạnh khuôn viên. Mình đang tìm chỗ để đậu chiếc BMW.

- Rồi sau đó?
- Mình sẽ tới thăm các cậu. Hy vọng cậu cho mình một vài lời mách bảo.
- Đúng thế, anh bạn. Thế nào cậu cũng nhìn thấy một hàng rào rất cao bang cây và giữa đó là một cánh cửa, nó được canh chừng bằng một máy quay phim.
- Không sao. Mình sẽ tìm chỗ khác.
- Nhưng cẩn thận đấy, hàng rào vững chắc như một bức tường. - Tôi miêu tả cho Suko nghe bản thân ngôi nhà cũng như khoảng đất xung quanh nó.

Anh cười.

- Cậu chưa hề tưởng tượng ra cái chuyện này, đúng không?
- Chưa!
- Ai mà ở trong đấy được nhỉ?
- Mình cũng thấy lạ. Nhưng nói qua chuyện khác, có bốn cận vệ ở đây nhưng mình mới chỉ gặp có Cusor, hẳn là nhóm trưởng.
- Tên hẳn là gì?
- Cusor.
- Nghe kỳ cục quá.
- Người hẳn cũng rất kỳ cục.
- Tiếp đi.

Tôi kể cho anh nghe cuộc gặp gỡ của tôi với Cusor. Suko ngay lập tức đồng ý rằng đám đàn ông này chắc chắn không phải bạn bè mà cũng chẳng phải là những người trợ giúp chúng tôi. Họ phản đối việc tôi tới đây. Và họ muốn tận hưởng danh tiếng một mình, nếu thật sự có cái gì đó để mà tận hưởng.

- Cậu đã nghĩ về kế hoạch tới đây chưa? - Suko hỏi tôi, giọng hơi chán nản.
- Mình sẽ báo lại cho cậu, sau khi đã nói chuyện với Diondra.
- Thế nếu cậu không liên lạc lại?
- Đừng lo, chắc là ta sẽ liên lạc được. Để cho cẩn thận, ta hẹn với nhau một khoảng thời gian.
- Bao giờ?
- Cậu nói đi.
- Muộn nhất là hai giờ nữa. Lúc đó trời đã tối rồi.
- Đồng ý!

Suko cười nhẹ.

- Thế thì chúc cậu vui vẻ với người đàn bà siêu nhân. Cậu chưa bao giờ gặp người như vậy, nếu mình không lầm. Chỉ có điều, cô ta có mạnh mẽ hơn cậu không?

Không muốn nghe nữa, tôi tắt máy. Dĩ nhiên là Suko đang muốn đùa, và quả thật anh cũng có lý. Tôi đang rất hồi hộp về người đàn bà được gọi là “thiên tài bí hiểm” nọ.

Có ai đó cất tiếng cười.

Tiếng động đập tới thật đột ngột khiến tôi giật nảy người lên. Ngay lập tức, tôi đưa mắt nhìn quanh.

Không, tôi không nhầm. Âm thanh đó đã vang lên trong căn phòng này. Có ai đang lách

mặt?

Chẳng có ai cả, nếu không chắc chắn tôi đã tìm ra hắn. Tôi lục soát căn phòng, tiếng cười đã vang lên rất nhẹ, mặc dù vậy tôi vẫn nghe ra âm hưởng giễu cợt. Và tiếng cười nghe thật trung tính, tôi không biết kẻ cười là đàn ông hay đàn bà.

Chỉ đơn giản gọi là nó!

Tôi chờ tiếng cười lặp lại. Phía bên kia không làm vừa lòng tôi, nhưng thay vào đó tôi nghe một âm thanh khác. Một tiếng động nhẹ, liền theo đó là tiếng đổ vỡ.

Lần này thì tôi biết nó phát ra từ phía cái tủ.

Tôi không lao tới phía đó như một mũi tên, mà đầu tiên ngồi tại chỗ. Chỉ tới khi tôi nghe lại tiếng cười lần nữa, lần này rõ ràng từ cái tủ đóng kín, tôi mới dần dần đứng dậy.

Từ từ, thật chậm, sẵn sàng tính đến khả năng mình đang bị quan sát.

Nhưng tôi không nhìn thấy gì cả.

Cả hai cánh cửa tủ đều đóng kín.

Tôi tiếp cận món đồ gỗ đó từ một phía. Tôi không muốn tiến thẳng tới, để có kẻ đứng bên trong xuyên một món vũ khí qua làn gỗ và đâm trúng tôi. Cuộc đời nghề nghiệp đã dạy cho tôi phải tính toán tất cả, thận trọng với tất cả.

Tôi dừng chân bên tủ, giơ một cánh tay ra và giữ chiếc chìa khóa bằng hai ngón tay.

Thật thận trọng, tôi xoay chìa khóa. Tiếng rít của chìa khóa vang lên trong ổ thật khẽ, và rồi tôi giật cửa thật nhanh.

Không có cái gì nhảy bổ ra ngoài!

Không một con người nào, không một con ma, không một con quỷ, mọi vật tĩnh yên. Tôi lại chờ tiếng cười và tiếng cào, nhưng chỉ uổng công, cuối cùng, tôi quyết định kiểm tra cái tủ lần thứ hai, lần này đặc biệt chú ý đến lớp ván nâu sau lưng tủ.

Lớp gỗ rất dày và chắc. Nó cũng không có lỗ hổng có thể dẫn đến một con đường ngầm. Những thứ đó người ta chỉ tìm thấy trong những tòa lâu đài cổ, nhưng không phải ở đây.

Mặc dù vậy, có một vật đáng chú ý.

Trong quầng sáng của ngọn đèn pin, tôi nhìn thấy dưới đáy tủ có một vệt ẩm ẩm. Cái vệt này chưa xuất hiện ở lần khám tủ thứ nhất. Muốn biết nó là cái gì, tôi đưa ngón tay khẽ quẹt lên trên. Thật nhanh, tôi thấy nổi nghi ngờ của mình được chứng minh.

Máu!

Da lưng tôi rợn lên. Vẫn lom khom trước tủ, giờ tôi xoay một nửa người lại, bởi tôi có cảm giác trong phòng này không phải chỉ có một mình tôi.

Nhưng tôi quả thật đang ở đây một mình, và căn phòng đang chìm ngập trong một bầu không khí lạnh lẽo lạ, hoàn toàn không phải từ bên ngoài tràn vào.

Tôi đứng dậy.

Khốn khiếp! Ở đây có cái gì đó đang muốn kiểm soát tôi! Tôi không thể nói cái gì đang quan sát mình, bởi cái thứ đó đang nằm trong miền vô hình.

Một thế lực khác, một thế lực nguy hiểm, chỉ hiện lên qua bầu khí lạnh, nhưng nó rút lui rất nhanh chính vào tích tắc có người gõ cửa và chỉ một nửa giây đồng hồ sau đã tự ý mở cửa ra.

Cursor bước vào phòng.

Gã đứng trong thế khuyển chân hống hách. Hai bàn tay buông thõng dọc thân hình. Gã nhíp nhíp một mũi chân, hai mắt nheo nhỏ lại, cũng có lẽ gã hơi bị chói, rồi gã hỏi tôi :

- Có chuyện gì không?

- Không, tại sao anh lại hỏi như vậy?

- Anh đang đứng trước tủ, cứ như thể chẳng biết phải làm gì cả.

- Thế thì anh có lý, Cusor. Tôi đang đi tìm mắc treo quần áo.

- Ở đây không có.

- Đúng. Tôi vừa mới nhận ra điều đó xong. - Trước con mắt gã, tôi đóng cửa tủ và khóa lại.

- Bây giờ ta phải đi. - Cusor nói - Diondra đang chờ anh.

- Tôi sẵn sàng rồi. - Tôi theo Cusor rời phòng và tắt điện đi trước khi khóa cửa Tay cận vệ chờ ngoài hành lang, gã nhìn tôi bằng ánh mắt u ám - Ban nãy anh vừa nói chuyện phải không?

- Có lẽ.

- Anh nói chuyện với ai?

- Tôi nói chuyện với bản thân mình.

Gã dần ông có cảm giác bị tôi qua mặt, nhưng nuốt khan và né đối đáp. Tôi nhủ thầm cần phải thận trọng hơn. Cusor chắc chắn đã áp tai vào tường rình mò tôi suốt thời gian vừa rồi. Đến bên cầu thang, gã đứng lại. Ánh mắt gã khoan thẳng vào mắt tôi.

- Anh biết gì không, Singlair, tôi có cảm giác là cả hai chúng ta sẽ còn gặp nhau.

- Thật sao?

- Đúng vậy!

- Tại sao?

- Tôi không ưa anh, cũng như người ta không ưa bệnh dịch tả.

- Đó là chuyện của anh, Cusor, chứ không phải chuyện của tôi. - Tôi để gã đứng đó và theo cầu thang đi xuống. Xuống đến dưới hành lang, tôi đứng lại chờ. Lần này gã không nói, im lặng đi trước. Chúng tôi không quay trở lại đại sảnh mà tiến tới gần một cánh cửa, nằm lẩn khuất sau một hốc tường.

- Cô ấy sống ở đây.

- Cũng nghèo nàn khiêm tốn như cái phòng của tôi hả?

Cusor chỉ nhún vai. Gã gõ cửa hai lần. Tiếng gõ cửa thật nhẹ nhàng so với dáng hình đồ sộ. Cả hai chúng tôi nghe một giọng người mỏng mảnh cất lên, Cusor mở cửa, nhưng tiếp tục đứng chặn đường tôi và lên tiếng :

- Singlair đến rồi!

- Cảm ơn.

Tay cận vệ lùi lại. Gã lại nhìn tức tối.

- Tên cóm, mày cứ chờ đấy.

- Mày cũng thế. - Tôi đáp rồi lách qua gã. Chỉ một bước chân sau, tôi đã qua ngưỡng cửa. Cusor đóng cửa và tôi còn lại một mình với Diondra Mayne.

Không, tôi không bật cười lên, nhưng cũng không đủ sức để che giấu sự kinh ngạc. Cố gắng giữ một thái độ điềm đạm nhưng quả thật tôi không thể tưởng tượng được một thiên tài lại trông như thế này.

Căn phòng cũng chẳng được trang hoàng theo kiểu một trung tâm tính toán hoặc một phòng thí nghiệm khoa học, nó gây ấn tượng ấm áp tiểu thị dân với những tấm rèm phủ lên ghế ngồi, với những khuôn cửa sổ nhỏ thậm chí có treo rèm trắng muốt và dĩ nhiên căn phòng cũng có cả một máy truyền hình. Tôi còn phát hiện thấy một khu bếp trà con con, đằng sau một bờ tường cao chỉ tới ngang lưng. Nhưng tất cả những yếu tố này đều ngay lập tức mờ nhạt trước hình dáng của chính Diondra.

Đó là phiên bản đối lập của các cô người mẫu. Người ngồi bên bàn là một nhân vật hết sức nhợt nhạt. Chiếc quần bằng vai jean của cô chắc chắn đã lỗi thời từ nhiều năm nay.

Mái tóc cũng một màu vàng nhợt nhạt, khiến người nhìn phát buồn thương. Khuôn mặt thon nhỏ, hai làn môi mỏng đến độ hầu như hòa lẫn vào da, hai con mắt gây ấn tượng trống rỗng.

Thì ra một thiên tài trông như vậy đây!

Tự nhủ lòng phải gạt mọi thành kiến sang bên, tôi cố gắng gạt đầu với người ngồi đó.

- Cô là Diondra Mayne.

- Vâng. - Cô ta gạt đầu với tôi khi tôi bước tới. Bằng bàn tay hơi run rẩy, cô ta chỉ sang chiếc ghế thứ hai bên cạnh bàn. Tôi ngồi xuống.

Cô ta không đưa tay cho tôi bắt, chỉ nhìn tôi kiểm tra từ đầu tới chân. Tôi dừng cảm nhìn thẳng vào ánh mắt đó và nhận ra rằng con người này chứa đựng nhiều hơn những gì ta thoát tưởng. Có lẽ đó là một dáng vẻ ẩn rất sâu trong hai con ngươi, chỉ tới thật gần mới nhận ra. Một vẻ rình mò, cũng có thể là sự hiểu biết về một số sự việc nhất định, nhưng chủ nhân của nó đang cố gắng che giấu.

- Tôi rất mừng là ông đã tới.

- Đây là nghĩa vụ của tôi.

Cô ta nhìn tôi.

- Thật không?

- Đúng, một khi tôi đã nói như vậy.

- Trông ông không có vẻ như thế.

Tôi bật cười, một nụ cười không vui.

- Thế theo ý cô trông tôi phải ra sao?

Đầu tiên, Diondra im lặng cần nhắc rồi cô ta nhún vai nói :

- Chà, anh như thế này thì cũng được rồi, John. Tôi có được phép gọi như vậy không?

- Rất sẵn lòng.

- Ý tôi muốn nói trông anh khác hẳn những gã trai vênh váo đang bảo vệ tôi. Nếu tôi không lầm, rất có thể anh là người có khả năng nhìn thấu cả những điều ẩn giấu đằng sau vẻ bên

ngoài, và đủ nhạy cảm để hiểu được người khác.

- Tôi luôn cố gắng làm điều đó.

- Ở đây ta muốn nói đến tôi đã.

- Chắc chắn. - Tôi vắt chéo chân lên và nhìn về một luồng sáng mềm mại đang tỏa ra từ một cây đèn - Cô đang sợ hãi?

- Anh biết sao?

- Biết, vì thế mà tôi đến đây. Nhưng tôi nghĩ rằng nỗi sợ hãi của cô không phải thứ dễ miêu tả.

- Đúng vậy!

- Thế thì cô miêu tả nó như thế nào?

Cô ta hạ ánh mắt xuống, nghịch nghịch hai bàn tay với nhau. Giờ cô ta lại gây ấn tượng như một cô thiếu nữ.

- Tôi không thích cái từ sợ hãi, nếu tôi được phép nói thật.

- Vậy thì tôi phải gọi nó như thế nào?

Diondra ngẩng đầu lên.

- Ta có thể tạm thời chấp nhận khái niệm đe dọa được không?

- Tôi không rõ. Cô mới là người biết điều đó, bởi cô là nhân vật chủ chốt ở đây. Mọi việc đều xoay quanh cô. Nếu cô nói đến khái niệm đe dọa, Diondra, thì tôi muốn xin cô miêu tả cho chi tiết và cụ thể hơn.

- Tôi coi nó là đe dọa.

Câu trả lời nghe có vẻ bướng bỉnh.

- Kìa, Diondra, ý cô muốn nói sao?

Cô ta nôn nóng cựa quậy trên ghế.

- Ý tôi muốn nói sao hả? - Cô ta lẩm bẩm - Tôi cảm thấy một số việc nhất định, nhưng không giải thích được. - Cô ta nhìn thẳng vào mặt tôi - Anh có hiểu chuyện đó không?

Tôi tập trung toàn sức lực vào ánh mắt của người đối diện. Liệu tôi có phải hiểu không? Tôi không muốn công nhận thành lời với Diondra, bởi rất có thể cô ta đang lừa dối tôi. Đôi mắt này mặc dù trông hình dạng cũng như đôi mắt ban nãy, nhưng hai con ngươi đã thay đổi. Nhìn chúng bây ga sáng màu hơn hẳn. Tôi không hiểu được hiện tượng đó. Bình thường ra, tôi sẽ từ chối làm một công việc như thế này. Bởi tôi không thể bảo vệ cho một con người mà tôi thấy có nét bí hiểm, nhưng tôi lại không thể tin tưởng.

Chỉ có điều, đó là yếu tố nhân bản trong công việc. Có còn khía cạnh nào khác không? Có phải sự thay đổi trong đôi con ngươi cô ta là nguyên nhân duy nhất? Có phải đó là bằng chứng cho một chiều không gian khác, rất có thể là chiều không gian của ma quỷ? Có thể, nhưng chưa chắc chắn. Dù sao, linh cảm mách bảo cho tôi biết, tôi phải tính đến trường hợp bị người ta dối lừa.

- Nỗi đe dọa đó thể hiện ra sao?

- Tôi cảm nhận nó.

- Cảm nhận như thế nào? Da cô ớn lạnh, hay cô thường xuyên có những giấc mơ tồi tệ?

- Nó tiến lại gần.

- Tiến từ đâu tới?

Chưa nói hết câu tôi đã bực mình vì đặt ra một câu hỏi tầm thường như vậy, nhưng Diondra trả lời nó rất nghiêm trang.

- Nó trôi lại gần như một đám mây. Nó đã nổi lên từ một nơi nào đó, nhưng tôi không giải thích được địa điểm. Tại một nơi nào đó thật sâu của quá khứ, tôi nghĩ vậy.

- Vậy là cô có liên quan với nó?

- Tôi không biết, John ạ!

- Có những con người. - Tôi khẽ nói - Họ đã trải qua nhiều lần tái sinh. Tôi không biết trường hợp của cô ra sao. Rất có thể cô đã được tái sinh trở lại. Nếu như vậy thì có lẽ cô sẽ nhớ lại những chi tiết của cuộc đời trước, và trong trường hợp đó, có phải đám mây tỏa ra sự đe dọa?

Diondra mở miệng ra. Thoạt đầu cô ta không nói, chỉ đưa ngón tay trở đặt lên môi.

- Tôi không biết, nhưng nó ở đây.

- Nó có gây ảnh hưởng đến cô không?

- Có, tôi không tập trung được như trước nữa. Người ta nói rằng tôi là một nhân vật quan trọng đối với công ty Phoenix, và tôi cũng muốn tiếp tục đóng vai trò quan trọng như vậy.

- Điều đó thì tôi hiểu.

- Nhưng tôi không thể làm việc nếu tôi cảm nhận thấy mình bị đe dọa. Lúc đó mọi việc thật khác đi, tôi chỉ còn nghĩ được đến mối đe dọa mà thôi. - Trong một cử chỉ bất ngờ, cô ta đứng vụt dậy và bước một bước sang bên.

- Cô muốn đi đâu thế? - Tôi hỏi khi nhìn thấy cô ta cầm lên một chiếc áo khoác bằng len màu xanh từ lưng ghế.

- Tôi phải đi ra ngoài. Tôi... tôi muốn ra ngoài kia. - Cô gái đứng dậy và nhìn xuống chiếc áo khoác.

- Có nguyên nhân không?

Diondra trả lời mà không nhìn mặt tôi.

- Đó là bầu không khí trong lành. Tôi không thở được nữa.

Đây là một sự kiện mới. Người ta thật không hiểu được người đàn bà này.

- Nguyên nhân là không khí chứ không phải nỗi đe dọa hay sao?

- Có thể cả hai. - Cô ta khoác áo len lên. Đầu hơi cúi. Mái tóc đổ tràn về phía trước che một nửa khuôn mặt, đến mức tôi không nhìn thấy những đường nét thon mảnh của người đàn bà nữa. Cả hai bàn tay giơ lên vuốt cho làn áo len phẳng lại, nhưng cô ta không cài nút áo khoác.

Tôi cũng đứng dậy.

- Cô định đi dạo chơi trong công viên?

- Đúng.

- Ở đó cô có thấy an toàn không?

Cô ta nhìn lên mặt tôi.

- Tôi không biết. Ra ngoài kia tôi sẽ nghĩ.

- Cho phép tôi được giúp cô chứ?

- Không. Tôi phải suy nghĩ một mình trong tĩnh táo trước đã. Tôi phải nghỉ ngơi và tái tạo lại sức lực, bởi tôi có công việc cần phải làm. Nhiệm vụ người ta trao cho tôi không dễ dàng. Và người ta chờ đợi rất nhiều ở tôi. Tôi đã có thể thu góp rất nhiều thông tin ở đây, tôi phải phân tích để tạo một bức tranh toàn cảnh. Tôi phải nghiên cứu những khuynh hướng trong tương lai cho ông chủ của tôi. Tôi phải chỉ ra những xu hướng phát triển.

- Tôi thấy đó là một việc rất thú vị. - Tôi khẽ bảo.

Diondra nhún vai không nói.

- Nhưng cô làm việc ở đâu? Ở trong phòng này? Không cần bất kỳ một công cụ nào? Cô chỉ sử dụng duy nhất có cái đầu của mình thôi sao? Hay còn công cụ khác? - Tôi hỏi thăm dò.

Diondra mỉm cười.

- Tôi biết anh đang nghĩ chuyện gì, John. Nhưng anh an tâm đi, trong nhà này đầu phải chỉ có một căn phòng. Tôi có nơi làm việc.

- Cho tôi xem qua được không?

- Mời anh đi cùng. - Cô ta đi về hướng một cánh cửa. Đột ngột, cô ta đập cửa ra, cứ như thể cô ta muốn nói với tôi - Nhìn lại đây, nó đây này!

Tôi ngạc nhiên.

Đó là một căn phòng chứa đầy những chiếc máy tính hiện đại nhất, thứ máy móc mà tôi chẳng hiểu gì cho lắm. Máy tính, điện thoại, công cụ giao tiếp, một cái bàn làm việc rất lớn, ánh sáng chói lòa. Tôi nhìn thấy giấy và những hình vẽ, những tập vở ghi đầy những chuỗi số dài dằng dặc, đó là một cảnh tượng hãi hùng khiến đầu óc tôi xoay xoay.

- Thế nào? - Cô ta hỏi.

- Tôi hài lòng, Diondra, mặc dù tôi không hiểu tất cả những thứ này. Tôi không phải chuyên gia máy tính.

- Tôi cũng không. - Cô thú nhận và đóng cửa lại - Những cái máy này đâu có biết nghĩ. Nó chỉ thuần túy là công cụ trợ giúp. Chúng nó chỉ giỏi như những con người đã tạo ra chúng hoặc làm việc với chúng. Thế nhưng quan trọng nhất vẫn là bộ não con người, mọi thứ cần phải được chứa và phân tích chính trong đó.

- Tôi cũng nghĩ thế.

- Đối với tôi thì chắc chắn là như vậy. Tôi được cung cấp tất cả các thông tin đó rồi suy nghĩ về chúng. Đơn giản thế thôi.

- Vâng, đơn giản thế thôi. - Tôi lẩm bẩm nhắc lại - Nếu như không có sự đe dọa kia.

Diondra đã bước đi được một vài bước, có ta quay người lại.

- Đúng vậy, nỗi đe dọa, John. Nó chính là thứ khiến tôi bị phân tâm.

- Cô muốn làm gì chống lại nó?

- Tôi đã nói với anh rồi, tôi muốn suy nghĩ về nó đã. Có lẽ tôi sẽ tìm ra lời giải đáp.

Cô ta không muốn nói nữa và đi về hướng cửa ra vào. Tôi không thể ở lại trong căn phòng này nếu Diondra ra ngoài.

Trời còn chưa tối, nhưng kể cả trong một ngày nắng đẹp thì không khí trong phòng vẫn gây ấn tượng u ám. Chẳng có tia sáng nào hắt được vào trong. Một bức tường bảo vệ vô hình như đang trùm xuống toàn bộ khuôn viên, không cho bất cứ một thứ gì từ bên ngoài lọt vào.

Diondra mở cánh cửa lớn. Không một tay cận vệ nào có mặt. Tôi rất ngạc nhiên, ít nhất thì Cusor cũng phải xuất hiện chứ. Cả hẻm cũng chẳng thấy đâu. Tại sao nhỉ?

Khi hai chúng tôi bước dọc những bậc thềm đi xuống và giờ mặt vào làn gió đang thổi tới, Diondra giải thích rằng, cô rất thích ở một mình.

- Cô không sợ ư?

- Cám ơn, John, tôi ổn rồi. - Tiếng cô ta đột ngột dịu dàng.

- Thế còn bốn người kia thì sao? Họ cũng không có quanh đây, cô sẽ rất cô đơn.

Diondra gật đầu.

- Tôi biết chứ, nhưng chẳng phiền. Tôi quen rồi.

- Không sợ sao?

Cô gái lắc đầu. Tôi không biết liệu tôi có nên tin lời cô ta hay không, nhưng tôi chưa làm gì được lúc này, vì thế mà tôi để cho cô ta đi. Một thân hình mảnh mai bước chân qua nền cỏ. Đáng người gây cảm giác cô đơn, bất lực và đáng thương. Ai nhìn thấy đáng người đó trong khung cảnh u ám này cũng nảy ý muốn bảo vệ cho cô ta. Nhưng tôi biết sự thật không phải vậy.

Diondra không lừa nài tôi. Tôi cân nhắc tiếp, khoan xoáy quanh câu hỏi cô ta là ai. Cứ theo như người ta nói thì cô ta là một con người, một người đàn bà với những khả năng đặc biệt, một thiên tài. Nhưng như thế đã đủ chưa? Liệu tôi có thể hài lòng với những thông tin đó chưa?

Về nguyên tắc thì có lẽ, chỉ có điều tôi không muốn. Quý quái thật, nó đơn giản không thể là tất cả! Đằng sau con người này còn ẩn chứa nhiều điều khác nữa. Một nhân vật có năng khiếu hơn bất thường, điều đó đúng, cũng có thể là một thiên tài thật sự. Nhưng mà ngoài ra...

Thật khó rút ra kết luận nào, bởi những suy nghĩ trong đầu tôi đang rối bời. Nhưng rối rắm là thế mà chúng vẫn nhất nhất xoay quanh một điểm, cho dù tôi muốn né tránh bao nhiêu cũng chẳng được. Một kết luận nghe có vẻ hoang tưởng, nhưng không phải là không có xác suất xảy ra: Người đàn bà này có phải thành viên của một dạng người hoàn toàn mới? Một thể loại mới, kết quả của một thế kỷ vừa kết thúc? Một thế kỷ chứa đầy những thay đổi gay gắt, những bước ngoặt lớn lao kể cả về chính trị lẫn lịch sử, xã hội.

Liệu những thế lực ma quỷ có định bước sang thiên niên kỷ mới bằng cách của riêng chúng? Những thế lực xa lạ, bí hiểm, muốn đáp lại tất cả những đổi thay trong thế kỷ qua?

Tôi chưa biết câu trả lời, nhưng rõ ràng không thể xua đuổi suy nghĩ đó, mà biểu lộ trung tâm là bản thân Diondra Mayne. Cô ta là ai? Cô ta có tất cả những khả năng đặc biệt nào? Cô ta chỉ là một thiên tài toán học hay còn là một nhân vật có dính dáng đến quá khứ, bởi chính quá khứ đang là nguồn gốc cho mọi đe dọa đang hành hạ cô ta.

Tôi thấy Diondra dừng lại trước nhà vườn và đứng ở đó một hồi lâu. Cô ta không quay nhìn về hướng tôi, rõ ràng đang dõi theo những hướng suy nghĩ khác. Sau đó một chút, cô ta mở cửa ra và bước vào trong.

Tôi có cảm giác người đàn bà trẻ tuổi đó vừa chui vào một năm mờ của quá khứ.

* * * * *

Khi giáo sư Robert Palmer đưa tay với lấy áo bành tô thì vợ ông đột ngột xuất hiện ngay bên cạnh.

- Anh không muốn cân nhắc lại một lần nữa sao, Robert? - Nữ văn sĩ khẽ hỏi.

Người đàn ông lắc đầu.

- Không, Rebecca, không. Anh đã cân nhắc kỹ rồi. Anh đã nghĩ rất lâu và đã kiểm tra tất cả các khả năng. Nhưng...

- Em xin anh!

Ông lắc đầu.

- Anh phải đến chỗ cô ấy, Rebecca. Chả lẽ em không hiểu? Đã đến lúc anh phải biết con người đó là người như thế nào. Mặc dù anh có thể sống với những kinh nghiệm và những ảo ảnh mà anh vừa trải qua, nhưng anh muốn tìm hiểu xuất xứ của chúng. Chúng từ đâu tới đây. Chắc chắn phải có lý do.

- Em đồng ý với anh. - Vàng trán nữ văn sĩ nhăn lại thành những nếp hằn âu lo - Nhưng anh biết là bây giờ em đang rất sợ cho anh. Theo ý em thì anh sắp bước chân vào một miền đất quá trơn, trơn như băng giá. Một miền đất hoàn toàn lạ lẫm đối với anh. Và anh có thể trượt dài.

- Em nghĩ vậy sao?

- Đúng. Khi ăn sáng chúng ta đã nói về chuyện này rất nhiều. Hai chúng ta sống với nhau đã lâu, nhưng vẫn là hai con người rất khác nhau. Em nhìn thế giới khác hẳn anh. Em chú trọng nhiều hơn đến khía cạnh tình cảm. Anh là nhà khoa học khô khan, em không muốn anh sa vào một cái lỗ thật sâu và rất có thể sẽ bỏ mạng.

- Đừng lo, anh đã thắng được mọi chuyện mà.

- Những việc xảy ra cho tới nay mới chỉ là phần mở đầu thôi, Robert. Em quả quyết rằng anh hoàn toàn không hiểu gì về người đàn bà đó. Anh biết cô ta rất giỏi toán học, một thiên tài, nhưng anh thật sự có biết những điểm gì khác về cô ta hay không? về quá khứ cô ta, về tâm hồn cô ta, về những giấc mơ của cô ta? Bởi tất cả những điều đó mới là những yếu tố hết sức quan trọng đối với một con người. Nó tạo nên nền tảng để tất cả mọi thứ khác phát triển.

- Em nghĩ như vậy?

- Anh cũng nên nghĩ như vậy đi.

Vị giáo sư thở dài, đặt tay lên nắm đấm cửa.

- Nếu em còn giữ anh lâu thêm, trời sẽ tối. Mà em cũng không muốn anh đi ra ngoài lúc trời tối, đúng không?

- Em muốn anh ở lại đây với em.

- Cô ta sẽ không ăn thịt anh đâu! - Robert Palmer không khỏi giật mình về chính lời đùa của mình, bởi ông bất chợt nhớ lại cảnh tượng đã hiện ra trước mắt ông trong lúc đi đường. Lúc đó, Diondra đã cắn vào một cánh tay người. Vị giáo sư rùng mình, hấp tấp mở cửa.

Gió đã nổi lên, thổi tốc vào mặt ông. Ngôi nhà của họ nằm tương đối cô đơn và hầu như không có vật che chắn. Mặc dù được xây lọt thỏm trong một vùng đất trũng và chênh lệch phía Tây có một tảng đá lớn cùng vài bụi cây, nhưng ngọn gió có thể lao vào bất cứ góc ngách nào mà gầm rít. Bây giờ cũng vậy.

Vị giáo sư cúi người, chạy lom khom về hướng xe. Rebecca đầu tiên muốn đi theo, nhưng rồi nghĩ sao lại dừng chân bên bậc thềm trước cửa. Nữ văn sĩ cảm nhận ngọn gió đang tàn nhẫn thổi thẳng vào mặt mình, cảm nhận nét cay buốt trong đôi mắt và biết đó là những giọt lệ mà cô không kiềm chế nổi.

Chồng cô lên xe. Ông thắt dây bảo hiểm. Ông bật khóa mở công tắc. Những cử chỉ hoàn toàn bình thường. Nhưng không hề bình thường đối với Rebecca lúc này. Nữ văn sĩ có cảm giác như đang nhìn chồng mình lần cuối.

Chiếc xe của Robert Palmer lăn bánh. Người đàn ông quay đầu về phía phải, về hướng ngôi nhà nơi có Rebecca đang đứng. Ông từ từ đi ngang qua những bậc thềm, giơ tay lên chào.

Người vợ mỗi một vẫy tay đáp lại. Những giọt lệ vẫn thi nhau tuôn trào và nữ văn sĩ tự bực bội vì nét yếu ớt của mình. Cô nuốt khan, nhưng cảm giác cháy bỏng nhất quyết không rời cổ họng.

Rebecca đã đọc rất nhiều sách báo về đề tài linh cảm. Cho tới nay, những kiến thức mà cô có được ở phạm vi này đều chỉ thuần túy mang tính lý thuyết. Nhưng hôm nay thì cô nghĩ khác, bởi cô đang bị bất ngờ trước một linh cảm đột ngột dội lên. Rất có thể đây là lần cuối cùng cô nhìn thấy chồng mình, bởi mục tiêu mà ông đang hướng tới sao quá nguy hiểm và tàn nhẫn. Cô chưa gặp Diondra, nhưng sao nhân vật đó khiến cô thấy sợ hãi. Robert đã kể tương đối nhiều về cô ta, và chẳng một yếu tố nào mang đậm tính người. Người đàn bà đó vừa là một cái máy, vừa là một câu đố bí hiểm. Trong cô ta bao chứa rất nhiều bí mật. Thật khó lòi được những bí mật đó lên trên bề mặt, và một khi chúng đã nổi lên bề mặt rồi, thì cũng khó có thể hiểu nổi chúng.

Không hiếm khi những bí mật cũng có thể giết người...

Suy nghĩ này khiến nữ văn sĩ ớn lạnh. Người đàn bà vội vã bước nhanh, vào nhà. Cô dừng lại trong phòng khách, đưa ánh mắt hoang vắng nhìn qua cửa sổ. Ở phía xa xa kia là mặt biển, thế nhưng cả mặt thảm đang nổi sóng cũng chẳng an ủi được cô. Ngược lại, màu xám của nó sao hôm nay đậm màu đe dọa.

Bàn tay đó đột ngột xuất hiện, rồi tôi nhìn thấy một cánh tay, một cú đấm giáng vào giữa ngực, đẩy tôi lăn về phía sau. Tôi không ngã, bởi những ngón tay kia co lại, túm lấy áo tôi.

- Mà làm gì ở đây?

Chỉ đến khi nghe giọng nói, tôi mới nhìn thấy kẻ phát ra nó. Gã đàn ông vừa trồi ra từ một thân cây to. Gã là một kẻ lạ.

Đối phương vẫn giữ chặt lấy áo tôi. Từ khoảng cách rất gần, chúng tôi nhìn thẳng vào mắt nhau.

Gã đàn ông này có thể được mang ra làm ma để dọa trẻ con. Trông vẻ ngoài của gã như một tay da đỏ, hơi thấp bé hơn tôi, nhưng cuộn cuộn cơ bắp. Mái tóc đen phủ xuống tận bờ vai. Khuôn mặt thon nhỏ chưa hề có vết nhăn, cả mắt và miệng gã cũng bé xiu theo cái khung của bộ mặt. Gã mặc một chiếc áo len thật dày, quần jean và giày thể thao. Tôi không phát hiện thấy vũ khí. Chắc gã đút nó đằng sau dây lưng và phủ làn áo len màu xám ra ngoài.

- Ông thả tôi ra. - Tôi yêu cầu.

- Không!

- Ông nghe này. - Vừa lấy hơi tôi vừa cân nhắc, liệu có nên đạp xuống đầu ngón chân hần hay không. Nếu làm vậy có lẽ cũng chẳng được gì, tôi không muốn đánh nhau với gã đàn ông này. Giờ thì tôi đã tưởng tượng ra kẻ trước mặt tôi có thể là ai. Chắc là một trong ba gã cận vệ còn lại.

Khi nhìn thấy Diondra biến vào ngôi nhà vườn, tôi quyết định không quay trở lại nhà chính mà đi vòng xung quanh xem xét khuôn viên. Một lúc sau, tôi tới khoảng đất sau nhà với rất nhiều bụi cây um tùm, không tay người chăm sóc. Tôi muốn tận dụng cơ hội điều tra trong lúc trời còn sáng, thế rồi gã đàn ông này bất chợt xông ra ngăn trở.

- Tên tôi là John Singlair. - Tôi nói - Ông phải biết ông đang làm việc với ai.

Tay da đỏ cân nhắc. Cuối cùng gã gật đầu.

- Vậy ra ông là người bổ sung cho lực lượng canh chừng.

- Đúng, ông cứ đi hỏi nhóm trưởng Cusor của ông mà xem. Tôi đã nói chuyện với ông ta rồi.

Gã đàn ông thả tôi ra, vẻ miễn cưỡng.

- Cusor nói đó là một tên cóm.

- Tôi là cảnh sát viên.

- Ra thế.

- Cho tôi biết tên của ông được không?

- Zingara.

- Tốt. Ông là người của Cusor. Tôi cứ nghĩ ông ở trong nhà để canh chừng màn hình.

- Việc đó hai đứa làm đủ rồi.

- Thế nhiệm vụ của ông là gì?

Gã đàn ông nhún vai.

- Tôi chỉ nhìn xung quanh đây thôi. Tôi chờ những người như ông đấy. Thỉnh thoảng lại có những bọn tìm cách len vào trong khuôn viên này. Tôi chịu nhiệm vụ làm thanh chắn cửa. Chúng tôi ăn lương để canh chừng ở đây.

- Đúng, điều đó tôi biết. Nhưng anh nhận nhiệm vụ có hơi quá sức không đấy, Zingara? Khuôn viên này rất rộng và...

- Đừng lo, tôi rất tốt. - Gã thè lưỡi liếm môi - Có đứa nào len vào là tôi biết ngay. Tôi có thể ngửi ra mùi người. Tôi đã vừa chứng minh cho anh thấy xong. - Gã chừng người xuống và hỏi - Anh ra chỗ này làm gì?

- Để canh chừng!

Zingara nhe răng như cười và những huân tước Anthony Rowles, ông quản trị gia này hình như có những mối quan hệ đặc biệt với những loại người đặc biệt thì phải. Có lẽ là những nhóm lính đánh thuê bởi một kẻ cầm đầu một công ty đa quốc gia như ông ta sẽ nhúng tay vào rất nhiều vụ việc khác nhau, và cũng duy trì rất nhiều mối quan hệ khác nhau.

Tôi không ưa bọn này, bởi tôi đã biết tới những dạng cận vệ hoàn toàn khác, được cung cấp bởi những công ty bảo an đứng đắn và danh tiếng. Họ hoàn toàn chẳng hề có lý do gì để chống đối cảnh sát viên.

Trước khi đi lượn theo một vòng cung để tiến ra phía sau một dãy bụi rậm, tôi đưa mắt nhìn quanh một lần nữa. Zingara vẫn đứng không động đậy ở chỗ cũ. Tôi thậm chí còn không nhận ra liệu gã có nhìn theo tôi hay không, nhưng tôi tính đến trường hợp gã sẽ bám theo mình.

Công viên này đúng là một cánh rừng.

Ít nhất thì mảnh đất xung quanh chỗ tôi đứng cũng rậm rạp như rừng. Những bụi cây mọc đan vào nhau, hoàn toàn không có đường đi, tôi phải len lách rất vất vả. Cuối cùng, tôi không khỏi mừng vui khi đến được với một nhóm cây cao hơn, tán âm thanh bất bình thường thoát ra từ khuôn miệng gã, những âm thanh rất có thể bắt nguồn từ một cỗ họng thú vật.

Vậy là tôi đã làm quen với hai cận vệ. Xôi thật đang hồi hộp không biết hai tên còn lại trông như thế nào. Cố giữ vẻ mặt bình thản, tôi hỏi tiếp xem tình hình có Ổn không.

- Ở ngoài này thì ổn. - Zingara đáp lời - Tôi không phát hiện thấy gì khả nghi.

Câu trả lời khiến tôi rất hài lòng, bởi lòng tôi đang nghĩ tới anh bạn Suko của mình. Không được để cho kẻ nào nhìn thấy anh. Tôi hỏi Zingara :

- Anh còn ở ngoài này lâu không?

- Anh hỏi làm gì?

- Vì tôi còn muốn đi xem khuôn viên này thêm chút nữa. Nếu anh có nhìn thấy dáng người nào hoặc nghe thấy tiếng động nào, thì đó chính là tôi đấy. Tôi phải dặn trước, nếu không anh lại nổi điên lên và muốn chứng minh sức lực với tôi.

- Đừng lo, tôi hiểu rồi.

- Thế thì hay lắm.

Gã không tỏ vẻ ngăn cản khi tôi xoay người, bước đi, để gã đứng lại. Cả hai gã cận vệ này thật kỳ cục. Không biết chúng từ đâu ra. Người mượn chúng về đây là của chúng xòe ra trên đầu tôi như một mái nhà, những cành cây giống như những ngón tay đang đan vào nhau trong tư thế cầu nguyện.

Dĩ nhiên, tôi không muốn tha thần như một gã lang thang thứ thiệt ở ngoài này. Không thể bao quát toàn bộ khuôn viên hoặc toàn bộ công viên, nó quá lớn. Để làm việc đó tôi cần trọn một ngày trời, mà màn đêm chẳng bao lâu nữa sẽ đổ xuống. Cho tới lúc đó, tôi nhất định phải tạo được cho mình một vài lợi thế.

Dĩ nhiên, tôi cũng có thể theo con đường tiếp cận trực tiếp ngôi nhà vườn. Như thế sẽ dễ dàng hơn, nhưng cũng dễ bị chú ý hơn, mà tôi thì lại không muốn để Diondra hoặc bọn cận vệ kia phát hiện ra mình sớm. Vậy nên tôi chọn đường vòng, vừa đi vừa hy vọng Diondra sẽ ở lại đủ lâu trong ngôi nhà đổ nát đó.

Hơi thở đã đọng lại thành sương mù trước làn môi. Tôi đi tới, gắng không gây một tiếng động. Có quá nhiều lá rụng trên mặt đất, ngoài ra là những cành cây nhỏ mà một cơn bão đã ném xuống đây.

Con đường lượn hình vòng cung dẫn tôi qua cái ao nhỏ. Sau khi đi dọc theo bờ ao tôi sẽ đến sau lưng ngôi nhà vườn. Vừa đi tôi vừa thầm mong đây là một cái ao bình thường chứ không phải một cái ao cương thi như thứ mà tôi vừa gặp trong vụ án trước. Chung quanh tôi chẳng có mấy ánh sáng. Phần bóng đêm là nhiều hơn, ở mọi góc ngách là vô vàn chuyển động khác nhau, giống những tiếng gầy, tiếng cào, tiếng quệt. Tôi khiến những con chim giạt mình, chúng kêu khàn khàn, rời chỗ bay vọt lên cao.

Mặc dù con đường đi không dễ chịu, tôi vẫn tiếp tục, bởi tôi muốn uốn một vòng cung đủ rộng. Vừa đi tôi vừa nhìn quanh, nhưng không phát hiện ra kẻ nào bám theo. Hoặc Zingara đã ở lại chỗ cũ hoặc hẳn ta thật sự biết cách di chuyển như một tay da đỏ thứ thiệt, không âm thanh và không hình ảnh.

Tôi vẫn chưa đến được ngoài rìa khuôn viên, bởi vẫn chưa nhìn thấy hàng rào bằng cây. Nhưng đất dưới chân tôi đang dốc thoải lên trên và tôi biết tôi phải đạt đến một độ cao nhất định mới đến được sau lưng nhà vườn.

Phía bên tay trái có cái gì thẫm màu đang óng ánh qua kẽ hở giữa những thân cây. Nhìn lại, té ra là mặt ao. Gió đang thổi và những đợt sóng đập vào nhau, chồm lên nhau, tạo thành những vệt bọt nho nhỏ.

Đã tới lúc ra khỏi cánh rừng. Tôi dừng lại ở bên rìa của nó. Một nụ cười thoáng lướt qua môi, bởi tôi đã đến chính xác địa điểm mà tôi muốn tới.

Chênh chênh dưới kia là mặt ao, phía trước mặt tôi là ngôi nhà vườn, vẫn còn đủ ánh sáng để nhận ra những chi tiết bao quanh công trình xây dựng nho nhỏ đó.

Nhìn từ phía sau, trông nó có vẻ nhỏ hơn nhìn từ đằng trước mặt. Cả ở mé này cũng đã có rất nhiều nơi mục nát, cần phải sửa gấp. Phần mái thùng lỗ chỗ, có nhiều vết nứt. Chỉ một cơn bão yếu ớt đã có thể đẩy cả ngôi nhà này đổ sụp.

Ngôi nhà vườn chìm trong yên tĩnh. Những cận vệ khác đã để người đàn bà ở một mình. Chúng chỉ quan tâm đến nhiệm vụ của chúng, hoặc chui rúc trong nhà hoặc đi lang thang ngoài vườn.

Ngôi nhà trông đúng như một nhà mồ, một khu vực đã bị rút hết mọi niềm vui và sức sống. Dần dần tôi hiểu Diondra nói gì về khái niệm đe dọa. Chắc hẳn cô ta là người rất nhạy cảm, và dĩ nhiên cô ta đã nảy ra những cơn trầm cảm trong cái ngôi nhà khủng khiếp này. Nói đúng hơn là một ngôi mộ khổng lồ, lạnh lùng và trống rỗng.

Nhưng sự thật có phải như vậy không? Tôi bất giác lắc đầu vì chính những tiên đoán của mình, bởi chuyện không thể nào đơn giản như vậy. Vụ án chắc chắn phức tạp hơn nhiều, bởi một cơn trầm cảm không thể có nguồn gốc từ quá khứ, mà chính cô ta đã nói đến khái niệm quá khứ. Phải có một thể lực khác đóng một vai trò nhất định ở đây.

Phán đoán theo vẻ ngoài lúc này thì con đường trước mặt tôi đã quang đãng. Tôi chọn tuyến đi sao cho người đứng trong nhà không thể nhanh chóng nhận thấy, bởi đoạn đường từ ao đến bìa rừng tương đối trống trải, cỏ và cỏ dại mọc cao, trộn vào nhau, hầu như đã che khuất tất cả các bụi cây. Trời chẳng bao lâu nữa sẽ tối, cần đi cho nhanh, nhưng tôi vẫn cố giữ dáng lom khom, vượt một đoạn dài tương đối vất vả.

Gió vẫn thổi và vẫn để lại trên mặt ao những đường sóng lăn tăn. Nó cũng thổi vào mặt cho tôi cảm nhận nét lạnh lùng khó chịu. Ngọn gió bây giờ cũng thật khác gió trong cánh rừng, cứ như thể nó được thổi lên từ một tầng sâu dưới lòng đất, những tầng sâu mà người bình thường không bao giờ gặp.

Nền đất đón lấy chân tôi, chỉ để vang lên những tiếng thịch thịch rất nhỏ. Tiếng thịch thịch đi cùng tôi như những tiếng đập của một chiếc đồng hồ chạy không đều. Tôi đã đến tương đối gần nhà vườn. Bao xung quanh nó là một khoảng không gian trống, thậm chí cỏ cũng không mọc nữa. Nền đất màu nâu bên dưới gây ấn tượng như một vệt đất hoang bị cháy.

Những tầng mây đêm đầu tiên đã kéo lên, tạo thành một cái nền u ám trên kia. Những vệt tối bây giờ đậm hơn, rộng hơn, nhưng chúng chưa áp đảo đến khoảng đất bao quanh nhà vườn.

Tôi bước những bước cuối cùng dọc theo bờ ao. Làn nước bên dưới đã ngả màu, biến thành một bóng đêm trộn bởi hai màu đen, xanh. Tôi chưa hiểu nguyên nhân, nhưng hiện tại, khi đã đến rất gần mục tiêu, tim tôi tự nhiên đập mạnh. Ngoại cảnh xung quanh không có gì thay đổi, tôi bây giờ chỉ lắng nghe duy nhất cảm giác của mình, một cảm giác không hứa hẹn điều gì tốt đẹp.

Phần sau ngôi nhà vườn lù lù hiện lên trước mặt. Nếu tôi không lầm, hồi trước ngôi nhà này được xây hình lục giác, nhưng trong cảnh tối bây giờ, mọi đường nét đều đã nhòe đi.

Yếu tố quan trọng là những khuôn cửa sổ. Tôi phát hiện thấy có hai chiếc. Hai chiếc khác chắc phải nằm ở phía trước. Đây là những chiếc cửa sổ có kích thước bình thường, tương đối thấp, chạy dài, ở một cửa tôi không nhìn thấy kính. Dù người bên trong có là ai, chắc chắn anh ta sẽ đứng trong gió lùa. Giờ thì tôi biết tại sao Diondra lại phủ lên vai một chiếc áo khoác len.

Tôi đến bên tường.

Khom người, tôi cúi xuống khoảng không gian giữa hai cửa sổ. Dần dần, hơi thở bình tĩnh lại. Bởi nếu muốn hòa mình vào thiên nhiên xung quanh cho cảm nhận trở lại sắc sảo, tôi chắc chắn phải tìm được sự bình tĩnh nội tại. Mọi hốt hoảng, mất bình tĩnh, mọi phản ứng vội vàng đều sẽ là những sai lầm trầm trọng. Tôi tiếp tục dịch chuyển một chút sang bên, cố gắng để không phát ra một tiếng động nào. Tôi chỉ muốn quan sát Diondra và hy vọng bọn cận vệ tiếp tục để cô ta ở đây một mình.

Cửa sổ đã sát ngay bên. Trước khi kịp nhìn qua, tôi đã nghe thấy một âm thanh lạ.

Đầu tiên, tôi tưởng đó là tiếng chì thảo của gió đang thổi qua khuôn cửa mở, tràn vào phần bên trong nhà vườn, nhưng nghe kỹ lại thì không phải.

Tôi nghe một giọng người.

Diondra đang nói.

Nói với ai?

Chỉ sau đó một vài giây đồng hồ, tôi mới hiểu là cô ta đang nói một mình. Điều này cũng khiến tôi ngạc nhiên, bởi tôi chưa tìm được mối liên hệ cho các sự kiện.

Tại sao cô ta lại nói. Tôi cân nhắc và rút ra kết luận, hoặc cô ta đang cầu nguyện hoặc cô ta đang gọi hồn ai đó. Những người đang gọi hồn cũng gây ấn tượng như họ đang nói chuyện một mình, mặc dù thật ra đối tượng câu chuyện của họ là những thực thể nằm rất xa, những thực thể mà họ cầu mong trợ giúp.

Tôi ngẩng người lên. Miệng đắng chát. Dạ dày sao nặng trĩu như có lẫn một viên đá tảng trong đó. Bất chấp bầu không khí lạnh dịu xung quanh, trán tôi đầm mồ hôi. Mấy sợi dây thần kinh giật giật trong gáy. Tất cả những hiện tượng này đối với tôi không mới, chúng luôn luôn xuất hiện khi tôi đứng sát một quyết định quan trọng.

Cả ở đây cũng vậy sao?

Gạt tất cả những suy nghĩ về tương lai sang một bên, tôi chỉ muốn tập trung vào một con người có tên là Diondra Mayne. Hy vọng lúc này cô ta không nhìn ra hướng cửa sổ, bởi tôi chưa muốn bị phát hiện.

Tôi nhìn vào.

Bóng tối tràn ngập khoảng không gian bên trong nhà vườn. Ít nhất thì tôi cũng có cảm giác như vậy trong cái nhìn đầu tiên. Nhưng rồi dần dần tôi nhận ra, nó không quá tối, qua những khuôn cửa sổ vẫn có một thứ ánh sáng màu xám tràn vào, phủ mờ mờ.

Ít nhất thì tôi nghĩ mình sẽ tìm thấy ở đây một ghế băng dài hay một vài ghế ngồi thường, nhưng không. Mặc dù trong phòng có chỗ ngồi, nhưng nó chỉ đơn giản là một khúc gỗ, bình thường ra được dùng làm trụ bổ củi.

Diondra đang ngồi trên đó.

Tôi gặp may, bởi cô gái trẻ đang xoay lưng lại phía tôi. Tôi hơi bối rối trước dáng ngồi của cô ta. Diondra không ngồi thẳng, mà cúi gập người về phía trước, như đang suy nghĩ về mọi vấn đề khó khăn của cuộc đời này, những vấn đề như những gánh nặng vô hình đang đè nặng xuống vai cô. Thêm vào đó, Diondra còn giơ hai tay lên che mặt. Cô ta dường như bất động, nhưng tôi nghe thấy tiếng cô ta kỳ quái làm sao, đồng thời có cảm giác cô ta không nói.

Những âm thanh thì ào bay qua nhà vườn. Da tôi rớn lên khi nhớ ra rằng cái tiếng thì ào này đâu phải sự kiện mới mẻ.

Tôi đã nghe thấy tiếng thì ào đó trong phòng mình, những âm thanh gây ấn tượng như thoát ra từ tủ đựng quần áo.

Những giọng người khác nữa bay tới.

Những âm thanh như tiếng khóc lóc rên rỉ, quái ác, gay gắt hoặc cười khúc khích, khiến tôi có cảm giác nhiều người nói đang đồng thời ẩn nấp trong ngôi nhà vườn này.

Nhưng tôi chẳng nhìn thấy một ai. Chỉ trừ có Diondra. Và cô ta không chuyển động. Cô ta ngồi như chìm xuống trên tảng gỗ, gây ấn tượng còn mỏng mảnh hơn ban nãy, mặc dù thân hình cô ta bình thường đã vốn quá mỏng mảnh. Diondra gây ấn tượng của một người đang rất cần được giúp đỡ.

Tôi phải làm gì đây? Liệu có nên quấy phá người con gái và đặt ra những câu hỏi thích hợp? Hay tôi nên chờ đợi và tập trung vào những giọng nói kia, nhưng giọng nói đang thốt ra những từ ngữ mà tôi không hiểu? Rõ là chúng đang tạo thành những câu văn nhất định, chỉ có điều tôi không hiểu thứ ngôn ngữ này. Nghe theo âm thanh thì chắc chắn nó phải tồn tại từ thuở hồng hoang.

Sau một hồi quan sát, bây giờ tôi đã rõ một điều.

Diondra không hề nói. Những giọng nói đó thuộc về kẻ khác. Tôi nghĩ đến lời giải thích về một mối đe dọa. Chẳng phải chính cô ta đã nói, nỗi đe dọa này xuất phát từ quá khứ? Rằng chúng đang trỗi lên từ những miền đất rất sâu, rời bỏ trường thời oian của chúng để phát ra những tín hiệu cho tương lai?

Tất cả những suy nghĩ đó chạy vụt qua não bộ, chỉ có điều tôi chưa có bằng chứng và chỉ biết phỏng đoán. Nếu muốn có một câu trả lời chắc chắn, tôi bắt buộc phải nói chuyện với chính Diondra.

Dù sao chẳng nữa, những sự kiện nơi này hoàn toàn chẳng bình thường. Ở một khía cạnh nhất định tôi không khỏi vui mừng là đã tới kịp thời. Vụ án đã xoay qua một hướng phát triển khác, rất đáng chú ý.

Cứ tiếp tục đứng đây cũng chẳng được gì hơn. Tốt hơn là tôi nên xuất đầu lộ diện. Nhưng phải cẩn thận, bởi cô gái kia hiện đang ở trong một trạng thái tâm lý đặc biệt, rất có thể cô ta sẽ bị sốc nếu tôi hiện ra đột ngột.

Từ từ rút ra khỏi vị trí quan sát, tôi bắt đầu đi vòng quanh ngôi nhà vườn, cố gắng bước thật nhẹ, không phát ra một tiếng động nào có thể quấy rối Diondra.

Đứng ở đây tôi vẫn nhìn thấy ngôi nhà chính. Nó ném một bóng đen về phía trước.

Thỉnh thoảng, làn gió lại lướt như một hơi thở gấp qua những cành cây. Tôi nghe những tiếng ào xào từ xa, và vẫn cảm nhận luồng khí lạnh đang thổi tới mặt mình.

Tôi dừng lại bên cửa vào đằng trước. Người đứng trong nhà có thể nhìn quăng này tương đối rõ nhưng tôi tin vào vận may của mình, tin rằng hiện thời chẳng có ai đứng bên cửa sổ và quan sát công viên.

Nhà vườn không có cánh cửa. Bây giờ tôi mới nhận ra điều đó. Chỉ một lỗ hổng rất cao hình chữ nhật tạo thành lối vào.

Trong ngôi nhà vườn nhỏ vẳng lên tiếng thở dài. Diondra đã phát ra tiếng thở đó rồi lại tiếp tục lắng nghe những giọng nói giờ đây đang vội vàng, hốt hoảng, đổ xuống đầu cô.

Trước khi đi vào trong, tôi đưa mắt quan sát. Cô gái vẫn ngồi cúi mình về phía trước như vậy, nhưng cô ta không nhìn thấy tôi, bởi ánh mắt cô ta đang hướng xuống đất và khuôn mặt vẫn lấp sau hai bàn tay. Diondra đang chìm sâu hoàn toàn vào cuộc sống nội tâm, thế giới xung quanh không còn tồn tại nữa, người con gái như đang sa vào trạng thái lên đồng.

Khuôn cửa ra vào tương đối cao, tôi đi lọt mà không cần khom lưng. Bước qua ngưỡng cửa, tôi dừng lại. Những giọng nói bí hiểm giờ vọng đến tai tôi rõ ràng hơn. Những âm thanh như đang chất chứa căm hờn, một thông điệp cực kỳ nguy hiểm. Tôi cảm nhận rõ mình đang đứng nơi đất lạ, bao quanh là những kẻ thù khủng khiếp.

Phải tiếp cận vấn đề thật thận trọng, tôi thử bằng một tiếng tăng hắng nhỏ.

Không phản ứng.

Tôi chờ đợi.

Những giọng nói nhỏ lại. Chúng chìm vào nhau, nhưng không bay đi chỗ khác.

- Diondra...

Thoáng một nét giật nhỏ khi người đàn bà nghe thấy tên mình. Hai tay buông ra khỏi khuôn mặt, chúng thông xuống đùi trên của người đang ngồi như đã kiệt lực.

- Kìa, Diondra...

Cô ta ngẩng đầu lên thật chậm, cô ta gây ấn tượng bất lực, người ta thậm chí đâm lo ngại cho con người ngồi đó. Khi Diondra ngẩng hẳn mặt lên, tôi thấy mình đang nhìn vào một khuôn mặt nhợt nhạt, cứng đờ như mặt nạ. Liệu cô ta có nhận ra tôi? Có biết ai đang đứng chờ cô ta?

Đôi mắt trống rỗng không biểu lộ bất kỳ một điều gì? Người đàn bà vẫn còn chìm đắm trong dòng suy nghĩ riêng tư. Một chuyển động run rẩy chạy dọc thân hình, Diondra đưa hai bàn tay để trên đùi, nhìn sang trái rồi nhìn sang phải, như đang muốn tìm một vật nhất định nào đó. Có điều những tiếng nói kia không còn vang lên nữa và những kẻ đã nói cũng không hề xuất hiện.

Tôi giơ bàn tay lên.

Đó là một cử chỉ thuận lợi cho cả hai người, bởi chính cử chỉ này kéo Diondra ra khỏi trạng thái đờ đẫn. Cô ta ngẩng đầu lên lần nữa, hai chúng tôi nhìn nhau và tôi hành hạ bản thân, ép mình nặn ra một nụ cười. Tôi hy vọng là trông nó không quá gượng gạo.

- Ông ở đây?

- Vâng, tôi...

Diondra lắc đầu như không hiểu được chuyện đó. Rồi cô ta dang hai cánh tay, vươn vai lên cao và thở thật sâu.

- Thế thì không tốt.

- Tại sao không?

- Không, không tốt. - Cô ta nhắc lại. Giọng nói nghe sao quá lạ. Thêm vào đó, cô ta phát ra những âm thanh đó rất khó nhọc. Nghe như đang nhắc theo một kẻ mồm lì.

- Tôi vẫn đang chờ một câu trả lời đây.

- Nguy hiểm. - Cô ta nói.

- Mối nguy hiểm là cô sao?

- Không. - Cô ta đáp lại sau một thoáng im lặng - Không phải tôi, mà là sự đe dọa kia. Tôi đã cảm nhận thấy nó, nó đang ở đây, nó đã đuổi kịp tôi. Nó nhắc tôi nhớ đến một chuyện. - Hai lần môi cô ta giật giật - Quá khứ, đám mây, miền tri thức khác...

Giọng nói tắt nghẹn. Nhưng tôi hiểu cô ta rất rõ và cân nhắc: “Ý cô ta muốn nói sao với miền tri thức khác?”. Đây chỉ là một cách diễn tả cho những kiến thức đặc biệt, hay thật sự đằng sau khái niệm này có cái gì đó không thuộc về trường thời gian của chúng ta?

Tôi ngả về khả năng thứ hai. Với vẻ cương quyết, tôi đưa bàn tay phải về phía cô ta. Chắc người đàn bà phải hiểu rằng tôi muốn kéo cô ta ra khỏi vị thế hiện thời. Nhưng Diondra không nghe lời. Cô ta lơ bàn tay tôi đi.

- Không. - Cô nói - Không, không phải với anh. Anh nên đi đi. Tất cả nên đi đi!

- Chúng tôi đến đây để bảo vệ cô.

Một câu nói thích đáng, bởi đột ngột, giọng nói Diondra nghe hầu như đã bình thường trở lại.

- Bảo vệ ư? Ai còn có thể bảo vệ tôi nữa? Không một người nào làm được điều đó. Không, không thể làm được đâu! Người ta không cần phải bảo vệ tôi. Nhưng mà cũng có thể là cần đấy. Điều quan trọng là sự bảo vệ trước nỗi đe dọa, trước những lực lượng xưa cũ, trước miền tri thức khác, nhưng đó lại là thứ chẳng ai làm được. Vì thế mà anh nên đi đi.

- Không, tôi sẽ ở lại bên cô!

Cô ta lấy hơi thật sâu.

- Đêm hôm nay nó tới. - Cô ta thì thào.

- Ai? Ai sẽ tới?

- Cái chết...

Giọng nói bí hiểm, rùng rợn, cả tôi cũng không nén nổi cảm giác rợn da gà. Cô ta nói rất nghiêm trang và tôi thậm chí tin ngay lập tức.

- Cái chết ư? - Tôi hỏi - Nói như thế thì quá chung chung và cũng quá trừu tượng. Cái chết sẽ đến như thế nào? Nó có hình dáng không? Chúng ta có bị tấn công không? Đó có phải là nỗi đe dọa mà cô ta nói tới không, Diondra? Có thật sự là nó không? Cô có thể nói dễ dàng như vậy sao?

Diondra không trả lời, nhưng những chuyển động của cô ta cho tôi cơ hội rút ra một vài lời kết luận. Người đàn bà nôn nóng cựa quậy trên khúc gỗ, gây ấn tượng như đang muốn nghe lại những giọng nói bí hiểm kia.

Đó là điều tôi muốn biết rõ. Tôi hỏi :

- Giọng nói đó từ đâu tới? Ai đã nói chuyện với cô? Tôi đã nghe thấy, bởi tôi đã đứng một lúc phía sau nhà.

- Như thế thì không tốt.

- Tôi chưa muốn khẳng định vội, tôi chỉ muốn nói là tôi đã nghe thấy chúng.

- Những con quỷ...

- Quỷ nào?

- Linh hồn của người đã chết.

- Tôi không hiểu.

Cô gái phẩy tay.

- Chẳng một ai có thể ngăn cản nỗi nỗi đe dọa đó. Nó chẳng phải đang trên đường tới đây, nó đã tới đây rồi. Nó sẽ mở ra một chảo lửa phù thủy, không một ai sống sót. - Nói xong, Diondra đứng dậy, bất ngờ đến độ tôi giật mình. Từ giây này sang giây khác, người đàn bà đã thay đổi hoàn toàn.

- Tôi đi đây. - Cô ta nói.

- Cho phép tôi kèm cô về nhà?

Diondra nhún vai, rồi ban cho tôi một câu trả lời khó hiểu.

- Ông có muốn đi cùng người giết ông xuống huyết mộ hay không...?

Gã đàn ông mang một vết sẹo đỏ ngang cằm và một cái mũi hơi lệch - hậu quả của một vụ xô xát - tên là Rutger, tên cận vệ gia nhập nhóm Cusor sau cùng. Gã được giao nhiệm vụ cùng Lennox quan sát bốn màn hình canh chừng, một việc chán ngán vô cùng. Ngồi trong một tầng hầm ẩm ướt chỉ có ánh đèn nhân tạo không phải thứ Rutger thích thú, sở trường của hắn là chạy đi chạy lại ở ngoài khí trời tự do, nhưng Cusor đã ra lệnh và bọn hắn phải tuân lời. Chỉ một lần không nghe lệnh là sẽ bay ngay ra khỏi đội. Lennox vừa đi ra ngoài, chắc muốn ra phòng vệ sinh, nhưng hắn làm gì ở đó mà lâu như vậy? Rutger thật không hiểu. Rất có thể Lennox đã lên qua một cửa sau nhà và đang sung sướng lang thang ngoài kia.

Không thấy dáng hình hắn hiện trên màn hình. Dĩ nhiên rồi, bởi Lennox biết rất rõ các ống kính quay phim được gắn ở đâu và hắn thừa đủ khả năng lẩn tránh.

Rutger tiếp tục chờ đợi, nhìn lên những màn hình, hình ảnh trên đó bây giờ đang mờ dần bởi trời sắp tối. Những vết đen mỗi lúc mỗi dày hơn, mà nhóm ống kính quay phim này không phải đời mới nhất. Độ phân giải của chúng rất có giới hạn.

Mặc dù hắn vẫn còn nhận ra một số chi tiết kể cả trong đêm, ống kính được trang bị bộ phận tia hồng ngoại. Chỉ có điều những hình ảnh thu được chẳng bao giờ rõ ràng như ý muốn. Để nhìn rõ một chi tiết nào đó, người canh phải tập trung cao độ.

Rutger đang nhai kẹo cao su. Gã là một người đàn ông nặng ký nhưng không hề béo và có một bộ xương chắc chắn. Việc một số nước châu Phi đang truy lùng gã vì tội giết thuê chẳng khiến Rutger bận tâm chút nào, Cusor khi nhận gã vào đội cũng đâu có quan tâm đến chuyện đó. Người ta đã biết lẫn nhau từ trước, đã nghe danh nhau từ lục địa này sang lục địa khác, và người ta cũng biết có thể tin được vào nhau hay không.

Bốn màn hình chỉ ra bốn khoảnh đất khác nhau. Đầu tiên là không gian xung quanh cửa vào nhà. Màn hình thứ hai chỉ ra khoảng đất đằng trước nhà. Một ống kính thứ ba được gắn phía sau nhà và ống kính thứ tư quan sát khoảng đường dẫn vào cánh rừng. Ban này, Lennox có thoáng thấy một bóng người lạ trên chính đoạn đường này, nhưng hắn không giật chuông báo động. Cusor đã thông báo hiện ở khuôn viên còn một tay cớm nữa. Gã ta được thuê làm cận vệ trực tiếp cho đối tượng.

Sự kiện này khiến cả bốn tay cận vệ đã căng thẳng càng trở nên căng thẳng hơn. Chẳng một ai lại mời cận vệ mà chẳng có một nguyên do nhất định, vậy là đang có một nỗi đe dọa và có vẻ như tay cớm này tài giỏi, thích hợp hơn với mối đe dọa đó. Ít ra thì ông chủ cũng nghĩ như vậy.

Đối với một gã đàn ông như Rutger, đây thật sự là chuyện không hiểu nổi. Hắn không thể tưởng tượng rằng một cảnh sát viên lại có thể có điểm nào giỏi giang hơn hắn. Nếu có cơ hội hắn sẽ cho tên cớm kia nếm mùi bản lĩnh. Cả Cusor cũng đã tỏ ý chẳng coi tên mới tới ra gì.

Rutger thấy khát. Không khí dưới tầng hầm không chỉ ẩm ướt, kỳ lạ làm sao nó còn khiến người ta rất khát. Rutger đưa lưỡi liếm môi, tưởng tượng trong khoang miệng hắn bây giờ không phải nước bọt, mà là một thứ rượu Whisky hảo hạng. Rồi gã đàn ông bật lên một câu chửi, nghiến răng lại, khi sức nhớ đã có lệnh nghiêm cấm uống rượu trong khi làm việc. Tới lúc công việc ở đây kết thúc, chắc chắn hắn sẽ uống một trận cho đã đời.

Trên bốn màn hình chẳng có gì đáng để ý. Kể cả những cây đèn đăng trước cửa cũng đã được bật lên. Đèn được bật tự động. Có thêm ánh sáng, việc quan sát những bức hình của gã cũng dễ dàng hơn.

Rutger nghĩ tới người đàn bà mà bọn hắn gọi là đối tượng. Gã không biết chính xác cô Diondra này là ai. Gã chỉ nghe được những lời phỏng đoán. Người ta bảo cô ta là một thiên tài. Gã đàn ông không biết một thiên tài trông như thế nào, nhưng chắc chắn gã không tưởng tượng một thiên tài lại có ngoại hình như Diondra. Thật bé nhỏ và nhợt nhạt, sợ hãi và cũng kỳ quái. Khi bốn tay cận vệ được giới thiệu, cô ta chỉ nhìn xuống đất, cứ như thể cô ta đang ngượng ngùng trước bọn đàn ông. Rutger thậm chí không thể tưởng tượng rằng có ai đó lại lên giường được với một người đàn bà như vậy. Cho dù vốn nổi tiếng là một con chó háo mồi, nhưng với một người đàn bà như Diondra thì gã Rutger cũng đành chào thua.

Nhưng hình như cô ta có một ảnh hưởng rất dài và rất mạnh trong công ty. Cô ta đang đảm nhận một vai trò rất quan trọng.

Mãi mà Lennox vẫn chưa quay trở lại Rutger dần dần đã cảm thấy bức bối. Cái thằng này muốn lừa hắn đây. Nhưng cứ liệu hồn, chừng nào Lennox quay trở lại Rutger cũng sẽ lại tìm cách biến đi một đoạn lâu y như thế.

Có điều gì đó làm hắn phân tâm.

Giọng người chẳng?

Rutger ngồi không cựa quậy cho tới khi hắn nghe thấy những âm thanh rú rít phát ra từ màn hình, tên cận vệ nhìn về hướng đó và phát hiện thấy cả bốn màn hình đều bị nhiễu.

Trên mọi màn hình bây giờ chỉ có cảnh tuyết rơi. Chen lẫn màn tuyết điện tử là vô vàn những tia chớp nhỏ, giật lên giật xuống.

- Khốn nạn thật, chuyện chó chết gì thế này? - Gã nhìn trần trối lên những màn hình, không thể tin đây là sự thật, thế rồi mảng da sau gáy hắn co rút lại khi tai lại nghe thấy những giọng người nói vang lên, lần này phía bên trên đầu hắn, hướng trần phòng.

Rutger nhìn lên hướng đó.

Chẳng thấy gì. Chỉ một màu sơn xám ảm đạm trên khoảng trần hình chữ nhật.

- Đúng là chuyện khốn nạn! - Gã lầm bầm - Nghe thấy giọng nói mà không nhìn thấy người! - Rutger quyết định thông báo chuyện màn hình bị nhiễu. Nhưng đúng lúc gã giơ tay về hướng chiếc điện thoại nối tới máy của Cusor thì những cơn bão tuyết trên màn hình rút lui. Cả những giọng nói cũng đã biến đi. Thay vào đó là những hình ảnh hết sức bình thường được những ống kính quay phim truyền về.

- Lại chuyện khốn khiếp gì nữa vậy? - Chẳng ai trả lời, Rutger phải tự làm điều đó. Gã vốn biết mọi chi tiết đều rất quan trọng, nhưng hình ảnh trên cả bốn màn hình đều chẳng có gì thay đổi. Vẫn những khung cảnh đó, chỉ có điều những vệt đen bây giờ đã lớn hơn.

Hay là có thay đổi đấy?

Có cái gì đang lướt qua giữa màn hình. Gã nhận ra ngay lập tức, đây không phải là một con thú, vệt đen kia quá lớn. Nó phải là một con người.

Một kẻ lạ!

Và kẻ đó đang đứng trong khuôn viên!

Đôi mắt Rutger sáng lên. Cuối cùng cũng có chuyện xảy ra cho công việc đỡ nhàm chán. Gã

đã phát hiện ra tên kia, gã cũng sẽ truy đuổi nó. Rutger nghĩ như vậy, nhảy lên và... nghe thấy một giọng nói vang lên đằng sau lưng mình.

- Ngồi xuống đi, Rutger!

Gã không ngồi mà xoay người lại. Gã không nghe thấy một âm thanh nào nên không biết là Lennox đã quay trở lại. Gã nhìn tay bạn đồng nghiệp đứng bên khuôn cửa mở.

- Tao đã nhìn thấy nó!

- Dĩ nhiên rồi, nhưng tao sẽ đi ra!

Rutger nắm chặt hai bàn tay thành nắm đấm, và Lennox nhận ra cử chỉ giận dữ đó.

- Đừng có bực. - Gã kia nói - Tao ở đội Cusor lâu hơn mày. Mày phải cố gắng leo từ từ từng nấc thang một. Tao cũng đã phải làm như vậy từ hồi đầu, và tao nói cho mày biết, chắc chắn sẽ có lúc đến lượt mày.

- Có cần phải báo cho Cusor không?

- Tùy mày, muốn thì làm! Nhưng hắn sẽ rất bực nếu mày im đi và mãi sau này hắn mới biết chuyện gì xảy ra. Mày có thể báo là tao sẽ xử lý chuyện này. Cusor tin tao. - Lennox nhăn răng ra cười một lần nữa rồi quay người và biến đi.

Gã để lại một gã đàn ông suýt ngộp thở vì bực tức.

Lúc bấy giờ Lennox đã nhảy những bước thật dài theo cầu thang đi lên. Gã không hề phát ra một tiếng động nào, chẳng phải vô lý mà bọn người trong ngành gọi gã là con rắn. Hơn thế nữa, gã còn biết cách chuyển động trong thiên nhiên như thể gã là một thành phần của thiên nhiên. Gã không cao to, nhưng rất nhanh nhẹn và dẻo dai. Đặc biệt trong bóng tối, người ta rất khó phát hiện ra gã.

Chúng đã phát hiện ra kẻ lạ bên cửa. Chắc chắn nó sẽ không dừng ở đó. Kẻ bước vào khuôn viên kiểu này chắc chắn sẽ theo đuổi một mục đích nhất định, chắc chắn hắn muốn vào nhà, Lennox không thể tưởng tượng ra một động cơ khác. Thì ra Diondra Mayne quan trọng hơn cái vẻ ngoài mà cô ta tạo nên.

Cả ngôi nhà đang yên tĩnh. Lennox biết từng góc ngách, dĩ nhiên là hắn nắm rõ từng cửa ra vào.

Qua một cửa phía sau nhà, gã cận vệ lén ra phía ngoài, hồ hởi nghĩ đây là cơ hội lập công.

Chốc chốc, Suko lại rút chiếc máy điện đàm không dây ra khỏi túi áo và quan sát nhưng nóng ruột tới đâu anh cũng không thể liên lạc được với anh bạn John Singlair. Chẳng còn cách nào khác, chàng thanh tra phải gạt tình cảm sang bên, hành động thực dụng và tỉnh táo. Nếu anh gặp John sai địa điểm và thời điểm, rất có thể toàn bộ kế hoạch của họ sẽ đổ vỡ. Suko vì vậy cố nén lòng giấu mặt, nhưng anh không phải dạng người có khả năng thụ động đợi chờ. Ngồi trong xe dĩ nhiên sẽ được chiếc BMW che chở, nhưng như vậy anh sẽ ở quá xa mục tiêu, sẽ tốn quá nhiều thời gian một khi cần can thiệp.

Không cân nhắc quá lâu, Suko xuống xe và nhẹ nhàng đẩy cửa xe sập vào ổ khóa. Khuôn viên còn cách anh chừng một trăm mét, khung cảnh đúng hệt lời John miêu tả.

Một hàng rào rất cao bao quanh toàn bộ khuôn viên. Theo năm tháng, những cành cây đã mọc rất dày và rậm, người ta có thể so sánh nó với một bức tường vững chắc. Suko chạy dọc hàng rào, hướng về hướng cửa. Mặc dù cửa được canh chừng, nhưng John nói rằng bộ phận quan sát nằm ở trong nhà. Suko không tin là bạn anh lại có thể nhầm lẫn, anh cũng không tin là ở đây người ta đã sử dụng những chiếc máy quay phim đời mới nhất, có thể xoay theo mọi hướng và có bộ điều khiển từ xa.

Dừng lại đằng sau ống kính, Suko chuẩn bị trèo lên. Anh muốn vượt hàng rào chứ không leo qua cửa. Ngay sau đó, anh thấy ý định này rất khó thực hiện, hàng rào chẳng phải chỉ gồm có cây và lá, mà còn được cài đặt vô vàn những cuộn dây kẽm gai nhỏ, như vô vàn những con mèo đang giơ cao móng vuốt.

Suko hy vọng mình không bị trầy xước quá nhiều, nhưng cũng không khỏi phát ra một vài tiếng động. Anh trượt chân hai lần, rồi lại nhảy lên, cuối cùng tới được đỉnh hàng rào và thở ra nhẹ nhõm khi thấy mình đã có thể nhảy vào khuôn viên.

Anh dừng lại ở tư thế lom khom, xoay đầu nhìn lên phía ống kính.

Trong ánh sáng mờ mờ, đầu tiên chàng thanh tra không phát hiện ra nó. Thế rồi đột ngột anh thấy mình đang nhìn thẳng vào ống kính.

Ngay lập tức, Suko lao người ra khỏi góc nhìn của chiếc mắt điện tử. Giọng nói nội tại cho anh biết anh vừa phạm sai lầm. Rất có thể vừa rồi anh đã xuất hiện trên màn hình kiểm tra và như thế đã là quá đủ!

Mục tiêu của Suko là ngôi nhà!

Chàng thanh tra chưa thấy nó, bởi một dải rừng rất rộng đang chắn ngang tầm nhìn. Anh phát hiện thấy một con đường nhỏ chia dải rừng ra làm hai.

Suko cân nhắc xem có nên dùng con đường. Đi theo nó ít nhất anh cũng sẽ tiến nhanh hơn, nhưng rất có thể đang có kẻ rình mò ở đó.

Suko chấp nhận liều lĩnh.

Chẳng bao lâu sau, bóng tối của cánh rừng đã nuốt chửng lấy chàng thanh tra. Anh bám theo con đường nhưng đi dạt vào lề phải. Quanh anh là một khung cảnh rất u ám, đầy bóng tối. Màn đêm chưa phủ xuống, vậy mà ánh sáng chập choạng đã tạo thành một đường hầm xám xịt. Toàn cảnh không một tiếng động, chỉ một mình anh ở đây, đang bước những bước chân rất dài

đọc con đường đất, mọi giác quan căng thẳng đến tối đa.

Con đường uốn vài vòng lượn, Suko không gặp người nào. Một nụ cười thoáng lướt trên môi khi anh đứng lại bên một góc cây và quan sát xung quanh khuôn viên.

Phía trước không hề có một chuyển động. Ngọn gió nhẹ vuốt những ngón tay dịu dàng qua khoảng đất trống, xoa xoa những đầu ngọn cỏ đã chớm ngả màu vàng của mùa đông. Chúng nhắc Suko nhớ tới một tấm thảm thật lớn, ngả màu nâu.

Anh dừng lại trong chỗ nấp của mình tới gần một phút, sau đó mới bước vào con đường dẫn đến ngôi nhà.

Cánh rừng tương đối rậm, Suko đi không nhanh.

Hoàng hôn nhẹ chân lên tới như một tên trộm. Bầu ánh sáng nhập nhoạng càng trở nên nhập nhoạng hơn. Nó nuốt chửng mọi chuyển động, nhưng nó cũng ban cho chàng thanh tra của Scotland Yard sự an toàn và che chắn cần thiết.

Ngôi nhà kia rồi.

Suko dừng lại, bao quát tình huống và phán đoán. Trong ánh sáng ban ngày chắc chắn anh sẽ nhìn mọi vật rõ hơn, bóng tối bây giờ đã phủ những vật tối thật dài như những nhát cọ của một họa sĩ, kể cả các khuôn cửa sổ cũng chẳng còn lộ rõ khỏi những mảng tường u ám.

Không có bóng dáng một người nào.

John đang ở đâu?

Ánh mắt Suko vuốt qua khoảng trống trước ngôi nhà. Nhìn từ chỗ này, anh thấy có cái gì đó đang óng ánh, trông giống như mặt nước. Trước mặt nước là một bụi rậm và ở phía bên kia lại là quãng tối của cánh rừng.

John chắc chắn đang ở trong nhà nhưng Suko không muốn vào đó ngay lập tức. Cách tốt nhất là tìm cách liên lạc với John. Khoảng thời gian hai tiếng đồng hồ hẹn trước đã qua đi từ lâu. John quên, hay cậu ấy không còn khả năng liên lạc nữa?

Suko rút máy ra khỏi túi và nghe một tiếng càn gậy rất nhỏ. Một âm thanh bội phản.

Nguy hiểm!

Anh rất nhạy cảm, muốn xoay người lại đồng thời rời vị trí khi nghe thấy tiếng huýt gió rót vào tai mình, tiếng huýt gió chắc chắn không phải xuất phát từ cổ họng của con người.

Đoạn xích đập trúng anh.

Nó được làm bằng những mắt xích kim loại và quấn với một tốc độ kinh hồn vào quanh cẳng cổ chàng thanh tra. Suko muốn né, nhưng không kịp nữa rồi. Lực giật không phải chỉ rút toàn bộ không khí ra khỏi cổ họng anh, thêm vào đó là một lực tóm rất mạnh kéo anh về phía sau. Suko lao đảo, và một cú đá rất sắc vào hõm khuỷu chân đẩy anh đập người xuống đất.

Đoạn xích sắt vẫn còn quấn ngang quanh cổ anh, đầu xích nằm trong một bàn tay, bàn tay đó đi kèm với một cơ thể cùng hai cẳng chân. Tất cả hiện ra trong góc nhìn của anh, một bàn chân đang giơ lên, tìm mục tiêu mới.

Bàn chân đập xuống ngực Suko.

- Nằm im, thẳng chó chết! - Có ai đó thì thảo - Nếu mày cựa quậy, tao sẽ rút xích quật gãy cổ mày ra. Đừng có tưởng tao nói đùa!

Suko không nói được. Sự đồng ý được anh biểu lộ bằng một cái gật đầu về hướng kẻ kia.

Gã đàn ông cúi xuống phía anh.

Cả hai có thể nhìn vào mặt nhau, ánh sáng hiện còn đủ cho mỗi người nhận rõ đối phương. Suko nhìn thấy một gã đàn ông thon nhỏ, rắn chắc, tóc gã cắt lỏm chớm và để hơi dài, có thể như muốn cho gương mặt tròn ra chút đỉnh.

Gã đàn ông cười lạnh lùng.

- Không thể thế được, mày là một thằng Tàu. - Gã lắc đầu - Mày ở đâu tới đây, thằng Tàu chó chết?

Suko mở miệng ra. Anh không nói được thành lời, chỉ nghẹn ngào sặc sụa. Anh hy vọng là gã đàn ông kia hiểu được những cử chỉ và nói rộng cây xích sắt cho Suko nói.

Gã hiểu ra.

Gã lắc cánh tay hai lần, Suko nghe tiếng kêu sào sạo của những mắc xích, lực ấn quanh cổ nói ra một chút, anh lấy hơi thật sâu, nghe tiếng không khí rít lên khi chui vào cổ họng mình.

Suko đoán gã là một trong bốn tên cận vệ đang canh chừng cho Diondra. Anh không biết mình nên vui hay nên lấy làm tiếc về vụ gặp gỡ này. Một mặt anh không muốn nhìn họ như những kẻ giết thuê tiềm năng, nhưng mặt khác những gã cận vệ kiểu này cũng chẳng có nhiều đạo đức hơn đám giết thuê đâm mướn. Mọi việc bây giờ tùy thuộc vào sự khéo léo trong thương thuyết của anh, và tùy xem kẻ kia phản ứng ra sao.

- Mày nói được không?

- Tôi đang cố đây.

- Thế thì tốt, thằng Tàu. Mày là ai?

- Cảnh sát viên...

Lennox cười bật lên, giận dữ và xấc xược :

- Đừng có lừa tao, thằng chó chết! Chúng tao đã có một thằng cóm ở đây rồi.

- Tôi là người của Scotland Yard.

Lennox cúi xuống thấp hơn nữa.

- Nghe này, thằng mắt xích! Mày là một thằng Tàu, một thằng châu Á, mà tao biết rõ bọn cóm Scotland Yard không ưa lũ người nước ngoài như mày.

Suko căm ghét cái lối quan niệm đó. Anh không tin mình có thể thuyết phục được Lennox ngay lập tức, có lẽ chỉ có thể thuyết phục được gã ta khi đã quá muộn. Suko tìm cách xoay chuyển tình thế. Dùng cả hai bàn tay, anh tóm lấy sợi xích sắt nằm giữa hắn và anh, giật thật mạnh và quật thân hình Lennox bay qua người anh. Anh giữ chặt sợi xích sắt, tạo thành phản lực, để đoạn xích không bất ngờ siết tới và cướp mạng mình. Lennox thả ra, thân hình gã đập xuống nền rừng, xoay nhanh như một con mèo, và đã muốn nhảy lên thì gặp một cú đá khiến hắn muốn bay quai hàm.

Lennox bay trở lại.

Lần này gã đập người vào một thân cây và cất tiếng chửi độc địa. Gã còn gào to hơn nữa khi nhìn thấy nòng khẩu Beretta chĩa xuống. Suko đã gỡ được sợi xích sắt ra khỏi cổ và ném nó ra xa.

- Thế nào? - Anh hỏi.

Lennox ngồi dậy, hai bàn tay xò rộng chống xuống hai bên.

- Khốn khiếp, tao đánh giá mày quá thấp.
- Ai bảo mày ngu. Tao thật là cảnh sát viên. Thế này là mày vẫn còn gặp may đấy.
- Tại sao?
- Gặp người khác thì mày xuống địa ngục rồi.

Lennox nhìn lên trên. Gã giơ tay sờ cằm, rồi lại hạ tay xuống, Suko không rời mắt khỏi gã lấy một nửa giây, anh thầm tính gã đàn ông chắc chắn sẽ còn giở trò.

Đột ngột, Suko nghe thấy tiếng người.

Những tiếng người bay lại, nghe như thể có nhiều người đang bò sát mặt rừng. Những giọng nói vang lên từ mọi phía. Nhưng Suko không nhìn thấy ai.

Hay đó chỉ là những bóng tối bây giờ đã thẫm màu hơn, dày đặc hơn?

Một âm thanh khiến anh chú ý?

Anh nhìn thấy hai hàm răng của Lennox đập vào nhau. Gã đàn ông lúc này rất hung dữ bây giờ đã ngập chìm trong sự hãi. Cả thân hình gã run rẩy, hai con mắt mở lớn, lồi ra ngoài. Người gã nhợt nhạt và trông như một con quỷ vừa được ném vào khoảng rừng này. Còn cái lưỡi gã thè ra khỏi khoang miệng.

- Anh sao thế?

Lennox sặc sụa.

- Chết... tôi sẽ chết. Chúng đến rồi, chúng tấn công tôi.

- Đâu có ai tấn công anh. - Suko cau mày.

- Những bóng tối! - Gã đàn ông thét lên, đột ngột nhảy thật cao. Suko không tấn công, không can thiệp. Người đàn ông kia không muốn trốn tránh anh, mà muốn trốn tránh những bóng tối và những giọng người quái đản mà gã ta nghe thấy. Gã quờ tay một cách tuyệt vọng ra xung quanh, gã nhảy từ hướng này sang hướng khác, gục đầu xuống, chạy tiếp, rồi đập mặt vào một cành cây nằm ngang, lực đập xé thịt trên mặt hắn ra, để lại một vết thương sâu hoắm.

Lennox ném mình xuống đất. Gã há toác mồm ra. Suko phải tới thật gần mới hiểu lời gã nói.

- Cô ta giết tôi. Cô ta giết tôi. Cô ta sẽ giết tất cả chúng ta. Tôi chết...

Chỉ một thoáng sau, thân hình gã đàn ông sa vào một cơn run rẩy dữ dội, đồng thời, một dòng máu tràn qua khuôn miệng.

Suko đứng ở đó và chẳng hiểu gì cả...

- Ông có muốn đi cùng người giết ông xuống huyết mộ hay không...? - Diondra đã hỏi tôi như vậy khi cô ta rời khỏi ngôi nhà vườn. Tôi nghe mà có cảm giác như nước đá đang chảy dọc sống lưng mình xuống dưới.

Khái niệm kẻ giết người thì tôi hiểu, nhưng việc nó quan hệ trực tiếp với Diondra quả thật lại là việc khó tưởng tượng.

Hơn nữa lại là người giết tôi!

Chỉ có thể có một khả năng, cô ta muốn giết tôi và báo cho tôi biết trước. Tôi muốn giữ cô ta lại, muốn hỏi xem ý cô ta cụ thể là thế nào, nhưng đột ngột tôi có cảm giác như giữa hai chúng tôi vừa mọc lên một bức tường bằng băng, nó ngăn không cho tôi bước một bước chân duy nhất về phía người đàn bà đó. Tôi đứng lại, nhìn theo lưng cô ta và nghe tiếng bước chân, những âm thanh hầu như bị nuốt chửng khi cô ta bước tới thăm cỏ.

Diondra có dáng hình nhỏ bé, chẳng một ai đoán được những gì đang ngấm chứa trong người đàn bà này. Người ta có thể gọi cô ta là thiên tài, và khái niệm này không phải do tôi nghĩ ra, có những nhà khoa học danh tiếng đã cân nhắc về chuyện đó. Một năng khiếu toán học xuất sắc, có thể chơi trò mèo vờn chuột với những máy tính siêu đẳng nhất hiện thời, đồng thời là một thiên tài đang sợ hãi, vì thế mà người ta nhờ tôi đến đây làm cận vệ. Tôi vẫn chưa biết Diondra sợ ai và sợ cái gì, nhưng những phản ứng của cô ta mỗi lúc mỗi khiến tôi ngạc nhiên hơn, ví dụ như câu nói mà cô ta vừa thốt ra. Bên cạnh đó là lời ám chỉ về những bóng tối u ám của quá khứ đang trôi lên.

Ý cô ta muốn nói tới quá khứ nào? Rất tiếc là tôi chưa biết.

Trời bây giờ đã tối và thân hình người đàn bà càng gây ấn tượng nhỏ bé hơn, cô đơn hơn trước ngôi nhà u ám. Cô ta đi với dáng người cứng nhắc lạ kỳ, giống như một con búp bê.

Việc cô ta thường một mình trốn ra ngôi nhà vườn không khiến tôi thích thú chút nào. Diondra hiện là một chuyên viên tư vấn hàng đầu của một công ty đa quốc gia đầy quyền lực, nhiệm vụ của cô là chỉ ra những xu hướng của tương lai.

Không một ai biết cô ta đến từ đâu, và vì sao mà cô ta bị đe dọa. Nhưng ở trong ngôi nhà và nhất là ở trong ngôi nhà vườn này, tôi đã nghe thấy những giọng nói bí hiểm mà không hề nhìn ra kẻ nói.

Ngôi nhà u ám, giống như một ngôi mộ khổng lồ, đang hiện lên lù lù ở phía xa. Trong mắt tôi, nó chính là hiện thân của nỗi đe dọa. Tôi e nó có thể sụp xuống bất kỳ lúc nào để chôn vùi những người bên trong.

Ngôi nhà kỳ quái và một người đàn bà kỳ quặc. Trong suốt bao năm tháng hành nghề, tôi đã gặp không biết bao nhiêu người đàn bà, những người rất khác nhau, nhưng thường thì họ rất nhanh chóng thể hiện họ đứng về phía nào. Nhưng với Diondra, tôi thật sự không thể xác định, dù chỉ là linh cảm. Cô ta đang là một câu đố và chắc chắn sẽ còn tiếp tục là một câu đố. Tôi thật cũng không biết Diondra đối với tôi ra sao, cô ta đã chấp nhận việc tôi tới đây, nhưng tôi không tin là cô ta thật sự chấp nhận con người tôi.

Chỉ có điều tôi không được phép để cô ta đi một mình. Phải kèm bên người đàn bà kia, bởi

nổi đe dọa rõ ràng là hiện hữu.

Trong khi đứng đó và nhìn theo piondra, tôi đột ngột nhớ lại những giọng nói mà tôi đã nghe trong ngôi nhà vườn. Diondra lúc đó ngồi trên một khúc gỗ và không hề mở miệng. Không một lời nào! Vậy mà khoảng không gian bên trong gian nhà vườn vẫn tràn đầy những giọng người thì thảo. Đây mới chính là vấn đề. Dĩ nhiên cô ta có thể nói cho tôi biết những giọng nói đó từ đâu tới, nhưng liệu cô ta có làm hay chẳng? Diondra không chơi bài ngửa với tôi, và điều tệ hại là tôi chẳng làm được điều gì ngược lại, bởi tôi biết quá ít thông tin.

Bây giờ cũng vậy.

Cô ta đơn giản bỏ ra đi. Nhưng kìa, cô ta đột ngột quay lại, muốn xem tôi phản ứng ra sao. Tôi cân nhắc xem nên đi theo người đàn bà hay tiếp tục sẫm soi khuôn viên ngoài này. Đã tới lúc nổi liên lạc với Suko. Thời điểm ấn định đã qua, nhưng vì không muốn kẻ khác biết tới quân bài trong tay áo mình, kể cả Diondra, nên tôi chưa hành động.

Thôi, khoan hãy liên lạc và chiều ý người đàn bà đang dừng lại, ra về chờ đợi. Vừa đứng đó, Diondra vừa nhìn mặt tiền của ngôi nhà. Một nụ cười thâm lặng lướt qua môi.

Cô ta hỏi :

- Ông thấy ngôi nhà này thế nào?

- Có phải đây là nhà mồ không? - Tôi chủ ý nhắc lại đúng khái niệm mà cô ta vừa dùng tới và nghe Diondra cười thành tiếng.

- Nó có thể trở thành một ngôi nhà mồ.

- Đối với chúng ta?

Diondra nhún vai.

- Ai biết được. - Cô ta giơ tay vuốt tóc ra sau gáy, mái tóc trông mỗi lúc một giống một tấm màn không màu.

- Cô có thích nó không?

- Tôi đã chọn nó khi người ta cho phép tôi chọn lựa.

- Mặc dù vậy, rõ ràng ở đây vẫn có một mối đe dọa mà cô không thể phủ nhận được, Diondra.

- Đúng thế!

- Nổi đe dọa đó có liên quan gì đến ngôi nhà này không?

Tiếng cười của cô ta khiến tôi ngạc nhiên.

- Điều gì ông cũng muốn biết thật kỹ, phải không John?

- Tôi đến đây vì lẽ đó.

- Ngôi nhà mang lại cho tôi những cơn trầm cảm, nhưng ngôi nhà cũng chính là tôi, và ở đây tôi có được sự yên lặng cần thiết. Tôi thậm chí còn được người ta chăm sóc, có tới bốn người đàn ông chịu trách nhiệm bảo vệ tôi. Thật ra chẳng có gì đáng phàn nàn.

- Vậy mà cô vẫn phàn nàn.

- Chỉ gián tiếp thôi. Nó không dính dáng gì tới họ cũng như tới anh, bởi trong cuộc sống có những việc mà người ta không được phép coi rằng chúng đã chết rồi, chỉ bởi vì người ta không nhìn thấy chúng.

- Tôi không hiểu!

- Chẳng sao. - Cô ta điềm nhiên bước đi, gián tiếp cho tôi biết câu chuyện như vậy là đã kết thúc. Nhưng tôi nhận thấy nó chưa kết thúc hẳn khi bước tới ngang Diondra và nghe cô ta đề cập đến một chủ đề khác - Tôi có nói với ông rằng tối nay tôi sẽ có khách chưa?

- Chưa, cô chưa nói.

- Đó là một người đàn ông, giáo sư Palmer.

- Tôi có quen ông ta không?

- Tôi nghĩ là không. Ông ấy là một nhà toán học và là người cầm đầu nhóm chuyên gia đã thử nghiệm tôi. Ông ấy là người rất dễ mến, rất thông minh và cũng rất đáng thương, bởi ông ta chẳng biết phải xử trí với tôi ra sao, John. Việc này quá sức ông ấy. - Diondra cười khúc khích như một cô gái nhỏ - Ông thử tưởng tượng xem một ngài giáo sư tầm cỡ như vậy mà bị quá sức và hoàn toàn bối rối vì tôi. Đó có phải là một điều kỳ diệu không?

- Hình như cô vui vì chuyện đó?

- Vừa có mà vừa không, rồi ông sẽ gặp ông ấy, và tôi tin rằng ông sẽ có thể học được nhiều điều từ người đàn ông đó.

- Dĩ nhiên rồi, trong môn toán tôi chưa bao giờ...

- Không, John, không phải môn toán. Có những điều ông ấy biết về tôi. Ông ấy đã tạo dựng nên một cái gì đó giống như một môi quan hệ. Anh chàng tội nghiệp!

- Tại sao lại là anh chàng tội nghiệp?

- Bởi ông ta mỗi mệ, bối rối, không hiểu và không lại được gần tôi.

- Tôi hiểu.

- Ông nói dối, John. Ông chẳng hiểu gì cả. - Diondra đột ngột xẵng giọng.

Hai chúng tôi lúc đó đã đi qua những bậc thềm phía trước và đến bên cánh cửa vào nhà. Trước khi Diondra giơ tay mở, cánh cửa đã được kéo vào trong và dáng người Cusor hiện ra. Ánh sáng từ trong nhà hắt ra khiến dáng hình hắn càng rùng rợn hơn, một tảng đá lù lù, đe dọa và tàn nhẫn thì đúng hơn một hình thù con người.

- Chào anh. - Diondra thản nhiên nói.

Cusor chẳng nhìn cô ta, mà nhìn vào mặt tôi.

- Ổn chứ, Singlair?

- Với tôi thì ổn.

- Tốt.

Diondra giơ tay vuốt má Cusor.

- Sao anh lại lo lắng như vậy, anh bạn thân yêu?

Cusor bối rối ra mặt. Gã đàn ông lùi về một bước.

- Đây là công việc của tôi. Tôi rất coi trọng nó. Tôi luôn luôn lo lắng cho người mà tôi phải bảo vệ.

- Tốt lắm! - Người đàn bà xoay lại phía tôi - Còn chuyện gì xảy ra với tôi được nữa? Bây giờ thì tôi đã được canh chừng bởi năm người đàn ông. Các anh biết không? - Cô ta gần như reo lên.

- Không. - Tôi nói.

Diondra giơ ngón tay trở gồ gồ vào người tôi.

- Tôi rất mừng về buổi đêm hôm nay. Tôi rất mừng đón chờ những giờ phút sắp tới, bởi tôi biết chắc chắn sẽ có một chuyện đặc biệt xảy ra.

- Trong phạm vi nào? - Tôi hỏi.

- Tôi không tiết lộ điều đó với ông đâu, John. - Cô ta lại cười, tiếng cười vang như những nhát búa đập và được những bức tường dội lại. - Rồi các anh sẽ ngạc nhiên, tôi lên phòng đây. Và khi anh bạn tôi là giáo sư Palmer xuất hiện, thì Cusor, anh đừng có làm ông ấy kinh hãi đấy!

- Đừng lo, tôi biết rồi. - Cusor chờ cho Diondra khuất hẳn mới quay sang tôi - Tao cho mày một lời khuyên tử tế, cóm ạ, đừng có can thiệp quá sâu. Đừng có tưởng mày tốt hơn bọn tao!

- Tôi đâu có nói điều đó.

- Tao thừa biết kiểu suy nghĩ của bọn mày. - Nói rồi, gã xoay người, để tôi đứng lại.

Tôi đứng chờ những bước chân của gã tắt hẳn và thấy mình tuyệt đối không thể làm bạn được với vẻ tĩnh lặng trong ngôi nhà này. Nó là một vẻ tĩnh lặng kỳ quặc, lạnh lùng và nặng nề, tôi có cảm giác nó như một con thú, đang há ngoác mõm ra để nuốt chửng tất cả. Cũng có thể nguyên nhân một phần nằm ở vẻ trống trải của đại sảnh, một gian đại sảnh hoàn toàn không có bàn ghế. Mỗi một âm thanh vang lên nơi đây đều trở thành một chuỗi những tiếng ồn gôm ghiếc. Nó là một ngôi nhà độc ác, khái niệm nhà mồ thật thích hợp với nó.

Ở đâu đó vang lên tiếng cửa đập. Chắc Cusor đã vào phòng hắn. Tiếng động nhắc nhở rằng cả tôi cũng đã tới lúc rút về phòng riêng. Tôi biến vào hành lang, theo cầu thang đi lên, mang cảm giác rằng những nhân vật chính đã rời sân khấu và để lại một không gian trống vắng buồn tẻ.

Từ sự trống vắng này sang sự trống vắng khác, bước chân vào phòng gây cảm giác rõ ràng như thế. Căn phòng chìm trong bóng tối. Tôi tới sát cửa sổ và nhìn ra ngoài. Bóng tối phủ như một tấm chăn bằng chì lên vạn vật. Thiên nhiên gây ấn tượng một hậu trường ma quái. Chỉ riêng bầu trời phía trên là mang một màu sắc khác. Nó vươn rộng ra, phủ trên công viên một lớp xám nhòe.

Bất chợt, tôi giật nảy người lên! Da đầu căng thót khi tôi nghĩ đến chuyện đã quên giờ hẹn phải liên lạc với Suko.

Tôi lấy máy, rút ăng ten, bật máy để chỉ vài giây sau phải thất vọng nhận ra rằng không liên lạc được với bạn mình.

Thật tệ. Tôi thử lần thứ hai, rồi lần thứ ba. Lại không kết quả. Tôi dứt máy trở lại túi. Đứng bất động như một cây cột giữa phòng, tâm trí nhớ đến những lời nói của Diondra.

Cô ta vui mừng về những giờ phút sắp tới, về đêm sắp tới, những khoảng thời gian sẽ tuân chạy theo ý muốn của cô ta.

Dần dần, tôi đâm sợ rằng cô ta có lý...

* * * * *

Lennox, tay cận vệ, không còn đứng lên được nữa. Máu vẫn tuôn ra từ miệng gã, mặc dù bây giờ dòng chảy đã yếu đi chút đỉnh. Hai bàn tay gã run bần bật. Những ngón tay chốc chốc lại co quắp, như muốn tìm nơi bầu vú trong nền đất rừng ẩm ướt. Hai bàn chân cũng đập lên đập xuống, đập mạnh trên nền đất như một cặp dùi trống đang hoạt động liên tục và gây nên những âm thanh trầm đục. Lennox đã kiệt sức. Gã đã bị trúng đòn chí mạng chỉ trong tích tắc.

Trong tai Suko vẫn còn vang lên những lời cuối cùng của gã đàn ông.

- Cô ta giết tôi. Cô ta giết tôi. Cô ta sẽ giết tất cả chúng ta. Tôi chết...

Chàng thanh tra không biết con người đang lìa đời kia buộc tội ai. Có lẽ là một người đàn bà, bởi gã đã bắt đầu câu nói bằng chữ cô ta.

Ai vậy?

Diondra chẳng? Có phải người đàn bà đang được che chắn bảo vệ không phải chỉ bởi bốn gã cận vệ mà kể cả John, cuối cùng lại không phải là người đáng được bảo vệ?

Suko còn biết quá ít để có thể nhận xét và quyết định. Nhìn một cách chính thức thì anh không được tham gia vào kế hoạch. Sir James và John chỉ mời anh yểm trợ từ hậu trường. Anh cũng không được phép lộ mặt ra, phải luôn luôn lùi về phía sau. Suko không tưởng tượng là anh lại nhanh chóng phải đối mặt với những sự kiện khủng khiếp như thế này.

Chỉ vài giây trước sự thay đổi kinh hoàng đó, Lennox còn tấn công anh. Gã đã lén tới như một bóng ma, không âm thanh và không hình ảnh. Suko đã phải cảm nhận đoạn xích sắt nguy hiểm đó trên cổ anh, một công cụ giết người và tra tấn dã man. May mà anh đã tự giải phóng được cho mình, đoạn xích sắt bây giờ đang nằm đầu đó trong bụi rậm. Nhưng Suko bây giờ không còn nghĩ đến chuyện gã đàn ông này đã muốn giết anh, anh cũng quên đi cam giác đau quanh cổ mặc dù vô vàn vết xước gây ấn tượng nó vừa bị tấn công bởi không biết bao nhiêu mũi dao cùng lúc. Suko quỳ xuống bên cạnh người bị thương. Anh muốn biết liệu có thể giúp đỡ được gã đàn ông này hay không.

Cổ họng Lennox phát ra những âm thanh ào ào, sặc sụa. Hiện tượng của những kẻ đến gần cái chết.

Máu trộn lẫn nước dãi tạo thành một chất lỏng màu hồng. Hai con mắt lồi hẳn ra ngoài. Những tiếng sặc sụa nghe thật khủng khiếp và thật đột ngột, trước khi Suko kịp ngăn cản, người đàn ông đập mình thật mạnh sang bên. Anh ta đập đầu xuống đất, nổi đau đớn tột cùng hiện rõ trên gương mặt. Rồi anh ta nhìn Suko trân trối, những ánh mắt khẩn cầu.

- Nằm yên đi. - Chàng thanh tra thì thào - Để tôi tìm cách...

- Không, không tìm cách được nữa đâu!

Cố gắng lắm Suko mới hiểu người kia nói gì. Một bàn tay bám lấy cổ tay anh. Làn da nóng rực như thể người đàn ông đang bị sốt cao.

- Hết rồi. Tôi không trở lại được nữa đâu. Hết rồi, tôi hết sức.

- Tại sao lại hết rồi?

- Cái thế lực kia.

- Thế lực nào?

Khuôn mặt méo xệch một lần nữa khi Lennox lấy hơi, thân thể anh uốn cong lên.

- Có cái gì đó... thật bí hiểm. Không một ai biết... nhưng nó đang ở đây...

- Cái gì?

Người đang chết tìm cách lắc đầu, nhưng không làm nổi. Anh mắt anh ta nhìn trân trân lên trời. Thật kỳ lạ, trông có vẻ như anh ta còn muốn suy nghĩ trong những giây cuối cùng. Máu chảy ra từ hai lỗ mũi.

- Kìa...

- Tôi... tôi không nói được! - Lennox lại sặc sụa trong hơi thở tàn dần - Tôi không hiểu được.

Không thể tưởng tượng được. Nó rất tối, nó nổi lên cao, nó rất tàn nhẫn, là cái chết...

- Có dính dáng đến Diondra không?

- Tôi không biết... - Anh ta thật sự đang cố gắng.

- Tôi xin anh!

Người đàn ông không nói được nữa. Cái chết đã khép bờ môi anh ta lại. Ánh mắt gầy ngang cho chàng thanh tra biết là người đàn ông đã vượt thẳng ra khỏi cõi đời.

Suko đứng dậy sau khi đã vuốt mắt cho người chết. Bóng tối trong rừng đủ nhân hậu để che đậy đi bức tranh rừng rợn. Đứng lại một thoáng bên người cận vệ, anh cảm giác dạ dày mình đang tan ra trong axit. Có tiếng nổ bập bùng trong đầu óc. Chàng thanh tra vốn là người đã không ít lần đối mặt với những chuyện khủng khiếp, nhưng mọi việc lần này thật khác.

Người đàn ông này đã muốn cung cấp thông tin cho anh, những thông tin thật ra không phải thông tin. Anh ta chỉ có thể diễn tả những linh cảm của mình mà thôi.

Có cái gì đang rình mò, một cái gì đó sẽ tới, đang tới gần. Rất có thể nó đã đến đây rồi.

Chàng thanh tra nuốt khan. Mặt anh nóng bừng lên như đột ngột có lửa phả qua. Thêm một lần nữa, anh cúi xuống và lần mò tìm trong trang phục của người đã chết.

Anh tìm được chứng minh thư.

Anh ta tên là Jerry Lennox và làm việc cho đội cận vệ của Cusor. Chính là đội bảo an được mời đến để bảo vệ cho Diondra Mayne, thiên tài trẻ tuổi.

Suko nhắm mắt lại trong một thoáng, anh cân nhắc anh bức bối vì đã nhận được quá ít thông tin. John chắc chắn sẽ biết nhiều hơn, thế nhưng khi rút máy điện đàm ra khỏi túi, Suko một lần nữa lại phải nghiêng rằng để không buột ra một câu nguyền rủa.

Máy của anh đã bị hỏng. Chắc nó đã bị phá hủy trong cuộc giằng co. Lớp vỏ nhựa bên ngoài không đủ vững để chịu đựng lực đâm. Cả phần máy bên trong cũng không còn nguyên vẹn nữa.

Bực tức, anh lại đút nó vào người. Cảnh đơn độc khiến anh vô cùng khó chịu. Không có thêm thông tin anh sẽ chẳng làm được gì cả.

Ở đây có chuyện gì đó đang sắp sửa nổ ra. Suko tin rằng loạt giết chóc mới chỉ bắt đầu. Lennox là nạn nhân đầu tiên, rồi sẽ có những người tiếp nối. Ngoài anh ta trong nhà còn ba cận vệ khác, nếu kể cả John Singlair là bốn người đàn ông.

Những lời lẽ của người đã chết bám chặt trí não anh. Lennox đã nói tới từ cô ta. Chắc chắn anh ta muốn chỉ tới một con người cụ thể. Nghĩ tới đây, Suko chỉ nhớ tới có một cái tên duy nhất: Diondra Mayne.

Đây chính là người kêu rằng cần phải được bảo vệ. Tại sao cô ta lại có thể giết người từ xa như vậy? Hay cô ta có những kẻ trợ giúp? Nếu có, thì đó phải là những kẻ trợ giúp vô hình, bởi Suko không nhìn thấy bất kỳ một ai. Cái chết đột ngột xộc tới và Lennox thậm chí không có cơ hội tự vệ. Bất giác, chàng thanh tra xoay người nhìn quanh.

Anh không phát hiện ra vật gì khác lạ.

Cánh rừng im lặng như muôn thuở nhưng nó lại chứa đựng hàng vạn câu hỏi kỳ bí.

Mặc dù những thân cây không đứng quá sát nhau, nhưng những khoảng hở giữa chúng đã được lấp đầy bóng tối, một thứ bóng tối dày đặc như một lớp bông đen.

Bao quanh ngôi nhà mà Diondra Mayne chọn làm nơi trú ẩn là một khuôn viên rất rộng và

hoang dại. Một công viên khổng lồ được bao quanh bằng một hàng rào rất cao và rất dày, vững chắc như một bức tường. Suko đã phải trèo qua nó để rồi sa vào tay người đàn ông đang nằm dưới đất kia. Anh biết anh đã phạm phải một sai lầm. Lẽ ra anh phải hành động thận trọng hơn mới phải.

Việc bây giờ không thay đổi được nữa, Suko phải chấp nhận tình huống mới. Anh để người đàn ông đã chết nằm ở đó, lòng nhủ thầm khi có điều kiện anh sẽ quay trở lại chuyển xác chết đi nơi khác. Những người còn sống bây giờ quan trọng hơn.

Chỉ đi một quãng ngắn, Suko đã ra khỏi cánh rừng và nhìn thấy ngôi nhà. Cả trong bóng tối trông nó cũng lù lù, to rộng, như một vệt đen sặc sỡ, đội đất mọc lên.

Chàng thanh tra nhìn chéo vào mặt tiền ngôi nhà và phát hiện thấy vài khuôn cửa sổ, nhưng không khuôn cửa nào sáng đèn. Cả khuôn viên chìm trong bóng tối và im lặng.

Không một tiếng động, thậm chí không cả tiếng kêu của một con thú bẻ ngang sự yên tĩnh nặng nề. Một mảnh đất kỳ quái, gây ấn tượng vắng bóng người, tỏa ra một hơi thở độc ác.

Suko không có bằng chứng, nhưng linh cảm mách bảo anh đang bước chân vào vùng độc hiểm.

Một ngôi nhà, một ngôi mộ khổng lồ với các bức tường dày đang bao quanh những sự kiện khủng khiếp mới đúng nghĩa.

Suko nhìn ngôi nhà trong linh cảm u ám. Nhưng người đàn ông có thể cung cấp thông tin cho anh lại đã không lên tiếng vào thời điểm hẹn trước. John chắc cũng đang ở trong nhà kia, và Suko bất chợt lạnh lưng tự hỏi liệu bạn mình đã trở thành tù nhân hay chưa?

Dù sao chẳng nữa, anh nhất quyết phải vào trong đó, đồng thời phải cố gắng để không một ai phát hiện ra. Cứ chờ đợi rồi sẽ có cơ hội, anh tin chắc như vậy. Cho tới nay, Suko đã luôn luôn tìm được cách tiếp cận mục tiêu.

Anh nhìn thấy con đường nhỏ, dẫn từ cửa phía ngoài vào tận nhà. Đến gần nhà; con đường mở ra thành một khoảng trống tương đối lớn. Trên khoảng trống hiện ra hình dáng của hai chiếc xe. Chiếc Rover là của John.

Đúng lúc nhắc chân bước về hướng ngôi nhà, Suko chợt nghe thấy một tiếng động. Nó vang lên cách anh tương đối xa nhưng vẫn hiển hiện rất rõ trong mảnh đất im lìm tuyệt đối.

Làn sóng âm thanh đập đến tai và chàng thanh tra quyết định chờ đợi xem tiếng động này có ý nghĩa gì. Anh đứng bên rìa đường, ẩn trong bóng tối giữa hai thân cây, xoay đầu về hướng trái và lắng nghe. Bởi con đường không chạy thẳng, mà tiến đến gần mục tiêu qua nhiều khúc lượn, nên hiện anh chưa nhìn được gì. Thế rồi đột ngột, anh cảm nhận một luồng ánh sáng nhợt nhạt, trải qua màn đêm như một chiếc khăn thật rộng, từ từ tiến lại.

Đi kèm với luồng sáng là những âm thanh của một chiếc xe đang lăn bánh. Vậy là đã rõ, ngôi nhà có khách tới thăm. Không biết vị khách đã được lên kế hoạch hay chưa.

Suko không cần nhắc tiếp xem vị khách kia có thể là ai. Anh chỉ suy tính có nên lộ người ra hay tiếp tục ẩn nấp. Anh phải quyết định thật nhanh, bởi quãng sáng rất rộng kia đang tiếp tục chuyển dịch. Có lúc nó chĩa sang phải, rồi lại sang trái, uốn vòng theo những đường cong của con đường rừng và đã chiếu đến chỗ Suko đang đứng.

Chàng thanh tra không biết những gì đã thúc đẩy anh lúc đó. Anh bất chợt nhảy bổ ra khỏi chỗ nấp và chỉ một nửa giây sau đã đứng sừng sững giữa đường.

Ánh sáng chói lòa xộc tới khiến Suko lóa mắt khi anh giơ cả hai cánh tay lên vẫy mạnh. Người tài xế không bấm còi. Suko lúc này đang nhắm nghiền mắt lại, chỉ biết thầm hy vọng rằng người tài xế sẽ phản ứng theo ý muốn của anh.

Chàng thanh tra nghe tiếng người đàn ông giảm tốc độ, anh vẫy hai tay một lần nữa và bước sang vệ đường đứng vào tích tắc chiếc xe dừng hẳn lại. Suko đi về hướng ghế lái xe, cúi người xuống và vươn đầu về phía trước, đứng vào lúc tấm kính từ từ trôi xuống dưới.

Đó là một người đàn ông đã đứng tuổi, ông ta đang ngồi sau tay lái và cầm chặt nó bằng cả hai bàn tay. Ông ta lắc đầu nhìn Suko, rồi đưa một tay sửa lại cặp kính trên mũi. Khi chàng thanh tra cúi đầu thấp hơn nữa, người đàn ông hơi né về phía sau.

- Anh là ai?
- Tên tôi là Suko.
- Anh là cận vệ của Diondra?
- Ông muốn đến gặp cô ta?

Người đàn ông tóc bạc cười soi mói.

- Tôi xin lỗi, tôi không biết chuyện này có liên quan gì đến anh không.
- Có liên quan. - Chàng thanh tra đáp lại. Anh đã quyết định chơi bài ngựa. Suko không thể nói rõ nguyên nhân, nhưng cũng có thể anh tin tưởng người đàn ông này, một người hoàn toàn không gây ấn tượng có thể là đối thủ của anh.

Hơi chần chừ, nhưng rồi người lái xe cũng nhận lấy tấm thẻ mà Suko đưa tới. Sau đó, ông ta chỉ biết ngạc nhiên.

- Anh... anh là cảnh sát?
- Vâng, Scotland Yard.
- Rồi sao nữa?

Suko rút lại chứng minh thư.

- Tôi rất muốn được biết ông là ai?
- Tên tôi là Palmer. Giáo sư tiến sĩ Robert Palmer. Tôi muốn đến chỗ Diondra.
- Ông quen người đàn bà đó?

Lần này người đàn ông lại cười, một giọng cười thông thái.

- Dĩ nhiên là tôi quen cô ta, ngài thanh tra. Cô ấy... ừ thì, có thể coi cô ấy là học trò tôi. Tôi làm việc với cô ấy và tôi muốn tìm hiểu xem cô ấy giỏi đến mức độ nào. Người đàn bà này là một thiên tài.

- Tôi cũng tin như vậy.
- Nếu anh là cảnh sát. - Ngài giáo sư rút ra kết luận - Thì tôi có thể tưởng tượng được rằng anh đã được chọn để bảo vệ cho cô ấy.
- Người ta có thể coi như vậy. Chỉ có điều ông sẽ tìm thấy những cận vệ khác nữa, thưa giáo sư.
- Điều đó tôi chưa biết.
- Nhóm cận vệ đó là của một công ty bảo an tư nhân.

Giáo sư Palmer cúi đầu. Ông cân nhắc. Những ngón tay của ông sốt ruột chuyển động.

- Nếu tôi không rõ thì có gì trầm trọng không?

- Không, thưa giáo sư. Tôi chỉ muốn cảnh báo trước.
- Anh nói tiếp đi.
- Ông cứ làm ra vẻ như ông chưa nhìn thấy tôi nhé.
- Chỉ có thể thôi sao?

Suko mỉm cười vào hướng chiếc xe.

- Không, không phải chỉ có vậy. Tôi chỉ muốn nhờ ông một việc nhỏ. Chắc hẳn khi vào nhà ông sẽ gặp một người bạn đồng nghiệp của tôi. Rất đáng tiếc là tôi không còn khả năng liên lạc với anh ấy. Ông chỉ cần nói với anh ấy rằng tôi đang ở gần bên. Ở ngoài nhà hay trong nhà thì hiện tôi vẫn chưa rõ. Nhưng xin ông nhắc anh ấy đừng lo.

- Tôi sẽ làm. - Palmer lẩm bẩm - Còn gì không?

- Đừng nói với bất kỳ ai một lời nào về cuộc gặp gỡ của hai ta.

- Tôi sẽ cố gắng. Mà tôi cũng chẳng ở đây lâu đâu. Tôi chỉ muốn trao đổi ngắn với Diondra vì muốn xác định lại một số yếu tố cho rõ ràng.

- Cô ấy có thật sự giỏi như vậy không? - Suko hỏi gấp gáp.

Giáo sư Palmer đưa tay sửa gọng kính và nhìn chên chế lên khuôn mặt chàng thanh tra.

- Anh hỏi là cô ta có giỏi không hả? Người đàn bà này là một hiện tượng bí hiểm, một kỳ quan thế giới. Cô ta thật có một không hai. Sẽ không thể có một người nữa giỏi như vậy đâu.

- Cảm ơn. - Suko lùi một bước - Và xin ông cẩn thận cho, thưa giáo sư!

- Cảm ơn, tôi sẽ chú ý. Trong đó có đủ người bảo vệ mà.

- Nhiều khi họ cũng chẳng mang lại tích sự gì đâu.

Ngài giáo sư nhún vai rồi lại nổ máy xe. Miếng kính rù rù trôi lên trên. Suko đi giật lùi đến vệ đường và nhìn theo ánh đèn hậu.

Sao anh có cảm giác bất an. Anh chỉ hy vọng ngài giáo sư sẽ xử đúng luật, nhưng anh không tin chắc. Anh đã xuất hiện quá đột ngột, khiến ông có phần bối rối.

Điều quan trọng đối với anh là báo cho John biết tin. Giáo sư Palmer chắc hẳn sẽ có cơ hội gặp gỡ John trong đó.

Mặc dù vậy, sao miệng anh vẫn thấp thoáng vị đắng. Suko quyết định không chờ đợi cho tới khi có một sự kiện nào đó xảy ra, điều quan trọng bây giờ là làm quen với mảnh đất bao quanh ngôi nhà. Rất có thể anh sẽ tìm thấy từ bên ngoài một lời chỉ dẫn nào đó về nỗi kinh hoàng mà người vừa chết đã nói đến trong giây hấp hối...

Lòng tràn đầy băn khoăn, tôi không ở yên trong phòng mình và quyết định đi xuyên qua ngôi nhà rộng lớn với những khoảng hành lang trống rỗng, nơi luôn mang lại cho tôi cảm giác mình là thực thể sống duy nhất trong một ngôi mộ khổng lồ. Chẳng phải góc nhà nào cũng có ánh đèn, nhưng điện tại tầng tôi ở đã được bật lên. Bóng đèn soi những cái bóng mờ mờ đổ xuống trần phòng bóng nhẫy. Tôi đã kiểm tra những cánh cửa gần phòng mình và thấy đa số bị khóa chặt. Còn tất cả những căn phòng không bị khóa đều trống rỗng. Trống rỗng và không hiểu tại sao có vẻ lạnh giá.

Sống trong ngôi nhà này thật chẳng dễ chịu chút nào. Kẻ nào đã quyết định chọn nó, kẻ đó thật sự không thể trông mong sự đồng cảm nơi tôi. Nhưng mặt khác, tôi cũng phải tính đến khả năng Diondra và nhóm cận vệ đã chọn ngôi nhà này cho một giải pháp tạm thời.

Dòng suy nghĩ trong đầu tôi dĩ nhiên xoay quanh người đàn bà đó. Tôi tự hỏi, tại sao một con người cảm thấy bị đe dọa lại chọn nơi trú ẩn là một ngôi nhà khủng khiếp như thế này. Thật khó hiểu, bởi bản thân ngôi nhà đã tỏa ra một bầu không khí đe dọa, một sự hiểm nguy tiềm ẩn. Nếu Diondra cảm thấy mình bị đe dọa, thì sống ở đây cô ta càng phải cảm nhận nỗi đe dọa đó tăng lên gấp bội.

Có cái gì phi logic!

Mặc dù không biết nhiều về người đàn bà này, nhưng chẳng mấy khi tôi gặp một con người khó tiếp cận đến như vậy. Rất khó diễn tả, nhưng có vẻ như giữa cô ta và tôi đang có một khoảng cách không thể vượt qua. Chúng tôi sẽ không bao giờ lại gần nhau, cho dù hai chúng tôi hầu như đang phải dựa dẫm vào nhau.

Có phải cô ta thật sự bị đe dọa?

Tôi không muốn nghi ngờ Diondra, nhưng có lẽ hai chúng tôi hiểu khái niệm đe dọa khác nhau. Phải có một cái gì đó mà cô ta biết rất rõ. Tôi đã nghe những giọng nói thì thào đó hai lần và dĩ nhiên tự hỏi chúng từ đâu tới. Tôi không nhìn thấy kẻ nói, kể cả trong phòng tôi lẫn trong ngôi nhà vườn nhỏ bé. Chúng đến từ miền vô hình, chúng tạo thành cái môi đe dọa mà Diondra đã đề cập tới.

Tôi nhớ lại tất cả những sự kiện đã xảy ra trong ngôi nhà vườn. Diondra cúi đầu ngồi trên một khúc gỗ, hai bàn tay che mặt. Những giọng nói lạ lùng bao quanh cô ta. Hiện tôi chưa tìm ra lời giải thích hoàn toàn hợp lý, nhưng đêm nay còn dài, nhất định tôi sẽ nói chuyện với Diondra, sẽ cố tìm ra đáp số tương đối.

Đi đến cuối hành lang, tôi chạm mặt vào một cánh cửa. Nó nhỏ hơn những cánh cửa bình thường khác, và tuyệt vời làm sao, nó không bị khóa. Mở ra, trước mặt tôi hiện lên khu cầu thang trông như một đường hầm đen kịt. Ấn tượng chỉ thay đổi khi tôi chĩa vệt sáng mỏng nhưng cực mạnh của cây đèn pin chỉ nhỏ bằng cây bút chì dọc theo những bậc cầu thang xuống dưới.

Khu cầu thang lạnh lẽo với những bậc thang phủ bụi không nằm dưới tầng hầm, mà trong tầng trệt. Nếu theo cầu thang xuống dưới rồi theo khoảng hành lang kia đi tiếp, chắc chắn tôi sẽ lại ra tới khu cửa ra vào, chỉ có điều từ một hướng khác.

Trên đầu tôi vẫn còn một vài tầng nhà nữa, nhưng chúng chẳng đáng quan tâm mấy. Cảm giác nội tại cho tôi biết đang có chuyện được che giấu chính trong tầng trệt hoặc dưới tầng hầm, và nếu đó là sự thật thì nó chính là thứ tôi đang muốn điều tra.

Trước khi lên đường, tôi tìm cách liên lạc với Suko một lần nữa.

Anh không lên tiếng.

Có thể đây là một dấu hiệu trầm trọng, nhưng không chắc chắn. Mặc dù vậy, tôi vẫn rút chiếc máy trở lại túi áo trong cảm giác bất an. Ngôi nhà này là một câu đố, khoảng đất xung quanh cũng có thể như vậy. Mà đó lại chính là nơi Suko đang xem xét.

Tôi theo những bậc thang đi xuống. Đèn vẫn bật, nhưng tôi giơ tay che phần lớn vầng sáng, chỉ còn vừa đủ để nhận ra những bậc thang mà bàn chân tôi sắp chạm đến.

Tôi thấy lòng mình nôn nao bất ổn. Không một kẻ nào tấn công tôi, xung quanh rõ ràng không có bẫy, nhưng sao vẫn còn đó cảm giác bị quan sát. Cũng có thể vì những giọng nói bí hiểm kia dứt khoát không chịu bay khỏi đầu óc tôi. Những thực thể ma quái ẩn mình trong bóng tối, vô hình nhưng hiện hữu.

Tôi tắt đèn khi xuống đến cuối cầu thang và dừng lại cho bóng tối bao phủ lấy mình, lòng mang cảm giác bước chân vào một thế giới lạ.

Có cái gì đó vừa phủ lên gáy tôi. Một lớp giá băng vô hình, như một lời cảnh báo. Nhưng tôi bất chấp sự trống vắng và tối đen xung quanh, tôi phải quyết định chọn hướng đi. Nếu theo hướng phải, tôi sẽ ra tới cửa vào nhà. Nếu đi về hướng trái tôi sẽ đưa mình vào một khu vực hoàn toàn chưa quen biết.

Tôi quyết định đi vào khu vực lạ.

Một khoảng hành lang bình thường mở ra trước mắt tôi. Dải ánh sáng mỏng manh của ngọn đèn pin xuyên qua nó như một mũi giáo. Một khung cảnh trơ trụi, tường được xây bằng những tảng đá rất lớn, hình vuông, quét sơn màu trắng. Đáng tiếc là tôi không phát hiện thấy cánh cửa nào và cái khoảng hành lang hẹp này có vẻ như đang dài mãi ra, dẫn đến nơi vô tận. Nhưng tôi nhăm, kìa, ngón tay ánh sáng đang đập vào một cánh cửa.

Quả đấm cửa ánh nhẹ màu thép. Tôi xoay xuống dưới, nó chuyển động, vậy là cửa không bị khóa. Sau đó, khi thấy nó sụp xuống nền phòng, tôi dồn sức giật mạnh quả đấm và ngay lập tức phải nhảy lùi lại sau: cánh cửa bật tung ra thật nhanh, suýt đập trúng mặt người mở.

Tôi dừng chân bên ngưỡng cửa, chiếu đèn vào trong phòng. Căn phòng vừa trống rỗng mà vừa không, bởi có một cái mùi rất lạ đang xông thẳng về hướng tôi. Cái mùi vừa cũ kỹ vừa mục rỗng, vừa gay gắt như axit, có phải đó là mùi của cái chết?

Cảm giác như vậy, nhưng tôi không muốn chấp nhận ngay. Tôi cũng không tin là căn phòng thật sự trống rỗng. Tôi cửa mở, bước vào, rác rưởi kêu lên dưới bước chân. Những bức tường ở đây ẩm ướt, phủ một lớp rêu trắng xanh rất mỏng.

Đến khoảng chừng giữa phòng, tôi dừng lại. Chầm chậm, tôi chuyển động cánh tay cầm đèn, bởi tôi muốn xem xét từng chi tiết trong gian phòng này. Trần phòng cao ở mức bình thường, những bức tường trống không, nhưng tôi vẫn chưa phát hiện ra nguồn gốc của cái mùi lạ kia. Chắc nó phải tỏa ra từ một góc nào đó, bởi tôi không tin nó xuất phát từ cả bốn bức tường. Tôi lia ánh đèn chậm rãi từ phải sang trái và bất chợt cứng người khi đột ngột phát hiện ra nó.

Một cánh cửa!

Cánh cửa được xây chìm vào tường, rất khó phát hiện. Nó không cao lắm, hơn nữa lại có vẻ ngoài được làm giống hệt khoảng tường xung quanh.

Một cánh cửa không có ổ khóa, không nắm đấm.

Muốn biết thật chính xác, tôi thận trọng tiến đến gần mục tiêu. Càng tới gần mùi thối tỏa ra càng nồng nặc.

Dùng chân trước cánh cửa, tôi cúi người, tập trung cảm giác. Rõ rồi, cái mùi cũ kỹ mục rữa xuất phát từ đằng sau cánh cửa này.

Cảm giác nổi ra trong người tôi bây giờ chắc cũng là cảm giác của những người đi tìm châu báu khi ngửi thấy mùi vàng. Vì muốn mở cánh cửa, tôi cúi người thấp hơn.

Không một chỗ bám, không có gờ, không quả đấm, tôi cũng chẳng nhìn thấy ổ khóa nào. Thay vào đó, tôi phát hiện thấy một ống nhỏ bằng da, tôi có thể chọc ngón tay vào đó và kéo ra. Đây là con đường đơn giản nhất để mở cửa. Chuyển đèn sang tay trái, tôi dùng ngón trỏ bên phải kéo mạnh và nghe tiếng động nhẹ khi cánh cửa sà xuống nền phòng. Mở được nó ra không dễ, bởi nền phòng không bằng phẳng. Nó kẹt cứng một vài lần, tôi phải tận dụng nhiều sức lực hơn, thậm chí tới mức cánh cửa bằng gỗ hơi cong lại. Nhưng rồi cuối cùng tôi cũng kéo được nó ra, đủ rộng để có thể nhìn vào trong.

Bất giác, tôi giật bắn trở lại, bởi cái mùi tỏi lợm bây giờ đập thẳng vào mặt tôi như một cơn lốc. Ngay lập tức, tôi nín thở. Đã có vị lợm lợm xuất hiện trên lưỡi, tôi thấy buồn nôn.

Rùng mình, tôi bước chân sang một bên nơi không khí đỡ nồng nặc hơn một chút và lấy hơi thật sâu. Thế rồi nín thở, tôi lại gần khoảng không gian nằm sau cánh cửa và chiếu đèn vào.

Trong đó có một chiếc bình.

Tôi nhăn trán, vật thể này có ý nghĩa gì? Nhưng nó cũng không phải một cái bình bình thường như thứ chúng ta dùng hàng ngày. Nói cho chính xác hơn, nó là một chiếc tiểu sành.

Giơ răng cắn chặt dây đèn pin, tôi khụy gối xuống và vươn người vào phần không gian nhỏ hẹp. Hai cánh tay vươn dài tới, cả hai bàn tay bám vào phần lồi ra bên trên chiếc tiểu sành hình tròn.

Bên trên bình có một chiếc nắp tròn. Tôi phát hiện ra nó ngay từ cái nhìn đầu tiên. Thận trọng, tôi kéo chiếc tiểu sành về hướng mình. Nó tương đối nặng, nhưng rồi cuối cùng, cũng được kéo ra ngoài!

Tôi vẫn để cánh cửa thấp mở rộng, và bây giờ tôi nhận ra rằng cái mùi tỏi lợm kia không xuất phát từ khoảng không gian chật hẹp bên trong hốc tường. Nguồn gốc của nó chính là chiếc tiểu sành.

Trước khi mở nắp ra, tôi soi khắp phía ngoài. Luồng sáng từ ngọn đèn pin lướt qua một lớp bụi dày phủ bên trên. Tôi giơ tay gạt bụi đi, chiếu thật rõ một lần nữa và phát hiện thêm một yếu tố. Đó là những hoa văn được vẽ bên ngoài chiếc tiểu sành. Tôi nhìn thấy hai vệt dài, chạy vòng ôm lấy chiếc bình như hai chiếc nhẫn, những hình vẽ ở giữa cho thấy đây không phải sản phẩm của một trí tưởng tượng ngẫu hứng, mà là lời nhắn gửi của một người hiểu rất rõ công việc mình làm. Mặc dù không biết những ký hiệu đó, cũng không đọc nổi chúng, nhưng rõ ràng tôi thấy chúng mang một thông điệp nhất định.

Tôi cân nhắc, những hình vẽ này có thể xuất phát từ giai đoạn lịch sử nào. Vào thời của những chiếc tiểu sành được vẽ hoa văn, châu Âu vẫn chưa có một quốc gia nào!

Tôi phủ bụi trên cả những vị trí khác và mỗi lúc mỗi nhìn thấy nhiều hình vẽ hơn. Giờ tôi đã thấy rõ toàn bộ và đột ngột tin rằng mình đã tìm ra giải pháp.

Ai Cập cổ đại!

Đúng, chắc chắn đây là những chữ tượng hình của Ai Cập cổ đại, từ một thời kỳ đã chìm hẳn vào quên lãng. Ngày đó mảnh đất Ai Cập vẫn còn giữ một mối quan hệ nhất định với lục địa Atlantic cổ xưa. Như đã nói, không hề có bằng chứng, tôi chỉ biết tin vào cảm giác của mình.

Ngay lập tức, câu hỏi tiếp nổi hiện lên. Tại sao cái tiểu có thể xuất hiện trong ngôi nhà này? Dĩ nhiên nổi nghi ngờ hướng trọn vẹn về Diondra Mayne. Chỉ có điều tôi thật khó tưởng tượng là cô ta lại liên quan tới Ai Cập cổ đại. Trong câu chuyện này có cái gì không ổn, tôi tin như thế và tập trung chú ý vào chiếc nắp tiểu. Vật thể đang đứng trước mặt tôi chắc chắn không phải là một chiếc tiểu rỗng.

Qua thời gian sẫm soi về ngoài bình, tôi đã tiến rất gần đối tượng. Người tôi cúi thấp đến mức tai hầu như áp sát thành bình, và vì thế mà tôi nhận ra nó.

Tiếng động!

Tôi giật mình lùi lại.

Không nghe thấy nữa.

Tôi cân nhắc một vài giây, không rút ra kết quả, rồi lại cúi đầu về phía trước, áp sát tai vào chiếc tiểu.

Lần này, tôi dừng lại ở dáng cúi đó và nghe thấy tiếng động nhiều lần nối tiếp nhau. Thậm chí, tôi có thể nhận ra nó là một tiếng đập trầm đục.

Bùm... bùm... bùm...

Tiếng gõ thật bí hiểm, nhưng đồng thời cũng khơi dậy trong tôi một hình dung nhất định.

Có phải tiểu sành đang chứa một trái tim còn đập?

Suy nghĩ chợt hiện lên và sống lưng tôi đột ngột lạnh buốt, thế nhưng hình ảnh trái tim dứt khoát không chịu rời trí não tôi. Muốn phán quyết chính xác hơn, chẳng còn cách nào khác là mở nắp và nhìn vào trong. Dù không khí trong phòng lạnh lẽo, mặt tôi bây giờ đã nhễ nhại mồ hôi. Tôi lấy hơi một vài lần thật sâu, thậm chí chẳng thèm để ý rằng đó là một thứ không khí tởm lợm.

Giơ hai ngón tay, tôi cầm vào cái núm nhô lên ở phía bên trên nắp tiểu, trong lòng nôn nao. Tôi lắng nghe một lúc nữa cái tiếng đập trầm đục kia, cảm giác đang nghe tiếng tim đập nhất định không chịu loãng ra. Điều gì đang chờ tôi đây?

Tôi tự động viên mình, tập trung sức lực và nhắc nhở lên.

Rồi tôi nhìn vào trong.

Một đám mây tởm lợm phủ ập vào mặt tôi. Một mùi thối không thể miêu tả được. Tôi xoay đầu sang bên, bước sang bên vài bước, thở một vài lần thật sâu, rồi mới đủ sức quay trở lại bên chiếc tiểu sành.

Lần này, tôi nín thở rọi đèn vào trong! Tôi đã thẩm tính đến nhiều khả năng khác nhau, nhưng những gì tôi thật sự nhìn thấy vẫn vượt quá cả những bức tranh tưởng tượng táo bạo nhất...

Giáo sư Robert Palmer lái xe đến tận khoảng đất trước ngôi nhà rồi mới dừng lại, bước xuống. Trong đầu ông lộn xộn rất nhiều suy nghĩ khác nhau, nhưng tất cả đều chỉ xoay quanh lần gặp gỡ cuối cùng với chàng thanh tra đã xuất hiện quá bất thành linh. Trò gì đang diễn ra ở đây? Chuyện gì vậy?

Ông không khỏi có cảm giác e dè khi biết Diondra Mayne lui về sống trong một ngôi nhà như thế này. Đó là chuyện riêng của cô ta, ông không có quyền quyết định. Chỉ có điều qua những hình ảnh khủng khiếp về Diondra mà ông đã phải nhìn thấy, giáo sư Palmer đã chia tay với quan niệm Diondra chỉ là một thiên tài toán học. Ông lờ mờ cảm nhận rằng đằng sau cái bề ngoài đó còn tiềm chứa rất nhiều chuyện khác.

Ông đã nhìn thấy cô ta ngồi trong xe của ông, cầm một cánh tay người và cắn vào đó. Khuôn miệng dính máu, làn môi nhả lên. Hình ảnh khủng khiếp nhất quyết không bay khỏi đầu óc ông và giáo sư Palmer quyết định sẽ nói chuyện với Diondra chính về chuyện đó. Dù vợ ông phản đối, nhưng Robert Palmer thấy rõ là không còn con đường nào khác. Ông cần một sự rõ ràng, nếu không ông sẽ không thể tiếp tục làm việc với người đàn bà bí hiểm nọ.

Rời khỏi xe, ông bước về hướng ngôi nhà tối. Có lẽ người ta đã nhận ra sự xuất hiện của ông, một ngọn đèn treo trước cửa ra vào đột ngột sáng lên, ném vầng sáng xuống giữa những bậc thềm và chỉ rõ những bề mặt mấp mô.

Giáo sư Palmer không cần phải tìm nút bấm chuông hoặc gậy gõ để gõ cửa, cánh cửa được mở từ phía bên trong và một gã đàn ông đột ngột xuất hiện trong khuôn cửa khiến vị giáo sư không khỏi giật mình kinh hãi. Gã ta cao lớn, gây ấn tượng xù xì góc cạnh, sẵn sàng rút vũ khí ra bất cứ lúc nào và bóp cò ngay lập tức. Ánh nhìn từ đôi mắt lạnh như sao băng thậm chí không thềm chĩa vào mặt giáo sư mà lướt qua người ông, bao quát khoảng đất bên ngoài. Nó thành thạo quét qua toàn bộ không gian, tìm những chuyển động và những dáng hình lạ, rồi tỏ vẻ bình tĩnh khi không tìm thấy đối tượng khả nghi. Lúc bấy giờ, ánh mắt mới quay trở lại với khuôn mặt của vị khách mới tới, người đang muốn lên tiếng phản đối khi thấy người ta để ông đứng đó như một kẻ ăn xin.

- Ông là Palmer?

- Vâng, thưa ông, tôi là giáo sư Palmer, và tôi đã báo trước cho học trò của tôi.

- Tôi biết!

- Thế thì hay quá, làm ơn cho tôi vào trong. - Palmer cực kỳ bức bối vì cái kiểu cách cư xử hống hách của con người đứng trước mặt ông, nhưng Cusor chẳng hề nghĩ tới chuyện cho khách bước vào. Gã là sếp của nhóm bảo vệ ở đây, gã đang va phải những khó khăn mà không muốn thổ lộ, nhưng mặt khác lại cần phải tra hỏi thông tin từ người mới tới.

- Ông nghe này, giáo sư. Tôi còn một câu hỏi nữa.

- Mời ông!

- Ông có nhận thấy điều gì khả nghi trên con đường từ cửa vào đây không? Ông có chú ý đến vật nào không?

Ngay lập tức, Palmer nghĩ tới Suko. Ngài giáo sư thầm hy vọng kẻ đối diện không đọc được

những suy nghĩ đó qua vầng trán mình và cố gắng tự kiềm chế để không gây chú ý. Bởi thấy Suko dễ mê hơn nhiều so với tay gác cửa hống hách, nên giáo sư Palmer quyết định nghe theo lời khuyên của chàng thanh tra.

- Không, tôi rất tiếc, tôi chẳng nhận thấy điều gì đáng nghi.

Cusor chưa hài lòng với câu trả lời.

- Có thật ông không nhìn thấy một người nào cả?

- Thậm chí cả một con thú cũng không. Thế đủ chưa? Ông đã hài lòng chưa?

- Tôi tên là Cusor và tôi chưa hài lòng. Nhưng đó không phải là chuyện của ông. - Gã bước sang một bên - Tôi sẽ đưa ông đến gặp học trò của ông.

Cusor chỉ đường cho vị khách đi tới đại sảnh, ở đó, ngài giáo sư phải đứng úp mặt vào một khoảng tường lạnh lùng mà trong lòng thầm giận sôi lên. Cusor khám xét người ông tìm vũ khí, và chỉ khi không tìm thấy gì gã mới gật đầu hài lòng.

- Thôi được. - Gã nói - Ông đi cùng tôi.

Giáo sư Palmer đi sau gã đàn ông vai rộng bè bè. Những suy nghĩ của ông không còn xoay quanh con người hống hách này nữa. Ông nhìn quanh, thấy ngôi nhà thật giống một khu nhà mồ trống vắng, một không gian chẳng khiến ai có cảm giác an bình.

Mặc dù đèn vẫn sáng, nhưng sao ông có cảm giác vầng sáng đó đang lạnh lùng buông xuống từ một hành tinh lạ, hoàn toàn không có chút ấm áp nào. Cảm giác rùng mình không muốn bay đi và Robert Palmer thầm nghĩ ở đây lẽ ra phải có lò sưởi. Những ngọn lửa ấm áp, những khúc củi nổ lách tách, tất cả những thứ đó sẽ hợp với đại sảnh này biết bao nhiêu, nhưng xung quanh ông bây giờ chỉ là sự trống rỗng lạnh lùng và trơ tráo.

Cusor dừng lại trước một cánh cửa. Gã thậm chí tỏ vẻ lịch sự và giơ tay gõ.

- Ai vậy?

- Ngài giáo sư đã đến.

- A, thế thì tốt. - Địch thân Diondra ra mở cửa và hiện lên trong vầng sáng ấm áp như một dáng người xa lạ vừa rơi xuống từ một thế giới khác.

Cusor rút lui. Gã đã nhìn thấy nét vui vẻ trên gương mặt của người đàn bà khi cô ta giơ cả hai tay về phía ngài giáo sư và được ông nắm lấy.

- Thời điểm này thật ra hơi bất thường, thưa cô Diondra, và...

- Không, không, ngài giáo sư. Tại sao lại bất thường đối với ông. Tôi xin ông, chẳng có gì bất thường cả. Ông có thể tới thăm tôi cả ngày lẫn đêm, lúc nào tôi cũng rất vui mừng.

- Thế thì rất tốt.

- Mời ông vào trong này!

Giáo sư Robert Palmer cảm thấy vui sướng khi rời khỏi khoảng hành lang lạnh lùng và khó chịu. Không gian trong căn phòng của người học trò bất thường thật khác. Căn phòng được trang hoàng đồ gỗ và có cả những lưỡi lửa nhảy nhót trong lò sưởi. Những lưỡi lửa giật giật trên những khúc gỗ, hút lấy chúng, đốt cháy chúng, và tỏa hơi ấm ra toàn bộ căn phòng, một không gian thật sự ấm cúng hơn qua những tấm rèm treo trắng muốt bên cửa sổ.

- Xin mời ông ngồi!

- Ở đâu?

Diondra giơ cả hai bàn tay phẩy nhẹ.

- Ở đâu mà chẳng được. Ông có muốn uống gì không?

- Nếu được thì cho tôi xin một tách trà.

- Vâng, tôi đang có trà nóng.

Cô ta biến mất trong góc phòng, rồi quay trở lại với một bình trà trong tay. Trên bàn đã để sẵn hai cái tách, có cả sữa và đường. Vị giáo sư nhìn người đàn bà rót trà. Diondra hoàn toàn không thay đổi, cô ta vẫn mặc đúng bộ quần áo đó, chỉ có điều trông không còn nhợt nhạt nữa, nhưng có lẽ đây chỉ là hiệu quả của ánh lửa hắt ra từ lò sưởi.

Cô gái mỉm cười với giáo sư Palmer khi chén trà đã được rót đầy.

- Sao thế? Tôi có làm gì sai không ạ?

- Không, tại sao cô lại hỏi thế?

- Ông có vẻ lạ quá.

Vị giáo sư bật cười.

- Cô học trò thân mến, chuyện đó liên quan đến những việc hoàn toàn khác. Đây là lần đầu tiên tôi nhìn cô rót trà. Cô đừng giận, nhưng người ta không thể tưởng tượng một người đàn bà như cô lại làm được chuyện đó. Toán học thì có thể, nhưng những việc bình thường của cuộc sống hằng ngày...

Diondra cười thật thoải mái, giáo sư Palmer chưa bao giờ nghe thấy cô ta cười như vậy.

- Nghe ông nói hay quá. Thật tuyệt, tôi không ngờ đấy.

- Cả tôi cũng không phải là một chiếc máy tính.

- Vâng, tôi biết. - Cô ta ngồi xuống đối diện với ông, mỉm cười với vẻ từ tốn hơn - Chà, bây giờ ông đã tới đây. - Cô ta nói sau khi đã uống một ngụm trà.

- Đúng thế, và tôi rất ngạc nhiên khi thấy cô chôn mình vào chỗ này, Diondra.

- Chôn mình?

Giáo sư Palmer ngả người ra sau lưng ghế. Ông bắt chéo hai chân, rút kính xuống, lau mặt kính rồi tiếp tục nói.

- Vâng, tôi có cảm giác như vậy. Có cảm giác cô đang chôn mình vào nơi này. Trong một ngôi nhà trông như một nhà mồ khổng lồ. - Ông rùng mình - Tôi không thể sống ở đây, dù chỉ một buổi tối.

- Vâng. - Cô ta hơi cúi đầu xuống, thú nhận - Cả tôi cũng gặp khó khăn.

- Vậy mà cô vẫn ở lại nơi này?

- Chắc chắn.

- Tại sao?

- Bởi tôi phải ở đây. Chính tôi đã chọn.

Giáo sư nhún vai.

- Thôi, đó là chuyện của cô, Diondra. Thật ra thì cả hai chúng ta biết tương đối nhiều về nhau, và chắc cô cũng sẽ không phản đối nhận định đó. Chúng ta đã làm việc với nhau. Việc cô quyết định chọn một ngôi nhà như thế này thật là một chuyện khó hiểu đối với tôi.

- Tôi cần phải sống cô đơn.

- Ở đây cô có cô đơn không? Có người canh chừng cho cô mà.

- Đúng.

- Vậy thì tại sao?

Diondra xoay đầu, nhìn về hướng lò sưởi. Ngài giáo sư nhìn rõ nét mặt cô ta. Sao trông nó có vẻ dẹt dẹt, phẳng phẳng. Người đàn ông cố gắng tìm một sự so sánh và ông nghĩ tới khái niệm mờ nhạt. Đúng vậy, mờ nhạt và rất dễ quên. Những ai chỉ nhìn thấy Diondra một lần, có lẽ sau đó chẳng thể nào nhớ được cô ta.

Ấy vậy mà trong người đàn bà này lại bao chứa những khả năng vượt trội mà ông không tìm được lời miêu tả.

Một thiên tài...

- Ông đang nghĩ chuyện gì vậy, giáo sư? Khoan đã, ông đừng nói. Ông đang nghĩ về tôi phải không?

- Tôi không phủ nhận.

- Ông đang nghĩ đến ngôi nhà này và động tác rút lui về đây của tôi.

- Đúng vậy.

- Tôi bị đe dọa!

Giáo sư Palmer muốn uống trà, thế nhưng cánh tay cầm tách trà của ông dừng lại giữa chừng. Ông nhìn xuống mũi giày của mình, hắng giọng, bởi không thể tưởng tượng rằng người đàn bà này lại bị đe dọa. Thế rồi ông xoay suy nghĩ của mình sang hướng khác. Con người ngồi trước mặt ông đang làm việc cho một công ty đa quốc gia, nhiệm vụ của cô ta là phân tích để rút ra những lời tiên đoán về xu hướng tương lai, bởi thế giới hiện đang đứng trước một bước ngoặt nhất định. Thế kỷ cũ sắp qua đi, một thế kỷ mới sắp tới, chắc chắn sẽ có những chuyển động đáng kể. Hơn nữa, những lực lượng cạnh tranh của công ty Phoenix đâu có ngủ yên. Ông giáo sư thầm nghĩ, những công ty này rất có thể cũng cần đến một thiên tài như Diondra.

- Ông không khỏe sao?

- Tại sao cô lại hỏi tôi, cô mới là người bị đe dọa? - Giáo sư Palmer cười khế.

- Đúng vậy!

- Và cô không sợ sao?

- Tôi được canh chừng rất tốt.

Cuối cùng thì ngài giáo sư cũng uống được một ngụm trà. Chất nước ngọt chất chảy như một dòng sông ấm áp qua cổ họng, lan xuống dạ dày, mang lại cho ông một chút cảm giác yên ổn.

- Ai đang đe dọa cô vậy, Diondra? Cô có nghi ngờ cụ thể gì không?

- Không!

Câu trả lời đến quá nhanh như không cần suy nghĩ. Giáo sư Palmer có cảm giác Diondra nói dối. Bất chợt ông nhớ lại những ảo ảnh mà cô ta đóng vai trò chính. Nhưng nhìn người đàn bà trước mặt, làm sao ông tưởng tượng được rằng cô ta lại có thể cầm lên một cánh tay người và...

Không, chuyện điên rồ...

- Chuyện gì ám ảnh ông vậy, giáo sư?

- Chẳng lẽ lại có chuyện ám ảnh tôi?

- Có chứ, nếu không ông đã chẳng tới đây. - Người đàn bà mỉm cười - Dần dần tôi cũng hiểu ông một chút.

Người đàn ông nhún vai.

- Vâng, đúng, có một số việc mà tôi thật sự không hiểu. Và rất có thể chúng có liên quan đến mối đe dọa của cô.

Ánh mắt Diondra sáng lên.

- Ái cha, ông khiến tôi tò mò đấy.

- Vâng, tôi không đến đây để thu thập bằng chứng. Mà vì nghĩ rằng trong tương lai, chúng ta có lẽ còn làm việc với nhau.

- Tôi cũng nghĩ vậy.

- Và vì thế mà tôi lo lắng.

- Vì tôi ư?

Ông gật đầu.

Diondra bật cười lên ở phía bên kia cái bàn nhỏ.

- Kìa, ngài giáo sư, giờ thì ông phải diễn tả rõ ràng hơn.

- Tôi sẽ tìm cách. - Ông hít một hơi thật sâu. Bản thân ông cũng thấy câu hỏi mà ông sắp đặt ra thật buồn cười, thậm chí kỳ quặc. Nhưng ông không thể giữ nó lâu hơn nữa - Việc cô là một thiên tài, Diondra, chẳng phải riêng tôi mới biết. Nhưng tôi rất muốn biết thêm, vì thế mà tôi tự hỏi, điều gì đã tạo nên cô rất đổi lạ lùng như ngày hôm nay?

- Ý ông muốn nói năng khiếu của tôi?

- Dĩ nhiên rồi!

Diondra Mayne nhún vai.

- Tôi cũng không thể nói cho ông biết, giáo sư ạ.

- Điều đó thì tôi đã biết rồi. Nhưng cô chưa kể gì về cha mẹ cô cả.

Diondra xoay lại, nhìn thẳng vào mắt giáo sư Palmer.

- Chẳng lẽ cha mẹ tôi quan trọng tới như vậy?

- Tôi nghĩ là có.

- Ý ông muốn nói đến gen di truyền?

- Đúng.

- Họ không còn sống nữa.

Palmer lắc đầu.

- Nghe giọng cô kể, tôi cảm giác như họ chưa bao giờ tồn tại. Con người nào mà chẳng có cha mẹ, thế nhưng mối quan hệ của cô đối với họ hình như không phải là mối quan hệ tốt nhất.

- Kìa, ngài giáo sư. - Người đàn bà cắt lời, nghe giọng như muốn dạy bảo người đối diện - Ông là một nhà toán học.

- Đúng.

- Tại sao bây giờ ông lại muốn nhảy sang lĩnh vực tâm lý? Thôi, hãy cứ chấp nhận tôi như

một đối tượng thử nghiệm đặc biệt đã vô tình xuất hiện trên con đường nghề nghiệp của ông.

“Phản công tốt lắm!”. - Giáo sư nghĩ thầm - “Cô ta đang muốn dụ mình đi lạc lối”.

- Đúng, tôi là một nhà toán học, nhưng toán học không phủ nhận môn tâm lý. Cô biết là thế giới này đã thay đổi, chúng ta hôm nay không còn sống như trước đây hai mươi hoặc ba mươi năm nữa. Cả những nhà khoa học như tôi đây cũng phải cần suy nghĩ lại. Chúng tôi không nên chỉ quan tâm đến một lĩnh vực duy nhất. Hiện đã có những công ty đa quốc gia rất quyền thế mời vào hàng ngũ quản trị viên của họ những nhà triết học, những nhà tâm linh học, bởi chính những con người này đã học được cách suy nghĩ toàn cầu và không bị trói chặt vào một mô hình duy nhất. Cả tôi cũng đã suy nghĩ về vấn đề này, và rút ra kết luận rằng giới khoa học chúng tôi phải mở lòng ra với những sự kiện mà trước đây chúng tôi chỉ coi là chuyện nực cười, hoặc kỳ quái.

Diondra Mayne đã thay đổi thế ngồi. Thân hình căng lên, đùi bên phải bắt chéo lên chân kia.

- Những diễn giải của ông bắt đầu khiến tôi chú ý, giáo sư Palmer. Mời ông nói tiếp đi.

- Rất sẵn lòng, Diondra. Như vậy cô mới hiểu tôi rõ hơn. Tôi cho rằng hai chúng ta rất có khả năng cộng tác về mặt nghề nghiệp. - Người đàn ông nói tiếp khi nhận ra cái gật đầu đồng tình của người đối diện - Vì lý do đó, có thể giữa hai ta sẽ xuất hiện một mối quan hệ, ít nhất thì tôi cũng có cảm giác như vậy.

- Có thể.

- Tôi xin nói cho ngắn gọn, Diondra. - Ông gỡ kính ra và đưa tay xoa xoa hai viền mắt - Tôi cảm nhận mối quan hệ này rất rõ ràng và mạnh mẽ. Có vẻ như hình ảnh của cô đang bám đuổi theo tôi.

- Sao kia?

Không nhìn cô ta, Palmer nói tiếp.

- Rất lạ, nhưng tôi không nói dối đâu. Hình ảnh của cô đã xuất hiện trước mắt tôi trong tư cách ảo ảnh. Tôi nhìn thấy cô, mặc dù lúc đó cô không ở bên cạnh tôi. Cô thử tưởng tượng điều đó xem. - Giờ thì ông ngẩng đầu lên và nhìn vào mặt cô ta người đối diện không né tránh ánh mắt ông. Giáo sư Palmer nhìn vào mắt Diondra và thấy chúng đã thay đổi rất nhiều. Tỉnh táo và chăm chú hơn trước, hoàn toàn không có một nét vui vẻ nào nữa. Hai con người đang ánh lên thứ ánh sáng lạnh lùng của băng vĩnh cửu. Chỉ thiếu một chút nữa là vị giáo sư đâm hối hận vì đã đề cập đến vấn đề này.

- Tất cả chỉ có vậy thôi sao?

Ngài giáo sư tìm đường né tránh.

- Về mặt nguyên tắc thì như vậy...

- Nhưng không phải đối với tôi.

- Tại sao không?

- Tôi biết, ông biết nhiều hơn và tôi muốn biết tất cả những điều đó, mời ông.

Giáo sư Robert Palmer chẳng phải chỉ cảm thấy bất an, ông khó chịu cự quạ trên ghế.

- Có lẽ là tôi đã đi quá xa...

- Vậy là ông đã nhìn thấy tôi?

- Vâng.

- Ảo ảnh?
- Đúng vậy.
- Ở đâu?

Palmer không thích cái trò bị hỏi cung như thế này. Ông đã tưởng tượng cuộc nói chuyện sẽ trôi theo một nhịp điệu khác, nhưng ông biết làm gì bây giờ? Ông đã căn nhằm phải một quả táo chua, bây giờ phải nghiền răng nuốt phần còn lại.

- Không phải ở đây.
- Điều đó thì tôi tưởng tượng được, thưa giáo sư.

- Trên đường về nhà vào buổi tối hôm trước. Chia tay với cô xong, tôi đã lên xe ngay và trên đường đi tôi đã có cảm giác không còn ngồi một mình trên xe nữa. Có người nào đó bên cạnh, mặc dù tôi không nhìn thấy ai. Ấn tượng đó mỗi lúc mỗi mạnh hơn, tôi cứ xoay nhìn xung quanh nhưng không phát hiện thấy người nào, mặc dù nghe thấy giọng nói.

- Giọng nói?

- Vâng, chúng vắng ra từ miền vô hình. Một tiếng thầm thì bất thường bao quanh, khiến tôi kiệt sức về mặt tinh thần. Tôi sợ hãi khủng khiếp và rất mừng khi đến đoạn đường rẽ khỏi xa lộ. Sau đó tôi đã dừng xe bên một cánh đồng. Tôi xuống xe và có ý đi khỏi một quãng xa, tới đứng ở giữa đồng.

Người đàn bà cười với ông, nụ cười hầu như hiền lành.

- Ông nhìn thấy gì ở đó, giáo sư?

- Chiếc xe của tôi.

- Còn gì nữa?

- Đằng sau cửa kính, tôi nhìn thấy một chuyển động. Tôi không biết nó là gì và vẫn luôn nghĩ tới những giọng nói, nhưng chắc đây không phải là giọng nói. Từ chuyển động đó hiện ra một hình người nhợt nhạt.

- Một con ma hả? - Diondra hỏi bằng vẻ giễu cợt.

- Hầu như vậy.

- Vậy là một con người?

Giáo sư Palmer lắc đầu.

- Có lẽ là cả hai. Tôi không giải thích được. Đúng hơn là một ảo ảnh, nếu cô hiểu cho. Và cái ảo ảnh này trông rất giống cô.

Palmer đã nói ra và ông chờ xem Diondra phản ứng ra sao. Đầu tiên, cô ta chẳng làm gì cả. Cô ta cứ ngồi đó và nhìn ông. Thế rồi khuôn miệng cô ta chuyển động, làn môi tỏa ra cho một nụ cười rộng.

- Cô không nói gì cả sao, Diondra?

- Không.

- Tại sao không?

- Ông nói tiếp đi. Chuyện đã hết đâu!

“Không, đúng là chưa hết thật”. - Ông nghĩ thầm - “Khốn khiếp, mọi thứ không phải chỉ có vậy, nhưng làm sao mà cô ta biết? Tại sao cô ta lại có thể biết rõ như vậy? Phải chăng cô ta đã có mặt ở đấy? Đó là một ảo ảnh, hay là hiện thực?”

- Cô đang cầm cái gì trong tay, Diondra?

- Thế sao?

Palmer giận dữ vô cùng khi thấy mình đổ mồ hôi. Ông không ngăn được chuyện này, chỉ riêng ánh mắt của người đàn bà trẻ tuổi đã khiến suy nghĩ của ông nóng lên, mạnh mẽ hơn tất cả những tia lửa trong lò sưởi.

- Ông nói đi, giáo sư. Ở đây chỉ có hai chúng ta, không có microphone nghe lén nào đâu. Chúng ta không cần phải che giấu điều gì cả. Chỉ như vậy chúng ta mới đến được kết quả.

Vị giáo sư bật ho. Dòng tiến triển của câu chuyện mỗi lúc mỗi khiến ông ít hài lòng hơn. Diondra biết tất cả. Ông tin chắc như vậy. Mặc dù vậy, cô ta muốn xỏ mũi ông, cô ta muốn chính bản thân ông nói ra và cô ta đang tham lam chờ đợi điều đó. Trong hai con mắt kia rõ ràng đang sáng lên sự tham lam.

- Tôi cầm cái gì?

- Một... một cánh tay người! - Vị giáo sư phun thật nhanh câu trả lời và chuẩn bị tinh thần là người đàn bà sẽ nhảy dựng lên, nhưng chuyện đó không xảy tới. Diondra vẫn ngồi đó, cứ như thể chẳng nghe thấy lời buộc tội kia. Cô ta thậm chí chẳng thèm nhìn ông bằng ánh mắt ngạc nhiên, hình như cô ta chẳng hề nghi ngờ điều ông vừa kể.

- Còn gì nữa không?

Giáo sư Palmer gật đầu. Trước khi nói, ông rút khăn lau mồ hôi trên trán.

- Có, còn nhiều, nó không phải chỉ là cánh tay mà cô cầm trong tay. Bản thân cô cũng có ở đó, cô cắn vào cánh tay đó. Cô có thể tưởng tượng được điều đó không? Cô... cắn vào nó. Xé thịt ra, tôi nhìn thấy máu, tôi nhìn thấy thịt và gân, rồi tôi nhìn thấy cả máu trên mặt cô. - Người đàn ông lắc đầu - Thật khủng khiếp! Một cú sốc đối với tôi! Cả đời tôi chưa bao giờ nhìn thấy cái gì kinh khủng như vậy.

- Tôi tin ông.

Ông nắm chặt hai tay thành nắm đấm.

- Khốn khiếp, làm sao mà hình ảnh đó lại có thể xuất hiện được? Thần kinh tôi lúc đó đã mỗi mệ đến mức độ nào để tôi phải nhìn thấy một cảnh tượng như thế?

- Có lẽ do quá sức?

- Vâng, hay là... - Vị giáo sư bất giác ngậm miệng lại. Ông suy nghĩ, phân tích và đến với một kết luận. - Hay là dây thần kinh của tôi chẳng hoàn toàn mỗi mệ? Cũng không phải tôi hoàn toàn tưởng tượng ra cảnh đó, nó có thể tồn tại trong hiện thực.

- Ý ông nói gì?

- Tôi không tin được điều đó! - Giáo sư Palmer thét lên - Tôi không hiểu được! - Ông giờ tách trà ra, những ngón tay run bần bật, trà bên trong tràn ra ngoài, nhưng ông không để ý, ông uống trà và cố gắng nuốt thứ chất lỏng đó xuống dưới, cổ họng ông như đã bị thít chặt.

Diondra đứng dậy.

- Giáo sư. - Cô ta vừa nói vừa bước về phía ông - Tôi mừng là ông đã tới đây.

Vội vàng, người đàn ông đặt tách trà xuống bàn.

- Tôi... tôi chỉ muốn hiểu cho rõ hơn, để có thể khẳng định về một điều gì đó.

- Bây giờ thì ông thỏa mãn rồi chứ?

- Không, không. Hiện tôi vẫn chưa biết tôi phải hiểu những ảo ảnh đó như thế nào.

Người đàn bà phẩy tay.

- Ông cứ chấp nhận nó đi. - Diondra bước thêm một bước về phía trước. Lúc đó cô ta đã đến ngang phần lửa hắt ra từ lò sưởi, vầng ánh sáng từ những lưới lửa đang nhảy múa trùm lên người cô ta soi rõ một chiếc áo bành tô bắt người ta phải cảm nhận hai thứ đối nghịch nhau: ánh sáng và bóng tối.

Đột ngột, giáo sư Robert Palmer chẳng phải chỉ thấy cô bí hiểm, mà ông có cảm giác trước mặt mình bây giờ là một người hoàn toàn khác. Ông rút kính, vuốt mắt, nhìn lại một lần nữa, nhưng ấn tượng đó không mất đi. Không phải là cô Diondra mà ông quen biết, chỉ riêng ánh nhìn kỳ lạ trong đôi mắt đã nói rõ điều đó.

Ngài giáo sư tìm một lời giải thích. Chắc chắn phải có một lời giải thích, cái trí tuệ suy nghĩ và phân tích theo logic ra lệnh cho ông như vậy. Mọi thứ trên đời này đều có lời giải thích, kể cả sự đổi thay trong ánh mắt kia. Đôi mắt con người có thể biểu hiện lòng căm thù, tình yêu, sự buồn thương hay nỗi tuyệt vọng. Nhưng điều đó không đúng với Diondra. Đôi mắt cô ta bây giờ đã nhận được một dáng vẻ hoàn toàn khác, khiến ông phải suy nghĩ.

Người đối diện cũng để cho ông có thời gian, cô ta vừa ngồi chờ vừa mỉm cười, nhưng nụ cười chỉ dừng lại ở khuôn miệng, đôi mắt không thay đổi. Thế rồi đột ngột, giáo sư Palmer nhìn thấy lưới cô ta. Nó thè ra khỏi miệng, giống hết một khúc mouse màu xám.

Ông rung mình. Mặc dù vậy, ánh mắt kia vẫn ám ảnh ông, và ông đột ngột nghĩ ra...

Giờ thì ông biết.

Chắc thế.

Hai con người đó không già nua, mà trở nên thông thái. Cứ như thể trong đó đã tụ hội những kiến thức của rất nhiều thế kỷ, thậm chí ông không muốn nói là của nhiều ngàn năm cộng lại. Những kiến thức của một thế giới xưa cũ mà cả các nhà sử học cũng không dễ dàng biết tới.

Những kiến thức tiền sử...

Ngài giáo sư thəm ngạc nhiên về những suy nghĩ của mình. Tại sao những thứ đó lại có thể xuất hiện trong đầu ông? Bí hiểm thật! Muôn vàn con nhện đang bò trên sống lưng ông, cảm giác tê dại từ những đôi chân nhện cứ thế tiếp tục tràn lên mặt, rồi vượt lên tới đỉnh đầu.

Người đàn ông vật lộn với bản thân, cố giữ vẻ ngoài điềm tĩnh. Ông hy vọng Diondra không nhận ra điều đó và không nhận ra cả nỗi sợ hãi trong ông. Nếu cô ta biết được những gì ông đang nghĩ, rất có thể điều đó sẽ mang lại những hậu quả tệ hại đối với ông, thậm chí cả cái chết.

Điều quan trọng bây giờ là đổi hướng suy nghĩ và tìm cách rút lui.

Diondra đang ở thật gần ông mà cũng thật xa. Cô ta đang phả hơi thở ấm áp vào mặt ông và giáo sư Palmer cảm giác hơi thở đó đang chứa vô vàn gia vị khác nhau.

Cô ta sẽ làm gì? Có phải cô ta đã nhận ra rằng ông biết một điều gì đó? Ngài giáo sư tin người đàn bà này có thể làm tất cả, kể cả đọc được những suy nghĩ của người khác. Gọng kính đã trượt trên sống mũi về phía trước vì khuôn mặt đầm mồ hôi khiến khuôn mặt người đàn bà chỉ còn là những đường nét nhạt nhòa.

Ông thậm chí không dám đưa tay sửa kính. Thay vào đó, ông nghe giọng cô ta hỏi. Mỗi từ

ngữ như một bản án tử hình.

- Ông đang nghĩ cái gì thế, giáo sư? Tôi làm ông sợ hả? Ông đã nhìn sâu hơn được rồi phải không? Lý trí ông bây giờ đang chuẩn bị cho một cuộc phân tích mới, phải không?

- Làm ơn! - Ông nói. - Tôi...

- Ông bối rối và không phân biệt được phải trái nữa phải không? Ông không biết cái gì là hiện thực và cái gì là ảo giác? - Diondra giơ tay vuốt má người đối diện. - Ông đang đổ mồ hôi đầm đìa đây này, giáo sư. Ông sao vậy?

- Không khí trong phòng nóng quá. - Ông nặng nề trả lời.

- Chỉ là ánh lửa hả?

- Có lẽ.

- Hay là ông sợ? - Đưa ra câu hỏi đó xong, người đàn bà lùi trở lại và tạo điều kiện cho giáo sư Palmer hít đủ hơi vào buồng phổi. Vừa thở thật sâu, ông vừa nhắm mắt lại. Đột ngột, ông không còn muốn nhìn thấy cô ta nữa. Tự động, ông đưa tay sửa lại kính, bực bội vì mình đã đi cả một đoạn đường tới đây và mong ước được ở một nơi khác thật xa cách biệt hẳn nơi này. Ông muốn lập tức rời khỏi ngôi nhà này, một ngôi nhà giống như nhà mồ quý ám. Nhưng ước muốn chỉ là ước muốn, ông vẫn ngồi đây, lòng thầm cầu Chúa cho mọi việc không trở thành quá tệ hại. Cuối cùng, ông mở mắt ra, mang cảm giác như mình đã nhắm mắt trong nhiều giờ.

Nhưng sự thật, mới chỉ có vài giây trôi qua mà thôi. Diondra vẫn còn ở trong phòng. Chỉ có điều cô ta đã bước đến bên lò sưởi, cúi mình xuống, rút một thanh từ đồng củi bên cạnh đó và ném vào lò lửa. Những lưỡi lửa mừng vui vì nhận được thức ăn mới, chúng tấn công tấp, vuốt thành những cánh tay dài nhảy nhót, những ngón tay nhọn bốc lên cao, nóng bỏng.

Diondra đứng bên lò, nhìn lửa.

- Tôi yêu những lưỡi lửa. - Cô ta thú nhận - Chúng thật tuyệt vời, giáo sư ạ, bởi chúng đã tồn tại từ nhiều ngàn năm nay, và dù trái đất này có trải qua nhiều ngàn năm nữa thì cũng không một ai thống trị được chúng. Người ta không được phép để chúng bốc cháy tự do mà phải luôn quan sát chúng, nếu không sẽ xảy ra chuyện mất mạng người nhanh như chớp. Nó đã như vậy, nó đang như vậy và nó vẫn tiếp tục như thế. Ông có yêu lửa như tôi không?

- Không!

- Nhưng trong nhà của ông cũng có lò sưởi, đúng không?

- Điều đó thì đúng!

Cô ta rút ra một thanh củi nữa rồi ném vào lò. Với một cử chỉ đột ngột và sắc sảo, cô ta xoay người lại, đi về hướng chiếc bàn. Đôi mắt cô ta bây giờ đã mất đi ánh nhìn bất thường ban nãy, trông chúng lại như mắt người khác, nhưng ngài giáo sư không tin tưởng người đàn bà trước mặt mình nữa. Cô ta đã thay đổi trong những phút vừa qua. Phải chăng lúc đó cô ta mới chỉ ra bộ mặt thật của mình? Hay đó cũng chỉ là một cái mặt nạ khác? Có phải sự thật hoàn toàn không có sự đe dọa nào, mà chính bản thân cô ta mới là sự đe dọa?

Tất cả những điều đó có thể là sự thật, chỉ có điều ông không muốn nghe lời giải thích nữa. Mọi mối quan tâm đã cháy rụi. Dù người đàn bà này có là ai, dù cô ta có được những năng khiếu thiên tài đó từ đâu, ông không quan tâm nữa. Con đường của ông tới đây cũng sẽ rời xa cô ta, dù trong tư cách học trò hay đối tượng thử nghiệm, Diondra kể từ giây phút này đối với ông là người đã chết.

Ông chỉ cần thoát khỏi ngôi nhà này, và biết việc đó không dễ dàng.

- Áo ảnh đó ám ảnh ông, phải không giáo sư? - Cô ta đột ngột hỏi.

Ông nhún vai, và mừng vui thấy mình trở lại với trạng thái tỉnh táo.

- Nó chỉ là một ảo ảnh. Cũng có lẽ tại tôi đã già rồi. - Ông rời ghế bành, đứng dậy - Nhưng giờ đã tới lúc tôi muốn ra về. Vợ tôi đang chờ tôi. Tôi đã hứa với Rebecca là sẽ trở về ngay.

- Cô ấy cũng biết, phải không?

- Vâng, tại sao không?

Diondra ngửa đầu ra phía sau gáy một thoáng, rồi cô ta gật đầu.

- À, tôi chỉ hỏi thế thôi.

Ông gật đầu nhưng lòng thấy bất an.

- Tốt lắm, vậy là tôi sẽ đi và đề nghị chúng ta sẽ tiếp tục liên hệ với nhau. Một khi mối đe dọa đã qua đi, Diondra, lúc đó xin cô liên hệ lại với tôi.

- Ý ông muốn vậy thật sao, giáo sư?

Ông cố gắng đưa ra một câu trả lời.

- Vâng, tôi nghĩ như vậy.

Diondra cân nhắc. Cô ta đi đi lại lại trong phòng. Ngài giáo sư có cảm giác ông bây giờ chỉ còn là một món đồ chơi đang nằm hoàn toàn trong vòng điều khiển của người đàn bà kia. Ông thậm chí không dám đi về hướng cửa. Hơn nữa, ông có thể tưởng tượng rằng người đàn bà này cùng những tay cận vệ của cô ta đang theo đuổi cùng một mục đích và ông hoàn toàn không thể chống lại chúng. Tồn biết bao nhiêu sức lực, giáo sư Palmer mới bước được bước chân đầu tiên về hướng cửa. Nhưng ngay bước thứ hai đã bị chặn lại, bởi ông nghe thấy giọng của người đàn bà vang lên rất sắc bén ngay sau lưng.

- Nó đập, giáo sư!

- Sao kia?

Cô ta đi về hướng ông. Chỉ trong một tích tắc, cô ta lại trở thành một con người khác hẳn. Ánh mắt lạnh lùng, cái cằm vênh về phía trước, dáng người như đang nghe ngóng rình mò.

- Tôi nghe tiếng nó đập, giáo sư, tôi nghe rất rõ. Vừa có chuyện xảy ra, ông tin tôi đi, nó đang ở đây.

- Cái gì đang ở đây?

Diondra thoáng xoay người nghe ngóng, rồi lại bước tiếp về phía giáo sư Palmer. Suýt nữa cô ta chạm phải người ông.

- Nỗi đe dọa, giáo sư, sự đe dọa đang ở đây. Tôi sẽ phải tự vệ, cả ông cũng không thể ngăn cản được tôi đâu. - Cô ta thọc ngón tay trở vào ngực ông - Nhưng ông có lý, giáo sư.

- Có lý... chuyện gì?

- Có lý với lời nhận xét về ngôi nhà này. Nó thật sự là một nhà mồ, kể cả đối với ông...

Theo bản năng, tôi mím chặt môi lại. Tôi không muốn ngửi thấy mùi gì nữa, cảm nhận thấy vị gì nữa. Tôi chỉ mong muốn nhắm đôi mắt lại, bởi ánh đèn pin đang soi vào một bức tranh khủng khiếp nằm bên trong chiếc tiểu sành.

Đầu tiên, tôi nghĩ tới hàng hà sa số những con giun màu đen đang quần quai, chúng được đặt liền nhau, đến mức độ tạo thành một khối chắc chắn, trông thật tởm lợm. Chúng đen óng ánh màu dầu và gây ấn tượng mềm mềm. Bề mặt ở phía trên được trang bị một bộ máy chuyển động. Bộ máy nằm bên trong khối chất liệu đen kịt và co giật theo một nhịp điệu nhất định, cứ như thể phía dưới kia đang chôn vùi một cơ bắp đặc biệt, thứ cơ còn được người ta gọi bằng một cái tên khác là trái tim!

Tôi hơi lùi về phía sau, nhìn sang hai bên, cảm giác ớn lạnh trên lưng mãi không giảm sút. Tôi biết mình vừa thực hiện được một cuộc phát hiện thú vị, chỉ có điều tôi chưa sắp xếp được các sự kiện và chưa biết cần phải đánh giá chúng ra sao. Khối màu đen kia quan trọng đến mức độ nào? Liệu tôi có thể coi nó là trung tâm của ngôi nhà bí hiểm này không?

Một vài giây trôi qua. Tôi bình tĩnh trở lại vội vàng đưa tay vuốt mồ hôi trên trán rồi xoay hướng đèn về phía cánh cửa. Chẳng có ai đứng ở đó. Cánh cửa vẫn bất động. Mọi vật vẫn như lúc trước.

Nhưng chắc chắn đã có chuyện thay đổi. Có kẻ đang rình mò quanh đây, mặc dù không sát kề tôi, nhưng ở một khoảng cách đủ gần để có thể tóm lấy tôi bất cứ lúc nào hấn muốn.

Phải đi về hướng cửa.

Trong một cử chỉ cương quyết, tôi giật tung cánh cửa ra. Ánh mắt tôi rơi vào khoảng hành lang u ám trước khi kịp chĩa đèn vào đó. Cả dưới quầng sáng đèn nhợt nhạt, tôi cũng không phát hiện thấy vật gì khả nghi. Tất cả chìm trong yên tĩnh.

Tại sao tôi lại có linh cảm kia?

Không tiếng chân người, không một tiếng động, một giọng nói, nhưng bầu không khí yên tĩnh này sao quá nặng nề. Thỉnh thoảng nó lại bị khuấy đảo bởi một âm thanh rất nhỏ, theo một chu kỳ đều đặn tiếng gõ và vỗ nhẹ nhẹ cứ như thể có ai đang đập tay vào cái khối màu đen kia. Nhưng mà không, chính bản thân nó đang thở và đang sống.

Mặc dù cái mùi tởm lợm dày đặc nhất trong khu vực bao quanh tiểu sành, tôi vẫn tiến về phía đó. Thêm một lần nữa, tôi đến bên chiếc tiểu. Lần này tôi soi đèn nhìn phía bên ngoài, suy nghĩ về những hình vẽ. Cảm giác mách bảo đây là những ký tự tượng hình của Ai Cập, nhưng là một thứ Ai Cập của những thời rất cổ và những gì nằm bên trong tiểu sành kia rất có thể là một sản vật từ thời kỳ đó.

Một trái tim đang sống!

Một trái tim còn đập đã sống sót qua nhiều ngàn năm và bây giờ nằm bên trong một khối vật chất màu đen, rất có thể là túi mật có chứa chất lỏng nuôi dưỡng trái tim.

Tôi rùng mình nhìn một lần nữa vào bên trong tiểu sành. Tôi có nhầm lẫn không, có gì thay đổi không? Cảm giác như cái khối màu đen kia đã phồng to lên, tràn một chút ra hướng thành tiểu và dâng một chút lên cao.

Tôi thoáng nhắm mắt lại.

Chậm thôi, John! Chậm lại! Đừng nổi điên! Đừng có quáng gà! Cố giữ bình tĩnh!

Bất chấp những mệnh lệnh của chính mình, sao tôi vẫn thấy khó khăn vô cùng tận. Tập trung sức lực, tôi cố gắng nhìn khối màu đen thật kỹ. Vầng sáng chạm vào nó, tôi khẽ điều chỉnh đèn pin để vầng sáng tỏa rộng hơn.

Đúng, nó đang đập.

Lực đập hình như đã mạnh hơn lên. Bối nét phập phồng bây giờ trời lên gần bề mặt bên trên. Chỉ một làn da rất mỏng ngăn cách nó với động tác nổ tung.

Liệu nó có vỡ ra không?

Cái cơ bên dưới lại co thắt, nâng cao lên một chút và lần này tôi nhận ra nó. Kìa, những đường viền.

Đúng, nó là một trái tim!

Một trái tim người màu đen, đang phập phồng co bóp!

Lần này tôi không bị sốc. Có lẽ vì nó không còn là một bất ngờ nữa. Tôi đã có đủ điều kiện để làm quen với nó, nhìn thấy và chấp nhận nó. Tôi bắt đầu suy nghĩ xem trái tim này thuộc về ai. Nguồn gốc của khối màu đen bao bên ngoài là gì?

Có phải khối màu đen kia đã có thời là cơ thể một con người? Nó đã bị đốt, đã mục ruỗng, hay được ướp trong một số gia vị nhất định?

Trái tim mỗi lúc một trào lên cao hơn khỏi cái khối màu đen mềm nhũn như bùn Tôi lại nghe tiếng đập trầm đục, tiếng đập như của trái tim một con người bình thường.

Bị bao phủ bởi một lớp bùn thẫm màu nhưng nó hiện rõ ràng trước ánh mắt tôi, bởi lớp bùn có vẻ trong như một làn kính nhuộm màu xám. Trái tim dưới kia đang co bóp, đang chuyển động và hình như nó đang truyền năng lượng cho khối đen xung quanh.

Năng lượng gì vậy?

Tôi không biết. Đã có ai thời tiền sử tiến hành giữ gìn xác ướp bằng kiểu này chưa? Có một phương thức ướp xác nào mà con người thời đại chúng ta chưa biết tới?

Không, chắc phải là một chuyện khác. Tôi ngưng động tác sục sạo trong các phương thức khoa học, hướng suy nghĩ về một con đường khác. Những gì tôi đang chứng kiến ở đây là một phép màu ma thuật cổ đại và chắc chắn nó phải có cầu nối tới thời hiện tại của chúng ta. Đặc biệt là tới Diondra, tôi thầm nghĩ. Rất có thể tôi đã tìm thấy trong căn phòng u ám này nguồn gốc của mọi sự kiện. Trái tim và thiên tài nữ giới kia, cả hai hợp lại là một hỗn hợp ma thuật kỳ lạ.

Trái tim đang đập chưa lấp đầy toàn bộ không gian bên trong tiểu sảnh. Nó đang bơi trong chất lỏng như một túi mật. Tôi không dám giơ tay ra sờ nó, bởi nó đang run rẩy, đang sống, nó không thở ra bong bóng, nhưng trông như có vẻ đang mỗi lúc mỗi phồng to hơn.

Tôi lùi lại một bước. Khoảng thời gian qua vẫn chưa đủ cho tôi quen với mùi hôi kinh tởm này. Nó bám lấy nhầy vào mọi nơi, vào quần áo, trên làn da, kể cả trong khoang miệng. Mỗi lần hít hơi là một lần nó tràn tới lấp đầy cuống họng. Cuộc vật lộn với cảm giác buồn nôn đã bắt đầu từ lâu đối với tôi.

Một mối quan hệ giữa Diondra và trái tim! Chắc chắn phải có. Đối tượng này dựa dẫm vào đối tượng kia. Diondra được người ta gọi là thiên tài, trong tư cách một con người mà những

chuyên gia trong ngành chưa bao giờ gặp gỡ. Người đàn bà này đã trở thành một câu đố không lời giải thích. Nhưng hiện tượng nhân vật với những kiến thức vượt trội như vậy chắc chắn cũng phải có lời giải thích, chỉ có điều không phải là lời giải thích theo logic bình thường. Chừng nào trái tim này còn đập, chừng đó sẽ còn Diondra. Vậy là cả hai đang tồn tại trong một mối quan hệ cộng sinh.

Còn những giọng nói?

Tôi không nghe lầm. Rõ ràng chúng có tồn tại, tôi đã nghe thấy chúng trong ngôi nhà vườn. Tiếng thì thảo đã xuyên qua những bức tường, nhưng không phải Diondra nói, mà là những nhân vật ma quỷ đang ẩn mình trong bóng tối.

Cả những giọng nói đó cũng liên quan với trái tim quỷ ám này. Tôi rọi một lần nữa ánh đèn xuống cái khối đen đen đang quần quai và quyết định tạm thời chưa ra tay hủy diệt nguồn năng lượng ma thuật kia. Đầu tiên tôi phải chắc chắn liệu mối quan hệ giữa Diondra và trái tim này có thật sự mạnh mẽ hay không.

Tốt nhất là đóng cái tiểu sảnh này trở lại và làm ra vẻ chưa hề nhìn thấy nó.

Đúng lúc cúi người xuống để nhắc nắp tiểu lên, tôi chợt nghe thấy một tiếng động. Không phải trong gian phòng tôi đang đứng, mà đằng sau lưng, phía bên ngoài phòng.

Có người!

Ngay lập tức, tôi tắt đèn. Màn tối phủ ập xuống. Không nhìn thấy gì nữa. Trong bóng tối, tiếng đập của trái tim thậm chí vang dội lên gấp đôi.

Tiếng động khiến da tôi rợn lên từng chập. Tôi lảng tai định hướng, tạm quên chiếc tiểu sành, và bước thật khẽ về hướng bức tường.

Tựa lưng vào tường, tôi đứng lại.

Thời gian trôi. Tôi có cảm giác như mình tan ra trong bóng tối. Tôi trở thành một phần của bóng tối và cơ thể tôi biến thành một cái bóng bị màn tối nuốt chửng.

Những tiếng động vẫn không ngừng vang lên. Có người nào đó đang bước lại gần đây, hấn đi trên những gót giày rất nhẹ, cố gắng không phát ra những âm thanh quẹt xuống hành lang. Dù kẻ đang tới có là ai, gã chỉ có một con đường duy nhất là sẽ mở cánh cửa kia ra, bước vào căn phòng này và nhận thấy rằng đã có chuyện thay đổi.

Chẳng cần phải suy đoán nhiều tôi cũng biết kẻ đang tới là ai. Chắc chắn Diondra đã cảm nhận thấy có kẻ đang tới gần bí mật của cô ta. Dĩ nhiên cô ta không thể chấp nhận điều đó và một khi xuất hiện, cô ta cũng sẽ ra tay.

Cánh cửa lay động. Tôi chỉ nghe một tiếng kẹt thật khẽ và có chiều ngập ngừng.

Con người đó xuất hiện. Cô ta tiến vào. Tôi chỉ linh cảm thể thôi. Bởi tôi không thật nhìn thấy cô ta. Nhưng tôi tập trung vào những tiếng động rất khẽ của những bước chân đang lại gần hơn.

Diondra Mayne. Đúng như vậy.

Tôi nghe tiếng cô ta thì thảo, nhưng chẳng phải chỉ một mình giọng nói của cô ta đang cất lên, mà là dồn dập rất nhiều giọng nói khác, những âm thanh lờ mờ mà tôi đã nghe thấy trong ngôi nhà vườn.

Lẽ ra những âm thanh đó phải khiến tôi suy ra rằng Diondra không xuất hiện một mình, nhưng tại sao lý trí tôi không chấp nhận. Không, không phải như vậy, cô ta...

Dòng suy nghĩ của tôi chợt dừng lại. Có cái gì đang quét qua mặt tôi như một mạng nhện mỏng manh. Có ai đang muốn sờ đến tôi chẳng?

Có phải Diondra đã xuất hiện cùng với những kẻ đi theo?

Cảm giác bất an trở thành một viên đá tảng chặn xuống dạ dày. Tôi không còn thấy khỏe mạnh và tự tin như trước nữa, bởi trong những giây đồng hồ vừa qua, mối nguy hiểm rõ ràng đã tăng lên.

Tiếng bước chân dừng lại. Không còn nghe tiếng quét hoặc tiếng cào.

Thay vào đó, tôi nghe thấy một âm thanh khác.

Một tiếng rên khủng khiếp, như có ai đó đang phải chịu đựng những sự hành hạ khủng khiếp.

Bàn tay phải của tôi vẫn cầm cây đèn nhỏ. Tôi xác định rất rõ vị trí phát ra tiếng rên, không thể nào trượt được. Từ từ tôi giơ tay lên, ngón tay cái chuyển động trên nút bấm.

Chỉ một lực ấn nhẹ là đủ.

Ánh sáng nhỏ nhưng gay gắt tỏa thành một vầng sáng đập trúng mục tiêu.

Lần này tôi gặp may. Ngọn đèn của tôi chĩa thẳng vào Diondra Mayne.

Trời đất, cô ta làm sao thế kia!

Trong tích tắc đó, một thế giới con con sụp đổ trước mắt tôi!

Giáo sư Palmer dừng bước. Lời lẽ cuối cùng của người đàn bà trẻ tuổi cứ vang đi vang lại trong đầu óc ông. Ông từ từ quay người, cổ họng đắng và cộm như đựng đầy cát.

- Cô vừa nói gì vậy? - Ông khẽ hỏi.

Diondra gật đầu cố giữ bình tĩnh :

- Ngôi nhà này là một nấm mồ.

Ông lắc đầu.

- Vâng, tôi có nghe, nhưng cô cũng nhắc tới cả tôi.

- Đúng thế. Nó cũng sẽ trở thành một nấm mồ đối với ông, với tất cả những người đang ở đây. Một ngôi nhà mồ, một địa điểm u ám để chết, tràn ngập trong di sản và bóng tối của một thời kỳ đã qua từ rất lâu, một quá khứ bí hiểm. Ông phải hiểu điều đó chứ, giáo sư? Tôi là người cầm quyền ở đây. - Cô ta đảo tròn mắt, ra vẻ cân nhắc, rồi nói tiếp - Không, hãy để cho những người khác cầm quyền ở đây! Thế lực kia và tôi tuy hai mà là một. - Cô ta lấy hơi thật sâu. Ánh mắt đục mờ đi - Nó lại đập, lại chuyển động, nó gọi tôi, tôi nghe rất rõ.

Palmer chẳng hiểu gì cả.

- Cô nghe thấy cái gì? Chuyện gì đã xảy ra?

- Trái tim! Trái tim đập!

- Trái tim của cô!

- Cũng đập. Nhưng trái tim kia quan trọng hơn. Trái tim của huyết mọ, trái tim của ngôi nhà này và nó sẽ gọi cho những sức sống khác đến trong những bức tường này. Xin lỗi ông, ông Palmer, nhưng tôi cần phải ra chỗ đó.

- Ở đâu... ở đâu vậy?

- Tôi muốn nhìn thấy nó. - Làn môi cô ta giật giật - Sao nhịp đập của nó khác lạ. Nó không đều đặn như mọi ngày. Tôi có cảm giác như một mối nguy hiểm rất lớn đang bao quanh nó. Có kẻ đang ở đây, tôi cũng biết hẩn, đã nhìn thấy hẩn và cảm nhận thấy hẩn...

Palmer ráng bình tĩnh được phần nào.

- Có phải đó chính là thứ mà cô gọi là mối đe dọa? Có phải vì thế mà cô đã rút lui về đây? Có phải trái tim đó đang đe dọa cô?

Diondra mỉm cười.

- Vâng, nó chính là đám mây, là quá khứ. - Thế rồi cô ta lại phản bác - Không, tôi không cảm thấy bị trái tim đe dọa, tôi chỉ phải học cách tìm hiểu nó. Nếu trái tim muốn biến ngôi nhà này thành một nấm mồ, thì cứ để cho nó làm đi. Tôi sẽ... - Cô ta không nói nữa mà xoaay người bước đi với điệu bộ rất thông thả về hướng cửa.

Giáo sư Palmer đứng đó, không cử động được. Đôi mắt mở to, ông nhìn theo cô ta và nghe thấy tiếng tim mình đập thật nhanh và không đều. Ông cũng biết, trái tim ông không còn khỏe mạnh như thời trai trẻ và vì thế mà ông không làm gì cả. Ông chỉ bước vài bước chân về hướng chiếc ghế bành rồi thả người xuống đó.

Người đàn ông, nhìn vào khoảng không trước mặt và chẳng hiểu mình là ai, thế giới quanh

mình ra sao. Hình như ông rơi vào trạng thái rối mù.

Diondra mở cửa. Đặt một bàn tay lên nắm đấm cửa, cô ta quay đầu nhìn lại. Vầng sáng hắt ra từ lò sưởi tạt ngang thân hình người đàn bà. Hình dáng của cô ta bây giờ đã thay đổi. Thoạt trông có vẻ bình thường, nhưng sao nhuộm màu giận dữ và độc ác, một vẻ khác lạ mà vị giáo sư không hiểu được.

Cô ta đã thay đổi...

Để chào ông, cô ta tặng cho ông một nụ cười băng giá. Thêm một lần nữa, người đàn ông nhớ ra rằng cả cô ta cũng vừa ví ngôi nhà này với một nắm mồ.

Ông muốn gọi theo, nhưng Diondra nhanh hơn. Trên gót giày rất nhẹ, cô ta lướt ra khỏi căn phòng và đóng cánh cửa lại cũng nhẹ y như vậy.

Cô để lại một người đàn ông bị sốc cực độ. Ông, nhà khoa học, đã có cảm giác mình hoàn toàn bị gạt ra rìa, bị đẩy vào hoàn cảnh thụ động, ông chẳng thể giải thích được gì theo đầu óc phân tích và logic của mình. Thế giới ở đây đã bị đảo lộn. Pháp thuật đã thay thế cho logic, mà lại chính thần đồng toán học Diondra đang đóng vai trò chính.

Palmer há miệng ra thở. Dần dần bóng tối trước mặt ông loãng ra, những suy nghĩ lại bắt đầu sáng sủa. Chúng biến thành những hình ảnh và ông dựa vào chúng để tự khích lệ mình, lấy thêm lòng dũng cảm.

Ông phải làm một điều gì đó.

Giờ thì ông càng mừng về quyết định đã không nói ra cuộc gặp gỡ với viên cảnh sát ngoài công viên, ông tin chàng trai đó vẫn chưa rời khỏi vị trí quan sát của anh. Điều quan trọng là anh ta đã hiểu rõ vấn đề. Bao giờ Diondra quay trở lại, ông giáo sư không biết, một lúc nào đó thì cô ta cũng sẽ xuất hiện thôi và cho tới thời điểm đó, Palmer phải sắp sẵn được mọi chuyện.

Ông đứng dậy.

Chỉ sau vài bước chân ông đã đến bên cánh cửa. Ngài giáo sư dừng lại trước cánh cửa một thoáng để nghe ngóng. Phía bên kia không động tĩnh.

Có nghĩa là ông ở đây một mình.

Người đàn ông đứng tuổi thấy mình thật giống một cậu bé nhút nhát khi đặt bàn tay phải lên nắm đấm cửa. Hiện ông vẫn chưa dám ấn nó xuống dưới. Ông đang rất xúc động, toàn thân run rẩy. Thế rồi ông tự khích lệ mình. Nghiến răng lại, ông mở cửa, bước qua ngưỡng cửa và sa ngay vào cơn sốc tiếp nối.

Giáo sư Palmer suýt nữa đã đâm thẳng vào một thân người to bè, hơn nữa lại cao hơn ông cả một cái đầu.

Cursor đứng đó như một vách đá!

Gã cười khê và tiếng cười này đâm thẳng vào vị giáo sư như những mũi dao nhỏ nhưng rất sắc. Đối với ông, lại thêm một thế giới nữa sụp xuống, ông phải bám vào khuôn cửa, nếu không chắc ông đã không qua được cơn choáng váng.

- Chào giáo sư...

- Vâng... cái gì... gì thế?

- Ông định đi đó hả? - Cursor hỏi bằng một nụ cười hiểu biết trên môi - Sao mà ông lại cư xử với chúng tôi như vậy được? Diondra và cả tôi không thích chuyện có người rời nhà khi chưa được chúng tôi cho phép. Hiểu chưa?

Palmer ngập ngập như hộp lấy không khí. Ông đã quyết định lò những câu nói vừa rồi đi.

- Tôi... tôi... chỉ muốn...

- Mà muốn gì không thành vấn đề, hoàn toàn không thành vấn đề, người quyết định ở đây là chúng tao.

Giáo sư Palmer đã cúi đầu về phía trước. Bây giờ ông nặng nhọc ngẩng đầu lên. Mắt chưa kịp nhìn thẳng vào mặt gã đàn ông thì Cusor đã giơ cánh tay phải về phía trước. Gã đập bàn tay lên ngực ngài giáo sư. Lực đập nhẹ nhưng cũng đủ để ngài giáo sư mất thế cân bằng. Robert Palmer lão đảo đi giật lùi trở lại phòng. Trong lòng chỉ thầm mong đừng ngã xuống. Nằm ngửa trước con người trắng tráo này sẽ là một cảnh tượng vô cùng nhục nhã đối với ông.

Ông vẫy hai cánh tay, cuối cùng cũng tạo lại được thế cân bằng, nhưng không dám ngồi xuống ghế bành. Thở nặng nhọc, Robert Palmer đứng bên lò sưởi. Hơi nóng tỏa đến từ hướng phải. Gã đàn ông to lớn bước ra khỏi khuôn cửa mở, đi vào phòng, về hướng Palmer.

Bất giác, người đàn ông giơ một cánh tay lên như muốn tránh đòn, nhưng Cusor không định làm chuyện đó.

- Trời đất, sao mà thảm hại thế? - Gã nói - Mà đúng là một thằng tiểu lâm! Thừa thông minh, tưởng có thể áp đảo được người khác. Vậy mà... - Gã bật lên từng tràng cười dài, hả hê, trắng tráo - Nhưng bây giờ chuyện đó qua rồi.

Giáo sư Palmer đưa tay sửa kính, để nhìn vào mặt gã kia.

- Tôi làm gì ông? - Ông bắt mắt - Quý quái thật, tại sao ông lại chống đối tôi?

- Mà không làm gì cả.

- Thế thì hãy để cho tôi đi!

- Không!

- Tại sao không?

- Tôi sẽ nói cho ông nghe. Có người nào đó muốn giữ ông lại trong ngôi nhà này.

- Diondra...?

- Chính thế, bởi cô ấy mới là người ra lệnh ở đây.

Giáo sư Palmer suy nghĩ về câu trả lời mà ông vừa nhận được. Đúng, về nguyên tắc thì gã đàn ông này có lý. Người ra lệnh ở đây là Diondra. Cô ta sống ở đây, cô ta đã rút lui về ngôi nhà này. Ngôi nhà là cái hang của cô ta, cô ta sống giữa những bức tường đó. Ngôi nhà là hiện thân của cô ta, và cô ta chính là ngôi nhà.

Lập luận điên khùng, nhưng lại là thật.

Cusor gật đầu về hướng ngài giáo sư.

- Thế nào? - Gã hỏi bằng vẻ rình mò - Bây giờ thì nó đã vào trong đầu mà chưa?

- Vâng, tôi hiểu rồi.

- Thế thì tốt!

- Nhưng tôi muốn biết nguyên nhân. Tôi không hiểu sao những chuyện này lại xảy ra? Diondra và tôi đã làm việc rất tốt với nhau và tôi đâu phải là người đe dọa cô ấy.

- Điều đó thì chúng ta biết.

- Thế nguyên nhân là gì?

Cusor cười.

- Nhưng tao không biết chính xác lắm. Chỉ biết bất cứ kẻ nào sống ở đây, tới một lúc nào đó cũng sẽ trở thành một phần của ngôi nhà này. Bản thân tao cũng thế, tao chẳng muốn rời nơi này mà đi nữa. Nó có một cái gì đó đặc biệt, hiểu không?

- Không, chưa hiểu.

Cusor đưa tay gõ lên trán hẳn.

- Ông chỉ nghĩ bằng logic thôi, phải không giáo sư, hay ông cũng có tình cảm con người?

- Ý ông vậy là sao?

- Khốn khiếp thật, người ta phải cảm nhận được ngôi nhà này! Người ta phải cảm nhận những gì ẩn chứa trong nó, nhưng không thể giải thích được. Mọi thứ ở đây đều khác và tôi đã chứng kiến điều đó. Một ngôi nhà rất đẹp, rất cũ nhưng có một linh hồn.

- Thôi đi! Tôi biết là Diondra chẳng vui vẻ gì. Chính cô ta đã nói là cô ta bị đe dọa? Cô ta ra sao vậy? Cô ta là ai thế?

Cusor không trả lời. Nhưng gã tỏ vẻ đã quyết định không để Palmer lọt khỏi ánh mắt mình. Với một bàn tay thành thạo, gã kéo một chiếc ghế đến bên cửa rồi ngồi lên ghế. Gã ngồi lại ở đó. Gã là một tay lính canh cửa và gã sẽ không cho Palmer đi ra khỏi phòng.

Palmer không ngồi xuống mà đi lại gần bàn. Những suy nghĩ chồng chéo lên nhau, nhưng tất cả chỉ nhằm đến một mục đích. Ông bây giờ đã trở thành một tù nhân và trông có vẻ như tương lai cũng vậy. Tự thân chắc ông sẽ không thể rời khỏi ngôi nhà này. Đi ngang qua mặt Cusor là chuyện bất khả thi.

- Ông tên là Cusor phải không? - Ngài giáo sư hỏi.

- Đúng, tại sao ông biết?

- Tôi chỉ muốn biết tôi đang nói chuyện với ai.

- Nếu mày tìm cách trốn chạy, tao sẽ bẻ cổ mày. Tao thuộc loại người tuyệt đối trung thành với chủ một khi đã nhận việc.

Ngay lập tức, giáo sư Palmer nhận ra cái logic trâng tráo đòi bại đằng sau những câu văn tưởng như bình thường đó.

- Trung thành tới chết phải không? - Ông hỏi thêm.

- Nếu cần, thì trung thành đến chết.

- Ông đang vi phạm pháp luật.

- Tao không quan tâm. - Gã đàn ông banh miệng ra, thế rồi nó cười lên thành tiếng và tự tin đưa tay vuốt tóc - Nếu ông biết những gì mà tôi đã làm qua, ngài giáo sư, chắc ông sẽ nói khác đấy.

Ít nhất thì gã cũng không còn mày tao nữa, Palmer nghĩ và thềm ngạc nhiên thấy cơn sợ hãi của ông đã tan đi. Lẽ ra bây giờ ông phải run rẩy, thay vào đó ông đứng đây, nói chuyện với gã kia và thậm chí còn đủ neron thần kinh để ngồi về chỗ cũ của mình. Trước mặt ông là cái bàn. Trên bàn được phủ khăn, còn cả một bình đựng trà cùng hai chiếc tách bởi chưa ai dọn chúng đi. Giáo sư Palmer nhìn tách và bình trà trên bàn. Ông đã vượt qua cơn sốc đầu tiên, đầu óc của ông bây giờ hoạt động để tìm ra phương cách thay đổi tình huống. Ông là một con người luôn đi tìm giải pháp. Dù tình huống có trầm trọng đến bao nhiêu, ông cũng không thụ động chấp nhận.

Kể cả bây giờ cũng vậy.

Ông không qua mặt Cusor mà ra bên ngoài được, đó là điều chắc chắn, ông cũng không thể nhảy qua cửa sổ ra ngoài kia, chỉ diễn viên mới làm được điều đó trên màn bạc. Hơn nữa Cusor chắc chắn sẽ nhanh tay hơn ông.

Nhưng ông không thể quên được khuôn cửa sổ và ông nghĩ tới viên cảnh sát ở ngoài công viên. Anh ấy chắc chắn đang chờ cơ hội, hoặc chờ một nguyên nhân nào đó để lọt vào trong nhà này. Chắc anh ấy sẽ không đi bằng cửa chính, bởi nó bị khóa chặt. Ngoài ra anh ấy cũng không biết những gì đang xảy ra đằng sau những bức tường dày. Vậy ta phải cho anh ấy một lời mách bảo.

Ánh mắt giáo sư tập trung vào bình đựng trà. Nó là một cái bình bầu bĩnh, tương đối nặng. Ông không tin là miếng kính trên cửa sổ kia lại có thể chống cự được nó.

Đó chính là sáng kiến!

Nếu ông ném cái bình trà này qua kính cửa sổ, chắc chắn viên cảnh sát ngoài kia sẽ chú ý.

Giáo sư Palmer duỗi tay ra. Mắt bên trái ông lướt về hướng kẻ canh chừng. Gã đang ngồi trên ghế bằng tư thế nghỉ ngơi và ra vẻ muốn để cho Palmer được yên thân.

Mặc dù vậy, người tù nhân vẫn hỏi :

- Tôi được phép rót cho mình một tách trà chứ?

Cusor chỉ cười.

- Nếu vì thế mà ông bình tĩnh được đôi chút thì tùy ông.

- Cám ơn! - Giáo sư Palmer cười ngắn, rồi ông rót trà, thù người nhìn dung dịch màu vàng chảy ra từ vòi, xuống tách. Những giây đồng hồ sao quá chậm, mà lại quá nhanh.

Tách đã đầy.

Một tia quét mắt nữa về phía Cusor.

Gã canh cửa đang duỗi dài người ra. Gã thuộc dạng người bao giờ cũng hừng hực sức lực cơ bắp. Con người kia cần hành động, ngài giáo sư nghĩ thầm và bây giờ thì mời anh tha hồ hành động.

Cầm chắc bình trà trong tay, ông hơi xoay người lại. Thế rồi ông lấy đà, chỉ nghe tiếng hét của Cusor bởi gã canh cửa đã nhận ra ý định của ông nhưng không phản ứng kịp. Một giây đồng hồ sau, chiếc bình bằng sứ đựng trà rất nặng đã đập vào lần kính cửa sổ và cả hai người đàn ông cùng nghe tiếng kính vỡ vang lên loảng xoảng. Cusor nhảy chồm khỏi chiếc ghế.

“Trời đất, bây giờ nó sẽ giết mình mất!” - Giáo sư Palmer nghĩ!

Suko tự hỏi không biết anh có quyết định đúng đắn không khi kéo ngài giáo sư vào kế hoạch. Cho tới nay chắc là đúng đắn, bởi chưa có một biểu hiện gì tồi tệ. Ngôi nhà cùng khuôn viên vẫn nằm trong bầu tĩnh lặng của trời chiều, một vẻ tĩnh lặng bình thường.

Nhưng không bình thường đối với Suko.

Anh không thích cái vẻ yên lặng này. Sao nó quá nặng nề. Ở vị trí nào cũng nặng nề như vậy, anh đã nhận ra điều đó khi đi dọc con đường xuyên khuôn viên. Anh đã cố gắng chuyển động thật cẩn thận trong bóng tối, mắt luôn luôn dè chừng những ống kính quay phim. Anh cũng phát hiện ra một vài ống kính, nhưng chúng chỉ đủ sức để quan sát khoảng không gian trực tiếp xung quanh chúng.

Kể cả dưới ánh sáng ban ngày, chàng thanh tra cũng rất khó tạo cho mình một cái nhìn toàn cảnh. Khuôn viên quá rộng, trong bóng tối lại càng có vẻ rộng hơn.

Anh đã nhìn thấy rất nhiều, mặc dù vậy vẫn hầu như chưa nhận ra điều gì. Anh đã xem xét cái ao, đã nhìn quanh trong ngôi nhà vườn nhỏ. Thật ra anh đã đến mọi góc ngách và cũng đã đi dọc phía bên trong hàng rào, nhưng không phát hiện được dấu vết khả nghi.

Mọi vật vẫn chỉ là tĩnh lặng, quá tĩnh lặng.

Trong nhà mặc dù có đèn sáng, nhưng chỉ bên vài khuôn cửa sổ mà thôi. Toàn bộ các cửa sổ ở tầng trên chìm trong bóng tối, chỉ tầng trệt bên dưới có ánh lên vài hình chữ nhật.

Nhưng Suko không dám tới gần chúng, bởi khoảng không gian xung quanh chúng đều có hệ thống canh chừng. Chẳng còn cách nào khác, anh đành quan sát ngôi nhà từ một khoảng cách nhất định.

Dần theo thời gian, công việc trở thành nhàm chán. Suko thực hiện điều đó như một người da đỏ. Cúi người lom khom, anh tiếp tục đường đi, chuyển động trong bóng tối và tận dụng từng góc ngách thiên nhiên. Chốc chốc anh lại nghĩ đến người đàn ông đã chết một cách khủng khiếp trước mắt anh. Những thể lực khác đã tóm lấy cơ thể anh ta, rồi cuối cùng giết anh ta thật nhanh chóng. Người đàn ông đó chỉ là một trong nhóm bốn người chịu trách nhiệm canh chừng khuôn viên, nhưng cho đến lúc này chàng thanh tra vẫn chưa nhìn thấy tay cận vệ thứ hai hoặc thứ ba.

Không khí tĩnh lặng bao trùm tất cả.

Suko nghe thấy hơi thở của mình. Chân anh bám sát mặt đất. Anh đã đến gần ngôi nhà và quỳ lom khom trong một góc khuất.

Anh đang chờ đợi điều gì?

Về mặt nguyên tắc, anh chờ sự kiện nào đó xảy ra. Chỉ có điều rình mò không phải là công việc mà Suko yêu thích. Anh là người muốn đưa tất cả vào tiến triển, muốn đẩy tất cả về phía trước. Chờ đợi là một việc làm nhàm chán. Chàng thanh tra quyết định tìm cửa ra vào thứ hai, chắc chắn sẽ có ở phía sau nhà.

Tập trung cao độ, Suko lắng nghe tiếng nói nội tâm. Về ngoài không có gì thay đổi, nhưng bầu không khí hình như đang nóng lên trong căng thẳng. Suko không thể miêu tả và giải thích

bằng từ ngữ, đơn giản là nó đang ở đây. Chàng thanh tra hiểu rất rõ những luồng điện từ đó. Chúng thường thường xuất hiện trước khi một sự kiện quan trọng bùng nổ. Anh lên người đi dọc tường nhà. Vai anh thỉnh thoảng lại chạm nhẹ vào những tảng đá tường, những tảng đá đang thở ra một linh cảm u ám. Ngôi nhà này sao thật khủng khiếp, chính xác hơn phải gọi nó là nhà mồ.

Anh nhìn quanh khi nghe thấy một tiếng xào xạc rất nhẹ sau lưng mình. Chẳng có gì. Có lẽ là một con thú nhỏ, không phải người. Suko thở ra, tiếp tục con đường.

Vài giây sau, một sự kiện đột ngột xé toang bề mặt yên tĩnh đó. Mọi thứ đều thay đổi. Anh nghe một tiếng vỡ rất lớn, chẳng cách mình là bao. Một tấm kính cửa sổ bị vỡ toang và khi nhìn về hướng đó, Suko thấy những mảnh kính tung tóe, rơi ra khoảng đất bên ngoài.

Giờ thì anh biết, anh nhất định phải can thiệp!

* * * * *

Tia sáng từ ngọn đèn pin đã đập trúng Diondra Mayne và tôi tự hỏi liệu có phải là cô ta đó không, cái người đang đứng trước mặt tôi kia. Trong giây phút đầu, tôi hầu như không thể tin nổi bởi Diondra đã thay đổi một cách khủng khiếp. Cô ta đã trở thành một ảnh hình méo mó của chính bản thân mình. Cô ta là người, nhưng cũng đồng thời là một bóng ma đang sống. Cô ta nhìn tôi và một nụ cười độc ác đọng xuống hai làn môi đang nhếch lên chênchếch.

Đứng trước mặt tôi là một hình dáng phụ nữ. Những lọn tóc bay dựng lên cao, trông như một cái lược mọc ngược. Da mặt tóe ra một màu xanh và óng ánh chất thép. Hai con mắt nằm thật sâu trong hốc, viền xung quanh bởi những vệt đen rất đậm và gây cảm giác bị tô vẽ quá tay. Cả phần thân thể bên trên cũng đã đổi khác. Hai bờ vai vừa bị bẻ rộng sang hai bên vừa bị vuốt chềch lên trên. Cơ thể bây giờ trông như một cái khăn hình chữ nhật, hai cẳng chân lòng không như hai cây gậy. Nhưng đó không phải là điều thật sự khiến tôi bị sốc.

Yếu tố trầm trọng hơn cả là máu!

Những vệt máu vẩy ra đều khắp trên cơ thể. Một phần chúng đã trở thành những vệt dài, trông giống nét bút của họa sĩ. Tôi tự hỏi, liệu cơ thể cô ta đang chảy máu hay đây là những vệt máu cũ. Những ngón tay của cô ta trông quá dài, như cẳng nhện và chúng cũng đã đánh mất màu da bình thường. Nụ cười trên khuôn mặt kỳ quặc kia không khỏi khiến tôi chột dạ, bởi trông nó sao quá tự tin. Diondra cũng chẳng thấy khó chịu trước vầng sáng đang chĩa tới, thậm chí chẳng tỏ vẻ quan tâm tới tôi. Cô ta bước thẳng về hướng cái tiểu sành, không thèm nhìn tôi tới một giây.

Tôi để cho cô ta đi. Chỉ có tia sáng của chiếc đèn trên tay tôi bám theo và nó dừng lại trên cơ thể người đàn bà đó khi cô ta đứng lại bên tiểu sành, cúi đầu xuống nhìn vào trái tim đang đập bên trong.

Nó vẫn tiếp tục đập và phát âm trầm đục, để lại những tiếng vọng khiến tai tôi đau buốt.

Cô ta muốn gì?

Tại sao cô ta lại thay đổi như vậy?

Tôi nhớ rằng chính bản thân cô ta là người đã nói đến một mối đe dọa, nhưng liệu một dáng người như thế này có thể bị đe dọa được không? Hay chính cô ta mới chính là mối đe dọa.

Tôi không còn tin vào lời than thở của Diondra nữa, nhưng tôi chưa tìm được mối quan hệ giữa các sự kiện khác với sự thay đổi trước mắt mình.

Sau một vài nhịp loạn xạ ban đầu, tim tôi dần bình thường trở lại. Tôi thấy mình tự chủ và chuyển động dần dần về hướng cô ta.

Diondra không phản ứng.

Tôi cân nhắc, liệu cô ta có nhận ra tôi, có thể nói chuyện với tôi trong một chừng mực nhất định hay không, bởi ở đây có một con người rõ ràng đã biến thành một con quái vật.

Khi nghe thấy tiếng cô ta rên lên, tôi dừng chân. Diondra đang đứng sát chiếc tiểu sành, được bọc quang bởi vầng sáng lạnh lùng từ ngọn đèn pin. Một thân hình với những đường viền rất bén, giống như một bức tranh được vẽ bằng nét bút của quý sứ. Diondra không để ý đến tôi. Cô ta giơ cả hai tay lên và với những ngón tay dài khẳm khiu như chân nhện, cô ta ôm lấy vành bình. Thoạt đầu trông như cô ta đang bám vào đó, nhưng rồi cô ta cúi nửa người trên xuống, kề mặt sát vào thành bình để nhìn cho kỹ hơn phần bên trong.

Trái tim già nua vẫn đập. Với mỗi nhịp đập của nó, tôi lại cảm giác bao nhiêu những luồng máu cổ đại đang được đẩy ra khỏi mặt bao quanh. Diondra rên lên. Tiếng rên không cho tôi biết liệu cô ta mừng vui hay sợ hãi, nhưng tôi nhìn thấy cô ta giật người lên. Giật về phía trước rồi lại giật về phía sau, luôn luôn trong cùng một nhịp điệu, trùng với nhịp đập của con tim cổ đại trong bình.

Rất chậm, dáng người đó dần dần đứng thẳng dậy. Những ngón tay dài như chân nhện vượt dọc cơ thể. Thế rồi cô ta xoay lại và nhìn tôi. Việc vầng sáng của ngọn đèn pin chĩa thẳng vào mặt không khiến cô ta khó chịu, có vẻ như nó hoàn toàn chẳng hề tồn tại. Lần đầu tiên kể từ khi Diondra thay đổi, tôi nhìn thẳng vào mắt người đàn bà đó. Nỗi kinh hoàng dâng lên.

Một ánh mắt trầm trọng, có phần lạnh lùng, phần khác biểu lộ một cảm giác mà tôi rất khó hiểu. Đây là ánh mắt của những con thú dữ quan sát con mồi, sau khi đã quyết định ăn thịt kẻ yếu hơn.

Một sự so sánh khủng khiếp, nhưng chắc chắn còn được khăng định hơn nữa qua chuyển động vành môi của người đàn bà, để lộ những cái răng sắc cạnh, trông như những viên đá hình chữ nhật nho nhỏ.

Cô ta không phải chỉ độc ác, con quái vật trước mặt tôi vừa độc ác vừa vô nhân tính. Nó sẽ giết những kẻ thù của nó bằng một phương thức nhất định, bởi tôi tin chắc Diondra chưa để lộ với tôi dù chỉ một phần sức lực của mình.

Dần dần, tấm màn bí mật trước mặt tôi loãng ra. Tôi tin chắc trái tim đang đập kia là một nguồn cung cấp sức lực. Nó truyền năng lượng cho Diondra. Như thế thì cô phải hài lòng mới phải, tại sao cô ta lại nói về một mối đe dọa? Một mối đe dọa từ bên ngoài có thật sự tồn tại không, hay chính bản thân cô ta hoặc cái bản ngã thứ hai của cô ta mới là nỗi đe dọa thật sự?

Phải chăng Diondra thật sự sợ hãi nó? Ánh mắt của cô ta không thay đổi. Tôi tin chắc cô ta sẽ không cất lời trước và trao cho tôi một lời giải thích. Vì vậy, tôi lên tiếng trước.

- Diondra Mayne, cô có nghe tôi không?

Tôi hầu như giật mình trước chính những âm thanh do mình thốt ra, bởi trong căn phòng kỳ quái này, nghe chúng như đang vang lên từ huyết mội.

Cô ta hiểu tôi và gật đầu.

Tôi hỏi tiếp.

- Trái tim gì vậy? Tại sao nó lại được giữ trong tiểu sành?

Khuôn miệng giật lên. Tiếng nói bật ra :

- Nó là tri thức...

Tôi đã tính đến mọi khả năng, chỉ có khả năng này là không.

- Tại sao lại là tri thức?

Diondra đọc được câu hỏi tiếp nổi trên mặt tôi và thậm chí tự động trả lời.

- Đây là tri thức từ thời cổ đại. Nó đã tìm đến với tôi. Tôi đã trở thành một. người hầu của tri thức.

- Toán học chẳng?

- Kể cả toán học.

- Ma thuật nữa chẳng? - Tôi hỏi tiếp.

- Kể cả ma thuật.

- Tuyệt lắm! - Tôi thì thảo và nhận thấy cơ thể mình căng lên - Ra nó là tri thức từ một thời xưa cũ.

- Rất xưa cũ.

- Cũ đến mức nào?

Trong đôi mắt cô ta thoáng hiện lên một ánh sáng, tôi cũng không xác định được cảm nhận thật hay tôi lầm?

Dù sao đi nữa, tôi cũng đang muốn nghe và nhận được câu trả lời.

- Con người đã quên họ đi rồi. Họ đã sống suốt thời kỳ xây dựng những nhà mồ rất lớn, trước cả thời Đại Hồng Thủy.

Giờ thì tôi hiểu rõ và không còn cảm thấy bất ngờ, bởi chính những nét vẽ trên tiểu sành đã nói lên điều đó.

- Vậy là Ai Cập thời cổ đại, là mối quan hệ với Atlantic?

- Chỉ là tri thức.

Câu trả lời khiến tôi không hài lòng.

- Thế thì nó ở đâu? Tri thức được chứa trong một trái tim không ngừng đập sao?

- Không, nó chỉ là nguồn năng lượng tràn vào người tôi. Nó giữ cho khối chất lỏng xung quanh tồn tại suốt nhiều ngàn năm nay. Nó là một phần của tri thức thế giới.

- Và cô biết nó?

- Tôi đã đón nó về với tôi.

- Ở đâu?

- Trong một đất nước cổ?

- Ai Cập hả?

- Đúng vậy!

Tôi thật không thích cái cảnh cứ phải kéo từng lời một ra khỏi miệng cô ta. Nhưng dù sao cũng đáng mừng là đã nhận được thông tin.

- Thì ra cô đã đến Ai Cập?

- Đúng, tôi đã đến đó và tôi đã theo những đường ngầm đi xuống thật sâu bên dưới những nhà mồ. Tôi đã tìm thấy nó, mang nó về với tôi, bởi tôi biết rằng giữa những gì chứa trong

chiếc tiểu sành này và tôi có một mối quan hệ gắn bó. Tôi có thể mở cửa và không một ai cản được tôi, bởi tôi đi theo đường Psychonauten. - Cô ta cười chới chơng - Nhân loại ngày hôm nay đã biết gì về kiến thức của những vương quốc xưa cũ? Chẳng biết gì cả! Con người ngày hôm nay thật ngu ngốc, họ không muốn chấp nhận rằng ngày trước người ta đã giỏi hơn rất nhiều. Người ta ngạc nhiên về tôi và về những khả năng của tôi, người ta tiến hành thử nghiệm với tôi và hoàn toàn không nghĩ ra được sự thật hết sức đơn giản...

Tai nghe những lời giải thích, nhưng những suy nghĩ trong đầu tôi hướng về một phương khác, bởi cô ta vừa nhắc tới một khái niệm khiến cả người tôi căng lên trong một hồi còi báo động.

Bọn Psychonauten!

Tôi biết nhóm người này, họ tự coi mình hậu duệ của một chủng loại người đã sống trước Đại Hồng Thủy. Đây là nhóm người có con mắt thứ ba, con mắt của một cái nhìn khác, con mắt của kiến thức, nó nằm ẩn đằng sau hai con mắt bình thường và đã bị thoái hóa đi theo thời gian. Ngày trước, cách đây một vài ngàn năm, những người Psychonauten đã tồn tại và họ đã biết rất nhiều. Họ nhận được kiến thức từ cả cư dân của những ngôi sao lạ lâu lâu lại đến thăm trái đất. Những kiến thức của họ không hoàn toàn mất đi. Ngay từ thời đó đã có những con người đặc biệt ra sức thu thập chúng, tạo thành một dạng thư viện. Đó là thư viện lớn đầu tiên của thời cổ đại, nó không được thế giới ngày nay biết tới, nó nằm ẩn bên dưới những Kim Tự Tháp bí hiểm. Chỉ một số những người trong cuộc là biết đến sự tồn tại của nó.

Tôi đã nghe kể về thư viện đó. Tôi đã có cơ hội ném một cái nhìn vào bên trong để rồi lại bỏ đi.

Chắc Diondra Mayne cũng đã tìm đến đúng con đường nọ.

Cô ta nhìn tôi, tôi nhìn thẳng lại, lòng đã hiểu ra nhiều điều. Người đàn bà cảm nhận thấy điều đó và cô ta biết tôi đang suy nghĩ về vấn đề gì.

Diondra mỉm cười, trông vẫn có vẻ như sắp sửa ăn thịt tôi, nhưng câu hỏi lại vang lên thật khác.

- Anh biết hết, phải không John Singlair?

- Vâng, tôi linh cảm thấy.

- Anh biết bí mật của những kim tự tháp?

Tôi gật đầu.

- Nếu cô muốn nói về kim tự tháp Cheops thì tôi cũng có thể hiểu được đôi điều.

- Hai chúng ta giống nhau! - Cô rút lên.

Không phải đâu, tôi nghĩ thầm và quay trở lại đề tài chính.

- Hai ta không thể giống nhau được. Tôi đã nhìn vào trong thư viện bên dưới kim tự tháp, tôi đã ló đầu vào bên trong căn phòng của kiến thức, thế nhưng tôi đã nhanh chóng bỏ ra đi. Nó không hấp dẫn tôi. Tôi cảm thấy mình không đủ tư cách, bởi tôi không muốn tất cả những bí mật xưa cũ đó lại được mở ra với nhân loại của hôm nay. Hãy để chúng nằm ở đó, nơi người ta đã chôn cất chúng trước đây bao nhiêu năm trời. Tôi nghĩ như vậy và đã hành động như vậy, bởi tôi không thể làm khác.

Cái khuôn mặt đã thay đổi của Diondra giật giật lên. Nó nhắc cho tôi nhớ tới khuôn mặt của một người máy.

- Đúng, anh đã nghĩ như vậy, nhưng tôi thì không.
- Vậy là cô ăn cắp cái tiểu sành ở đó?
- Đúng, tôi đã mang nó theo mình. Tôi đã tự thưởng cho mình.
- Rồi sao nữa?

Diondra ném một cái nhìn về hướng chiếc tiểu sành.

- Tôi mở nó ra. - Cô ta giải thích - Thế rồi tôi nhận thấy có cái gì đang tràn vào người mình.

Một hiện tượng tuyệt vời huyền bí, bởi trong khối chất lỏng kia là toàn bộ kiến thức của cả một dòng người xưa cũ. Tất cả những kiến thức đó đã được thu thập và truyền cho chỉ một người duy nhất, người đó vẫn còn tồn tại ngay cả sau cái chết. Người ta không thể hủy diệt ông ta, ông ta là người bất tử theo kiểu cách riêng của mình, bởi ông ta cũng là một trong những hiện tượng thần bí.

- Hiện tượng thần bí của các dân tộc sống trên các hành tinh khác?

- Không, ông ta thuộc về nhóm khác, bởi thời đó cũng có nhiều giống người khác nhau cùng tồn tại. Có một giống người có mặt ở khắp mọi nơi, họ đã liên hệ với con người trên trái đất. Đó là thứ mà ông gọi là các giống người trên các vì sao. Nhưng ngoài ra còn các thực thể xưa cũ hơn nữa, họ sống trên mặt đất này, chỉ có điều họ che giấu bộ mặt thật của mình đằng sau một lớp mặt nạ. - Diondra bắt đầu cười khúc khích - Chẳng một ai nhìn được bộ mặt thật của họ đâu...

Trời đất, một linh cảm lóe lên trong tôi, cảm giác như nước dãi đang chuyển thành mặt trăng. Chỉ bằng ngôn từ, thực thể trước mặt tôi đang mở ra một cánh cổng rất lớn, cánh cổng mỗi lúc một ngoác thêm ra, cho tôi một cái nhìn toàn diện, nhưng chỉ có thể được giải thích từng bước, từng bước một.

- Vậy là những thực thể của bóng đêm? - Tôi thở hắt ra.

Diondra bật cười vang. Tiếng cười chói chang và tỏm lợm ngân dài trong căn phòng. Tôi đã nói trúng hồng tâm và đột ngột tôi biết Diondra là ai.

Trước mặt tôi là một thực thể của bóng tối. Cái lột con người chỉ là mặt nạ, bộ mặt thật bây giờ đang đứng trước tôi.

Tôi biết, những sự kiện sắp tới sẽ còn rất rất kinh hoàng...

Cusor hầu như không tin nổi vào những gì hắn đang nhìn thấy. Vì thế mà hắn cũng không phản ứng được ngay lập tức. Tay cận vệ nhìn khuôn cửa sổ bây giờ mất kính. Những mảnh nhỏ sắc như gươm bao viền quanh khung.

Ngài giáo sư lại hành động khác. Vừa nghe thấy tiếng kính vỡ, ông đã nhảy ra khỏi chỗ của mình, chạy về phía cửa sổ. Ông muốn ném người qua chỗ hở đó, dù thân hình có đập xuống nền đất nào chẳng nữa. Cần phải làm như vậy. Một khi đã ra khỏi đây, ông sẽ hét lên thật to để chàng cảnh sát viên không thể không nghe thấy tiếng mình.

Cusor lao vọt lên.

Gã trút cơn giận dữ qua một tiếng rống.

Thế rồi chỉ với vài bước chân rất dài, tay cận vệ đã vượt qua khoảng cách. Ngài giáo sư nghe tiếng gã ngay sát lưng ông.

Palmer trèo lên cửa sổ.

Cusor tóm tới.

Như một ngọn chùy bằng thép, bàn tay phải của hắn đập vào lưng nhà khoa học. Hắn tóm lấy áo ông thật chặt, Palmer loạng choạng hai cánh tay khi cảm nhận thấy lực ấn rất cứng đó giật người ông ngược lại. Trong một nửa tích tắc, ông còn đứng được thẳng trên bậu cửa sổ, nhưng chỉ một nửa tích tắc sau tên cận vệ kéo người ông ngược về.

Ngài giáo sư va vào thân hình lực lưỡng của hắn và thầ m ngạc nhiên, tại sao một cơ thể con người lại có thể rắn đến như vậy. Nó gây ấn tượng như một tảng gỗ, và cánh tay trái của Cusor vòng ra chặn quanh người vị giáo sư như một cây kim khổng lồ.

- Thằng chó chết! Thằng lỏi con hèn hạ. Mày tưởng qua mặt được tao? Nhưng mày không thông minh như mày tưởng đâu. - Cusor nhổ những từ ngữ đó ra, tràn đầy vẻ khinh thị mà loại người thô bạo như hắn thường dành cho kẻ yếu hơn mình.

Bằng một cử chỉ đột ngột, gã đàn ông giật giáo sư Palmer sang trái rồi đẩy ông ra xa.

Người đàn ông có cảm giác như thân thể mình vừa bị bắn ra khỏi một nòng súng đại bác. Ông không tìm thấy nơi bám trụ, lực bay khiến cánh tay ông chới với trong không khí, Robert Palmer bay xuyên qua căn phòng trong tiếng cười hả hê của Cusor, và ông đang bay thẳng về hướng cửa lò sưởi.

Rất may là cửa lò sưởi quá lớn để ông có thể lọt vào trong. Palmer va vào thành tường bên ngoài, cảm nhận hơi nóng đổ ập xuống lưng và cuối cùng đập vào phía sau gáy mình.

Như một chuyện trớ trêu, cái kính của ông không bị vỡ ra, nó chỉ hơi lệch tí chút. Trong một cử chỉ như tự động, giáo sư đưa tay sửa kính, để nhìn đối phương cho rõ ràng hơn.

Cusor bây giờ đứng trước mặt ông, cách vài ba bước chân. Khuôn cửa sổ đã bị vỡ kính nằm dang sau lưng hắn. Những luồng khí lạnh từ ngoài trời thổi vào bên trong này, đến với những lưỡi lửa làm chúng cuộn tung lên.

Cusor chỉ nói một từ.

- Ra thế! - Hắn đưa cánh tay trái lên, cùi tay quệt môi và miệng.

Đó là cử chỉ của kẻ đã quyết định làm một điều gì đó. Cả ngài giáo sư cũng biết như vậy. Ông vẫn còn đủ tỉnh táo để hiểu rằng Cusor sẽ trả thù. Đối với loại người như gã, chỉ một cú trốn chạy cũng đã đủ làm nguyên nhân để ra tay.

- Ông nghe này, ông sẽ phạm sai lầm nếu ông làm điều đó...

- Thế sao?

- Chúng ta cần phải đoàn kết lại với nhau.

- Hay thật!

- Như thế tốt hơn, bởi trong ngôi nhà này có những thế lực kỳ quái, những thế lực mà từng người chúng ta không thể chống chọi được. Ngôi nhà này không bình thường, cái hồn của nó đang hỗn loạn.

- Rõ rồi, giáo sư, hỗn loạn trong đầu mày. Mày mới là thứ điên. Mày tưởng mày có thể lừa một thằng ngu như tao hả. Thằng này không ngu đâu, đúng không?

- Không, không phải thế!

- Mày muốn trốn hả?

- Vâng, tôi định như vậy, nhưng mà...

- Không có nhưng mà gì cả, giáo sư! Tao thực hiện công việc của tao ở đây. Người ta trả tiền cho tao về việc đó và theo cái kiểu nhất định, tao là một người làm công chung thủy, mày có hiểu không?

Giáo sư Palmer không nói nữa, bởi sau lưng Cusor, trong khuôn cửa sổ mất kính, ông vừa nhìn thấy một tia hy vọng. Có ai đó đang trèo từ ngoài vào trong.

Chàng cảnh sát viên!

Giáo sư Palmer chưa cảm thấy an toàn hẳn, nhưng ông vẫn có phần nhẹ nhõm. Cảm giác đến quá nhanh, không kiềm chế nổi ông kêu lên :

- Cuối cùng thì anh cũng tới!

Câu nói khiến Cusor hốt hoảng giật dậy. Trong cái nghề này, gã đã học cách xét đoán nhiều loại người khác nhau và gã tin Palmer là người không nói dối. Có cái gì sau lưng hẳn thật. Gã đàn ông quay người lại, vào đúng thời điểm chẳng có lợi cho Suko, bởi anh chưa tìm được chỗ đứng thật vững.

Mà Cusor lại là một đối thủ nhanh tay.

Hai người đàn ông nhìn trừng trừng vào mặt nhau.

Lúc bấy giờ, tên cận vệ đã lao về hướng Suko. Chàng thanh tra không còn thời gian để rút vũ khí, bởi Cusor đang vọt đến như một con vượn độc, hai hàm răng nhe ra, đầy căm giận, gã muốn hủy diệt anh.

Không! Tôi tự nói với mình. Không, trời đất ơi, đừng có nhắc lại những vụ án đã khiến tôi phải đối mặt với đám thực thể của bóng tối. Không thể nhớ tới chúng! Không được phép! Phải tập trung toàn bộ sức lực vào Diondra! Lý trí ra lệnh một cách nghiêm khắc, vậy mà tôi vẫn không thể xua đuổi hoàn toàn những suy nghĩ khủng khiếp về mối quan hệ của mình với những thực thể của bóng đêm.

Chúng cực kỳ tàn nhẫn, khát máu và người ta hầu như không thể nhận dạng được chúng, bởi chúng nguy trang quá hoàn hảo.

Trái đất này không có loại ma quỷ nào xưa cũ hơn những thực thể đó, chúng đã biết tới cuộc chiến khởi thủy giữa cái Thiện và cái Ác. Người ta cũng có thể gọi chúng là những thiên thần gãy cánh. Chúng đã chứng kiến không biết bao nhiêu cơn bão của thế giới này và đối với chúng thì cả ngàn năm hoặc cả triệu năm cũng chưa phải là nhiều.

Chúng đã tồn tại và chúng sẽ luôn còn tồn tại. Tôi chỉ là một trong số rất ít người biết thông tin về chúng. Một hiện trạng chẳng đáng cho ta tự hào là bao. Không, bởi tôi phải chấp nhận và phải chiến đấu với bọn quỷ dữ đó, mọi lúc và mọi nơi có thể.

Tôi có mang theo bên người món vũ khí đủ mạnh để tác động đến chúng. Bởi mặc dù chúng rất cổ xưa, nhưng chúng vẫn sợ biểu tượng của ánh sáng trắng - cây thập tự bằng bạc của tôi.

Nhưng kẻ nào ở đây là thực thể bóng đêm? Diondra hay là cái khối chất lỏng đang phập phồng đập gõ trong chiếc tiểu sành kia?

Tôi muốn biết kỹ hơn trước khi lao vào cuộc chiến chung cuộc.

- Như thế là sai lầm. - Tôi nói - Là con người, lẽ ra cô không được đi con đường đó.

- Không, tôi đã quyết định đúng. Tôi muốn biết nhiều hơn. Tôi muốn hiểu mọi việc ngày trước. Kể cả những con người của thời gian này cũng nên cảm nhận thấy quyền lực của thời kỳ xưa cũ đó. Khi đưa chiếc tiểu sành đi theo với mình, tôi đã biết rất chính xác mình làm gì.

- Nó đã làm cô thay đổi. - Tôi nhún vai.

- Điều đó thì đúng. Nó đã cho tôi một lượng kiến thức khổng lồ. Lớn hơn cả kho kiến thức của những dân tộc trên hành tinh này.

- Ý tôi không muốn nói chuyện đó Kiến thức thì đâu có giá trị gì nếu người ta bị thay đổi bản chất con người?

- Thì đã sao?

- Cô đã trở thành một kẻ xấu.

- Không, tôi...

Tôi không để cho cô ta nói hết câu mà ngắt lời ngay.

- Cô đã cảm nhận sự đe dọa đó rất rõ, Diondra, và đột ngột cô có nhu cầu phải nói về điều đó, bởi lúc đó cô đang sợ hãi. - Tôi thẳng tay chỉ vào cô ta như chỉ vào một bị cáo - Cô còn nhớ đến cảnh tượng trong ngôi nhà vườn không? Ở đó cô đã ngồi khom xuống và đau khổ. Cô đã nghe thấy những giọng nói đó, cả tôi cũng vậy. Nhưng cô không biết làm cách nào để điều khiển chúng, thống trị chúng, bởi sự độc ác của một thời kỳ xưa cũ đã trỗi lên, vượt qua mặt cô.

Chỉ là một con người bằng xương bằng thịt, cô không đủ mạnh để chấp nhận những thực thể của bóng tối và kiểm soát chúng. Cô không muốn công nhận điều đó, tôi biết chính xác như vậy. Những thể lực từ thuở hồng hoang đã vượt ra khỏi bàn tay cầm cương của cô. Chúng đang tìm cách chỉ huy cô, bởi bản ngã của cô không phải là bản ngã của một thực thể bóng đêm. Cô đã cho phép chúng biến cô thành một vật như vậy, nhưng sức lực của con người khó có thể chịu đựng được điều đó. Trong con người cô bây giờ đang xảy ra cuộc chiến giữa một con người bình thường và cái ác, một cái ác khủng khiếp đến mức tôi không miêu tả được thành lời. Cô chưa trở thành con quái vật đó, chỉ mới biến hóa một nửa mà thôi.

Những lời lẽ buộc tội của tôi đã đập trúng bản ngã cô ta, đã đánh trúng đích một cách ngoạn mục, và Diondra chẳng có khả năng phản kháng một chút nào.

- Đúng không?

Một tiếng rên thoát ra từ khoang miệng đang mở kia. Đó có phải là con đường dẫn tới sự thay đổi?

Diondra thụt lùi một vài bước.

Đầu tiên một bước, rồi hai bước. Cô đột ngột dừng lại. Lòng tôi đã muốn tận dụng sự yếu ớt của cô ta để tấn công, nhưng lại chần chừ, quyết định chờ đợi thêm.

Những giọng nói kia quay trở lại.

Chúng đã rình mò sẵn trong bốn bức tường, trần phòng và trong nền phòng. Bây giờ chúng xuất hiện, chúng thì thào, chúng rầm rì, vừa như tiếng ai oán trách móc, vừa như tiếng rên rỉ than van. Những âm thanh độc ác và những âm thanh đau khổ trộn lẫn nhau. Tôi có cảm giác xung quanh mình là vô vàn hồn ma của những thời xưa cũ và cảm giác này chẳng phải chỉ đúng cho tôi, bởi cả Diondra cũng cảm nhận thấy những giọng nói đó.

Cô ta giơ cả hai cánh tay lên, cứ như thể muốn sờ thấy chúng. Cô ta chỉ chuyển động cơ thể, dịch sang trái rồi lại dịch sang phải, ra khỏi quãng đèn. Cô ta chìm người vào bóng tối, để sau đó một chút lại hiện ra, đi vòng quanh căn phòng, nhảy nhót như một vũ nữ, khụy đầu gối xuống rồi lại nhảy vọt lên cao.

Đó chính là nỗi đe dọa, đó chính là cuộc chiến giữa hai nửa trong người đàn bà đó.

Tôi đã phán đoán rất đúng. Diondra Mayne hiện vẫn đang trong quá trình thay đổi. Một phần là người, phần kia là thực thể của bóng tối. Cô ta chao đảo từ ngưỡng bên này sang ngưỡng bên kia và thể hiện điều đó bằng những âm thanh lúc rên rỉ than van não ruột, phút chốc lại chuyển thành tiếng gầm gừ của thú dữ, thứ âm thanh mà tôi đã quen qua những lần gặp gỡ trước với các thực thể bóng tối.

Ẩn trong dòng âm thanh đó, tôi nghe thấy một tiếng động khác.

Những tiếng đập trầm đục của trái tim.

Nó đang nằm trong tiểu sảnh, nó cung cấp cho dòng chất lỏng xung quanh một sự sống độc ác. Thảm họa, nó chính là cái nguồn ma quỷ của tất cả cái ác xung quanh!

Nếu trái tim này bị phá hủy và khối chất lỏng kia bị phơi khô, chắc là tôi sẽ chiến thắng.

Để diệt trừ thảm họa tận gốc rễ, tôi phải đến được nguyên nhân của nó. Nguyên nhân đang cách tôi hai bước chân.

Chiếc tiểu sảnh run rẩy nhẹ. Bằng chứng cho thấy trái tim đập mạnh hơn. Phải nhờ đến sự trợ giúp của cây thánh giá thần thiêng! Từ một góc phòng vang lên tiếng tru. Diondra đang ngồi

đó, run rẩy toàn thân, vòng cánh tay ôm lấy thân mình, cơ thể rung chuyển từ địa ngục này sang địa ngục khác. Tôi chỉ hy vọng cô ta có thể tự cứu thân.

Trước mặt tôi bây giờ đã là chiếc tiểu sành đang mở nắp. Ánh mắt tôi ném vào trong, gặp lại khối màu đen đang phập phồng giãy giụa, phủ bên trên là một lớp phim óng ánh mờ mờ.

Dùng cây thánh giá chẳng?

Đúng, chỉ có điều...

Có cái gì đó cảnh báo tôi. Tiếng chân quẹt trên nền phòng nhanh và nhẹ. Tôi xoay người lại và động tác xoay rơi vào giữa một tiếng thét lạnh lốt.

Diondra đã tới nơi và hiện nguyên hình là một thực thể của bóng tối đang tràn đầy căm giận.

Lần này đến lượt tôi phải giơ hai tay lên trên cao. Vậy mà vẫn không tự vệ kịp, bởi một cú thúc đầu gối như trời giáng xộc thẳng lên khu dạ dày tôi, thế rồi những nắm đấm bổ xuống đầu.

Những ngón đòn giáng trúng đích, khiến tôi muốn kiệt lực. Có cái gì nổ tóe ra trước mắt, tôi cảm nhận một nỗi đau hiểm độc, chẳng phải chỉ trên đầu, kể cả ở khu dạ dày.

Tôi ngã xuống.

Thân người tôi chạm vào chiếc tiểu sành. Tôi cảm thấy choáng váng, tôi chỉ còn cảm nhận khung cảnh xung quanh như một cái gì đó giãy giụa, chuyển từ tối sang sáng và thầm nghĩ rằng bây giờ thì cái thực thể của bóng tối kia có thể hủy diệt được mình.

* * * * *

Suko chỉ có một cơ hội duy nhất. Nếu muốn ngăn gã Cusor lực lưỡng kia đến sát bên mình, anh phải tận dụng cái bàn trước niết làm vũ khí tự vệ.

Thúc đầu gối, Suko đẩy cái bàn lên cao, hai bàn tay anh tóm lấy rồi nhanh chóng ném nó về hướng tên cận vệ đang lao tới.

Gã không tránh kịp. Cái bàn quá lớn. Gã nhảy sang bên nhưng mép bàn vẫn đập trúng mặt gã và kéo một vệt dài như một con dao cùn.

Gã đàn ông gào lên.

Nhưng hắn không ngã, chỉ chòng chành và suko bổ tiếp ngay lập tức.

Anh lao chồm về phía trước, thẳng về hướng Cusor, đầu anh húc vào khu dạ dày hắn. Tên cận vệ sặc sụa, ngã ra, nhưng còn kịp giơ tay tóm chặt lấy Suko để cả hai người cùng lăn xuống đất.

Giáo sư Palmer đứng bên cánh cửa. Ở một khoảng cách an toàn, ông quan sát cuộc chiến và thầm hy vọng là viên cảnh sát sẽ chiến thắng, mặc dù thân hình anh ta có vẻ bé nhỏ hơn. Palmer bây giờ cũng có thể chạy đi, nhưng ông không làm điều đó. Đơn giản là ông không thể động đậy được, cuộc chiến vừa hút hồn ông, vừa khiến ông ghê tởm. Palmer là một con người phủ nhận bạo lực, bản thân ông sẽ không bao giờ có thể tham gia một chuyện như vậy. Nhưng trong trường hợp này thì ông phải công nhận rằng cuộc đời chẳng phải bao giờ cũng gồm toàn những việc đẹp đẽ.

Cusor đang nằm bên dưới Suko. Gã áp dụng tất cả những mảnh khóc bắn thủ để tự giải phóng ra khỏi quyền kiểm soát của chàng thanh tra.

Gã giơ tay chọc lên mắt anh.

Suko xoay đầu đi.

Cursor nhố ra.

Suko đập đầu mình vào đầu gã.

Tên cận vệ thở hổn hển. Gã đang nhìn thấy mình thua cuộc và với một sự cố gắng khủng khiếp về sức lực, Cursor vừa xoay người lại vừa gào vào mặt Suko. Đó là một tiếng hét chiến đấu hơn là tiếng hét đón đau. Cú xoay người khiến Suko bất ngờ, anh không tính đến một sự bùng nổ như vậy và anh không kịp đổi chọi. Đột ngột, anh thấy mình nằm bên dưới.

- Tao giết mày!

Cursor phun ra một câu đe dọa u ám. Nước dãi bắn vào mặt Suko. Hai bàn tay của tên cận vệ tìm tới cổ họng anh, muốn bóp cho anh ngạt thở, thế nhưng một cú thúc đầu gối đã ngăn chúng lại.

Cursor gào lên khàn khàn.

Gã đánh mất thế thượng phong. Suko nhảy vọt người lên cao. Đồng thời, anh chặt cánh tay vào cổ gã cận vệ. Kết quả không nhiều. Gã đàn ông lực lưỡng như một cây cổ thụ vẫn đứng vững trên đôi chân, dù ban đầu có hơi lảo đảo về phía sau.

- Tao đâm mày chết!

Nói chưa hết câu, gã đã rút dao ra. Đó là một lưỡi dao ẩn trong cán, nhưng khi được ấn sẽ lao vọt ra ngoài.

Giống như bây giờ!

Lưỡi dao trơn như một con lươn, dài như một bàn tay người, rất nhọn và được mài ở cả sống dao. Suko biết rõ đôi thủ của anh là một gã khát máu, không ngại ngần chuyện giết người lấy nửa giây.

Anh ra tay nhanh hơn, đột ngột Cursor thấy gã đang nhìn thẳng vào nòng một khẩu Beretta. Suko chĩa súng vào ngực gã đàn ông đang đứng trong vầng lửa tỏa ra từ lò sưởi và trông như một con quỷ dữ.

- Đứng im! - Suko thở hào hển - Nếu động đây! Tao sẽ bắn ngay.

Cursor văng ra một câu chửi. Đầu tiên gã nhìn Suko trên trời, sau đó nhìn lưỡi dao trong tay như thể muốn sử dụng nó. Thế rồi gã nhìn chàng thanh tra nhảy vọt lên trong một cử động uyển chuyển gọn gàng, nhanh và gọn đến mức Cursor phải giật mình.

Nòng súng bây giờ chĩa vào đầu Cursor.

- Hạ dao xuống! - Chàng thanh tra ra lệnh.

- Rồi sau đó?

- Thả xuống! - Suko quát.

Cuối cùng, gã đàn ông phải tuân lời. Con dao rơi ra khỏi tay hắn lăn xuống đất, và lệnh tiếp nối của chàng thanh tra đẩy gã đàn ông bước sang hướng xa với con dao của gã.

Cả Palmer cũng lên tiếng. Vị giáo sư đã qua cơn sốc.

- Tuyệt lắm, vậy là anh làm được rồi! Anh thanh tra, hay quá, thật là hay quá! - Trong một thoáng, ông quên phắt đi những lời dằn dò. Tên cận vệ hiểu ra ngay lập tức.

- Thanh tra hả?

- Đúng, tôi là cảnh sát viên!

Cusor nhếch môi.

- Lại thêm một thằng cóm nữa!

- Đúng thế. Và thằng cóm này đang tìm thằng cóm kia. Bạn tao đang ở đâu?

- Không biết.

- Không biết thật không?

- Không! - Cusor gào lên. Gã há thật rộng khoang miệng, mặt hắc bây giờ chỉ còn là một cái mồm mở rộng, nó trở thành một vết mặt ma, gã đang sắp nổi điên và gã tấn công Suko.

Bất chấp mối nguy hiểm của khẩu súng trong tay chàng thanh tra, gã lao tới như một con bò mộng. Ngọn đòn thứ nhất phẩy bàn tay cầm súng của Suko sang bên. Tên cận vệ đã hy vọng rằng một cảnh sát viên sẽ không bao giờ bắn vào một kẻ tay không và quả thật gã đã có lý.

Suko cảm nhận ngọn đòn, thế rồi khẩu súng ngắn trượt ra, anh hiểu cuộc chiến phải bắt đầu lại từ đầu.

Cusor, vẫn trong cơn hào hứng của một phần kết quả ban đầu, nhảy thẳng về hướng Suko.

Cú đá đập hắc bật trở ra.

Suko ra đòn tiếp.

Anh đá hai cước liên tục vào đầu đối phương. Máu trào ra khỏi hai lỗ mũi hắc, mặc dù Suko không đá trúng mũi. Đã có một chuyện khác xảy ra và một linh cảm kinh hoàng trùm xuống người chàng thanh tra khi anh nhìn thấy gã cận vệ từ từ rơi xuống đất.

Suko bước giật lùi trở lại. Ngay lập tức, anh nghĩ tới người đàn ông trong rừng, kẻ đã chết một cái chết khủng khiếp. Máu gã chảy tủa ra ngoài mặc dù không có một vết thương nào, tất cả mọi triệu chứng cho biết Cusor bây giờ đang phải chấp nhận cùng một số phận đó.

Giáo sư Palmer từ phía cửa bước lại gần. Ông muốn đặt ra một câu hỏi nhưng rồi ngưng lại và giật nảy người lên khi nghe tiếng của cơ thể người đập xuống nền phòng.

Cusor xoay mình sang bên, hình như gã muốn giơ mặt về hướng hai người đàn ông. Máu chảy mạnh từ hai lỗ mũi. Gã há miệng ra, nhưng không một âm thanh nào lọt được đến bờ môi. Thay vào đó, hai người đàn ông thấy sự cầu xin hiện lên trong con mắt của gã. Suko khụy gối xuống bên gã. Anh nâng đầu Cusor dậy. Tư thế đó có lẽ khiến gã đàn ông dễ chịu một chút, bởi đột ngột gã lại nói nên lời. Suko lấy khăn lau môi và khước miệng gã cho sạch máu. Khàn khàn the thé, trộn lẫn với những tiếng thở hổn hển, gã đàn ông lắp bắp.

- Thế lực kia, cô ta... nó ở đây. Nó ở đây đã quá lâu rồi. Người đàn bà đã mang... nó lại...

Palmer không hiểu gì cả.

- Nó nói cái gì vậy? - Ông thì thào.

Suko lắc đầu.

- Ông chờ đã.

Một bàn tay lại tóm lấy cổ tay Suko.

- Chúng tôi đã cảm nhận thấy nó, tất cả chúng tôi. Tất cả đã thay đổi. Chúng tôi không chỉ muốn canh chừng, mà muốn giết người. Nó nằm trong người chúng tôi, tôi biết thế, muốn giết người...

- Ai, nói đi!

- Không ai kiểm soát được sức mạnh của Diondra nữa. Cô ta... cô ta thật khủng khiếp. Cô ta rất mạnh. Cô ta mạnh hơn tất cả chúng ta. Cô ta... chỉ cô ta mới biến cái ngôi nhà này thành nhà mồ.

- Cô ta làm như thế nào?

- Không... không biết. Thế lực kia... - Gã đàn ông bật ho. Đột ngột, máu có bọt trào ra khỏi miệng hắn, nhưng Cusor nghiêng rằng cố nói tiếp - Cô ta giết chúng tôi, một khi cô ta thấy chúng tôi bại trận. Đúng thế, cô ta muốn giết chúng tôi, những giọng nói đó... đã nghe... anh... có nghe?

Suko gật đầu.

- Anh ta chết rồi. - Giáo sư Palmer nói, ông dừng lại bên chàng và nhìn xuống.

Suko lấy một hơi thật sâu. Anh vuốt mắt cho gã đàn ông, rồi đứng dậy. Palmer đứng đó, đưa hai bàn tay lên ôm mặt. Ông massaging má, nhưng không nói được câu nào nữa. Thế rồi ông tựa người vào gờ tường bên trái của lò sưởi.

- Anh... thanh tra, chuyện... gì đang xảy ra ở đây vậy?

Suko nhún vai.

- Tôi không biết.

- Còn anh bạn của anh?

- Có lẽ anh ấy sẽ nói cho chúng ta rõ nguyên nhân, nhưng đầu tiên phải tìm ra anh ấy đã, và chuyện này không dễ đâu. Tôi tin anh ấy đang ở trong nhà này, nhưng cái nhà này tương đối rộng, một cái nhà mồ khổng lồ, một cái huyết mộ quá sức tưởng tượng. - Suko lại nhún vai - Ta phải cần rất nhiều thời gian để tìm anh ấy.

- Tôi cũng nghĩ vậy.

- Ông biết rõ ngôi nhà này không?

- Không. - Palmer lắc đầu - Đây là lần đầu tiên tôi tới đây. Thật ra tôi chỉ muốn nói chuyện một chút với Diondra, muốn biết thêm một chút thông tin về cô ta. Tôi không thể giải thích được năng khiếu đặc biệt của cô ấy, ngài thanh tra. Mọi chuyện đối với tôi thật bí hiểm, bây giờ thì tôi bắt đầu tuyệt vọng.

- Tuyệt vọng chuyện gì?

Vị giáo sư xoay người lại và khoát tay vào trong không khí.

- Tôi sẽ nói cho anh nghe. Tôi bắt đầu nghi ngờ lý trí của mình, nghi ngờ hiểu biết và logic của mình. Tôi nghe những giọng nói, mà không nhìn thấy người. Tôi nhìn thấy người chảy máu mà chết, mặc dù anh ta không có vết thương. Giờ thì tôi hỏi anh, anh thanh tra, chuyện đó có bình thường không?

- Thật ra thì không.

- Sao giọng anh nghe lạ thế?

Suko tiếp tục nhún vai.

- Tôi nghĩ có lẽ ông chẳng tin vào pháp thuật, giáo sư Palmer?

Chàng thanh tra cứ tưởng bây giờ người đàn ông sẽ cười giễu anh hoặc ít ra cũng lắc đầu nghi ngại, nhưng giáo sư Palmer vẫn giữ thái độ nghiêm trang. Ông quan sát khuôn cửa sổ đã bị vỡ kính.

- Pháp thuật. - Ông lẩm bẩm rồi gật đầu - Chắc anh sẽ cười, anh thanh tra, nhưng tôi cũng

vừa nghĩ tới chuyện đó, khi tôi cân nhắc và phân tích những thông tin về Diondra. Quả thật tôi đã nghĩ rằng chuyện ở đây không phải chuyện bình thường. Một con người tính toán nhanh hơn tất cả những máy tính hiện đại nhất. - Ông giờ vai lên cao - Tôi đã chấp nhận điều đó, thậm chí tôi không đủ sức lực để nghĩ nhiều về nó. Tôi không muốn đào bới đến những nguyên do sâu xa nhất, bởi bản thân tôi cũng sợ hãi.

- Sợ pháp thuật?

- Vâng, quả thật những suy nghĩ của tôi đã chuyển động theo hướng này. Tôi không dám nói với các bạn đồng nghiệp, nhưng tôi đã nói chuyện với vợ tôi. Chúng tôi nhận thấy mọi biểu hiện đều chạy theo hướng này. Tôi đã nhìn thấy những ảo ảnh khủng khiếp. Có lần tôi nhìn thấy Diondra ngồi trong xe của tôi và cắn vào một cánh tay người. Nó thật... nó thật kinh hãi. Hình ảnh này đã ám ảnh tôi và hôm nay tôi tới đây thật ra chỉ muốn hiểu cho rõ ràng. Giờ thì mọi thứ đã đổ vỡ, nhưng tôi vẫn còn sống, nhờ vào ơn anh, anh thanh tra.

- Thôi, ông đừng nói chuyện đó nữa.

- Anh có giận không nếu bây giờ tôi xin phép được đi?

Suko cười.

- Không, trời đất ạ! Tôi thậm chí còn mừng nếu có thể một mình đi tìm bạn.

Ngài giáo sư ngạc nhiên.

- Anh... anh muốn một mình tìm tòi trong cái ngôi nhà khủng khiếp này?

- Vâng, tại sao lại không?

- Chẳng lẽ anh không báo động được cho các bạn đồng nghiệp khác, những người...?

Suko muốn nói nhưng ngài giáo sư cũng muốn nói tiếp. Những từ ngữ chột đống băng lại trên đôi môi hai người đàn ông, bởi họ nghe thấy một tiếng rùng rùng trầm đục phát ra từ những bức tường mà không thể xác định vị trí cụ thể của nó là ở đâu.

- Ra ngay! - Suko nói.

Chỉ một tích tắc sau, giáo sư Palmer thét lớn. Từ khuôn lò sưởi, một lưỡi lửa rất dài lao vọt ra ngoài, nhắm thẳng về hướng hai người đàn ông...

Mình không được phép ngắt đi vào lúc này, trong tình huống bây giờ! Dồn những sức lực cuối cùng, tôi vất vả chống chọi với bản thân.

Tôi hầu như không cử động được nữa, hết như đã bị thôi miên. Diondra đã đánh trúng vào vị trí nhạy cảm trên gáy tôi, đẩy tôi đến bên bờ vực của sự vô tri vô giác. Thế nhưng tôi chống chọi và cuối cùng đã xua đuổi được những bóng đêm, tôi không bị ngắt đi.

Mặc dù không còn cảm nhận được không gian xung quanh, tất cả đều trở thành nhợt nhòa, nhưng thính giác vẫn còn nguyên và tôi đang nghe tiếng bước chân.

Diondra Mayne đang đi...

Mỗi bước chân của cô ta đều gây nên một cơn sợ hãi quặn thắt trong tôi. Cô ta đến gần tôi hơn, hay cô ta bỏ đi xa? Cô ta muốn đến gần tôi để đập cú cuối cùng và đẩy tôi sang vương quốc của thần Chết? Nếu như vậy thì cũng chẳng đáng ngạc nhiên, nhưng điều đó không xảy ra, Diondra đi ngang qua.

Tôi thở ra nhẹ nhõm.

Nhưng người đàn bà chưa ra khỏi phòng.

Tôi nghe tiếng cô ta. Thỉnh thoảng cô ta lại rên lên, thế rồi cô ta thì thào một vài lời nào đó, nghe khổ sở như của người đang bị tra tấn. Tôi nghĩ tới những gì mà cô ta đã nói với tôi khi hai chúng tôi rời khỏi ngôi nhà vườn. Lúc đó cô ta đã giải thích rằng tôi đang cùng người giết mình đi vào nhà mồ. Nhà mồ chính là cái ngôi nhà u ám này.

Nhưng thật ra thì tôi vẫn còn may. Hiện tôi vẫn ở bên cạnh chiếc tiểu sành. Bàn tay tôi chạm vào nó. Một khoảng thời gian nhất định đã qua đi, tôi tỉnh lại phần nào và tôi lại nghĩ đến Diondra, người vẫn chưa giết chết tôi.

Nhưng tôi lại cần phải giết cô ta.

Cô ta chính là nguồn lực sống và là nội dung của ngôi mộ này. Cô ta đã tìm ra một thứ không thuộc về thế giới của chúng ta, một thực thể của thế giới bóng đêm từ thời Ai Cập cổ đại, một thực thể đã có khả năng giết chết con người bình thường trong Diondra.

Bum... Bum... Bum...

Tôi vẫn nghe thấy tiếng tim đập. Mỗi tiếng đập vọng vào tai tôi, và giúp sức đẩy trạng thái lơ đãng ra khỏi người tôi. Đầu hàng và nằm ườn ra ở dưới đất này thì tệ quá! Rất khó có lại được một cơ hội như bây giờ.

Tôi phải tóm lấy Diondra...

Bò trên cả tứ chi, tôi chuyển dịch ra xa chiếc tiểu sành. Dù chuyển động về hướng nào, rồi chắc chắn tôi cũng sẽ gặp một bức tường. Tôi có thể bám vào nó để đứng lên. Những chuyển động của tôi vẫn còn quá chậm rãi. Cái đau đập như búa trong đầu, nhưng tôi vẫn nhóm được lên, tựa vào tường.

Cả tứ chi của tôi đều run rẩy. Tôi tự hỏi tại sao Diondra không tận dụng cơ hội này. Cô ta có thể giết tôi, đó là chuyện rất dễ dàng, lần này cô ta đã không tuân theo luật chơi. Rất có thể hiện cô ta đang quá bận bịu với bản thân. Cuối cùng, khi tôi quay được người lại, thì cảm giác

bại liệt cũng đã qua đi. Tôi lấy hơi thật sâu, mặc dù không khí xung quanh thật ẩm ướt.

Cây đèn trong tay tôi đã văng đi, nhưng nó vẫn tiếp tục sáng. Nó nằm dưới đất, cách chiếc tiểu sành chẳng mấy xa. Từ đó, nó gửi tia sáng kéo vệt dài trên mặt đất, hướng về phía cửa ra, Diondra, - thiên tài toán học, đang đứng gần nơi đó.

Vì hướng nằm chênh lệch của ngọn đèn, chỉ một phần cơ thể của cô ta hiện ra trong vầng sáng. Đa phần dáng hình vẫn chìm trong bóng tối và thực thể đó đang quay cuồng theo một điệu nhảy bóng đêm. Có lúc cô ta giật sang phải, rồi lại giật sang trái, gập người về phía trước, uốn người về phía sau. Tôi nghe tiếng cô ta rên lên, gầm gừ và thì thầm. Tôi không nhìn rõ từng chi tiết, bởi khung cảnh xung quanh quá nhợt nhạt u ám. Diondra đang chiến đấu và tôi nghĩ trong lồng ngực cô ta bây giờ có hai linh hồn cùng tồn tại. Chắc chắn là linh hồn này đang giằng co một cách quyết liệt với linh hồn kia, bởi chiến thắng của quyền thống trị chỉ thuộc về một phía mà thôi.

Tôi gọi tên cô ta.

Thật ra đó chỉ là một tiếng thì thào khàn khàn. Dáng đứng của tôi bây giờ cũng chưa vững lắm, nhưng nó mỗi lúc mỗi tốt hơn.

Tôi nhìn thấy cô ta đi.

Cô ta đi xuyên qua vầng sáng nhợt nhạt của ngọn đèn pin, hắt bóng không phải chỉ lên tường lên cả cánh cửa khi cô ta mở nó ra.

Thế rồi cô biến mất.

Trước khi Diondra thật sự biến đi, tôi còn kịp nhìn nhận ra rằng cô ta chưa biến trở lại người bình thường. Cô ta bây giờ vẫn còn là con quái vật.

Hành lang vang tiếng bước chân cùng tiếng cười hả hê. Chính tiếng cười cho biết phần người trong Diondra bây giờ hầu như đã mất hẳn. Cô ta đã quyết định trở thành một thực thể của bóng đêm. Pháp thuật cổ xưa đã thắng.

Tôi vẫn đứng tựa lưng vào tường. Lẽ ra tôi có thể mừng vui rằng cô ta chưa giết tôi. Nhưng đó là may mắn hay tình cờ?

Tôi không tin vào cả hai điều này. Việc tôi chưa bị chết là hậu quả tình trạng trong con người Diondra. Đó là thời điểm cô ta muốn quyết định, và lúc đó Diondra chưa biết cô ta sẽ biến trở lại thành người bình thường hay thành quỷ. Giờ tôi đã tin chắc là mình không còn cơ hội để gặp lại một Diondra người bình thường nữa. Giờ thì cô ta đã ngã hẳn về hướng thực thể bóng đêm, những thực thể chỉ còn biết nghe theo bản năng khát máu của chúng và đi săn lùng người sống. Đây không phải là chuyện tưởng tượng, đây là kinh nghiệm mà tôi đã trải qua. Hiện chỉ có một số rất nhỏ người được biết, có bao nhiêu những thực thể như vậy đang trà trộn vào thế giới của nhân loại trên địa cầu?

Phải chặn tay Diondra lại. Thiên tài toán học bây giờ đã chuyển thành thiên tài pháp thuật và để chặn tay được cô ta, tôi phải đuổi theo.

Không còn cơ hội để quan tâm đến tình trạng sức khỏe hiện thời. Tôi phải tìm được một cách nào đó để liên lạc với Suko, báo động cho anh. Hợp sức lại, hai chúng tôi sẽ có nhiều ưu thế hơn trong cuộc chiến.

Tôi ấn người vào tường, đứng thẳng dậy và bực mình khi thấy đôi chân vẫn còn chưa vững.

Gót giày của tôi quệt trên nền phòng. Gian phòng u ám vẫn nhảy nhót chao đảo trước mắt.

Kể cả luồng sáng nằm trên nền phòng cũng giật qua giật lại, tạo thành hình cây quạt.

Phải với tay chộp lấy hai lần, tôi mới tóm được cây đèn pin. Khi nâng nó lên, cả vầng sáng và bàn tay tôi đều run bắn. Tiếng thở hào hển của tôi tràn ngập căn phòng, thậm chí còn vang to hơn tiếng đập trầm đục.

Trái tim vẫn đập tiếp.

Mỗi âm thanh phát ra đập đến tai tôi như một hồi chuông báo động. Tôi biết đã tới lúc phải hành động. Diondra là quan trọng, nhưng trái tim cũng rất quan trọng, nhất định tôi phải xử lý nguồn gốc của pháp thuật độc ác này. Nó đang nằm trong tầm tay với.

Tôi xoay người, ngọn đèn xoay theo, luồng sáng chia thẳng vào mục tiêu, cái tiểu sành.

Trên người tôi đang đeo cây thánh giá thần, khẩu Beretta và cả con dao găm bằng bạc. Cả hai thứ vũ khí có thể giúp tôi diệt trừ cái ác. Một lần nữa, tôi ngạc nhiên về những hình dạng quái đản của cái Ác khi hiện hữu. Vật thể nằm trước mặt tôi đã sống sót rất nhiều ngàn năm. Người ta đã chôn vùi nó, đã cất giấu nó vào trong những tầng hầm bí hiểm không ai biết tới của Kim Tự Tháp Cheops. Tôi đã vui mừng biết bao khi thấy bí mật này được rất ít người biết tới. Giờ chỉ còn biết hy vọng là tình trạng sẽ không thay đổi.

Thêm một lần nữa, tôi đứng sát chiếc tiểu sành. Tôi chống cả hai tay lên miệng tiểu, nhìn vào trong, thấy cái khối màu đen đang quần quai. Trái tim đập.

Nó đã lớn lên nhiều trong những phút vừa qua, ít nhất thì tôi cũng có cảm giác như vậy. Tầng cơ bắp đó giật nảy lên trước mỗi lần phát ra tiếng đập. Âm thanh như một tiếng rên.

Tôi nhìn nó thật kỹ.

Tay phải tôi đã cầm sẵn cây thánh giá bạc. Dù thực thể bóng tối này có là ai chẳng nữa, dù hình dáng chúng có như thế nào, tôi thề cầu nguyện nó cũng không đủ sức lực để chống đỡ lại quyền uy của cây thánh giá thần.

Tôi hành động chậm chậm, cây thánh giá chuyển dần xuống dưới.

Nó lấp lóe trong ánh sáng của ngọn đèn pin đang chiếu chênh chếch. Biểu tượng của ánh sáng đang dần dần tấn công vào bóng tối và quả đúng như vậy, cây thánh giá vừa tiến qua miệng bình thì phản ứng đầu tiên đã xảy ra.

Trái tim cũ xưa kia ngừng đập.

Sự kiện xảy ra rất nhanh, tôi hầu như không thể theo nổi. Đầu tiên, nó đập một lần cuối cùng, cứ như thể muốn lấy hơi thật sâu, thế rồi nó co rúm lại và nằm yên.

Không một tiếng đập, không một cử chỉ quần quai nào nữa.

Mùi xác chết tởm lợm khiến cảm giác chòng chành trong tôi tăng lên. Nó không phải chỉ là mùi xác chết, đằng sau đó còn nhiều thứ khác. Một mùi thối rửa xưa cũ như thế cũng thường bốc lên từ những khoảng tường hoang đổ, nơi mọi thứ thật ra đã mục rỗng cả rồi. Kể cả những chất liệu vô cơ lẫn hữu cơ đã trộn vào với nhau, tạo thành mùi thối.

Cây thánh giá thọc xuống sâu hơn.

Nó xuyên vào khối đen!

Cái cơ tanh tươi khổng lồ bên dưới gãy lên!

Tôi ngạc nhiên đến mức độ bàn tay phải hơi giật lên cao. Tôi không tính đến một phản ứng mạnh mẽ như vậy, mặc dù thật ra tôi đâu cần sợ hãi bởi nó chẳng phải là một cái mồm chó

đang ngoác ra để đón.

Cái cơ bắp màu đen dưới kia giật lên, rồi tắt lịm.

Một lần nữa, tôi hạ cây thánh giá thần xuống dưới khối màu đen bên dưới. Phải huỷ diệt nó! Tôi muốn nó tan ra chứ không phải chỉ nằm yên trong tư thế rình mò bất động.

Đã có một thứ đông cứng. Khối chất lỏng bao quanh trái tim. Khối chất lỏng co rúm lại và đánh mất sự mềm mại của nó. Tôi không ấn được vào sâu thêm, ở bên trong không còn nước, không còn gì chuyển động. Cuối cùng, khi sờ tay xuống dưới, tôi thấy nó đã cứng như bê tông.

Trái tim nằm bất động ở khoảng giữa khối chất lỏng đã đóng bê tông. Nó đã bị khuôn đá khép kín lại như một cành lá của thời tiền sử. Không còn chuyển động nữa.

Tôi không biết mình nên mừng vui hay thất vọng. Tiếng đập đã ngừng lại, mảng tĩnh lặng phủ xuống như một tấm rèm thật dày. Tôi chỉ còn thấy nhịp tim của chính mình nếu lắng nghe và tôi thấy nhịp thở của chính tôi đang tỏa ra những luồng khí ấm áp bên rìa chiếc tiểu sành.

Có phải guồng máy pháp thuật đó đã bị huỷ diệt? Có phải nó đã lấy đi quyền lực của ngôi nhà này? Tôi không tìm được câu trả lời, nhưng tôi thử nghiệm một lần nữa.

Tôi xoay cây thánh giá nằm ngang, áp sát vào khối màu đen trong bình. Không có phản ứng!

Nhưng quyền lực cây thánh giá cũng không bắt được chúng vỡ tan ra. Tiếng kêu lách lút vang lên khi hai chất liệu đó chạm vào nhau từ từ dịu xuống.

Phải chăng như vậy là đã xong?

Tôi không tin. Tôi cứ tưởng tượng mọi việc phải khác hẳn, tôi cứ tưởng tượng trái tim già nua kia phải tan ra thành từng mảnh. Tôi rút cây thánh giá ra, muốn xới lớp bên trên nhưng không được.

Ngừng lại lâu hơn trong căn phòng ngột thở này và suy nghĩ về cái khối màu đen kia chắc cũng chẳng ích chi. Yếu tố quan trọng hơn bây giờ là Diondra, bởi cô ta vẫn còn sống, dù trái tim không còn đập nữa. Giữa hai thực thể rõ ràng có một mối liên quan, lòng tôi thầm hy vọng mọi việc với Diondra rồi sẽ xoay theo hướng tốt đẹp, nếu một khi trái tim không còn tồn tại. Tôi ném một cái nhìn cuối cùng vào khối màu đen bị khóa trong đá, rồi bỏ đi.

Điều quan trọng bây giờ là tìm cho được Diondra. Một khi đã làm xong việc đó, tôi sẽ phải quay trở lại đây một lần nữa.

Mang trong đầu suy nghĩ đó, tôi rời căn phòng ở tầng hầm...

Hai người đàn ông ngồi bên những màn hình canh chừng bây giờ là Zingara và Rutger. Hai gã thật khác nhau. Zingara trông như một tay da đỏ, còn Rutger lại giống hệt một người phương Bắc.

Cả hai gã đều đang cúi kính, bởi phải làm công việc mà chúng chẳng hề yêu thích. Bốn màn hình nằm ở dưới tầng hầm, được nối với những ống kính ở ngoài kia. Cusor đã ra lệnh bọn chúng phải chờ cho tới khi có người tới thay. Và chuyện chờ đợi mỗi lúc mỗi khiến bọn chúng bức tức thêm. Chúng là những gã đàn ông cần hoạt động, cần những chuyện nhộn nhạo, chúng đâu có thích chui xuống tầng hầm này mà làm một công việc nhàm chán đến thế.

Cho tới thời điểm khuôn cửa sổ vỡ tan!

Chúng không quan sát được kỹ, nhưng Zingara đã nhận ra sự kiện. Ông kính bên ngoài chỉ bao quát được một phần khuôn cửa sổ, nhưng một phần đó cũng đủ rồi. Zingara nhìn thấy những chuyển động, những mảnh kính bung ra, trôi qua không khí như những miếng băng.

- Khốn nạn. - Zingara nói.

Gã tóc vàng Rutger lúc đó đã gần ngã gục. Gã giật mình.

- Cái gì thế?

Zingara không trả lời. Gã cúi người về phía trước, tư thế của gã chỉ ra một vẻ nôn nóng. Hai bàn tay gã bóp bóp vào nhau, bẻ lổp rổp các đốt. Thế rồi gã đưa tay vuốt qua cằm, qua trán và gãi gãi nhẹ lên râu hàm.

- Kìa...

- Có chuyện.

Rutger cười lớn.

- Mà y hay thật. Lúc nào mà chẳng có chuyện...

- Đừng có đùa. Trước nhà.

- Bên cửa ra vào hả?

- Không, gần đó.

- Mà y nhìn thấy đứa nào hả?

- Không phải người, - Zingara thì thào - mà chỉ là những mảnh kính vỡ ra, bay trong không khí.

Rutger tỉnh ngủ hẳn. Từ tư thế nằm uể oải trong ghế, gã ngồi thẳng dậy như một cây nến. Vẻ mặt mỗi biến mất khỏi đôi mắt, chúng nhìn rất tỉnh táo, rình mò. Gã nhìn lên màn hình, nhìn bên cạnh một chuyển động: Zingara giờ tay với lấy chiếc điện thoại không dây.

- Mà y muốn báo tin cho Cusor hả?

- Đúng vậy!

- Tao không nhìn thấy gì cả.

- Nhưng tao nhìn thấy.

Rutger cười lớn.

- Thôi được, có lẽ đúng. Nếu cả một tang kính cửa sổ bị vỡ thì Cusor chắc cũng phải nghe thấy tiếng động. Chẳng có thứ kính nào bị vỡ mà lại không phát ra tiếng kêu cả.

Zingara gật đầu.

- Về nguyên tắc thì mày có lý. Nhưng nếu lúc bấy giờ anh ấy đang ở phía khác, ở phía sau ngôi nhà thì sao nào? Không, tao cứ báo cáo cho chắc chắn. - Gã bật máy lên.

Rutger không biết bây giờ gã nên nhìn lên hướng nào, lên màn hình hay sang tên đồng nghiệp.

Gã quyết định tiếp tục theo dõi màn hình. Trên đó bây giờ chẳng có điều gì khả nghi. Toàn bộ không gian trước ngôi nhà vẫn yên tĩnh. Gã nhìn thấy những vệt sáng tỏa ra từ cây đèn treo trước cửa ra vào, và hòn đảo ánh sáng đó hoàn toàn không bị quấy rối bởi bất kỳ một chuyển động hoặc một vật tối nào.

Zingara khẽ cất tiếng nguyên rủa, nhưng cũng đủ cho Rutger nghe thấy.

- Cái gì thế?

Gã đàn ông lắc lắc cái máy trong tay.

- Tao không liên lạc được.

- Cái gì?

Zingara xoay đầu.

- Cái gì... cái gì! - Gã nhại lại giọng nói của kẻ ngồi bên - Cusor không lên tiếng.

- Hay anh ấy đang bận?

Zingara bây giờ chỉ muốn bóp họng gã ngồi bên cạnh.

- Có khi bây giờ anh ấy đang ngồi trong nhà vệ sinh! - Gã rít lên - Ngồi ở đâu thì anh ta cũng phải lên tiếng. Mày không hiểu hả?

- Có, tao đâu có ngu. Tao chỉ nghĩ xem bây giờ phải làm gì?

Đến đây thì Zingara cũng không biết câu trả lời. Cả hai gã ngồi trong một căn phòng mờ tối và tập trung nhìn lên màn hình.

Zingara gật đầu.

- Tao thử thêm lần này. - Gã nói, giọng quả quyết.

Rutger im lặng. Gã không muốn trêu cho Zingara bực thêm. Khi đi quá một mức độ nhất định, gã đàn ông đó có thể trở thành một con ác thú và không kiêng nể bất kỳ ai.

Zingara thử liên lạc nhiều lần, không kết quả. Cusor không lên tiếng.

- Chỉ còn hy vọng là máy của anh ấy bị hỏng chứ không phải bản thân anh ấy.

Gã mặt theo đồng ý với hần, nhưng tỏ vẻ ngạc nhiên khi thấy Zingara đẩy ghế ra phía sau và đứng dậy.

- Mày muốn ra ngoài hả?

- Tao xem lại mọi thứ đã.

- Bốn mắt nhìn nhanh hơn là hai mắt.

Zingara giờ tay đặt lên vai Rutger.

- Mày ở lại đây, bình tĩnh. Phải có một đứa giữ vị trí này. Thỉnh thoảng mày lại tìm cách liên hệ với Cusor qua máy.

- Rõ rồi. - Rutger nhìn theo gã đàn ông tóc đen đang bước về hướng cửa và rời khỏi phòng canh gác. Bản thân Rutger không biết tại sao gã lại có cảm giác là lạ trong dạ dày. Có phải đó là linh cảm, là điềm báo trước? Hay nguyên nhân chỉ vì Cusor không lên tiếng?

Khi nhận thấy mồ hôi đọng trên trán, gã giơ tay chùi nó đi. Có cái gì lành lạnh chảy dọc sống lưng gã? Một giọt mồ hôi vừa lăn từ gáy. Gã nhìn thấy cánh cửa từ từ đóng lại, chạm khê vào khuôn bằng thép, nhưng không sập vào ổ khóa. Qua đó, gã nghe tiếng bước chân của tên đồng nghiệp vang lên trong hành lang, mỗi lúc mỗi nhỏ hơn.

Gã lại nhìn lên máy. Để quan sát tốt hơn cả bốn màn hình, gã đổi vị trí và ngồi vào chiếc ghế kê ở giữa.

Chẳng có chuyện gì xảy ra.

Cả bốn màn hình cho ra cùng một hình ảnh báo bình thường. Bóng tối đang phủ xuống công viên, đó đây hiện ra mờ mờ những dáng cây, kể cả khu vực cổng thuộc phần đầu khuôn viên cũng chẳng có gì.

Đã có một vị khách tới thăm, nhưng không hề có chuyện bất ngờ, người ta đang theo dõi ông ta. Thế nhưng Rutger cảm thấy có điều không ổn. Nhìn bên ngoài thì mọi thứ đều bình thường, nhưng có cái gì đó ngấm ngấm khiến hẩn khó chịu. Có thể có cái gì đó đang bò tới, cái mà gã không hiểu và không nhìn ra. Rutger nhớ tới lần gã phải lẩn trốn hai ngày và hai đêm liền trong đồng đồ nát của một ngôi nhà cổ. Mảnh đất thuộc Irland, nơi gã đã tham gia một đội quân ngầm. Trong thời gian trốn tránh ở đó, gã cũng đã có cảm giác như thế này.

Có cái gì đó cứ tiến lại gần.

Rutger dứt tay xuống dưới làn áo khoác và rút ra một khẩu súng lục, đặt nó xuống khoảng bàn nằm giữa hai màn hình. Nếu có kẻ nào tới đây, gã chỉ cần giơ súng lên, xoay người lại và chĩa về hướng cửa ra vào.

Rất đơn giản.

Có ai đó rên lên ngoài hành lang.

Ngay lập tức, người Rutger cứng đờ ra. Có phải gã nghe nhầm, hay thật sự có tiếng rên? Dường như là một tiếng rơi trầm đục, rồi một tiếng quệt, tiếng xé, tiếng tộp tộp.

Gã đàn ông dâm sợ.

Rutger cảm thấy da đang lạnh cứng lại trên lưng. Gã không để vũ khí nằm trên bàn nữa. Tay cận vệ cầm nó lên tay và xoay người về hướng cửa, chờ cửa mở ra và có kẻ bước vào.

Nhưng là kẻ nào?

Bạn đồng nghiệp của gã chẳng? Hay là Cusor, người nhận ra là máy điện đàm của mình đã bị hỏng. Không, chẳng phải hai người đó, mọi việc xảy ra khác hẳn.

Rutger lại nghe thấy một tiếng động khác. Nó là những âm thanh vừa quen thuộc mà vừa xa lạ, gã không hiểu rõ, nhưng chúng thổi cho nổi sợ hãi trong người gã cháy bùng lên. Gã nhớ lại rằng từ ngày đầu gã đã không thích ngôi nhà này. Sao gã thấy nó quá u ám và luôn gây cảm giác có chuyện khủng khiếp. Cả Zingara cũng đã thấy không ổn, nhưng hai gã đàn ông không nói với nhau về chuyện đó. Còn đứa thứ tư: Lennox! Nó đang ở đâu?

Rutger không biết Lennox đã được trao nhiệm vụ gì, nhưng ngày hôm nay thật không bình thường, bởi mãi không thấy gã xuất hiện trở lại. Ngôi nhà này chẳng phải chỉ là một công trình xây dựng kỳ quặc mà còn giống hệt một sợi dây thòng lọng mà gã đã trót dứt đầu vào. Sợi dây

thông lọng đó giờ từ từ siết lại.

Có cái gì đập vào phía ngoài cánh cửa.

Da mặt Rutger nhợt ra. Rồi gã đứng dậy, cầm khẩu súng ngắn trong tay phải, chĩa nòng súng về hướng khuôn thép thẫm màu.

- Mày phải không, Zingara?

Gã không nhận được câu trả lời.

- Zingara, chó chết, mày lên tiếng đi!

Những giọng nói nổi lên.

Rutger cúi rạp mình xuống như thể vừa ăn một ngọn đòn, bởi những giọng nói đó không nổi lên từ ngoài hành lang, mà ở trong căn phòng canh gác này và yếu tố trầm trọng nhất là gã không thấy kẻ nói khi xoay người nhìn quanh.

Ấy vậy mà vẫn có những giọng nói vô hình thì thảo vào tai hắn. Gã không hiểu được, những âm thanh thì thảo khiến cho nỗi kinh hoàng lạnh lùng bò rần rần dọc sống lưng.

Gã đã nghe kể về những ngôi nhà bị ma ám, nơi vẳng lên tiếng của những người đã chết. Thế nhưng gã lính đánh thuê không bao giờ tưởng tượng là gã lại có thể sa vào một ngôi nhà ma quỷ như vậy.

Đã tới lúc!

Rutger không còn ngồi trên ghế nữa. Gã đã đẩy ghế lại sau lưng, xoay người lại, đưa mắt nhìn quanh từng góc tường, rồi nền phòng, kể cả trần phòng.

Không phát hiện được điều gì.

Nhưng những giọng nói đó không biến mất. Chúng hành hạ gã, chúng tỏ ra độc ác với gã, chúng tra tấn, chúng...

Có tiếng rít khế.

Đó là cánh cửa, cánh cửa đang lừ lừ lướt vào trong như một nắp quan tài từ từ hạ xuống phần bên dưới.

Nỗi kinh hoàng tóm chặt lấy nội tạng Rutger bằng những ngón tay băng giá. Gã bắt đầu run khi cái khoảng hở kia mỗi lúc mỗi rộng thêm ra. Không còn vật cản trở nỗi kinh hoàng nữa và đột ngột gã nhận ra nó, rõ ràng đến tàn nhẫn.

Bên khuôn cửa là một con người, một người đàn bà, một thực thể, một con quái vật, tất cả trong một hình thể. Rutger vẫn nhận ra đó là Diondra, dù cô ta đã thay đổi một cách khủng khiếp. Thân hình cô ta bị méo xệch đi, vai rộng ra và vướn lên cao. Trông thật giống một miếng vải kỳ dị được treo lệch.

Nhưng như thế chưa đủ. Khuôn mặt cô ta bây giờ ánh lên một màu xanh nhạt, rải rác là những vệt máu. Đôi mắt thẫm màu, và mái tóc đang dựng ngược như cái chổi chĩa thẳng lên cao.

Bên dưới là khuôn miệng.

Tay cận vệ nuốt khan, bởi đây không thể gọi là miệng người nữa. Hai làn môi chỉ còn là hai vệt máu nhạt nhòa. Chúng xệch sang bên, lệch đi và chuyên động, cả hai hàm răng bên dưới cũng thê, cứ như thể đang rình mò miếng mồi. Diondra đẩy vai vào cánh cửa cho nó mở hẳn ra.

Giờ thì cô ta đã có đủ chỗ.

Nhưng cô ta không tới một mình. Nỗi kinh hoàng đâm thẳng vào thân thể Rutger như một con dao nhọn. Hiện thời nó vẫn chưa vào quá sâu, nhưng mỗi lúc một sâu hơn khiến Rutger hầu như tê liệt khi nhận ra Diondra không đến một mình.

Cô ta đang kéo theo một vật gì đó. Một cơ thể kiệt sức và đầm máu, quần áo rách bươm.

Rutger nhận ra gã đồng nghiệp Zingara và ngay lập tức hiểu rằng Zingara không còn sống nữa...

* * * * *

Lò sưởi biến thành một con thú dữ, ngoác rộng mõm, thò ra một chiếc lưỡi thật dài. Chắc hình tượng những con rồng phun lửa trông cũng chỉ hung tợn đến thế là cùng. Chỉ có điều hai người đàn ông ở đây không đối diện với một con rồng, mà đối diện với một lò sưởi đã bị thể lực phía bên kia điều khiển. Suy nghĩ đó nổ bùng trong trí não Suko và ra lệnh cho anh phải ứng xử như thế nào.

Giáo sư Palmer bối rối, dờ dẩn. Lực ép của không khí đập vào ông thật bất ngờ. Nó gạt ông ngã sang một bên, khiến ông kinh hãi thét lên, đưa hai bàn tay che mặt và cảm nhận một lưỡi lửa cực lớn đang liếm qua mặt cùng cả chiều dài cơ thể mình.

Khi thân thể Palmer đập xuống nền phòng thì Suko đã nằm bên cạnh. Chàng thanh tra nhảy lên, rồi ngay lập tức cúi người xuống kéo ông dậy.

- Ra ngay!

Ngài giáo sư hiểu. Ông giữ thật chặt gọng kính của mình, theo Suko chạy ra cửa, để lại đằng sau một lưỡi lửa đang gầm lên như ác thú. Ra đến hành lang, cả hai người cùng va vào tường, nhưng Suko ngay lập tức kéo nhà khoa học chạy tiếp. Điều quan trọng bây giờ là ra khỏi khu vực này, nhất là Palmer, bởi ông không có khả năng tự vệ. Suko tin rằng sự thay đổi của vầng lửa là dấu hiệu bắt đầu, những sự kiện tiếp nối chắc chắn sẽ xảy ra dồn dập.

- Có chuyện gì thế? - Palmer thét lên.

- Tôi không biết! - Suko thở hào hển - Nhưng ông phải ra khỏi đây đã!

- Vâng, tốt...

Cả hai người đàn ông đã chạy đến đại sảnh, nơi chỉ có một ngọn đèn yếu ớt đang lò mò cháy. Suko đứng lại, anh kéo giáo sư sát tới bên mình rồi mới đưa mắt nhìn quanh.

Căn phòng trống rỗng.

Không một tên cận vệ nào hiện ra trong tầm nhìn. Bên trên là trần phòng u ám, bên dưới là nền đất tối tăm. Họ nhìn thấy khoảng đầu của những khúc hành lang dẫn vào đây, trông như phần mở đầu của những đường hầm dẫn rất sâu vào lòng núi.

- Ở đây bí hiểm quá. - Palmer thở ra.

- Tôi biết, ông phải ra ngoài kia.

Giáo sư bám chặt lấy Suko.

- Không, tôi không muốn như thế. Trời đất, tôi muốn... tôi phải ở lại bên cạnh anh. Làm ơn chấp nhận đi!

- Tại sao ông lại muốn vậy?

- Chả lẽ anh không nhận ra, anh có thể bảo vệ cho tôi tốt hơn nhiều hay sao? Ra đến ngoài

kia thì tôi sợ lắm, lúc đó tôi chỉ có một mình, ở đây ít ra tôi có thể tìm chỗ ẩn nấp. - Những lời lẽ không mấy thuyết phục, ngài giáo sư cũng biết như thế và quyết định không nói tiếp.

Suko không thích. Anh muốn được một mình đi tìm anh bạn John Singlair, bởi anh tin chắc John đang ở trong ngôi nhà này.

Anh vẫn chưa nhìn thấy Diondra Mayne, nhân vật chìa khóa cho mọi việc. Cô ta chính là cái lực đẩy, là tia lửa đốt lên toàn bộ đám cháy. Suko đang căng thẳng và mong đến lúc có thể khám phá ra bí mật của người đàn bà đó.

Hiện vẫn chưa có gì thay đổi. Họ là hai con người duy nhất trong toàn đại sảnh, nhưng họ không cô độc.

Một tiếng thì thầm từ xa vẳng đến tai họ. Những âm thanh ma quái mang giọng người thối suốt chiều dài đại sảnh. Họ không thể xác định thật rõ nguồn âm thanh là ở chỗ nào, những giọng nói thì thầm được sinh ra ở đâu. Chẳng bao lâu sau thì họ rõ, chúng đến từ miền vô hình.

- Ai thế? - Giáo sư Palmer hỏi.

Suko nhún vai không đáp.

- Ma hả?

- Có lẽ.

Palmer giật mình.

- Ta làm gì bây giờ?

- Ông còn muốn ở bên cạnh tôi không, giáo sư?

- Rất muốn.

- Thế thì đi theo tôi!

Robert Palmer không hỏi Suko muốn đưa ông về đâu, bởi chàng thanh tra bây giờ đang có những kế hoạch của riêng mình. Anh tin là đã đoán ra những giọng nói ma quái đó từ đâu vẳng lại, không phải trong đại sảnh này, mà từ một nơi xa hơn, rất có thể từ một trong những khoảng hàng lang bí hiểm mà họ chưa biết tới.

Suko muốn tìm ra vị trí đó.

Anh giữ thái độ cẩn trọng, mặc dù anh đang rất nôn nóng. Với Palmer bên cạnh, Suko đi qua vầng sáng và vào tới phần phía trong của đại sảnh, nơi anh nhìn thấy một khoảng hành lang hẹp và cả một khu cầu thang dẫn lên trên.

Có nên đi lên hướng đó?

- Ông chờ chút ở đây? - Suko bỗng nói và đi theo khoảng hành lang, leo ba bậc cầu thang rồi dừng lại. Anh nghe ngóng, nhưng tiếng thì thảo không vẳng từ trên xuống. Những giọng nói cũng đã dịch chuyển, chắc chắn anh sẽ tìm thấy chúng ở nơi khác và nghe có vẻ như từ hướng ngược lại, từ dưới tầng hầm vẳng lên.

Suko chạy trở lại, Palmer nhìn anh đầy hy vọng.

- Anh đã tìm ra điều gì chưa, thanh tra?

- Có lẽ.

- Ta phải lên trên hay sao?

- Không, phải xuống tầng hầm.

- Ôi trời, lại cả cái đó nữa!

- Ông có thể...

- Không, tôi đi cùng anh! Cho tôi đi cùng, ta hãy làm cho xong việc này, đã tới lúc tôi muốn biết rõ về mọi việc, dù thế giới tinh thần của tôi có sụp đổ chẳng nữa.

- Điều đó xảy ra thường xuyên hơn là ta tưởng đấy. - Chàng thanh tra nói. Anh đã kịp đưa mắt nhìn quanh và tìm ra một con đường dẫn xuống dưới. Cách chỗ họ đứng hiện thời không xa, hành lang phía tay phải mở ra một khoảng trống. Không phải một đoạn đường khác, mà là những bậc cầu thang bằng bê tông dẫn xuống dưới, đoạn cuối chìm trong bóng tối của tầng hầm.

Đứng ở trên bậc cầu thang cao nhất, Palmer chần chừ.

- Đây chính là huyết mộ. - Ông nói nhỏ - Trời đất ạ, đây chính là một huyết mộ thật sự. Anh nghĩ sao, thanh tra?

- Tôi thấy cả ngôi nhà này là huyết mộ.

- Có lẽ ý nghĩ của anh chính xác hơn.

Suko đã phát hiện thấy phía bên tay phải một thanh vịn bằng sắt. Ngài giáo sư bám vào, dùng nó làm chỗ tựa mà ông đang rất cần, bởi cả tay chân ông đều run bắn cả lên.

Càng xuống thấp, họ càng cảm nhận được sự đổi thay mạnh mẽ hơn. Nó không hiện hình qua khung cảnh u ám xung quanh, mà qua cảm giác và âm thanh. Bởi bây giờ những giọng nói thì ào ào kia đang tuôn ra từ phía trước mặt họ, đi kèm với một mùi vị tởm lợm khiến dạ dày hai người đàn ông co thắt. Palmer thở hổn hển, nói :

- Ngửi như mùi thịt rữa.

- Ông có lý.

- Chắc trong tầng hầm có xác chết lâu ngày.

Suko không trả lời. Anh đã rút ra một cây đèn thon mảnh, bởi phía bên kia cầu thang không có điện. Anh không muốn tiếp tục dịch chuyển từ khoảng tối này sang khoảng tối khác, bởi như vậy kẻ thù sẽ rất gây bất ngờ.

Chàng thanh tra chiếu đèn xuống khoảng đất trước hai mũi chân mình.

Còn hai bậc thang nữa là họ sẽ xuống dưới tầng hầm.

Những giọng nói bí ẩn vẫn tiếp tục vang lên, dù ở xa nhưng nghe rất rõ. Cả ngài giáo sư cũng suy nghĩ về chúng.

- Tôi không nghĩ là những thế lực kia đã rút lui đâu. - Ông thì thầm - Chúng vẫn còn ở đây.

- Đúng vậy.

- Ta đi đâu bây giờ?

Suko ra hiệu về phía tay phải. Nằm trước mặt họ là một dãy hành lang trải ngang, nhưng những âm thanh đang vang ra từ phía bên phải. Hai người đàn ông đã muốn xoay người đi tiếp về hướng đó thì họ đột ngột nghe có tiếng bước chân.

Có người!

Suko hành động ngay lập tức. Anh ấn giáo sư Palmer xuống sát tường và tắt đèn. Họ chờ những biến động.

Bóng tối chụp xuống đầu họ như một chiếc bao tải chật hẹp. Hai cánh tay họ nổi da gà, Palmer rợn mình nhiều hơn Suko. Chàng thanh tra bây giờ tập trung vào âm thanh của những

bước chân mỗi lúc mỗi gần hơn.

Chúng vang lên to hơn.

Suko vẫn còn cầm đèn, nhưng chuyển nó sang tay trái, tay phải rút ra khẩu Beretta. Dù kẻ đang tiến tới là ai, chàng thanh tra cũng muốn ở thế chuẩn bị sẵn để khỏi rơi vào tình trạng chậm trễ dù chỉ nửa giây. Anh thầm đoán có lẽ đây là một gã cận vệ khác, kẻ đã nhận thấy có chuyện xảy ra ở tầng trên.

Căng mắt và tai tập trung vào những tiếng động, Suko đoán chừng khoảng cách.

Còn sáu hay bảy mét nữa...?

Suko quyết định ra tay, anh bật đèn lên và soi trúng vào mục tiêu. Anh canh ngọn đèn ở độ cao ngang mặt người đi. Vầng sáng chói chói đập vào đầu người đối diện. Đúng là đầu người, một cái đầu đang chuyển động và nhanh như chớp né sang bên.

Nhưng một nửa tích tắc cũng đã đủ cho Suko nhận thấy người kia. Một viên đá tảng lăn khỏi tim anh.

- Ổn rồi, John. Cậu lại đây...

Rutger nghe những âm thanh khủng khiếp phát ra khi thân hình bất động của gã đồng nghiệp bị kéo lê trên nền đất và gã dần dần trong nỗi kinh hoàng băng giá.

Những gì gã nhìn thấy bây giờ thật giống một đoạn phim rùng rợn, nơi hình ảnh đã đóng băng lại trong một thoáng, mặc dù cả hai đều chuyển động, bởi Diondra đang tiếp tục kéo nạn nhân của ả vào trong phòng.

Người cô ta dính máu. Zingara cũng thế. Không còn cách nào khác, Rutger nhìn kỹ những vết thương và thoát nín thở khi nhận ra những vết thương rùng rợn. Gã là người quen thạo chiến trường, gã đã nhìn thấy những người đàn ông gây thương tích hoặc giết chết nhau bằng dao, bằng gậy, bằng đủ mọi loại vũ khí trên đời, nhưng những vết thương đó trông thật khác, chúng phẳng chứ không lõm chồm như thế này. Một sự nghi ngờ khủng khiếp bùng nổ trong huyết quản Rutger khi hắn nhìn lên khuôn miệng đầy máu của Diondra.

Gã đàn ông sặc sụa, ngạt thở, mặt tái nhợt và gã không khỏi lấy làm ngạc nhiên tại sao mà gã vẫn còn chuyển động được. Từng bước, từng bước, Rutger đi giật lùi, bao quanh bởi những giọng nói thì thào gớm ghiếc, chìm người vào trong làn ánh sáng màu xanh tỏa ra từ những màn hình canh gác, biến da hắn sang màu xác chết. Tay cận vệ thấy mình quả thật đang là một xác chết biết đi, rồi gã ấn người xuống một trong những chiếc ghế trong phòng.

Diondra chẳng để ý gì tới gã. ả ta bước tiếp, từng bước, từng bước một. Ngôi nhà này là của cô ta, cái hầm mộ khổng lồ mà cô ta dùng để chứa xác chết. Cô ta đã muốn được bảo vệ, nhưng thật ra chính những người cận vệ mới cần phải được bảo vệ trước cô ta. Rutger bây giờ không còn tin rằng ba người đồng nghiệp kia còn sống. Không, họ đều đã bỏ mạng. Chắc chắn họ đã chết rồi.

Cả gã cũng sẽ chết.

Diondra đã đến ngang màn hình thứ nhất. Cô ta dừng chân, buông cổ tay người đàn ông tóc đen. Cánh tay rơi xuống, đập xuống nền phòng, dừng lại, giống như toàn bộ cơ thể Zingara.

Rutger ném một cái nhìn thật nhanh xuống thân hình bất động đó. Rõ ràng là bạn đồng nghiệp của gã đã chết rồi.

Diondra ngẩng đầu lên. Cô ta nhìn về phía gã. Cái nhìn từ đôi mắt có những quầng viền đen đậm cùng hai con ngươi màu đỏ, và cô ta bành rộng hơn nữa hai vệt môi đầm máu. Đã rõ rồi, gã là nạn nhân cuối cùng, và Rutger nghĩ rằng tất cả những chuyện này không thể nào là sự thực. Cuộc đời không có những chuyện như vậy, đây là một cơn ác mộng độc ác và khủng khiếp, tới một lúc nào đó gã sẽ tỉnh dậy và sung sướng quay trở lại với đời thường.

Diondra giơ tay lên. Từ cổ họng cô ta phát ra những tiếng gầm gừ. Tiếng gầm như của một con thú dữ và rất hợp với hình dáng cô ta lúc này. Rutger thấy cô ta không còn là người nữa.

Cô ta đã trở thành một con thú, một con quỷ hung ác!

Gã chuyển động quai hàm nhưng không nói nên lời. Hai con mắt lồi ra vì sợ hãi, tay cận vệ thở hào hển thành tiếng, rồi gã giơ được khẩu súng lên ngang tầm cần thiết. Cho tới nay, gã vẫn chưa thốt lên được lời nào, nhưng gã muốn vượt khỏi trạng thái đó và không khỏi ngạc nhiên khi thấy mình đột ngột nói lên được.

- Mày vừa làm gì với cậu ấy? Mày... đồ thú dữ?

Diondra không trả lời.

- Nói đi!

Ả đàn bà vẫn tiếp tục im lặng. Chỉ có vầng trán lay động. Những nếp nhăn hiện lên trên nền da, như thể Diondra muốn suy nghĩ tìm câu trả lời.

- Những người khác đâu? Cusor và Lennox?

Diondra cười.

Lúc bấy giờ thì Rutger hiểu rõ. Cô ta không cần phải nói nữa. Chắc chắn cả hai người đã chịu chung số phận như Zingara và số phận đó sắp sửa đổ xuống đầu gã. Nhưng ả đàn bà này nhằm rồi. Gã sẽ không để cho người ta giết mình dễ dàng như vậy. Dù cả ba bạn đồng nghiệp của gã đã chết, thì hiện gã vẫn còn vũ khí.

Người đàn ông bóp cò!

Tiếng nổ khiến Rutger giật nảy người. Nó quất vào tai gã như một ngọn roi hiểm độc, và Rutger nhìn thấy viên đạn lao thẳng vào cơ thể kẻ đối diện. Gã đã nhắm vào vùng ngực và mặc dù đang rất hồi hộp, gã đã bắn trúng đích. Rutger đứng chờ Diondra ngã xuống.

Con quỷ vẫn đứng yên!

Nó chỉ giật lên một chút, nhưng không nhúc nhích lấy một phân.

Rutger rên lên. Cả một thế giới sắp sửa đổ sụp xuống. Một thực thể có thể đơn giản nuốt trọn một viên đạn như vậy sao? Mà kìa, ả còn đang mỉm cười.

Tiếng động trầm đục thoát ra từ cổ họng người đàn ông và chìm ngay xuống trong tiếng gầm của hai viên đạn kế tiếp. Rutger bóp cò hai lần và cơ thể Diondra lại nuốt trọn hai viên đạn, nhưng con quỷ cái chẳng hề hấn chi. Diondra bất giác khẽ lắc đầu, cứ như thể cô ta lấy làm tiếc.

Đột ngột, ánh mắt cô ta khoan thẳng vào hai con người gã đàn ông. Rutger thấy chúng sao độc ác, tàn nhẫn, nhọn sắc, mà cũng vô cùng thông thái, như thể Diondra vừa đưa ra một quyết định.

Trên đầu gã lại nổi lên những giọng thì thầm. Chúng đã đến thật gần, mà sao vẫn thật xa. Như một tấm màn âm thanh, chúng trôi bồng bềnh trong không khí, ôm trọn lấy Rutger nhưng gã không biết cách nào để chống chọi. Hắn bây giờ đã quá yếu ớt, những giọng nói nháy nhót xung quanh, muốn hủy diệt hắn. Rutger xoay người mà không phát hiện ra kẻ nói, và khi xoay trở lại thì hắn phát hiện ra máu.

Mùi máu bốc lên từ chính khoang miệng của hắn!

Rutger lặng người đi. Có phải hắn nhầm, hay là...?

Không, rõ ràng là máu, mà không phải chỉ có một giọt. Nó đang đọng lại trên lưỡi hắn, trong khoang miệng, nó tràn đầy miệng và hắn còn nhận thấy một lực ấn trên hai cánh mũi.

Rutger nuốt khan.

Gã đàn ông nhận ra hai dòng máu ấm đang chảy ra từ hai lỗ mũi, chảy xuống môi trên. Khi anh đưa tay quệt, những ngón tay lập tức nhuộm màu đỏ.

Diondra mỉm cười...

- Không, không... - Rutger quỳ gối xuống. Gió nổi lên rì rào trong não bộ, cứ như thể máu bay

giờ mới tìm được đường chảy, cái đường chảy mà nó đã muốn tìm lâu nay. Nó không còn chảy vào các động mạch nữa, nó đang rời bỏ các mạch máu mà đi.

Nó chảy ra từ hai tai. Cảm giác yếu ớt tăng lên. Hắn sẽ chết, không một ai thoát được cái chết này.

Thêm một lần nữa, gã đàn ông cố gắng và hơi ngẩng được đầu lên. Hắn có thể nhìn ra sau đáng con quỷ cái đang đứng và chợt nhận thấy một điều lạ.

Cánh cửa đằng sau lưng Diondra đang mở ra.

Hai người đàn ông đang xuất hiện.

Có phải họ là cứu tinh...?

* * * * *

Chúng tôi nghe thấy ba tiếng súng, những tiếng vọng chỉ đường cho chúng tôi đi.

Rất may là ngài giáo sư cư xử đúng đắn, ông bám sát lấy chúng tôi và cả ba người đàn ông tiến theo những luồng sáng thanh mảnh nhảy múa từ hai cây đèn pin. Những luồng sáng mong manh lướt qua nền bê-tông của tầng hầm, tạo nên một bầu không khí ma quái.

Vội rời!

Không nói thành lời, nhưng cả hai chúng tôi đều biết rõ như vậy. Lúc này chúng tôi đã nhìn thấy một vệt sáng mờ nhạt hắt ra từ khe hở của một cánh cửa chưa khép chặt, nó hắt xuống dưới, cho chúng tôi cơ hội tắt đèn đi.

Ở nơi nào có ánh sáng, nơi đó cũng thường có bóng tối!

Chúng tôi nhận ra điều này khi nhìn qua khe hở. Đầu tiên là một xác chết bị hành hạ khủng khiếp, sau đó đến con người đã từng có thời là Diondra, bây giờ đang trở thành thực thể của bóng đêm, và cuối cùng là một người đàn ông với những tia máu đang chảy ra từ mũi, từ miệng và cả hai lỗ tai. Anh ta đã khụy gối xuống, cầu mong tha mạng sống.

- Giống như với Lennox. - Suko thì thầm. Tôi chỉ nghe câu đó thoáng qua, bởi lúc đó tôi đã mở cửa ra. Chỉ sau hai bước chân, tôi đã đến gần Diondra và đặt bàn tay trái lên vai cô ta.

Bờ vai lạnh như của một người đã chết!

Cả tôi cũng có cảm giác mình đang đóng băng trong khi Suko bước ngang qua tôi, lao về hướng người đàn ông đang chảy máu, kéo sốc anh ta dậy, đỡ anh ta đứng tựa lưng vào tường. Suko nói thầm gì với người đàn ông đó, tôi không hiểu, bởi tôi phải quan tâm tới cái thực thể khủng khiếp bên cạnh mình.

Bàn tay tôi vẫn còn để trên vai cô ta. Đúng lúc tôi muốn rút tay về thì giọng Diondra vang lên, nghe ghê rợn như tiếng sắt nghiền vào nhau.

- Ta cảm thấy sự sống, ta cảm thấy thịt, ta ngửi thấy mùi máu, nó chảy bên dưới lớp thịt nóng....

Cô ta rùng mình.

Tôi thả cô ta ra.

Cô ta xoay lại.

Tôi nhận được một cái nhìn của Suko. Anh bạn tôi không phải chỉ rút ra khẩu Beretta, tay kia anh đã cầm sẵn cây roi trừ ma diệt quỷ. Cả ba làn roi đã lao vọt ra ngoài, chạm xuống nền đất. Hai chúng tôi quyết định chưa hành động vội, chúng tôi chờ Diondra. Cô ta đi sang bên trái hai bước, rồi đập người vào cái bàn để màn hình.

Một hình ảnh đặc trưng. Phía bên này là những máy móc cực kỳ hiện đại của thời hiện tại, phía bên kia là nỗi kinh hoàng từ thuở hồng hoang vừa trỗi lên từ những tầng quá khứ sâu thẳm.

Đúng, hai thế giới đang gặp gỡ nhau ở đây và chỉ một thế giới đang còn sống. Con người trong Diondra đã bị tắt công tắc, chỉ còn lại thực thể của bóng đêm, một thực thể vẫn nói bằng giọng người, mặc dù những âm thanh nghe đã giống tiếng gầm gào ghê rợn.

- Chúng mày muốn gì?

- Muốn cô!

Diondra cười khúc khích. Con ma ngả đầu ra sau gáy.

- Chúng mày có nghe những giọng nói đó không? - Ả đàn bà vừa thì thào vừa thở hổn hển - Chúng mày có nghe được không? Chúng nó ở đây, chúng nó gọi tao, chúng nó chờ đợi tao. Tao... tao phải đi theo chúng nó, tao phải quay trở lại...

Suko nhướn lông mày, ném ra một câu hỏi câm nín. Nhìn nét mặt, tôi biết anh không muốn tạo cho cô ta khả năng quay trở lại, nhưng tôi nghĩ khác. Chẳng phải vì tôi vào đây trước Suko, nhưng tôi nắm được nhiều thông tin hơn, vì thế mà tôi gặt đầu, có vẻ đồng tình với cô ta.

- Cô muốn đi đâu?

- Quay trở lại...

Diondra không thèm đếm xỉa đến chuyện tôi đang đứng giữa đường. Ả đàn bà đi thẳng về hướng tôi, nhìn thấy cây thánh giá treo lủng lẳng trên ngực tôi, ả giật nảy mình một thoáng, rồi xoay người, lách qua.

Ả chẳng quan tâm đến người đã chết cũng như người cận vệ đang đổ máu. Mục tiêu của ả duy nhất bây giờ là lối ra, ả đi về hướng đó với hai cánh tay giơ cao, như thể muốn gạt mọi

chươngng ngại vật sang bên.

Khi Diondra mở cửa, tôi cảnh báo ngài giáo sư.

- Ông ở nguyên chỗ đó!

Palmer đã nhìn thấy quá nhiều trong ngày hôm nay. Tôi nghe thấy tiếng ông khàn khàn, the thé, nhưng ông không ngăn đường người đàn bà.

Tôi bám sát Diondra. Cô ta chẳng hề đếm xỉa đến người đàn ông già nua nhợt trắng như phấn đang đứng dựa lưng vào tường, trần trối nhìn vào cái dáng hình kỳ quặc đầy máu đang đi ngang qua mặt mình. Đây là một thực thể mà ông biết rất rõ, là thực thể ông đã từng cùng làm việc và đã có lúc được ông coi là học trò.

Diondra đi sâu vào khoảng hành lang. Ả đàn bà chuyển động không đều và không tự tin, thỉnh thoảng lại lảo đảo từ hướng này sang hướng khác. Có lúc cô ta va vào tường, nhưng không ngã và cứ tiếp tục đi giữa những tiếng thì thào bí hiểm.

- Cô ta là ai vậy, anh Singlair?

- Một con quỷ.

- Tôi không hiểu.

- Tôi biết, ngài giáo sư, tốt hơn cả là ông đừng suy nghĩ về chuyện này nữa.

- Nhưng khốn khiếp thật, tôi...

Suko nhảy ra chăm sóc người đàn ông.

- Ông cứ ở lại đây, ngài giáo sư. Tốt hơn là để cho chúng tôi xử lý.

- Nhưng lời giải thích...

- Cứ tạm gạt nó sang bên đã. Tất cả chúng tôi cũng chẳng hiểu hết đâu. Nó quá cũ, quá xưa, đáng tiếc là nó đã sống sót.

- Cái gì?

Suko chỉ biết lắc đầu. Cử chỉ này của anh đã chặn đứng dòng câu hỏi của giáo sư Palmer.

Lúc bấy giờ tôi đang bám sát cái thực thể của bóng tối đã có thời là Diondra Mayne. Càng đi xa phòng canh chừng bao nhiêu, cô ta càng đi nhanh bấy nhiêu. Vừa đi cô ta vừa vung cánh tay về phía trước, rồi về phía sau. Cô ta nói lẩm nhẩm một mình, nhưng tôi thấy giọng nói đang thoát khỏi cổ họng kia là một giọng nói lạ.

Những tiếng thì thầm vẫn còn đó. Tôi nghe thấy chúng ở rất gần, luôn có cảm giác được những giọng nói này dẫn đường, và dĩ nhiên cũng nghĩ về chúng. Có phải đó là những bóng ma dẫn đường và bảo vệ cho Diondra?

Chúng tôi đã đến cầu thang dẫn lên đại sảnh tầng trên. Trong một thoáng, Diondra chần chừ, nhưng cô ta không quay người lại, mà tiếp tục đi thẳng, tiến đến căn phòng có chứa chiếc tiểu sành. Căn phòng ngọt ngào nhỏ nhỏ này suy cho cùng là trung tâm của cái ngôi nhà khổng lồ trông giống như một ngôi mộ.

Cảm giác căng thẳng trong tôi không hề giảm sút. Tôi chưa từng trải qua một vụ án nào như vụ này. Thế nhưng mọi việc đối với thực thể bóng đêm đều khác hẳn. Tôi không thể so sánh chúng với những khuôn thước ma quỷ bình thường.

Diondra không quan tâm tới tôi. Cô ta đi tiếp, bất chấp việc bị tôi bám theo. Cô ta cần khối kiến thức, cần biết những gì đã thật sự xảy ra.

Tôi nhìn qua bờ vai ra hướng sau. Suko đang bám theo tôi như một vệt đen. Cả anh cũng đã nhìn thấy chuyển động của tôi và giờ một tay lên trần an.

Một phút sau, chúng tôi tới đích!

Diondra thoáng tựa người vào cánh cửa dẫn vào khoảng không gian tối tăm bên trong. Trong khi cô ta nhanh chân bước qua ngưỡng cửa, tôi chờ Suko và thì thầm yêu cầu anh bật đèn lên. Anh điều khiển phần kính cho quầng sáng rộng hơn. Cả những giọng người thì thào cũng không rút lui, nhưng bây giờ chúng tụ tập trong khoảng không gian trên đầu Diondra.

- Cái gì thế? - Suko hỏi.

Tôi biết ý anh muốn nói gì và đưa ra câu trả lời đích thực.

- Một chiếc tiểu sành. - Tôi khẽ nói.

- Thời kỳ nào?

- Ai Cập cổ đại.

- Hay là châu lục Atlantic?

- Không.

Suko nhoài người vào trong căn phòng. Anh đi về hướng trái, tôi quyết định đi sang hướng phải. Thế rồi chúng tôi chĩa đèn pin vào thực thể kia từ hai hướng.

Diondra đang đứng cạnh chiếc tiểu sành. Cô ta còn đứng thẳng, lưng chưa khòm xuống. Hiện cô ta vẫn chưa nhìn vào bên trong bình. Có vẻ như cô ta chưa dám làm điều đó.

Tôi nghĩ thầm, quả thật đã có một chuyện thay đổi lớn, bởi tôi không nghe thấy tiếng tim đập nữa. Những giây trôi qua tiếp theo, quả tim vẫn không đập.

Cảm giác căng thẳng trong tôi lớn dậy. Tôi thấy mình đang đứng trước một quả bom sắp nổ. Tôi chưa rút khẩu Beretta, mà cầm sẵn trong tay cây thánh giá, thầm nghĩ rằng chỉ năng lượng ánh sáng của nó đã đủ để chặn nỗi kinh hoàng.

Đột ngột, những giọng nói ma quái ngưng bật.

Chúng tôi nghe tiếng thét khẽ của Diondra. Chắc chắn cô ta rất ngạc nhiên vì không tính đến khả năng này. Giờ thì cô ta không còn người trợ giúp nữa.

Cô ta muốn biết đích thực vấn đề. Từ từ, thật chậm, cô ta cúi mình về phía trước, đặt cả hai bàn tay lên rìa chiếc tiểu. Ánh mắt đầu tiên rơi vào trong, sau đó là cú giật nảy của toàn bộ thân hình cô ta, rồi tiếng thét lạnh lút rừng rợn của thất vọng!

Cô ta nhìn thấy trái tim, chắc chắn cô ta đã nhìn thấy nó, bởi cả hai chúng tôi đã tập trung luồng sáng vào miệng tiểu và một phần ánh sáng đã tràn vào trong.

Trái tim vẫn còn đó, nhưng nó không đập nữa. Nó đã bị khóa cứng lại cùng với khối chất lỏng bao quanh. Một thực thể của bóng đêm giờ đã ngưng hoạt động.

Trái tim không còn tồn tại cũng có nghĩa Diondra không còn nhờ vả được vào nguồn năng lượng pháp thuật này nữa. Cô ta biết như vậy.

Vì thế mà cô ta xoay người lại một cách đột ngột, cô ta tìm kẻ phải chịu trách nhiệm cho sự thay đổi đó. Kẻ đó là tôi.

Trong một thoáng, tôi cảm giác sự tĩnh lặng trong cơ thể mình hầu như đã đóng băng. Thế rồi tôi xoáy ánh đèn cho vàng sáng hắt thẳng lên khuôn mặt khủng khiếp của Diondra. Một biểu hiện của sự tửm lợm và xấu xa. Tất cả những gì tồi tệ của thế giới này bây giờ đang tụ tập lên khuôn mặt đó. Nỗi căm hận tội cùng đang tuôn ra từ ánh mắt. Tôi biết, con quỷ sẽ nhào về phía mình bởi tôi chính là người đã chặn đường rút lui của nó.

Diondra gào lên như đã hóa điên.

Thế rồi con quỷ cái ném người về phía trước.

Tôi không biết nó mạnh mẽ đến mức nào, nhưng để cho chắc chắn, tôi quát vào tiếng gào hoang dã kia câu thần chú đánh thức cây thánh giá thần, "terra pestem teneto - salus hic maneto!"

* * * * *

Đó chính là những ngôn từ duy nhất trợ giúp được chúng tôi, bởi chúng gọi về tất cả sức mạnh của ánh sáng ẩn chứa trong cây thánh giá thần. Cây thánh giá sáng lóe lên như một vì sao, gây ấn tượng bay ngược về hướng con quỷ cái, nhưng thật ra chỉ là những tia sáng đang tỏa chói lòa ra xung quanh trong một quyền lực vô biên.

Ánh sáng tỏa ra, chói chang và gay gắt, tập trung vào hai vật.

Một là Diondra Mayne, hai là chiếc tiểu sành!

Chiếc tiểu sành vỡ tung ra trong một tiếng kêu trầm đục, thả cho nỗi kinh hoàng bay ra ngoài...

* * * * *

Cả Suko và tôi đều không thể nhìn kỹ từng đường nét của những gì đang lao vào luồng sáng chói chang. Nó là một khối u ám, một bóng đêm, óng ánh màu đỏ, tím. Bóng đêm đang tiến tới gần Diondra, theo một kiểu cách mà chúng tôi không ngờ tới.

Từ cái bóng tối dày đặc như nhựa đường lơ mờ những đường nét của một mặt ma khổng lồ hiện lên một bàn tay kỳ quái, những ngón tay giang rộng ra.

Bàn tay của sự trả thù, những móng vuốt của một con quỷ lạ mặt, của một thực thể bóng đêm, đã bị ánh sáng của cây thánh giá thần lôi lên từ những chiều không gian sâu nhất trong bóng tối.

Trong một thoáng, khuôn mặt ma mờ ảo không chuyển động, nó cùng bàn tay khựng lại

lùng lững như một tượng đài, chênh chếch trên đầu Diondra. Tôi biết là chúng tôi không cần can thiệp nữa. Sức mạnh cây thánh giá thần đã giải phóng thực thể khủng khiếp kia trong giây lát, để nó tóm lấy và hủy diệt cả cái con người đã gây nên chuyện này. Trước mặt chúng tôi bây giờ, cái ác đang sắp sửa ra đòn ra với cái ác.

Bàn tay tóm tới.

Nó siết quanh thực thể đã có thời là Diondra Mayne Một cú siết rất mạnh. Nó bóp lõm cổ họng cô ta ra như bóp một tảng bột nhồi nước. Thế rồi, những móng vuốt màu nâu xanh đưa nạn nhân lên cao, rung lắc nó, và chúng tôi nhìn thấy khuôn mặt nâu nhợt nhòa như một đám mây đằng sau bàn tay thay đổi. Cái mồm há ngoác ra, Diondra trôi tuột vào trong đó như bị đường hầm của các chiều thời gian nuốt chửng. Chính trong giây phút này, ánh sáng gay gắt tỏa ra từ cây thánh giá thần giảm xuống. Những tia sáng co về, không còn ánh bạc nữa, chỉ còn hai vầng đèn pin bình thường của chúng tôi đang chiếu sáng căn phòng.

Không còn Diondra nữa.

Chiếc tiểu sành chỉ còn là những mảnh vụn.

Suko đặt tay lên vai tôi.

- Mình nghĩ, chúng ta còn chuyện để nói với nhau đấy.
- Đúng thế, không những nói với nhau mà còn phải suy nghĩ nữa.
- Về những thời kỳ cổ?
- Đúng vậy, về những thời kỳ rất cổ...

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>